OSHO

Đạo

Ba kho báu

Tập 3

Bài nói về các trích đoạn từ
Đạo Đức Kinh của Lão Tử

HÀ NỘI 5/2010

OSHO

Tao

Three Treasures

Volumn 3

Talks on Fragments from
Lão Tử's Tao Te Ching

Mục lục

Chương 1
Theo đuổi tri thức

Lão Tử nói:

Không ra khỏi cửa, biết việc thiên hạ.
Không dòm ngoài cửa, thấy được Đạo Trời.

Càng ra xa, càng biết ít.
Bởi vậy thánh nhân, không đi mà biết,
Không thấy mà hiểu, không làm mà nên.

Tôn giáo không phải là tri thức, nó là việc biết. Tri thức là của tâm trí, việc biết là của bản thể, và khác biệt này và khoảng cách này, là cực kì bao la.

Khác biệt không chỉ ở số lượng, nó cũng ở chất lượng.

Tri thức và việc biết - chúng khác nhau như cõi trời và địa ngục, đất và trời, cho nên điều đầu tiên cần hiểu là khác biệt giữa tri thức và việc biết.

Tri thức không bao giờ của hiện tại, nó bao giờ cũng của quá khứ. Khoảnh khắc bạn nói bạn biết nó đã thứ chết rồi, nó đã để lại dấu vết của nó trong kí ức, nó giống như bụi bám vào bạn. Bạn đã đi xa khỏi đó rồi.

Việc biết bao giờ cũng tức khắc, việc biết là ở đây và bây giờ. Bạn không thể nói được gì về nó cả, bạn chỉ có thể là nó. Khoảnh khắc bạn nói nó, ngay cả việc biết cũng trở thành tri thức; đó là lí do tại sao tất cả những người đã biết, họ nói nó không thể được nói ra. Khoảnh khắc bạn nói nó ra chính bản chất của nó thay đổi; nó đã trở thành tri thức. Nó không còn là hiện tượng sống động đẹp đẽ của việc biết.

Việc biết không có quá khứ, nó không có tương lai, nó chỉ có hiện tại. Và nhớ lấy, hiện tại không phải là một phần của thời gian.

Mọi người thường nghĩ rằng thời gian được chia ra giữa quá khứ, tương lai và hiện tại. Chúng tuyệt đối sai. Thời gian được chia ra giữa quá khứ và tương lai, hiện tại không phải là một phần của thời gian chút nào. Bạn không thể bắt giữ nó trong thời gian được. Theo đuổi nó và bạn sẽ lỡ. Cố hiểu thấu nó và nó bao giờ cũng ở ngoài tầm với của bạn, bởi vì nó là một phần của vĩnh hằng không phải là một phần của thời gian.

Hiện tại là vĩnh hằng bắt chéo qua thời gian. Nó là điểm gặp gỡ, nơi vĩnh hằng và tạm thời gặp gỡ.

Trong hiện tại là việc biết, trong quá khứ là tri thức. Bất kì khi nào bạn biết, bạn bắt đầu lập kế hoạch. Bạn càng biết nhiều, bạn càng lập kế hoạch nhiều. Biết nghĩa

là quá khứ, lập kế hoạch nghĩa là tương lai - thế thì bạn không cho phép tương lai được tự do, bạn cố xếp nó vào trong tổ chim của quá khứ. Bạn sẽ muốn nó chỉ là lặp lại của quá khứ.

Con người của tri thức là con người của lập kế hoạch, và cuộc sống là luồng chảy không được lập kế hoạch. Cuộc sống là tự do, bạn không thể xếp nó vào ngăn được, bạn không thể phân loại nó được, đó là lí do tại sao con người của tri thức bỏ lỡ cuộc sống. Người đó biết nhiều, và người đó chẳng biết gì. Người đó biết quá nhiều và người đó chỉ trống rỗng và hổng hoác. Bạn không thể nào tìm thấy người nông cạn hơn con người của tri thức. Người đó chỉ ở trên bề mặt và bề mặt, người đó không có chiều sâu bởi vì chiều sâu tới qua cái vĩnh hằng.

Thời gian đi theo chiều ngang, nó đi theo đường thẳng ở chân trời. Vĩnh hằng theo chiều đứng, nó đi vào chiều sâu và chiều cao. Đó là nghĩa của cây thập tự của Jesus: thời gian bắt chéo vĩnh hằng, hay vĩnh hằng bắt chéo thời gian. Tay của Jesus là thời gian, chúng đi trong quá khứ và tương lai, bị đóng đinh vào thời gian, được phục sinh trong vĩnh hằng. Bản thể ông ấy theo chiều đứng - bản thể của mọi người theo chiều đứng, chỉ thân thể, tay, phần vật chất của bạn, là theo chiều ngang.

Tri thức tạo ra tương lai, tương lai tạo ra lo nghĩ. Bạn càng biết nhiều, bạn càng lo nghĩ nhiều, bạn càng không thoải mái hơn, chưa bao giờ dễ dàng, như ở nhà, run rẩy bên trong. Đó là bệnh hoạn. Con người của hiểu biết là hoàn toàn khác - người đó sống ở đây. Khoảnh khắc này là tất cả, cứ dường như ngày mai không tồn tại - và thực sự nó không tồn tại, nó chưa bao giờ tồn tại, nó

là một phần của trò chơi tâm trí. Nó là giấc mơ của người tri thức.

Khoảnh khắc này là tất cả, và toàn bộ. Việc biết đi vào trong khoảnh khắc này theo chiều đứng, đi sâu hơn và sâu hơn và sâu hơn. Con người của việc biết có chiều sâu, cho dù trên bề mặt người đó là cái không trừ phần chiều sâu. Người đó không có bề mặt nông cạn, bề mặt của người đó cũng là một phần của chiều sâu. Còn con người của tri thức thì sao? Người đó không có chiều sâu, chiều sâu của người đó cũng là một phần của bề mặt của người đó.

Và đây là điều ngược đời: rằng con người của việc biết thì biết còn con người của tri thức không biết, không thể biết được, bởi vì tri thức không thể gặp gỡ được cuộc sống - đó là rào chắn, ngược lại, chỉ là rào chắn, cản trở. Nó cũng giống thế này: người mẹ biết rằng đứa con là của mình, người bố có tri thức rằng đứa con là của mình. Người bố chỉ có niềm tin. Sâu bên dưới người bố không biết. Chỉ người mẹ biết!

Chuyện xảy ra, Mulla Nasrudin làm việc như một tể tướng cho một vương quốc nhỏ. Nhà vua rất hào phóng; không giầu lắm (vương quốc nhỏ thôi) nhưng dầu vậy vẫn rất hào phóng. Mọi năm Nasrudin đều tới và bảo ông ấy rằng vợ mình đã sinh con, và nhà vua sẽ ban tặng quà có giá trị cho ông ta, cho đứa con, cho người mẹ, nhưng thế thì điều đó trở thành quá đáng vì đó là chuyện hàng năm.

Khi đứa con thứ mười hai được sinh ra và Nasrudin tới, nhà vua nói, "Bây giờ Mulla, thế thì quá nhiều, và thế giới đang bị nhân mãn, ông đang làm gì vậy? Nếu ông đi với tốc độ này ông sẽ tạo ra một quốc gia nhỏ. Ông cứ tiếp tục, mọi năm - dừng nó lại đi! Để đứa trẻ

này là đứa cuối cùng! Và nếu ông không thể dừng được, nếu ông không có khả năng dừng lại, thế thì tự tử còn tốt hơn làm cho thế gian quá nặng gánh."

Nasrudin rất thất vọng. Thế rồi đứa trẻ thứ mười ba được sinh ra - làm gì đây? Thế là ông ấy nghĩ, bây giờ tốt hơn cả là không tới vua nữa - vào rừng và tự tử, như nhà vua đã nói. Thế là ông ta đi vào rừng, ông ta chuẩn bị mọi thứ để treo cổ mình, chỉ một phần giây nữa và ông ấy đã treo cổ lên cây và chết - bỗng nhiên ông ta nói, "Nasrudin! Cẩn thận! Mình có thể treo cổ nhầm người!"

Người bố đơn giản tin, người mẹ biết. Việc biết giống như người mẹ, tri thức giống như người bố.

Mọi tri thức đều là niềm tin. Việc biết không phải là niềm tin, nó là *việc biết*. Nó là cảm nhận của bạn, nó là tầm nhìn của bạn, nó là trưởng thành của bạn. Nó cũng giống như người mẹ - đứa con lớn lên trong bụng mẹ, cô ấy biết, đứa con là *một phần của cô ấy*, mở rộng riêng của cô ấy, con người riêng của cô ấy, máu và xương. Người bố là ở ngoài, anh ta không phải là bản chất. Anh ta đơn giản tin rằng đứa trẻ là của mình.

Con người của tri thức tin rằng mình biết. Con người của việc biết thì biết.

Việc biết là biến đổi trong bản thể bạn, nó giống như mang thai, bạn phải mang nó, bạn phải cho sinh thành cho bản thân mình, phục sinh vào trong vĩnh hằng, quay đi khỏi thời gian và đi vào vô thời gian, chuyển đổi từ tâm trí sang vô trí, nhưng cái gì đó mênh mông tới mức bạn biết nó đang xảy ra trong mình.

Con người của tri thức cứ thu thập bụi từ chư Phật. Những người đã biết, họ tin vào những người đó. Bất kì

điều gì người đó tin đều là chết. Người đó đã không cho sinh thành ra bản thân mình. Người đó đã thu thập tri thức từ những người khác, mọi thứ đều vay mượn, và làm sao tri thức có thể được vay mượn? Làm sao bản thể có thể được vay mượn? Nếu tri thức mà đúng thì nó sẽ là của bản chất của bản thể.

George Gurdjieff hay hỏi mọi người - những người tìm kiếm tới ông ấy - điều đầu tiên ông ấy hỏi là: Ông quan tâm tới tri thức hay hiện hữu? Bởi vì ở đây chúng ta cho sự hiện hữu và chúng ta không quan tâm về tri thức, cho nên ông quyết định cho rõ. Nếu ông quan tâm tới tri thức, đi chỗ nào khác đi. Nếu ông quan tâm tới hiện hữu, ở lại đây. Nhưng ra quyết định rất rất rõ ràng."

Khác biệt là gì giữa hiện hữu và tri thức? Cùng điều đó cũng là khác biệt giữa tri thức và việc biết. Việc biết *là* hiện hữu.

Nó không phải là cái gì đó được thêm vào bạn, nó là cái gì đó bạn trưởng thành lên. Tri thức là cái gì đó được thêm vào bạn. Bạn không trưởng thành qua nó, thay vì thế, bạn mang nó như gánh nặng. Cho nên bạn bao giờ cũng thấy con người của tri thức bị nặng gánh, nặng gánh lắm, hàng núi tri thức người đó đang mang trên vai mình. Bạn sẽ thấy khuôn mặt của người đó rất nghiêm trang, nghiêm trang chết, và trái tim người đó hoàn toàn bị nghiền nát dưới gánh nặng này.

Con người của việc biết là vô trọng lượng. Người đó không mang gì cả. Người đó có thể bay trong bầu trời. Sức hút của đất không ảnh hưởng tới người đó. Người đó không bị kéo xuống đất bởi vì đất có chỉ có thể kéo thứ nặng. Người đó vẫn còn trên đất nhưng người đó

không thuộc vào đất. Đó là nghĩa của lời của Jesus - ông ấy nói đi nói lại: Vương quốc của ta không phải là của thế giới này.... Nó là của thế giới khác nào đó, thế giới của hiện hữu, thế giới của vĩnh hằng.

Nếu bạn hiểu phân biệt này kĩ, thế thì nhớ đừng bao giờ đi trên con đường của tri thức. Đi trên con đường của việc biết, hiện hữu, bởi vì chỉ thế thì bạn mới thu được cái gì đó: không phải là bạn có nhiều thông tin hơn, mà bạn trở nên hiện hữu nhiều hơn, và đó là điểm mấu chốt để được hiểu - bạn phải trở nên hiện hữu nhiều hơn.

Nghèo nàn của bạn không phải là về thông tin, nghèo nàn của bạn là về hiện hữu. Bạn nghèo và bạn cứ che giấu cái nghèo đó qua tích luỹ mọi thứ. Và tri thức cũng là một thứ: lời, lí thuyết, triết lí, hệ thống, thượng đế học - mọi thứ; tinh vi, trừu tượng, nhưng dầu vậy toàn là các thứ đồ. Bạn không trưởng thành, bạn vẫn còn như cũ, và bạn tạo ra ảo tưởng quanh mình rằng bạn đã đi tới biết.

Những lời kinh này của Lão Tử phải được hiểu trong ánh sáng này.

Không ra khỏi cửa, biết việc thiên hạ.

Bởi vì sâu bên dưới bạn là thế giới. Thế giới không là gì nhưng bạn là rộng lớn. Thực tế không cần đi đâu để biết cái gì; nếu bạn biết bản thân mình bạn đã biết toàn thể nhân loại, nếu bạn biết giận dữ của mình bạn đã biết mọi giận dữ, nếu bạn biết bạo hành của mình bạn đã biết mọi cuộc chiến tranh; không có nhu cầu đi sang Việt Nam, không cần đi tới Triều Tiên, không cần đi tới Palestine, hay bất kì chỗ nào, nếu bạn biết bạo hành của mình bạn đã biết mọi bạo hành. Nếu bạn biết tình yêu của mình bạn đã biết tất cả - toàn thể lịch sử của tình yêu; điều chưa bao giờ được viết ra, điều chưa bao giờ được biết tới, ngay cả *Cái đó* bạn đã từng biết bởi vì bạn là hạt mầm!

Nó cũng giống như lấy một giọt nước từ đại dương; bạn phân tích giọt nước đó; bạn đã biết toàn thể đại dương nếu bạn biết giọt nước đó bởi vì trong giọt nước nhỏ bé toàn thể đại dương được cô đọng, nó là đại dương thu nhỏ. Nếu bạn phân tích giọt nước này và đi tới biết rằng nó bao gồm H_2O, bạn biết rằng toàn thể đại dương bao gồm H_2O. Bây giờ không cần tiếp tục làm mãi làm mãi, một giọt là đủ. Nếu bạn biết hương vị của một giọt, rằng nó mặn, bạn biết rằng toàn thể đại dương là mặn - và giọt đó là *bạn*.

Không ra khỏi cửa, biết việc thiên hạ... Bởi vì bạn là thế giới, thế giới nguyên tử, và mọi thứ đang xảy ra trong bạn. Nó có thể xảy ra trên qui mô bao la hơn trong thế giới, lượng có thể nhiều hơn, nhưng chất là một.

Hiểu bản thân mình người ta hiểu tất cả.

Có một câu chuyện hay trong Upanishad: Một thanh niên, Swetaketu, trở về nhà từ nhà của thầy mình, từ *gurukul* của mình, gia đình của guru của anh ta, có học, và tất nhiên, như thanh niên nhất định là thế, rất tự hào về học hành của mình. Kiêu căng. Bản ngã. Bố anh ta, nhà tiên tri Uddalak, ngóng nhìn anh ta về - anh ta đang tới, đi vào làng, và bố anh ta ngắm anh ta từ cửa sổ. Người bố trở nên buồn: Đây không phải là học! Nó đã trở thành con người của tri thức. Đây không phải là biết! Uddalak nói với trái tim mình: Ta đã không cho nó đi vì điều này. Nó đã bỏ lỡ vấn đề rồi! Nó đã phí thời gian! Bởi vì việc biết là khiêm tốn - không khiêm tốn theo

nghĩa nó đối lập với bản ngã, nó không liên quan tới bản ngã chút nào, thậm chí không như cái đối lập, bởi vì ngay cả cái đối lập cũng mang cái gì đó của nó.

Cảm thấy rằng con mình không khiêm tốn, người bố trở nên rất rất buồn. Ông ấy trở nên già hơn, và ở đây cậu trẻ này đã phí hoài nhiều năm cuộc đời mình - tại sao nó trông *kiêu căng* thế? Việc biết bao giờ cũng làm cho bạn khiêm tốn.

Từ khiêm tốn này là hay. Nó tới từ cùng gốc *humus* đất mùn, gốc mang nghĩa thực là đất, của đất, không khoe khoang, và cùng gốc đó là cơ sở cho từ human - con người và humanity - nhân loại. Bạn trở thành con người chỉ khi bạn trở nên khiêm tốn, bạn trở nên khiêm tốn chỉ khi bạn là của đất - của đất theo nghĩa: không khoe khoang, đơn giản, vô điều kiện, như đất.

Người con đi tới đây ngạo mạn thế và kiêu căng thế, anh ta phải đã trở thành con người của tri thức - và anh ta đã trở thành một người. Anh ta tới, anh ta chạm chân người bố, nhưng đó chỉ là nghi lễ. Làm sao một người đã trở nên bản ngã thế cúi mình được?

Người bố nói, "Swetaketu, ta thấy người con uốn xuống, nhưng con thì không. Và không may gì đã xảy ra cho con? Tại sao con trông ngạo mạn thế? Con người của việc biết trở nên khiêm tốn, Swetaketu. Con có nghe nói gì về Cái một, mà biết điều đó, người ta biết tất cả không?"

Swetaketu nói: "Bố nói về cái gì vậy? Làm sao người ta có thể biết được tất cả chỉ bởi biết cái một? Ngớ ngẩn! Con đã biết tất cả những điều có thể được biết trong đại học, con đã trở nên sâu sắc như người ta có thể trở nên trong mọi chủ đề được dạy ở đó. Con đã vét cạn toàn thể khả năng của việc học. Khi thầy con nói với con: Bây giờ con biết tất cả và con có thể về nhà, chỉ thế thì con mới về - nhưng về điều bố nói, cái 'một' đó - con chưa bao giờ nghe nói về nó. Không ai đã nói về nó trong đại học. Chúng con đã học văn phạm, ngôn ngữ, lịch sử, huyền học, triết học, thượng đế học, tôn giáo, thơ ca - mọi thứ được biết cho con người con đã học cả, và con đã trở nên thông thái, và con đã đạt tới bằng cấp cao nhất mà đại học có thể ban cho, nhưng chúng con chưa bao giờ nghe nói về cái 'một' đó - bố đang nói về cái gì vậy? Bố có điên không? Làm sao người ta có thể biết tất cả bằng việc biết cái một?

Uddalak nói, "Đúng, cái Một đó là con. Swetaketu, *tat twam asi*, cái đó là ngươi. Nếu con biết cái Một này con sẽ biết tất cả, và tất cả những cái con đã biết chỉ là thứ vớ vẩn. Con đã phí hoài năng lượng của mình. Quay lại đi! Đừng bao giờ về lại chừng nào con còn chưa biết cái Một đó mà với việc biết cái đó tất cả mọi thứ đều được biết. Bởi vì," Uddalak nói với con mình, "trong gia đình chúng ta không người nào đã là người brahmin chỉ bởi cái tên. Chúng ta đã tự gọi bản thân mình là brahmin bởi vì chúng ta đã biết tới Brahma. Con không thuộc vào gia đình chúng ta nếu con không biết cái Một đó, quay lại đi!

Cái Một đó là bạn, cái đó là ngươi. Một hạt mầm rất nhỏ, gần như vô hình với bản thân bạn. Chừng nào bạn còn chưa tìm sâu, và tìm lâu, với kiên nhẫn và nhẫn nại, bạn sẽ không bắt gặp nó đâu.

Hạt mầm đó ở bên trong bạn, đó là cái bên trong của bạn, và toàn thể thế giới bao la không là gì ngoài bạn được viết lên vải vẽ lớn. Con người là nhân loại. Bạn là thế giới.

Lão Tử nói:

Không ra khỏi cửa, biết việc thiên hạ.
Không dòm ngoài cửa, thấy được Đạo Trời.

Không cần nhìn ra khỏi cửa sổ - cửa sổ là các giác quan của bạn: mắt, tai, mũi - đây là những cửa sổ, không có nhu cầu nhìn từ những cửa sổ này.

Không dòm ngoài cửa, thấy được Đạo Trời. Bạn có thể thấy điều tối thượng bên trong.

Bạn đã nhìn ảnh Phật chưa, ngồi im lặng với mắt nhắm, bất động?

Có chuyện kể ở Ấn Độ về những người vẫn còn trong thiền lâu tới mức chim tới định cư trên thân thể họ, chúng làm tổ trong tóc họ, và kiến bò trên họ lâu tới mức kiến đó quên hoàn toàn rằng 'một người ngồi ở đây.' Chúng bắt đầu sống ở đó.

Những người này đã làm gì? Cây leo bò lên thân thể họ cứ tưởng đó là cột chống tốt. Bất động thế, họ đang làm gì ở đó. Họ chẳng làm gì cả. Đóng tất cả cửa sổ của mình lại họ nhìn vào sự huy hoàng của các huy hoàng, họ nhìn vào bản thân mình - và điều đó là điều huyền bí vô cùng và là hiện tượng đẹp đẽ vô cùng mà không cái gì giống như nó đã bao giờ được đương đầu ở bất kì đâu khác, bởi vì bất kì khi nào bạn đi và bất kì cái gì bạn thấy, báo cáo sẽ là điều gián tiếp.

Tôi có thể thấy khuôn mặt của bạn nhưng mắt tôi sẽ là trung gian, chúng sẽ báo cáo, tôi sẽ không bao giờ có khả năng thấy khuôn mặt bạn một cách trực tiếp, nó bao giờ cũng sẽ gián tiếp. Tôi có thể đi tới bụi hồng và nhìn

đoá hoa đẹp, nhưng cái đẹp đó là phụ bởi vì mắt tôi sẽ báo cáo. Có một đại lí. Tôi không thể tới tiếp xúc trực tiếp với hoa hồng, mắt bao giờ cũng có đó. Mùi sẽ tới qua mũi. Tôi có thể nghe chim hót nhưng tiếng hót đó bao giờ cũng là phụ, và chừng nào bạn còn chưa biết trực tiếp, làm sao bạn có thể biết tới Đạo trời? Làm sao bạn có thể biết tới điều tối thượng? Chính mảnh đất của hiện hữu? Chỉ có một khả năng đi tới tiếp xúc với điều tối thượng một cách trực tiếp, ngay lập tức, không qua trung gian nào, và đó là - bên trong bản thân mình. Đóng tất cả mọi cửa ra vào và cửa sổ lại và đi vào trong.

Điều đó đã xảy ra - Một trong những người đàn bà trí huệ nhất đã từng được sinh ra là Rabia Al-Adawia. Bà ấy là một người Sufi, nhà huyền môn vĩ đại, vô song; bà ấy ngồi trong chiếc lều của mình với mắt nhắm làm cái gì đó - không ai biết cái gì. Nhà huyền môn khác có tên Hassan đã ở cùng bà ấy, và lúc đó là buổi sáng, và mặt trời bắt đầu lên, và cảnh tượng đẹp tuyệt trần, với chim hót và cây hạnh phúc lại thấy ánh sáng và toàn thế giới mở hội buổi sáng. Hassan đứng đó, thế rồi ông ấy gọi Rabia nói: "Rabia ơi, ra đây! Xem niềm vinh quang của Thượng đế! Buổi sáng đẹp làm sao!" Rabia nói: "Hassan, thay vì thế làm ngược lại đi, ông đi vào và xem bản thân Thượng đế. *Ở đó* ta biết là đẹp, cái đẹp của sáng tạo, nhưng nó không là gì nếu so với cái đẹp ủa Đấng sáng tạo. Cho nên thay vì thế, *ông* vào đi!

Tôi không biết liệu Hassan có hiểu hay không, nhưng đây là toàn thể sự việc. Tri thức đi ra. Khi bạn đi ra bạn có thể biết nhiều điều nhưng nó sẽ là thông tin gián tiếp.

Đó là điều khoa học là gì; khoa học bao giờ cũng gián tiếp, nó không bao giờ có thể trực tiếp. Nó không bao giờ có cái tươi tắn mà tôn giáo có thể có.

Một Einstein dù đi sâu thế nào cũng sẽ vẫn ở cái ngoài. Ông ấy không thể đi tới cái tươi tắn của nó được.

Và Albert Einstein cảm thấy trong những ngày cuối đời mình - ai đó hỏi ông ấy chỉ hai hay ba ngày trước khi ông ấy chết: "Ông muốn là gì nếu Thượng đế cho ông cơ hội khác để tới thế gian, ông muốn trở thành cái gì?" Ông ấy nói, "Lần sau thay vì trở thành nhà khoa học, tôi muốn trở thành thợ ống nước. Tôi muốn sống cuộc sống đơn giản và bình thường. Tôi muốn sống tuyệt đối vô danh với thế giới bên ngoài. Tôi muốn sống ẩn danh, không ai biết về tôi, để cho không ai quấy rầy tôi."

Ông ấy đang dò dẫm theo hướng đúng. Ông ấy đang dò dẫm theo cùng hướng nơi ông ấy có thể trở thành vị Phật một ngày nào đó.

Khi người ta chán ngán với thế giới bên ngoài, người ta quay vào bên trong. Thế thì người ta muốn đóng mọi cánh cửa và mọi cửa sổ và chỉ nghỉ ngơi bên trong.

Không dòm ngoài cửa, thấy được Đạo Trời.

Khoa học cứ phát hiện ra các luật và luật và luật nhưng nó không bao giờ phát hiện ra luật *duy nhất*, và *luật duy nhất* là nghĩa của từ Đạo.

Khoa học sẽ cứ phát hiện ra các thần và các thần và các thần nhưng sẽ không bao giờ phát hiện ra *Thượng đế*, và *Thượng đế* là nghĩa của từ Đạo: chính điều tối

thượng, bên ngoài cái đó không cái gì tồn tại, bên ngoài cái đó không cái gì là có thể.

Khoa học cứ khám phá - và mọi ngày khoa học càng khám phá, càng nhiều lí thuyết cũ bị bỏ đi và ném vào sọt rác. Và điều này đang xảy ra cho mọi lí thuyết khoa học ngày này hay ngày khác. Tất cả các lí thuyết khoa học đều mang định mệnh bị ném vào đống rác bởi vì chúng không biết tới *Luật duy nhất*. Chúng chỉ là phản xạ trong hồ không phải là trăng thật. Trăng thật là ở bên trong và toàn thể thế giới vận hành như tấm gương.

Khi bạn thấy cái đẹp của đoá hồng, bạn có bao giờ nghiền ngẫm về sự kiện liệu cái đẹp đó có đó trong đoá hoa hồng hay cái đẹp đó do bạn rót vào? Bởi vì có những khoảnh khắc khi bạn đi qua cùng bụi hồng mà chẳng cái gì xảy ra, chẳng cái gì đặc biệt, chẳng cái gì phi thường, chỉ là hoa hồng bình thường, nhưng trong khoảnh khắc khác, trong tâm trạng khác, trong trạng thái tâm trí khác, bỗng nhiên nó chú ý tới cái đẹp, hương thơm, nó trở thành chiều hướng mới; cánh cửa mở ra, điều huyền bí được khải lộ. Điều đang xảy ra là ở chỗ hoa hồng chỉ là tấm gương. Bất kì cái gì bạn rót vào trong nó bạn đều thấy.

Bạn tới trước tấm gương, bạn nhìn vào trong tấm gương, tấm gương đơn giản soi gương *bạn*, nó là *bạn*. Nếu bạn xấu tấm gương báo cáo hình ảnh xấu, nếu bạn đẹp tấm gương báo cáo đẹp.

Có những khoảnh khắc khi bạn xấu thế thì mọi hoa hồng đều trở thành xấu, có những khoảnh khắc khi bạn buồn thế thì mọi trăng đều trở thành buồn, có những khoảnh khắc khi bạn trong địa ngục thế thì thế gian trở thành địa ngục. Bạn tạo ra thực tại quanh mình, bạn phóng chiếu thực tại quanh mình. Bạn có bên trong

mình đấng sáng tạo, người bằng việc biết cái đó mọi thứ đều được biết.

Đó là lí do tại sao trong thẩm mĩ trong hàng thế kỉ các nhà tư tưởng đã từng cố gắng định nghĩa cái đẹp là gì và đã không có khả năng định nghĩa được nó. Họ không thể định nghĩa được bởi vì nó không tồn tại đó ở bên ngoài, nó là việc đổ ra từ bên trong. Hoa hồng không đẹp, bạn tạo ra cái đẹp quanh nó. Nó giống như cái móc; bạn treo cái đẹp lên nó, nó trở thành đẹp. Đó là lí do tại sao khi nhà thơ đi qua, đoá hồng đẹp thế, bạn không thể quan niệm nổi! Và thế rồi một nhà khoa học đi qua tuyệt đối quên lãng về sự kiện rằng hoa hồng đang nở, rằng hoa hồng tồn tại. Thế rồi một doanh nhân đi qua; ông ta nhìn vào hoa hồng và nghĩ ông ta có thể kiếm được bao nhiêu tiền từ nó nếu ông ta bán nó. Thế rồi đứa trẻ tới, ngắt hoa, chơi với nó trong vài khoảnh khắc, quên nó, đi tiếp con đường...

Hoa hồng không là gì cả. Chính bạn đem nghĩa vào cho nó.

Mọi người tới tôi mọi ngày và họ hỏi đi hỏi lại theo cả nghìn lẻ một cách: Nghĩa của cuộc sống là gì? Nó không có nghĩa. Bạn đem nghĩa vào cho nó. Bạn tạo ra nghĩa. Nghĩa không phải là sự kiện khách quan, cho nên đừng tìm nghĩa và đừng kiếm nghĩa. Nếu bạn cứ tìm bạn nhất định đi tới chân lí rằng cuộc sống là vô nghĩa.

Đó là cách các nhà hiện sinh ở phương Tây đã đi tới khám phá rằng cuộc sống là vô nghĩa; và họ đã dừng ở đó, điều rất không may. Ở phương Đông chúng ta đã đi tới biết điều đó nhưng chúng ta không bao giờ dừng lại ở đó. Phật cũng đã đi tới biết rằng cuộc sống là vô nghĩa nhưng ông ấy đã không bao giờ dừng ở đó. Đây là việc dừng nửa đường! Cuộc sống *là* vô nghĩa, nhưng điều đó không có nghĩa là cuộc sống của bạn cần là vô nghĩa, không; cuộc sống là vô nghĩa nếu bạn không đem nghĩa lại cho nó. Không có nghĩa *trong* nó, nghĩa phải được trao cho nó. Bạn rót bản thể mình vào trong cuộc sống, nó trở thành rung động với nghĩa. Thế thì nó ca hát, nó nhảy múa, nó trở thành thiêng liêng.

Mọi người hỏi tôi, "Thượng đế ở đâu? Thầy có thể chỉ cho chúng tôi được không?" Tôi không thể chỉ cho bạn Thượng đế được, không ai có thể chỉ cho bạn được bởi vì Thượng đế phải được tìm bên trong. Thế thì bạn có thể thấy ngài ở mọi nơi. Thế thì trong hoa hồng bạn sẽ thấy ngài - hoa hồng sẽ trở thành tấm gương và bạn sẽ thấy Thượng đế. Thế thì chim đang hót vào buổi sáng, và bỗng nhiên giọng hót lấy hương vị chưa bao giờ có đó - bạn đóng góp vào nó, nó trở thành thiêng liêng.

Một khi Thượng đế được khám phá ra bên trong, mọi thứ trở thành thiêng liêng. Nếu bạn còn chưa phát hiện ra nó bên trong và bạn cứ hỏi: Thượng đế ở đâu? và bạn cứ hỏi về địa chỉ của ngài, bạn sẽ không bao giờ đạt tới được. Và tất cả các địa chỉ đều là sai bởi vì ngài sống bên trong bạn, ngài không cần địa chỉ.

Có một câu chuyện hay, rất cổ đại. Chuyện kể rằng Thượng đế đã tạo ra thế giới, mọi thứ đều đẹp, thế rồi ngài tạo ra con người và mọi thứ trở thành khủng khiếp. Cùng con người địa ngục bước vào. Và con người bắt đầu phàn nàn và làm cho Thượng đế gần như không thể ngủ được hay làm được bất kì cái gì - nhiều người thế và họ cứ gõ cửa nhà ngài suốt ngày đêm, và điều đó trở thành ác mộng. Ngài phải đã nghĩ nhiều lần tới việc phá huỷ con người để cho an bình của thế giới có thể được giành lại.

Nhưng thế rồi một cố vấn khôn ngoan nói, "Không cần phá huỷ con con người, ngài đơn giản đổi chỗ trú ngụ thôi. Ngài đừng sống ở đây trên trái đất này. (Ngài đã quen sống ở đây, bởi bạn ngài phải đổi chỗ trú ngụ đấy.) Thế là Thượng đế nói, "Ta phải đi đâu đây?"

Một cố vấn nói: Điều tốt là ngài đi lên Everest. Thượng đế nói, "Ông không biết đấy thôi. Chẳng chóng thì chầy sẽ có người tên là Hillary, và ông ấy sẽ lên tới đó, và toàn thể vấn đề sẽ bắt đầu lại. Thế rồi ai đó nói: "Lên mặt trăng vậy." Thượng đế nói: "Ông không biết; những điều này sẽ chẳng ích gì nhiều đâu. Chẳng chóng thì chầy con người sẽ lên tới mọi nơi. Gợi ý đâu đó cho ta mà con người thậm chí sẽ không ngờ ta có đó." Thế rồi ông tư vấn già tới gần ngài, nói cái gì đó vào tai ngài, và ngài gật đầu; ngài nói, 'Được đấy, ông đúng rồi." Ông già này đã gợi ý: "Thế thì ngài trốn vào bên trong con người đi. Con người sẽ không bao giờ nghi ngờ điều đó. Con người sẽ tìm và kiếm ở mọi nơi ngoại trừ trong thế giới bên trong riêng của mình."

Câu chuyện này hay. Gần như sự kiện. Không phải là chuyện mà là chân lí.

Không dòm ngoài cửa, thấy được Đạo Trời.
Càng ra xa, càng biết ít.

Nhìn điều ngược đời, nhưng chỉ có vẻ ngược đời thôi. Nó không phải vậy. Nó là sự kiện đơn giản. Người càng theo đuổi tri thức càng ít biết. Đi tới các nhà bác học mà xem; họ biết nhiều thế, nhưng nhìn vào mắt họ mà xem - thậm chí không một tia sáng le lói, quan sát họ mà xem - thậm chí không một cử chỉ của việc biết; ở cùng với họ, và chẳng có gì cả, họ hổng hoác, tuyệt đối giả, chẳng có gì bên trong, chỉ là sự hổng hoác tô vẽ, hổng hoác được trang hoàng, trang hoàng bởi nhiều kinh sách, lời của những người đã biết, nhưng tất cả đều vay mượn, tất cả đều chết, và bị bao quanh bởi những lời chết này bản thân họ gần như đã trở thành chết.

Đi tới con người của tri thức và bạn sẽ nếm bụi quanh người đó. Ông ấy có thể trông rất già và cổ đại, gần như trong nấm mồ, nhưng bạn sẽ không tìm thấy cái tươi tắn vốn là một phần của cuộc sống. Bạn sẽ không thấy dòng sông cuộc sống trong ông ấy, tuôn chảy, bao giờ cũng đi vào cái không biết. Tri thức là giới hạn, dù nó bao la thế nào, vẫn là giới hạn. Đó là lí do tại sao Socrates nói rằng: "Khi ta còn trẻ ta nghĩ ta biết tất cả. Khi ta trở nên chín chắn chút ít ta bắt đầu ngờ vực, và thế rồi ta đi tới nhận ra, rằng ta không biết nhiều thế đâu. Khi ta thực sự trở nên già ta nhận ra rằng ta chẳng biết chút gì."

Chuyện xảy ra, nhà tiên tri tại đền Delphi đã tuyên bố rằng: "Socrates là người trí huệ nhất trên trái đất ngày nay." Những người nghe điều này đi tới Socrates và họ nói: "Đây là điều ngược đời! Và chúng tôi phân vân! Thế thì ai đúng? Nếu nhà tiên tri đúng thế thì thầy sai, nếu thầy đúng thì nhà tiên tri sai, và cả hai không thể sai được. Chúng tôi tin vào thầy, chúng tôi đã biết thầy, chúng tôi đã từng ở quanh thầy, chúng tôi đã cảm thấy rằng thầy phải đúng; bất kì điều gì thầy nói cũng không thể là dối trá được. Nhưng nhà tiên tri này, nhà tiên tri thiêng liêng, người ta chưa bao giờ thấy nói dối cả. Mọi điều đã được tiên đoán bởi nhà tiên tri đền Delphic bao giờ cũng được thấy là đúng; cho nên chúng tôi bị vào thế khó khăn, xin thầy giúp chúng tôi. Thầy nói thầy không biết gì, thực tế thầy nói rằng thầy chỉ biết một điều - rằng thầy không biết gì, và thế rồi nhà tiên tri

này lại nói rằng Socrates là người trí huệ nhất trên thế gian."

Socrates nói: "Phải có hiểu lầm nào đó bởi vì ta biết về bản thân mình nhiều hơn bất kì ai có thể biết về ta và ta nói lại với các ông rằng ta chẳng biết gì; nhiều nhất đến chừng mực này ta có thể cho phép - rằng ta biết là ta không biết gì cả. Không cái gì hơn. Các ông đi và hỏi lại nhà tiên tri mà xem, chắc có hiểu lầm nào đó rồi. Hoặc các ông đã không diễn giải điều đó đúng hay cái gì đó khác... đi lại đi!" Họ đi lại và họ hỏi nhà tiên tri và nhà tiên tri cười to và nói, "Đó là lí do tại sao chúng ta nói ông ấy là người trí huệ nhất trên thế gian, bởi vì ông ấy chỉ biết rằng ông ấy không biết gì."

Không có ngược đời. Đây là chỉ dẫn về người trí huệ, rằng người đó đã đi tới nhận ra tri thức là vô tích sự, rằng tri thức không biết gì, rằng tri thức là rác rưởi, rằng tri thức là vô nghĩa dù nó khoe khoang là logic thế nào - đấy tất cả đều là khoe khoang.

Càng ra xa, càng biết ít.

Tại sao điều đó xảy ra? Bởi vì bạn càng theo đuổi tri thức, bạn càng đi xa khỏi bản thân mình hơn. Bạn càng cố tìm ra chân lí ở đâu đó bên ngoài bạn, bạn càng đi xa hơn, xa hơn khỏi cái Toàn thể trong việc tìm cái Toàn thể, xa hơn khỏi bản thân mình trong việc tìm kiếm bản thể đích thực của bạn, càng xa hơn khỏi tâm thức trong việc tìm kiếm của bạn.

Bạn đang tìm cái gì? Cái mà bạn đang đi tìm đã có bên trong bạn rồi. Tôn giáo là việc tìm cái đã có trong hoàn cảnh rồi. Tôn giáo là việc tìm kiếm cái đã là thực tại rồi.

Nếu bạn đi xa hơn khỏi bản thân mình bạn sẽ biết ngày càng ít hơn và bạn sẽ nghĩ bạn đang biết ngày càng nhiều hơn. Kinh sách bạn sẽ biết, lời bạn sẽ biết, các lí thuyết, và bạn có thể cứ vặn vẹo và bạn có thể cứ thêu dệt ngày càng nhiều thứ từ những lời này và bạn có thể làm ra lâu đài trong hư không, nhưng chúng không thể nhiều hơn hư không, trừu tượng - chúng không tồn tại, chúng được làm từ cùng chất liệu như mơ. Ý nghĩ và mơ được tạo nên từ cùng chất liệu - chúng là gợn sóng trên bề mặt của đại dương; chúng chẳng có gì bản chất trong chúng. Nếu bạn muốn biết chân lí, quay về nhà đi.

Tôi bao giờ cũng nói tìm kiếm và bạn sẽ lỡ, đừng tìm - và thấy, bởi vì chính nỗ lực tìm nghĩa là bạn đã coi như đương nhiên là nó đã không có cùng bạn. Từ chính lúc ban đầu việc tìm kiếm của bạn đã mang định mệnh thất bại. Một ngày nào đó, tìm, kiếm, tích luỹ tri thức, sự kiện sẽ điểm ở nhà rằng bạn là kẻ ngu, rằng tốt hơn cả đáng là trước khi đi vào thế giới bao la để tìm kiếm, thì phải nhìn vào bên trong đã.

Lại một chuyện ngụ ngôn nhỏ về Rabia Al.Adawia. Một chiều tà, mặt trời đang lặn và hàng xóm thấy bà ấy đang tìm cái gì đó trên phố - một bà già, mọi người đều yêu mến bà ấy; tất nhiên mọi người đều coi bà ấy có chút ít dở hơi, nhưng bà ấy là người tuyệt vời - cho nên họ xô lại để giúp bà ấy và họ hỏi, "Cái gì bị mất thế? Bà đang tìm cái gì?" Bà ấy nói: Chiếc kim khâu. Ta làm việc may vá và ta đánh mất chiếc kim. Giúp ta với! Quí vị đều là người tốt!" Thế là họ tất cả cùng tham gia tìm kiếm.

Thế rồi một người, thấy ra sự kiện là phố lớn thế và chiếc kim lại là vật nhỏ tí hon tới mức nếu họ không biết đích xác chiếc kim bị rơi ở chỗ nào thì gần như không

thể nào tìm được nó, đi tới Rabia và nói: "Bà nói cho chúng tôi đích xác chỗ đi." Rabia nói: "Đừng hỏi điều đó vì thực tế ta đã không đánh mất nó ở ngoài nhà ta, ta đánh mất nó ở trong nhà."

Tất cả họ dừng tìm kiếm và nói: "Bà dở hơi! Thế thì tại sao bà đi tìm ở đây, bên ngoài nhà, trên phố, khi bà đã đánh mất nó bên trong nhà?" Rabia nói: "*Ở đó* tối lắm. Ở đây còn chút ánh sáng, làm sao quí vị có thể tìm được khi có bóng tối? Và quí vị đều biết ta là người nghèo, thậm chí không có đèn. Làm sao quí vị có thể tìm được khi có bóng tối? Cho nên ta đi tìm ở đây bởi vì vẫn còn chút ánh sáng mặt trời còn sót lại, dẫu sao cái gì đó có thể được làm để tìm chứ."

Mọi người bắt đầu cười. Họ nói: "Bà đúng là dở hơi! Chúng tôi biết rằng trong bóng tối khó mà tìm, nhưng thế thì cách duy nhất là mượn chiếc đèn từ ai đó và tìm nó ở đó." Rabia nói: "Ta chưa bao giờ nghĩ quí vị lại khôn ngoan thế. Thế thì tại sao quí vị bao giờ cũng *tìm* ở bên ngoài? Ta chỉ theo cách thức của quí vị thôi. Nếu quí vị hiểu biết thế, sao quí vị không mượn ta chiếc đèn và tìm vào bên trong? Ta biết chỗ đó có bóng tối..."

Chuyện ngụ ngôn này là có nghĩa. Tìm kiếm của bạn ở bên ngoài: có lí do - bởi vì bên trong mọi thứ đều tối thế. Bạn nhắm mắt lại và có đêm tối, bạn không thể nhìn thấy được cái gì; cho dù cái gì đó được nhìn thấy nó cũng không là gì ngoài một phần của thế giới bên ngoài được phản xạ trong cái hồ bên trong - ý nghĩa trôi nổi mà bạn đã thu thập ở bãi chợ, những khuôn mặt tới rồi đi, nhưng chúng thuộc về thế giới bên ngoài. Chỉ là phản xạ của cái bên ngoài, và bóng tối bao la. Người ta trở nên sợ. Thế rồi người ta nghĩ tốt hơn cả là tìm ở bên ngoài, ít nhất còn có ánh sáng.

Nhưng đó không phải là vấn đề. Bạn đã đánh mất chân lí của mình ở đâu? Bạn đã đánh mất bản thể mình ở đâu? Bạn đã đánh mất Thượng đế của mình ở đâu? Bạn đã đánh mất hạnh phúc của mình, phúc lạc của mình ở đâu? Đầu tiên nhìn vào bên trong sẽ tốt hơn trước khi bạn đi vào mê cung vô hạn của thế giới bên ngoài. Nếu bạn không thể tìm được ở đó thế thì được thôi - bạn đi và tìm ở bên ngoài. Nhưng điều đó chưa bao giờ xảy ra. Bất kì ai đã nhìn vào bên trong bao giờ cũng thấy - bởi vì nó đã có đó rồi - chỉ việc nhìn là cần, việc chuyển đổi, quay lại của tâm thức. Chỉ cái nhìn sâu.

Càng ra xa, càng biết ít.
Bởi vậy thánh nhân, không đi mà biết...

Trong chạy đuổi bạn bỏ lỡ, phí cuộc sống, năng lượng, cơ hội. Đừng cứ chạy quanh quẩn quanh quẩn quanh quẩn. Dừng chạy lại, đó là điều thiền tất cả là gì: dừng chạy, ngồi yên tĩnh với các cửa sổ và cửa ra vào đóng lại, lắng đọng vào bên trong, nghỉ ngơi ở bên trong, thảnh thơi ở bên trong, để cho rối loạn lắng đọng lại chút ít, thế rồi bắt đầu nhìn.

Nó sẽ giống như dò dẫm lúc ban đầu, lúc ban đầu bóng tối sẽ quá nhiều, nhưng khi bạn trở nên quen thuộc với nó, bóng tối bắt đầu thay đổi phẩm chất của nó.

Nó cũng giống như khi bạn đi từ bên ngoài và lúc đó trời nóng và mặt trời đã quá gắt và bạn đi vào bên trong phòng nhà bạn, bạn không thể thấy được; mọi thứ trông tối bởi vì mắt đã bị hội tụ với mặt trời, mắt đã quen với quá nhiều ánh sáng. Một thay đổi bất thần - mắt sẽ cần chút thời gian để lắng đọng, có vậy thôi. Kiên nhẫn là cần thiết. Khi bạn đi vào bên trong chẳng cái gì sẽ được

nhìn thấy - đừng mất kiên nhẫn, đừng nói chỉ sau một phút rằng mọi điều chư Phật nói đều giả, họ nói bên trong là phúc lạc nhưng mình chẳng thấy gì cả.

Điều đó đã xảy ra cho một trong những nhà tư tưởng xuyên thấu nhất mà phương Tây đã từng tạo ra, điều đó đã xảy ra cho David Hume. Cứ bắt gặp đi bắt gặp lại các giáo huấn phương Đông - Đi vào bên trong; Nhắm mắt lại; Nhìn - một hôm ông ấy nghĩ: Thì thử cái xem sao, vẫn biết rõ rằng chẳng có gì cả. Những người phương Đông này điên, phi logic, bất hợp lí, hướng nội, tự lừa bản thân mình và chẳng ai khác cả. Ông ấy nói, "Tốt hơn cả ít nhất mình cũng thử xem sao." Ông ấy nhắm mắt lại chỉ một phút - thế rồi ông ấy mở mắt ra và viết vào nhật kí của mình: Chẳng có gì ngoài bóng tối, vài ý nghĩ trôi nổi, vài cảm giác, và chẳng cái gì khác...

Đừng nóng vội thế. Đợi đã. Để mọi thứ lắng đọng bên trong, điều đó cần thời gian. Bạn đã không làm lắng đọng chúng trong bao nhiêu kiếp rồi, việc lắng đọng sẽ mất chút thời gian, chút ít kiên nhẫn - và chẳng cái gì khác được cần tới. Bạn không cần thử lắng đọng chúng bởi vì điều đó sẽ lại khuấy động chúng, bạn sẽ kích động chúng nhiều hơn; bạn đơn giản không làm gì cả, bởi vì điều đó sẽ khuấy động chúng lại. Đó là nghĩa của cụm từ hay của Lão Tử *vô vi*, làm bằng vô làm. Bạn đơn giản không làm gì và nó xảy ra; đó là làm bằng vô làm. Chỉ nhắm mắt lại và chờ đợi và chờ đợi và chờ đợi và bạn thấy các tầng rối loạn sụp xuống, lắng đọng, mọi sự rơi vào chỗ của chúng, và im lặng; và dần dần bóng tối trở thành ánh sáng, và cái Một đó được biết tới bởi việc biết tất cả mọi cái được biết. Bởi vì cái Một đó là hạt mầm. Cái đó là ngươi, Swetaketu.

Bởi vậy thánh nhân, không đi mà biết,

Không thấy mà hiểu, không làm mà nên.

Và đó là sự hoàn thành lớn nhất, điều được hoàn thành mà không làm bất kì cái gì chút nào. Nhớ lấy, bất kì cái gì *bạn* có thể làm cũng đều không thể vượt ra ngoài bạn, làm sao nó có thể vượt ra ngoài được? Nếu bạn làm nó, nó sẽ vẫn còn thấp hơn bạn, nó không thể lên cao hơn bạn được. Bất kì cái gì bạn làm cũng sẽ là một phần của tâm trí bạn, nó không thể là siêu việt được. Bất kì điều gì bạn làm cũng sẽ được làm bởi bản ngã, nó không thể là bản thể bạn. Cho nên vô làm là cách duy nhất để làm nó.

Ngồi tĩnh lặng, ngồi yên tĩnh, không làm gì cả, và cỏ tự nó mọc lên. Và thế thì nỗ lực, việc làm, là tĩnh lặng. Im lặng bao la và mênh mông thế giáng xuống bạn... tôi đọc một bài thơ Nhật Bản vài ngày trước đây; từng dòng của nó xuyên thấu vào tôi rất sâu, đến từ một phần trái tim tôi, nó viết:

Không chim hót núi còn tĩnh lặng hơn.

Khi không có việc làm, ngay cả chim cũng không hót nữa, không cái gì có đó, mọi thứ bình thản và yên tĩnh, bỗng nhiên bạn trở nên nhận biết rằng không cái gì đã bị thiếu từ chính ban đầu; cái bạn đang tìm kiếm - bạn bao giờ cũng đã là cái đó. Bỗng nhiên bạn nhận ra rằng Thầy của các Thầy đang ngồi đó trên ngai vàng. Và bạn bắt đầu cười.

Bokuju đã trở nên chứng ngộ - chứng ngộ sao? Đừng coi từ này rất nghiêm chỉnh, nó chẳng là gì nghiêm chỉnh cả, nó là điều tối thượng trong vui đùa, nó là trò đùa cuối cùng - Bokuju trở nên chứng ngộ và ông

ấy bắt đầu cười, cái cười bụng, ông ấy trở nên điên. Mọi người tụ tập lại, và họ bắt đầu hỏi, "Thầy làm sao thế ạ? Xin thầy nói cho chúng tôi, điều gì đã xảy ra?" Ông ấy nói, "Chẳng cái gì xảy ra cả, và ta đã điên, tìm và kiếm cái đã có rồi trong ta."

Bất kì khi nào mọi người hỏi Bokuju, "Thầy đã làm gì khi thầy trở nên chứng ngộ?" Ông ấy nói: "Ta cười, và ta cười to." Và ông ấy nói: "Ta vẫn không hết cười được. Dù các ông nghe thấy hay không, đấy không phải là vấn đề, ta vẫn không hết cười. Trò đùa làm sao! Ông đã có nó rồi và ông cứ đi tìm và kiếm và ông không thể nào tìm được nó, không phải bởi vì nó không có đó mà bởi vì nó có đó nhiều và gần ông tới mức ông không thể nào thấy được nó."

Mắt có thể thấy cái ở xa, mắt có thể thấy cái ở một khoảng cách bởi vì mắt cần viễn cảnh, tay có thể chạm cái khác và ở xa, tai có thể nghe cái ở bên ngoài - đó là lí do tại sao Lão Tử nói ông ấy hiểu mà không nhìn, bởi vì làm sao bạn có thể thấy bản thân mình được? Ai sẽ thấy ai? Người thấy và cái được thấy là một ở đó, không cần mắt nào. Ai sẽ làm? Ai sẽ làm nỗ lực? Đó sẽ chỉ giống như chó đuổi đuôi nó, điều đó đơn giản sẽ là ngu xuẩn....

Và đây là điều bạn đang làm, săn đuổi đuôi của mình. Dừng lại và nhìn, nó là đuôi của riêng bạn, không cần săn đuổi nó, và bằng săn đuổi bạn sẽ không bắt được nó bao giờ cả. Bằng săn đuổi bạn bỏ lỡ, bằng không săn đuổi bạn hoàn thành.

...không làm mà nên.

Và thế thì thời gian biến mất. Thế thì việc biết biến mất, bởi vì việc biết có đó để biết cái gì đó, việc biết là khả năng để *biết*; một khi bạn đã biết rồi, phỏng có ích gì trong khả năng còn lại, nó đơn giản biến mất.

Thời gian biến mất bởi vì thời gian có đó vì bạn thất vọng, nó được tạo ra từ thất vọng của bạn, để cho bạn có thể hi vọng vào tương lai và bằng cách nào đó chịu đựng thất vọng và dung thứ thất vọng, và tự an ủi bản thân mình.

Tâm trí và thời gian không phải là hai điều mà là các khía cạnh của một điều. Khi cả hai biến mất lần đầu tiên *bạn hiện hữu* trong vinh quang tuyệt đối. Nói điều đó theo cách này - bạn đã trở thành thượng đế, vị Phật.

Và hỏi người đã thức tỉnh mà xem: tất cả họ đều nói cùng một điều, rằng điều đó phải được hoàn thành mà không có nỗ lực nào về phần bạn. Đó là nỗ lực đã tạo ra toàn thể đống lộn xộn.

Vứt bỏ mọi nỗ lực, chỉ ngồi im lặng nhìn vào bên trong - *vô vi*.

Chương 2
Không làm gì

Câu hỏi 1

Chẳng phải tìm kiếm chứng ngộ là tìm kiếm vị kỉ sao?

Vâng, nó vậy đấy. Và còn vị kỉ nhất. Không có gì giống như nó, nó là vị kỉ vô song.

Và người ta phải vị kỉ, không có cách khác để hiện hữu. Và tất cả các giáo huấn cứ bảo bạn đừng vị kỉ đều đã không giúp ích gì; thay vì thế, họ đã làm sao lãng bản thể bạn, họ đã làm cho bạn thành phi tự nhiên.

Cái ta là trung tâm của bạn, và vị kỉ là cách duy nhất có đó để hiện hữu. Bạn càng cố *không vị kỉ* bạn càng trở nên lệch tâm hơn. (Từ lệch tâm là hay; nó đơn giản nghĩa là ra khỏi trung tâm.)

Thế thì bạn không còn được bắt rễ trong bản thân mình nữa, thế thì bạn không còn được tiếp đất nữa trong bản thể mình, và người không được tiếp đất trong bản thể mình sống cuộc sống giả, sống cuộc sống nhân tạo. Toàn thể cuộc sống của người đó giống như mơ hơn giống như thực tại.

Và sâu bên dưới bạn chẳng thể ích gì. Sâu bên dưới bạn vẫn còn vị kỉ. Nhiều nhất bạn trở thành đạo đức giả.

Bạn cố là không vị kỉ, nhưng điều đó là điều không thể được. Cho dù trong nỗ lực của mình để không vị kỉ bạn sẽ vẫn còn vị kỉ. Cho nên bạn tạo ra nhị nguyên, xung đột, và bất kì cái gì bạn nói trên bề mặt sâu bên dưới bạn cứ phủ nhận nó - và bạn biết điều đó rõ lắm bởi vì làm sao bạn có thể lừa mình được. Bề mặt nói điều này, chiều sâu cứ phát lên chính cái đối lập.

Chuyện xảy ra, có một vụ kiện chống lại Mulla Nasrudin ở toà án và quan toà hỏi: "Anh có ngủ với người đàn bà này không, Nasrudin." Nasrudin nói, "Không, thưa quí toà, không chút nào, thưa quí toà, thậm chí không một nháy mắt!"

Đây là tình huống đói. Bạn nói cái gì đó và ngay lập tức chiều sâu bên trong của bạn mâu thuẫn lại nó. Bạn trở thành việc mâu thuẫn. Bạn trở nên căng thẳng. Cuộc sống của bạn trở thành phiền não sâu sắc, nỗi khổ. Tôi dạy bạn vị kỉ toàn bộ bởi vì tôi dạy bạn điều là tự nhiên. Nhưng nếu bạn hiểu rõ tôi - điều là khó, bạn có thể hiểu lầm tôi - nếu bạn thực sự vị kỉ thế thì nhiều điều tuôn chảy ra từ cuộc sống của bạn mà tuyệt đối không vị kỉ. Bởi vì khi một người được tiếp đất trong bản thể riêng của mình người đó có nhiều thế để chia sẻ, có nhiều thế để cho, không cần phải vị tha.

Nếu bạn được định tâm bạn *là* vị tha bởi vì bạn có tình yêu tuôn chảy, bản thể tuôn chảy, bạn *phải* chia sẻ. Bạn giống như bông hoa, tràn đầy hương thơm thế, nó cứ chia sẻ hương thơm cùng gió. Bạn giống như người mang thai, bạn mang nhiều thứ bên trong tới mức bạn phải cho, chia sẻ, và bằng chia sẻ nó càng phát triển hơn - nhưng bạn chia sẻ nó từ trung tâm của mình.

Cho nên tôi không nói rằng khi bạn trở nên vị kỉ bạn không phải là không vị kỉ, không, chính cái đối lập lại. Khi bạn cố không vị kỉ bạn còn lại, sâu bên dưới, vẫn vị kỉ. Khi bạn trở thành vị kỉ toàn bộ, tính không vị kỉ đẹp đẽ mênh mông xảy ra trong cuộc sống của bạn. Nhưng bạn thậm chí không ý thức về điều đó bởi vì nếu bạn ý thức nó là giả.

Mọi sự mà tự nhiên và lành mạnh đều không cần ý thức. Bạn có ý thức tới việc thở của mình không? Vâng, thỉnh thoảng có, khi cái gì đó đi sai, khi cái gì đó ốm yếu, khi việc thở không như nó đáng phải vậy - thế thì bạn trở nên tỉnh táo, thế thì bạn được báo động, thế thì bạn trở nên có ý thức. Bằng không việc thở cứ diễn ra ngày và đêm, hai mươi bốn giờ, dù bạn ngủ hay thức, dù bạn đang yêu hay ghét, dù bạn đi hay bạn ngồi, bất kì điều gì bạn làm việc thở vẫn tiếp tục. Nó không phụ thuộc vào việc có ý thức của bạn về nó - và cũng may mắn là nó không phụ thuộc vào ý thức của bạn, bằng không bạn đã chết rồi.

Nếu bạn phải chăm nom về nó, nếu bạn phải *làm* nó, nó đã dừng lại từ lâu trước đây rồi.

Không vị kỉ nên giống như việc thở. Bạn phải được định tâm, thế thì nó xảy ra. Không vị kỉ không phải là cái đối lập của vị kỉ, không vị kỉ là sản phẩm phụ của việc vị kỉ toàn bộ. Đây là điều tôi dạy bạn. Và mọi nhà

thờ và mọi tôn giáo và mọi tu sĩ và mọi nhà thuyết giảng, họ đã từng dạy bạn chính điều đối lập. Họ đã làm biến chất nhân loại, họ đã đầu độc tâm trí bạn.

Bạn không thể được định tâm và bạn đang cố giúp người khác, phục vụ cho họ. Giúp đỡ duy nhất mà bạn có thể đưa ra, điều đầu tiên và rất cơ sở, là được định tâm và bắt rễ trong bản thân mình.

Vâng, chứng ngộ là tìm kiếm vị kỉ.

Đây là một nửa câu trả lời tôi muốn trao cho bạn. Bây giờ tới nửa kia.

Bởi vì chứng ngộ là việc tìm kiếm vị kỉ, vị kỉ nhất, vị kỉ vô song - đó là lí do tại sao bạn không thể đạt tới chứng ngộ được qua tìm kiếm. Việc tìm kiếm sẽ làm cho bạn thành người đẹp, trí huệ, từ bi, theo cả nghìn lẻ một cách, nhưng không chứng ngộ.

Cho nên, với tôi tồn tại ba kiểu người; một kiểu, cái gọi là người tôn giáo, người đạo đức, người khắt khe đạo đức, cái gọi là người tốt, người cứ cố gắng là vị kỉ và vẫn còn vị kỉ. Thứ hai, người biết không có cách khác để hiện hữu, rằng là vị kỉ là cách duy nhất có đó, người trở nên định tâm và trở thành không vị kỉ, người qua vị kỉ đạt tới không vị kỉ, như sản phẩm phụ, người đó không làm nỗ lực nào để đạt tới nó. Và người thứ ba người không vị kỉ không không vị kỉ. Người đó là người chứng ngộ, người vượt ra ngoài nhị nguyên, người thậm chí vượt ra ngoài cái ta.

Ẩn trong bản thân bạn là vô ngã. Ẩn đằng sau bạn là cái trống rỗng, cái không, điều Phật đã gọi là *sunyata*, cái không tuyệt đối.

Cho nên phần thứ hai của câu trả lời: Bạn không thể đạt tới chứng ngộ thông qua tìm kiếm. Tất cả mọi tìm

kiếm đều thất bại ở đó, bởi vì chừng nào người tìm kiếm còn chưa mất đi, thì chứng ngộ là không thể được, và làm sao người tìm kiếm có thể mất đi nếu có tìm kiếm? Làm sao người tìm kiếm có thể mất đi nếu có cái ta?

Điều đó là không thể được. Cho nên điều gì xảy ra? Làm sao một người trở nên chứng ngộ?

Người đó tìm và kiếm, và tới một khoảnh khắc khi người đó nhận ra toàn bộ cái ngớ ngẩn của tìm kiếm về nó; bởi vì bạn có thể tìm kiếm cái gì đó mà đã không có cái gì bên trong bạn, bạn có thể tìm kiếm cái gì đó trong tương lai, nhưng làm sao bạn có thể tìm kiếm cái đã có trong hoàn cảnh rồi? Qua tìm kiếm bạn sẽ bỏ lỡ nó.

Làm sao bạn có thể tìm kiếm bản thân người tìm kiếm? Người tìm kiếm có thể tìm mọi thứ ngoại trừ bản thân mình. Có tìm bản thân mình là điều ngớ ngẩn. Làm sao người tìm kiếm có thể tìm bản thân mình được? Để tìm kiếm cần có khoảng cách giữa người tìm kiếm và cái được tìm.

Khi khoảng cách không có đó - và nó *không có đó* thật - người tìm kiếm là cái được tìm. Khi điều này được nhận ra... và điều này được nhận ra sau nhiều tìm kiếm, nhớ lấy - đừng vứt bỏ tìm kiếm, tôi không nói điều đó - điều này được nhận ra sau nhiều thất bại, khi mọi hi vọng đều bị mất. Điều này được nhận ra chỉ khi bạn đã tìm kiếm theo đủ mọi cách có thể, khi bạn đã làm mọi điều bạn có thể làm, không hòn đá nào đã bị bỏ lại không lật lên, thậm chí không một xó nào đã bị bỏ lại không xét tới, bạn đã làm mọi điều có thể được làm, không cái gì còn lại - thế thì bạn đơn giản ngồi; việc tìm kiếm bị vứt bỏ khỏi bạn; không hi vọng, không khả năng nào thu lấy mục đích này; trong một khoảnh khắc của thất vọng tuyệt đối bạn vứt bỏ việc tìm kiếm - đây là

cách nó đã xảy ra cho Phật, đây là cách nó đã xảy ra cho tôi, đây là cách nó bao giờ cũng xảy ra.

Bạn làm nỗ lực vô cùng, điều đó là được cần tới! Tôi không nói rằng ngay bây giờ bạn có thể vứt bỏ tìm kiếm, làm sao bạn có thể vứt bỏ nó nếu bạn không có nó?

Tìm kiếm chăm chỉ vào. Làm mọi nỗ lực bạn có thể làm, đem toàn bộ năng lượng của bạn vào nó, nhưng tôi không nói rằng qua điều đó bạn sẽ đạt tới. Không có nó bạn sẽ không bao giờ đạt tới được, qua nó không ai đã bao giờ đạt tới. Bạn sẽ phải đi qua nó.

Đi vào, và thế rồi một khoảnh khắc tới khi bạn đi ra được tự do khỏi mọi tìm và kiếm. Bỗng nhiên bạn quay vào trong, bởi vì tìm kiếm bao giờ cũng hướng ra ngoài: tìm kiếm, bạn bao giờ cũng nhìn đi đâu đó khác, tìm kiếm, bạn chạy khắp chốn, tìm kiếm bạn đi theo mọi chiều - và có bên trong bạn cái gì đó ở bên ngoài mọi chiều. Bạn có thể gọi nó là chiều thứ mười một.

Có bên trong bạn cái gì đó mà không cần tìm kiếm nhưng chỉ cần được nhận ra. Nó xảy ra trong một khoảnh khắc, thậm chí không trong một khoảnh khắc, trong một phần giây - thậm chí không đến thế; nó không xảy ra trong thời gian.

Tìm kiếm dừng lại, người tìm kiếm mất đi, bỗng nhiên nó có đó. Nó bao giờ cũng ở đó.

Câu hỏi 2

Khác biệt gì giữa tri thức và khôn ngoan và hiểu biết?

Có nhiều khác biệt, và khác biệt không phải là về lượng, nó là về chất. Tri thức là niềm tin. Tri thức là kinh nghiệm của người khác không phải là của riêng bạn. Họ nói có Thượng đế và bạn tin vào điều đó. Đây là tri thức.

Thanh niên có thể trở nên rất thông thái. Không có gì rắc rối trong đó cả. Bạn cần trí nhớ tốt, bạn cần làm chút ít nỗ lực. Cùng điều đó một ngày nào đó có thể được máy tính thực hiện: bạn sẽ mang máy tính trong túi của mình, không cần làm đầu bạn quá nặng với các thư viện, máy tính sẽ mang tất cả tri thức này.

Nhớ lấy, chẳng mấy chốc máy tính sẽ thay thế mọi tri thức của bạn. Bác học sẽ biến mất khỏi thế giới, máy tính sẽ thế chỗ của ông ấy. Và tôi nói chỗ 'của ông ấy' một cách có chủ ý, có xem xét, bởi vì bác học là cái máy, ông ấy không phải là người.

Đó là tất cả những gì bạn đã từng làm với bộ não - bạn cứ nạp thông tin vào nó.

Tri thức là vay mượn. Người khác biết nó, bạn tin chúng phải đúng. Khôn ngoan tới qua kinh nghiệm riêng của bạn. Tri thức là tích luỹ, khôn ngoan cũng là tích luỹ. Nhưng tri thức là tích luỹ kinh nghiệm của người khác, khôn ngoan là tích luỹ kinh nghiệm của riêng bạn. Thanh niên không bao giờ có thể khôn ngoan được; anh ta có thể thông thái, nhưng với khôn ngoan, thời gian được cần tới. Người già khôn ngoan bởi vì bạn phải trải qua kinh nghiệm.

Bạn có thể đọc nhiều sách về tình yêu và bạn có thể biết nhiều về tình yêu, điều người khác nói về nó, nhưng để biết bản thân tình yêu bạn sẽ phải trải qua kinh nghiệm - điều tiêu tốn thời gian. Với thời gian bạn biết cái gì đó về tình yêu, tuổi xuân, tuổi trẻ của bạn, sẽ qua đi. Bạn sẽ già, nhưng khôn ngoan.

Tuổi già là khôn ngoan, tuổi trẻ có thể thông thái. Khôn ngoan là kinh nghiệm riêng của người ta được tích luỹ lại, tri thức là kinh nghiệm của người khác được bạn tích luỹ lại.

Thế thì hiểu biết là gì? Hiểu biết là không tích luỹ. Khác biệt gì liệu ai đó khác kinh nghiêm và bạn tin, hay bạn kinh nghiệm và thế rồi bạn tin? Kinh nghiệm đó là của quá khứ. Nó không còn đó nữa, còn bạn đã thay đổi nhiều - và mọi người đều thay đổi mọi khoảnh khắc - tới mức người già nói rằng 'Vào thời trẻ tôi đã trải nghiệm *điều này*,' là đang nói về ai đó khác bởi vì ông ấy không còn hệt như cũ nữa.

Khôn ngoan gần hơn chút ít so với tri thức, nhưng không rất gần. Hiểu biết là không tích luỹ, bạn không tích luỹ kinh nghiệm của người khác hay của riêng mình. Bạn không cần tích luỹ, bạn trưởng thành. Hiểu biết bao giờ cũng tươi mới, khôn ngoan có chút ít mơ hồ và cũ, khôn ngoan bao giờ cũng của quá khứ, quá khứ riêng của bạn. Tri thức cũng là của quá khứ - quá khứ của người khác. Nhưng chung cuộc điều đó tạo ra khác biệt gì? Bởi vì quá khứ riêng của bạn là xa xăm với bạn như quá khứ của người khác; bạn không còn như cũ nữa. Mọi khoảnh khắc dòng sông đều tuôn chảy, ông già

Heraclitus nói đấy, bạn không thể bước vào cùng dòng sông hai lần.

Tuổi thanh niên của riêng bạn - bạn không thể bước vào nó hai lần; bạn đã học cái gì đó từ kinh nghiệm của mình, bạn mang nó. Tri thức có thể được gột đi, khôn ngoan cũng thế. Chúng có thể được tẩy não, hoàn toàn bị chùi sạch khỏi tâm trí bạn. Hiểu biết không bao giờ có thể bị tẩy não, nó không phải là một phần của bộ não, nó là không tích luỹ. Mọi thứ tích luỹ đều trong não.

Hiểu biết là của bản thể bạn, nó không thể bị gột đi - bạn không thể tẩy não vị Phật được; thực tế bản thân ông ấy đã tẩy não cho mình hoàn toàn, bản thân ông ấy đã lau sạch tấm bảng của mình, làm sao bạn có thể lau sạch ông ấy được? Ông ấy không tích luỹ, ông ấy sống khoảnh khắc sang khoảnh khắc. Qua việc sống bản thể ông ấy trưởng thành. Nếu qua việc sống tri thức của bạn tăng trưởng, nó là khôn ngoan; nếu qua việc sống bản thể của bạn tăng trưởng, nó là hiểu biết; và nếu không qua việc sống, tích luỹ của bạn tăng trưởng, nó là tri thức.

Hiểu biết là việc nở hoa thực của bản thể. Con người của hiểu biết giống như tấm gương. Tấm gương không mang cái gì. Tấm gương bao giờ cũng sống trong hiện tại tức khắc, bất kì ai tới trước nó, nó đều phản xạ.

Bạn hỏi tôi một câu hỏi. Câu hỏi này có thể được trả lời qua tri thức, tức là kinh nghiệm của người khác; câu hỏi này có thể được trả lời qua khôn ngoan, kinh nghiệm của riêng tôi; câu hỏi này có thể được trả lời qua hiểu biết - thế thì tôi chỉ là tấm gương, tôi đơn giản đáp ứng.

Bạn hỏi, bạn tới trước tấm gương của tôi, tôi đơn giản đáp ứng. Đó là lí do tại sao con người của hiểu biết

bao giờ cũng được cảm thấy như mâu thuẫn, không nhất quán, bởi vì người đó có thể làm được gì? Người đó không mang quá khứ, câu trả lời của người đó không tới từ quá khứ của người đó, câu trả lời của người đó tới từ ngay bây giờ chính khoảnh khắc này từ bản thể của người đó. Và mọi khoảnh khắc thế giới đều thay đổi, nó là một luồng, cho nên làm sao bạn có thể hỏi câu hỏi cũ được cho đi cho lại? Cho dù lời dường như là cũ, câu trả lời không thể cũ được.

Hiểu biết là không lặp lại và không tích luỹ. Khôn ngoan là tích luỹ, lặp lại, tri thức là tích luỹ, lặp lại. Tri thức là tin tưởng vô cùng, khôn ngoan có chút ít kinh nghiệm trong nó, hiểu biết là khác toàn bộ. Nó là hiện diện của bạn, hiện diện tựa tấm gương của bạn. Nó là đáp ứng.

Người già có thể khôn ngoan, thanh niên có thể thông thái, chỉ trẻ con mới có thể hiểu biết. Đó là nghĩa khi Jesus nói rằng, "Chỉ những người giống như trẻ con mới có khả năng vào vương quốc Thượng đế của ta."

Khi bạn lại trở thành như trẻ con, tươi tắn, không mang quá khứ, không mang câu trả lời làm sẵn bên trong mình, mang *vô* trả lời, chỉ là trống rỗng sâu sắc, thế thì cái gì đó vang vọng trong bạn. Ai đó hỏi câu hỏi - không câu trả lời nào tới từ kí ức, không câu trả lời nào tới từ kinh nghiệm, nhưng câu trả lời là đáp ứng chính khoảnh khắc này.

Hiểu biết bao giờ cũng là về bây giờ và ở đây.

Hiểu biết là điều đẹp nhất có thể xảy ra cho một người. Vứt bỏ tri thức, và thế rồi vứt bỏ cả khôn ngoan nữa. Đừng tin vào kinh nghiệm của người khác và đừng tin vào kinh nghiệm riêng của bạn, bởi vì chúng là quá

khứ - bạn đã đi qua từ chỗ đó rồi, chúng không còn là một phần của sự tồn tại, mọi thứ đã tuôn chảy đi, dòng sông đã đi qua dưới cả nghìn lẻ một chiếc cầu rồi, và nó không phải là cùng dòng sông nữa, cho dù bạn thấy nó vẫn đang chảy. Nó không phải là cùng dòng sông đó, nó là việc thay đổi thường xuyên.

Ngoại trừ thay đổi, mọi thứ đều đang thay đổi. Thay đổi là yếu tố thường hằng duy nhất trong sự tồn tại cho nên làm sao bạn có thể dựa vào quá khứ được? Nếu bạn dựa vào, bạn bao giờ cũng sẽ bỏ lỡ hiện tại.

Người già, khôn ngoan, bao giờ cũng sẵn sàng có lời khuyên lớn cho bất kì ai - đầy lời khuyên; không ai nghe chúng - điều đó là tốt, đừng bao giờ nghe, bởi vì bạn sẽ không bao giờ sống theo cùng kinh nghiệm như họ đã sống. Dòng sông sẽ không bao giờ như cũ cả. Nếu bạn theo chúng bạn sẽ trở thành giả, không đích thực, không thực, bạn sẽ là dối trá.

Và đừng bao giờ nghe theo kinh nghiệm riêng của bạn nữa bởi vì bạn cũng đang già đi mọi ngày, và hôm qua bao giờ cũng sẽ cho lời khuyên. Tình huống mới nảy sinh và hôm qua sẵn sàng ở đó, và hôm qua nói, người già này bên trong bạn nói: Đây là lời khuyên, làm *cái này*, bởi vì chúng ta đã làm điều này hôm qua và nó là tốt, và nó có tác dụng và bạn đã thành công.

Đừng nghe theo ông già bên trong riêng của bạn. Tỉnh táo! Nhận biết về toàn bộ tình huống đi. *Và đừng phản ứng*; đáp ứng thôi. Nếu mọi thứ là mới cứ để câu trả lời của bạn cũng mới. Chỉ cái mới có thể gặp gỡ cái mới, chỉ cái mới có thể giải quyết cái mới, chỉ với tươi tắn và mới thường xuyên bạn vẫn còn sống động và thực cho cuộc sống.

Câu hỏi 3

Khi thiền mà không đặt giới hạn thời gian tôi trở nên nhận biết về lo âu lớn của mình về thời gian. Thầy nói rằng tâm thức thời gian là thất vọng. Xin thầy nói về nỗi sợ thời gian?

Đó là nỗi sợ duy nhất có đó: sợ thời gian. Sợ chết cũng là sợ thời gian bởi vì cái chết chấm dứt mọi thời gian.

Không ai sợ chết cả. Làm sao bạn có thể sợ cái gì đó mà bạn không biết? Làm sao bạn có thể sợ cái tuyệt đối không biết, không quen thuộc, lạ lẫm? Sợ chỉ có thể tồn tại với cái gì đó mà đã biết. Không, khi bạn nói 'tôi sợ chết' bạn không sợ chết đâu - bạn không biết! Ai biết? - chết có thể còn tốt hơn sống.

Sợ không phải về cái chết, sợ là về thời gian.

Ở Ấn Độ chúng ta có cùng thuật ngữ cho cả hai điều này. Thời gian chúng ta gọi là *kala* và cái chết chúng ta cũng gọi là *kala*. Chúng ta có một thuật ngữ cho cả cái chết và thời gian. Điều đó là có nghĩa, từ *kala* là có nghĩa, rất có ý nghĩa, bởi vì thời gian là cái chết, và cái chết không là gì ngoài thời gian.

Thời gian trôi qua nghĩa là cuộc sống trôi qua. Nỗi sợ nảy sinh. Ở phương Tây nỗi sợ là sắc bén hơn; nó gần như đã trở thành kinh niên. Ở phương Đông sợ không nhiều thế, và lí do là ở chỗ phương Đông tin rằng cuộc sống tiếp tục mãi mãi; cái chết không phải là chấm dứt; cuộc sống này không phải là cuộc sống duy nhất; đã từng có hàng nghìn và hàng nghìn kiếp trong quá khứ và sẽ có hàng nghìn và hàng nghìn kiếp trong tương lai.

Không vội vàng gì. Đó là lí do tại sao phương Đông lười biếng: không vội vàng gì! Đó là lí do tại sao ở phương Đông không có ý thức thời gian - ai đó nói: Tôi sẽ tới lúc năm giờ *đúng*, và người đó chẳng bao giờ xuất hiện. Anh ta không cảm thấy trách nhiệm gì hướng tới thời gian, và bạn chờ đợi và chờ đợi, và anh tới sau bốn, năm giờ và anh ta nói, "Cái gì sai trong việcđó? Vậy thì sao?"

Ở phương Tây thời gian rất ngắn, bởi vì Ki tô giáo, Do Thái giáo, cả hai đều tin vào chỉ một kiếp sống. Điều đó đã tạo ra lo âu. Chỉ có một kiếp sống, bẩy mươi năm nhiều nhất; một phần ba mất cho ngủ - nếu bạn sống sáu mươi năm, hai mươi năm mất cho ngủ, hai mươi năm còn lại mất cho giáo dục, thế này thế nọ; hai mươi năm còn lại - việc làm, nghề nghiệp, gia đình, hôn nhân và li dị, và nếu bạn thực sự tính toán bạn sẽ thấy không có thời gian để sống!

Khi nào tôi sẽ sống? Nỗi sợ bắt lấy trái tim, và cuộc sống trôi qua, thời gian chảy khỏi tay bạn và cái chết đạt tới mọi khoảnh khắc với nhịp điệu bất biến thế - bất kì khoảnh khắc nào nó cũng có thể gõ cửa. Và thời gian không phục hồi lại được, bạn không thể khôi phục lại nó được, nó qua rồi - qua vĩnh viễn.

Sợ hãi, lo âu, thời gian loạn thần kinh - điều đó trở thành kinh niên, nó gần như là đã trở thành bản tính phụ với người phương Tây, liên tục tỉnh táo rằng thời gian đang trôi qua, và sợ.

Sợ về cơ bản là: tôi đã chưa có khả năng sống, và thời gian trôi đi, và nó không thể phục hồi lại được, tôi không thể hoàn tác được nó; qua rồi - qua mãi mãi. Và mọi ngày cuộc sống đều đang co lại, trở nên ngày một nhỏ hơn và nhỏ hơn và nhỏ hơn...

Sợ không là về cái chết, sợ là về thời gian, và nếu bạn nhìn sâu vào trong nó thế thì bạn thấy rằng sợ là về cuộc sống chưa được sống - bạn đã không có khả năng sống. Nếu bạn sống, thế thì không có sợ. Nếu cuộc sống đi tới hoàn thành, không có sợ. Nếu bạn đã tận hưởng, đạt tới những đỉnh mà cuộc sống có thể cho, nếu cuộc sống của bạn đã là kinh nghiệm cực thích, thơ ca sâu sắc rung động bên trong bạn, bài ca, liên hoan, lễ hội, và bạn đã sống từng khoảnh khắc của nó tới tính toàn bộ của nó, thế thì không có sợ thời gian, thế thì sợ biến mất.

Bạn sẵn sàng ngay cả cái chết tới hôm nay, bạn sẵn sàng. Bạn đã biết cuộc sống - thực tế bạn sẽ đón chào cái chết bởi vì bây giờ cơ hội mới mở ra, cánh cửa mới, điều huyền bí mới được khải lộ: tôi đã sống cuộc sống, bây giờ cái chết đang gõ cửa; tôi sẽ nhảy tới mở cánh cửa - Vào đi! Bởi vì cuộc sống tôi đã biết, tôi muốn biết cả bạn nữa.

Đó là điều đã xảy ra cho Socrates khi ông ấy sắp chết. Các đệ tử của ông ấy bắt đầu kêu và khóc - và điều đó là tự nhiên. Socrates mở mắt ra và nói, "Thôi đi! Các ông làm gì thế? Sao các ông kêu và khóc? Ta đã sống cuộc sống của ta, và ta đã sống nó một cách toàn bộ. Bây giờ cái chết đang tới và ta rất nhiệt tình với nó. Ta đang chờ đợi với tình yêu lớn lao và khao khát; với hi vọng. Cánh cửa mới mở ra, cuộc sống hiển lộ điều huyền bí mới.

Ai đó hỏi, "Thầy không sợ sao?" Socrates nói: "Ta không thấy điều gì tại sao người ta phải sợ chết? Bởi vì ngay chỗ đầu tiên ta không biết cái gì sẽ hiện hữu, và điều thứ hai: chỉ có hai khả năng duy nhất, hoặc là ta sẽ sống sót - thế thì không có vấn đề về sợ, hoặc là ta sẽ không sống sót - thế nữa cũng không có vấn đề sợ. Nếu

ta không sống sót thì không có vấn đề gì - khi ta không có đó, không thể có vấn đề nào được cả, còn nếu ta sống sót như ta đang ở đây, nếu tâm thức ta sống sót, chẳng có vấn đề gì bởi vì ta vẫn ở đó."

Vấn đề cũng đã có đó trong cuộc sống - tôi đã giải quyết chúng, cho nên nếu tôi có đó, có vấn đề tôi sẽ giải quyết chúng - và giải quyết vấn đề bao giờ cũng là niềm vui, nó cho thách thức. Bạn nhận thách thức và bạn đi vào trong nó, và khi bạn giải quyết nó, hạnh phúc lớn toả ra.

Sợ chết là sợ thời gian, và sợ thời gian là, thật sâu sắc, sợ những khoảnh khắc không sống, cuộc sống không sống.

Vậy phải làm gì? Sống nhiều hơn, và sống mãnh liệt hơn. Sống một cách hiểm nguy. Nó là cuộc sống của bạn, đừng hi sinh nó vì bất kì loại ngu xuẩn nào đã từng được dạy cho bạn. Nó là cuộc sống của bạn, sống nó đi. Đừng hi sinh nó vì lời nói, lí thuyết, đất nước, chính trị, đừng hi sinh nó vì bất kì người nào.

Có nhiều người sẵn sàng như đồ tể; họ có thể hiểu bạn; và họ đã cấy vào bên trong bạn những ước định: Quốc gia của bạn đang lâm nguy - hãy chết vì nó! Tuyệt đối ngu xuẩn. Tôn giáo của bạn đang lâm nguy - hãy chết vì nó! Vô nghĩa. Đó là cuộc sống của bạn, *sống nó đi*! Đừng chết vì bất kì cái gì khác, chết chỉ vì cuộc sống thôi.

Đó là thông điệp. Và thế rồi sẽ không có sợ.

Nhưng có những người sẵn sàng khai thác bạn. Họ cứ nói - "Hãy chết vì cái này, chết vì cái nọ." Họ sẵn sàng chỉ cho một điều - rằng bạn phải trở thành kẻ tử vì đạo, và thế thì sẽ có sợ.

Sống nó đi! Và đừng nghĩ rằng chết là dũng cảm. Dũng cảm duy nhất là sống cuộc sống một cách toàn bộ, không có dũng cảm khác. Chết là rất đơn giản và dễ dàng. Bạn có thể đi và nhảy khỏi mỏm đá, bạn có thể treo cổ mình - việc dễ dàng thế. Bạn có thể trở thành kẻ tử vì đạo cho đất nước, cho thượng đế, cho tôn giáo, cho nhà thờ - toàn lũ đồ tể! toàn bọn sát nhân!

Đừng hi sinh bản thân mình. Bạn ở đây vì bản thân mình, không vì bất kì ai khác.

Và thế rồi sống. Và sống trong tự do toàn bộ mãnh liệt tới mức mọi khoảnh khắc đều được biến đổi thành vĩnh hằng. Nếu bạn sống khoảnh khắc một cách mãnh liệt bạn đi vào trong chiều đứng, bạn bỏ chiều ngang.

Có hai cách để có liên quan tới thời gian: một cách là bơi trên bề mặt của đại dương, cách kia là chìm sâu, đi vào chiều sâu.

Nếu bạn chỉ bơi trên đại dương thời gian, bạn bao giờ cũng sẽ sợ bởi vì bề mặt không phải là thực tại. Bề mặt không thực là đại dương, nó chỉ là biên giới, nó chỉ là ngoại vi. Đi vào chiều sâu, đi tới chiều sâu đi. Khi bạn sống một khoảnh khắc một cách sâu sắc bạn không còn là một phần của thời gian.

Nếu bạn đã từng trong tình yêu, và sâu trong tình yêu, thời gian biến mất. Khi bạn ở cùng với người yêu của mình hay bạn mình, bỗng nhiên không có thời gian. Bạn đi vào chiều sâu. Nếu bạn đã yêu âm nhạc, nếu bạn có trái tim âm nhạc, bạn biết thời gian dừng lại. Nếu bạn có cảm giác về cái đẹp, cảm giác và nhạy cảm thẩm mĩ - nhìn hoa hồng và thời gian biến mất, nhìn trăng và thời gian ở đâu? Đồng hồ lập tức dừng lại. Tay vẫn chuyển động nhưng thời gian dừng lại.

Nếu bạn đã yêu bất kì cái gì sâu sắc bạn biết rằng bạn siêu việt trên thời gian. Bí mật này đã được khải lộ cho bạn nhiều lần rồi. Bản thân cuộc sống để lộ nó cho bạn.

Cuộc sống muốn bạn tận hưởng. Cuộc sống muốn bạn mở hội. Cuộc sống muốn bạn tham gia sâu sắc tới mức không có ăn năn nào về quá khứ, tới mức bạn không nhớ tới quá khứ, bởi vì mọi khoảnh khắc bạn đi ngày một sâu hơn - mọi khoảnh khắc cuộc sống đều trở thành ngày một đẹp hơn, cực thích hơn, kinh nghiệm đỉnh, và dần dần, khi bạn trở nên được hoà điệu với đỉnh, điều đó trở thành chỗ trú ngụ của bạn.

Đó là cách người chứng ngộ sống, người đó sống một cách toàn bộ và khoảnh khắc sang khoảnh khắc.

Ai đó hỏi một Thiền sư: "Từ khi chứng ngộ thầy đã từng làm gì?" Ông ấy nói: "Ta kéo nước từ giếng lên, ta chẻ củi trong rừng, khi ta cảm thấy đói ta ăn, và khi ta cảm thấy buồn ngủ ta ngủ, có vậy thôi."

Nhưng nhớ cho rõ, khi một người đã đi tới hiểu biết về bản thể riêng của mình mà chặt củi, người đó đơn giản chặt củi. Không có ai khác ở đó cả. Thực tế người chặt không có đó, chỉ có việc chặt củi, việc chẻ. Người chẻ không có đó bởi vì người chẻ là quá khứ. Khi người đó ăn người đó đơn giản ăn.

Một Thiền sư vĩ đại đã nói: "Khi ngồi thì ngồi, khi bước thì bước, trên hết, không do dự."

Thời gian là vấn đề bởi vì bạn đã không sống đúng - nó là biểu tượng, nó là triệu chứng. Nếu bạn sống đúng vấn đề thời gian biến mất, sợ thời gian biến mất.

Cho nên, phải làm gì? Từng khoảnh khắc, bất kì cái gì bạn đang làm, làm nó một cách toàn bộ. Những điều

đơn giản - tắm; tắm cho toàn bộ vào, quên toàn thế giới đi; ngồi, thì ngồi; bước đi, thì bước đi, trên hết không do dự; ngồi dưới vòi hoa sen và để những giọt nước đẹp rơi lên bạn. Được hội nhập với những giọt nước đẹp đó đang rơi lên bạn. Những điều nhỏ bé: lau nhà, chuẩn bị thức ăn, giặt quần áo, đi dạo buổi sáng - làm chúng một cách toàn bộ, thế thì không cần bất kì thiền nào.

Thiền không là gì ngoài học cách làm mọi việc một cách toàn bộ - một khi bạn đã học rồi, làm cho toàn thể cuộc sống của bạn thành thiền, quên tất cả về cách thiền đi, để cho cuộc sống chỉ là luật, để cho cuộc sống là cách thiền duy nhất. Và thế thì thời gian biến mất.

Và nhớ, khi thời gian biến mất, cái chết biến mất. Thế thì bạn không sợ chết. Thực tế bạn chờ đợi.

Nghĩ về hiện tượng này đi. Khi bạn chờ đợi cái chết làm sao cái chết có thể tồn tại được?

Việc chờ đợi này không phải là tự tử. Việc chờ đợi này không bệnh hoạn. Bạn đã sống cuộc sống của mình. Nếu bạn đã sống cuộc sống của mình cái chết trở thành chính đỉnh cao của nó tất cả. Cái chết là cực đỉnh của cuộc sống, đỉnh cao, cao trào.

Bạn sống tất cả những con sóng nhỏ của ăn, uống, ngủ, đi, làm tình, những con sóng nhỏ, những con sóng lớn, bạn đã sống - thế rồi tới con sóng lớn nhất. Bạn chết! Bạn phải sống điều đó nữa trong tính toàn bộ của nó. Và thế thì người ta sẵn sàng chết. Chính sự sẵn sàng đó là cái chết của bản thân cái chết.

Đó là cách mọi người đã đi tới biết rằng không cái gì chết cả. Cái chết là bất lực nếu bạn sẵn sàng để sống nó, cái chết là rất mạnh nếu bạn sợ. Cuộc sống chưa được sống trao sức mạnh cho cái chết. Cuộc sống được

sống một cách toàn bộ lấy đi mọi sức mạnh của cái chết. Chết không có.

Câu hỏi 4

Thầy có đồng ý với cái nhìn rằng lịch sử lặp lại bản thân nó không?

Không cái gì lặp lại bản thân nó ngoại trừ ngu xuẩn và lịch sử là ngu xuẩn - nó lặp lại.

Câu hỏi 5

Làm sao người ta đi tới biết rằng mình không chết mà mọi người khác cũng không chết?

Không có cách khác ngoại trừ việc chết đi.

Một Thiền sư được hỏi - một hoàng đế lớn tới hỏi; ông ấy sợ chết, như mọi người đều thế, và tất nhiên hoàng đế có nhiều thứ để mất hơn kẻ ăn xin cho nên hoàng đế nhất định sợ chết hơn kẻ ăn xin; chết sẽ lấy đi nhiều thứ từ hoàng đế hơn từ kẻ ăn xin và do vậy hiển nhiên ông ấy sợ hơn. Ông ấy trở nên già lão và ông ấy tới Thiền sư và ông ấy hỏi: "Thưa Thầy, xin thầy nói cái

gì đó về chết." Thiền sư nói, "Làm sao ta biết được về điều đó?" Hoàng đế nói, "Nhưng thầy là Thầy chứng ngộ." Thầy nói: "Đúng, nhưng - là một người sống, không chết, làm sao ta biết về nó?"

Khoảnh khắc này cuộc sống có đó - sống nó đã. Đó là huấn luyện về chết. Bằng không khi bạn chết bạn sẽ hỏi 'Sống là gì?' Khi bạn hỏi 'chết là gì?' và liệu cùng điều có tiếp tục sau cái chết hay không, biết rằng bạn vẫn sống mà đang bỏ lỡ khả năng này, cơ hội này, để biết sống là gì.

Tôi sẽ nói cho bạn một bí mật đừng kể nó cho bất kì ai, và nếu bạn kể, xin bảo họ đừng kể cho bất kì ai khác. Mọi người đang sống, họ tới tôi và họ hỏi, "Chết là gì?" Và ma cũng tới tôi và họ hỏi, "Sống là gì?"

Xin bạn, khi bạn còn đang sống, sống nó cho tốt để khi bạn trở thành ma bạn không cần tới thầy và hỏi: "Sống là gì?" Và nếu bạn có thể biết sống bạn sẽ có khả năng biết chết, bởi vì việc biết là điều đó. Nếu bạn có năng lực biết sống bạn sẽ có năng lực biết chết.

Việc biết nên được phát triển, đó là điều Lão Tử cứ nói mãi - không phải là tri thức mà là việc biết. Và nhớ lấy, nếu bạn hỏi tôi, và nếu tôi nói có, bạn sẽ sống sót qua cái chết, điều đó sẽ là tri thức cho bạn, không phải là việc biết.

Và tôi không ở đây để giúp bạn trở nên thông thái hơn. Điều đó sẽ là tội lỗi và tôi sẽ khổ vì nó. Tôi ở đây để làm cho bạn biết nhiều hơn; không cho bạn thông tin mà chỉ cho bạn tình huống trong đó bạn trưởng thành và bản thể bạn nở hoa.

Đừng bận tâm về chết. Ngay bây giờ bạn đang sống động, cho nên cứ sống động đi. Sống cuộc sống, để cho

bạn có thể biết nó. Nếu bạn có thể biết sống bạn đã biết chết bởi vì chết là cốt lõi bên trong nhất của sống.

Đứa trẻ được sinh ra. Bạn nghĩ nó sẽ chết sau bẩy mươi năm sao? Thế thì bạn nhầm. Đứa trẻ được sinh ra, nó đem cái chết bên trong nó tại cốt lõi bên trong nhất của bản thể nó. Nó phải mất bẩy mươi năm để khám phá ra cốt lõi đó. Phải mất bẩy mươi năm để cốt lõi đó lan toả khắp nó, thế rồi một ngày nào đó đột nhiên nó biến mất.

Chết là cái không bên trong bạn, không gì khác, chỉ là cái không bên trong bạn. Một hiện tượng đẹp! Sống là đẹp, nhưng nó không là gì khi so với chết. Chết là cực kì đẹp. Hàng nghìn và hàng nghìn kiếp sống không là gì trước cái chết bởi vì chết là chính cao trào. Nó là cái không.

Trrong thiền sâu bạn sẽ nhận ra cái không là gì. Bạn sẽ bắt gặp chết, và đó là cách duy nhất để biết nó - bắt gặp nó.

Cho nên nếu khi thiền sâu một ngày nào đó bỗng nhiên bạn cảm thấy rằng bạn sắp chết - đừng bị hoảng sợ. Chết đi! Buông bỏ. Để nó xảy ra. Và chết sẽ xảy ra, và bạn vẫn còn là nhân chứng. Chết sẽ là tất cả xung quanh và bạn sẽ lơ lửng trên nó, và biết điều đó. Nhưng để nó là việc biết chứ không là tri thức.

Câu hỏi 6

Tại sao vẫn có chuyện là cho dù người ta thường thu được nhận biết và hiểu biết sâu về những khối chắn của mình, vấn đề và thực tại mơ vẫn tồn tại, bùng nổ từ trạng thái này vào samadhi vẫn không tới? Nhận biết không thể đem tới điều này sao?

Nhận biết là đủ để đem tới điều này nhưng nhận biết đó là không đủ trong bạn. Nhận biết là đủ để đem nó tới; nếu nó không tới điều đó nghĩa là nhận biết không đủ trong bạn, và điều bạn gọi là nhận biết có thể không là gì ngoài suy nghĩ về nó, bằng không bùng nổ sẽ tới.

Bạn cứ nghĩ về mọi sự, và khi bạn nghĩ, bạn nghĩ nó là thứ thật.

Có những người nghĩ họ yêu, có những người nghĩ họ nhận biết, có những người nghĩ họ đang trong thiền - nhưng đây toàn là nghĩ, không kinh nghiệm sống nào. Thế thì bùng nổ sẽ không xảy ra đâu. Bằng không nó phải xảy ra!

Nếu nó không xảy ra, biết rõ bạn không nhận biết, bạn đơn giản nghĩ rằng bạn nhận biết.

Và tại sao lo âu thế về bùng nổ? Bạn đã đi vào trong tương lai rồi. Chỉ suy nghĩ đi vào trong tương lai, nhận biết không bao giờ đi. Nhận biết bao giờ cũng ở đây bây giờ. Tôi dùng từ ở đây bây giờ như một từ, chúng là một. Nhận biết là ở đây bây giờ. Khoảnh khắc bạn đã bắt đầu nghĩ về tương lai, lo âu về tương lai, lo nghĩ về kết quả, bạn không nhận biết. Duy nhất suy nghĩ là lo nghĩ về kết quả. Sống là không lo nghĩ toàn bộ về kết quả. Kết quả không phải là vấn đề chút nào.

Bạn yêu một người, bạn nghĩ về kết quả, cái gì sẽ xảy ra từ nó. Nếu bạn nghĩ, bạn đã không yêu; nếu bạn yêu, bạn không bao giờ nghĩ về kết quả, nó là đủ lên bản thân nó, không có đi bất kì đâu.

Nếu bạn thiền, thiền là đẹp thế, ai bận tâm về kết quả? Và nếu bạn bận tâm về kết quả, thiền là không thể được. Tâm trí hướng kết quả này là rào chắn duy nhất, khối chắn duy nhất. Không có nhiều khối chắn, duy nhất một khối chắn là khối chắn của tâm trí hướng kết quả: không bao giờ ở đây-bây giờ, bao giờ cũng ở đâu đó khác nghĩ về kết quả; khi làm tình, nghĩ về kết quả.

Họ đã phá huỷ ở phương Tây ngay cả hiện tượng đẹp về tình yêu bởi vì bây giờ sách có đó, điều cho bạn manh mối và khái niệm về kết quả. Khi làm tình mọi người nghĩ liệu cực thích có sắp xảy ra hay không. Bạn đã dừng nó lại, nó không thể xảy ra được bây giờ bởi vì cực thích tâm trí này là không thể được. Cực thích là trạng thái vô trí. Nó xảy ra khi tâm trí không có đó, nó xảy ra khi bạn toàn bộ trong khoảnh khắc.

Bởi vì nhiều người thế ở phương Tây nghĩ về cực thích nên ngày càng nhiều sách được xuất bản về cách đạt tới nó. Ngày càng nhiều sách được xuất bản, ngày càng ít khả năng đạt tới nó. Thế thì ngày càng nhiều sách được cần tới hơn.

Đây là cách cung và cầu cứ đi trong vòng luẩn quẩn.

Dường như trong vòng hai mươi nhăm năm, thế kỉ này - tất cả chúng ta sẽ ở đó để thấy nó - khi thế kỉ này chấm dứt phương Tây sẽ trở nên hoàn toàn không có khả năng cực thích, bởi vì khi bạn nghĩ, suy nghĩ vận hành như rào chắn. Và thế thì chúng ta bắt đầu thao túng.

Tôi đã bắt gặp những cuốn sách mang tựa đề *Cách làm tình*. Bạn có thể nghĩ cái gì ngu xuẩn hơn không? Tình yêu được biến đổi thành kĩ thuật, thế rồi tình yêu cũng trở thành bí quyết.

Tình yêu, hay Thượng đế, không phải là kĩ thuật. Chúng không phải là thứ để làm, chúng là cách hiện hữu, không phải cách làm. Và cách hiện hữu nhấn mạnh chỉ một điều kiện được hoàn thành và đó là - bạn ở đó toàn bộ.

Tại sao nghĩ về kết quả? Cái gì sai trong khoảnh khắc hiện tại? Ngay bây giờ cái gì thiếu? Tôi ở đây, bạn ở kia, cây hạnh phúc, trời đẹp, cái gì thiếu? Làm sao có thể có hoàn hảo hơn cái đang có ngay khoảnh khắc này? Mọi thứ đều hoàn hảo như nó vậy.

Nhưng tâm trí bạn nói "Không. Nhiều điều phải được làm, thế thì bạn có thể trở nên hoàn hảo." Đây là bệnh tật, tăng trưởng ung thư trong tâm trí về kết quả, về cải tiến mọi thứ, về làm tốt hơn. Mọi thứ đều hoàn hảo, bạn không cần là người cầu toàn, bạn sẽ chỉ làm mọi thứ lộn xộn lên thêm, bạn không thể cải thiện chúng được. Cố ở trong hiện tại, thảnh thơi trong hiện tại, và để tương lai lấy tiến trình riêng của nó.

Đừng hướng đích. Để phương tiện là mục đích. Để con đường là mục đích.

Câu hỏi 7

Ở phía bên này của hàng rào nó không có vẻ gì như trò đùa mà là thủ đoạn bẩn thỉu...

Đó là bởi vì bạn, bằng không nó là trò đùa hay. Nhưng đó là diễn giải của bạn, *bẩn thỉu* này, *thủ đoạn* này, nó là diễn giải của bạn. Vứt diễn giải của bạn đi và nhìn lại. Cho cái nhìn tươi tắn vào nó; nó là trò đùa, và đẹp, và Thượng đế là người đùa.

Có một câu chuyện ngụ ngôn Do Thái hay: Chuyện xảy ra ở một làng nào đó rằng bất kì khi nào có khó khăn gì đó giáo sĩ sẽ đi vào rừng, ở đó thực hiện phép thuật nghi lễ nào đó và cầu nguyện Thượng đế, và thế rồi bao giờ làng cũng được giúp đỡ.

Thế rồi giáo sĩ chết. Ông ấy được một giáo sĩ khác kế tục. Có khó khăn, cho nên giáo sĩ này đi vào rừng; nhưng ông ấy không biết đích xác chỗ nào cho nên ông ấy nói với Thượng đế: "Con không biết chỗ đích xác nơi ông già kia thường tới làm nghi lễ cho nên con sẽ làm nó ở bất kì đâu - ngài ở mọi nơi cho nên điều đó không phải là vấn đề, ngài có thể nghe được từ bất kì đâu." Ông ấy thực hiện nghi lễ và làng được giúp đỡ.

Thế rồi ông ấy chết, và một thanh niên tới tiếp theo. Lại có khó khăn nào đó. Người này đi vào rừng và anh ta nói với Thượng đế: "Con không biết chỗ, con không biết nghi lễ, nhưng ngài biết tất, cho nên phỏng có ích gì mà làm điều đó? Con đơn giản nói với ngài: Xin ngài cứu làng khỏi khó khăn này." Và làng được giúp đỡ.

Thế rồi người đó chết. Thế rồi lại một thanh niên khác kế tục, và dân làng lại gặp khó khăn. Anh thanh niên này chưa bao giờ đi vào rừng, anh ta ngồi trong ghế và anh ta nói, "Xin ngài nghe cho! Con không biết chỗ những người già kia thường đi tới, con không biết nghi lễ, con không biết lời cầu nguyện mà họ vẫn thường nói, nhưng con sẽ kể cho ngài một câu chuyện - và con biết ngài thích nghe chuyện - xin ngài giúp cho làng con." Và anh ta kể chuyện, và làng được giúp đỡ.

Tôi thích chuyện ngụ ngôn này. Thượng đế là người kể chuyện, ngài thích chuyện đùa, nhưng nếu nó có vẻ là thủ đoạn bẩn thỉu thì đó là diễn giải của bạn. Vứt diễn giải của bạn đi và nhìn lại bằng tâm trí tươi tắn, không diễn giản, không tàn tích từ quá khứ, và bạn sẽ bắt đầu cười khúc khích. Thế giới này đẹp thế, chuyện cười là hoàn hảo.

Câu hỏi 8

Cần bao nhiêu kiên nhẫn? Có thực là chúng ta không thể làm được bất kì cái gì không?

Khoảnh khắc bạn hỏi bao nhiêu, bạn bỏ lỡ vấn đề. Bạn không thể hỏi bao nhiêu kiên nhẫn được cần tới. Chính câu hỏi này nói rằng kiên nhẫn không có đó, bạn không kiên nhẫn. Kiên nhẫn chưa bao giờ hỏi bao nhiêu, kiên nhẫn bao giờ cũng biết rằng bất kì cái gì bạn làm nó bao giờ cũng ít hơn là được cần tới.

Đó là lí do tại sao những người đã đạt tới bao giờ cũng nói: Khi chúng tôi đạt tới đó không phải bởi vì nỗ lực của chúng tôi, đó là vì ân huệ của ngài.

Đừng hỏi bao nhiêu kiên nhẫn. Chính câu hỏi này tới từ không kiên nhẫn.

Và *có thực là chúng ta không thể làm được bất kì cái gì không*? Vâng, thực là *bạn* không thể làm được cái gì cả. Người làm là rào chắn. Bạn là cản trở. Vứt cái bạn này và người làm đi. Cuộc sống là việc xảy ra, nó không phải là hành động, và tất cả những cái vĩ đại và đẹp đẽ đều là việc xảy ra. Bạn không thể làm được nó, bạn chỉ có thể cho phép nó xảy ra, xin cho phép nó; mọi điều bạn cần làm là cho phép nó.

Chuyện xảy ra, một người tới giáo sĩ của làng, ông ta rất ưu tư, rất phân vân, lo nghĩ. Ông ta nói: "Bây giờ ông phải giúp tôi, giáo sĩ ơi. Tôi đang khốn đốn lắm. Đứa con thứ mười hai của tôi mới sinh hôm nay - tôi là người nghèo, tôi không thể chu cấp được cho bản thân tôi, vợ tôi và mười hai đứa con. Ông có thể hiểu được cảnh ngộ khốn đốn của tôi. Xin ông giúp cho, tôi phải làm gì?

Giáo sĩ nhảy dựng lên. Ông ta nói, "Làm gì sao? Lấy lời khuyên của ta - không làm gì cả!"

Và xin bạn cũng lấy lời khuyên của tôi - không làm gì cả.

Cho phép đi, để cho nó xảy ra. Nó bao giờ cũng quanh góc đây, bạn ở gần thế! Nó bao giờ cũng sẵn sàng xảy ra bất kì khoảnh khắc nào, nhưng bạn không cho phép nó, bạn cứ đẩy dòng sông. Nổi cùng nó đi, chảy cùng nó đi.

Câu hỏi 9

Có phải mọi người cuối cùng đều tìm thấy cách của mình để chứng ngộ không?

Tôi không biết. Có thể có, có thể không. Tôi chỉ biết một điều, rằng mọi người đều đã chứng ngộ rồi. Liệu bạn chung cuộc sẽ đi tới biết điều đó hay không là tuỳ thuộc ở bạn. Làm sao tôi có thể trả lời cho bạn được?

Nếu bạn cứ làm mọi thứ bạn đã từng làm, bạn có thể cứ làm đến vĩnh hằng.

Chừng này thì tôi biết: rằng mọi người đều đã chứng ngộ rồi. Liệu chung cuộc người đó sẽ đi tới biết điều đó hay không, tuỳ thuộc vào bản thân người đó.

Chương 3
Chinh phục thế giới bằng vô vi

Lão Tử nói:

Theo học, càng ngày càng thêm,
Theo Đạo, càng ngày càng bớt.
Bớt rồi lại bớt, đến mức vô vi.
Không làm mà không gì là không làm,
Thường dùng vô vi thì được thiên hạ,
Bằng dùng hữu vi thì không đủ trị thiên hạ

Tri thức là gì? Và tại sao tất cả những người đã trở nên thức tỉnh đều chống lại nó sâu sắc?

Tri thức là phương cách để tranh đấu với sự tồn tại. Tri thức là công cụ trong tay của bản ngã. Tri thức là xung đột: bộ phận đang cố chinh phục cái toàn thể bằng

việc biết bí mật của cái toàn thể. Tri thức là trò bản ngã cơ bản.

Cũng như tiền là trò bản ngã, quyền lực là trò bản ngã, tri thức cũng là trò bản ngã - nhưng nguy hiểm hơn tiền, nguy hiểm hơn quyền, bởi vì tri thức tinh vi hơn. Tôi phải kể cho bạn câu chuyện kinh thánh cổ về việc đuổi Adam ra khỏi thiên đường. Chuyện ngụ ngôn đó có nghĩa đa chiều. Một trong các nghĩa là của Lão Tử: Thượng đế tạo ra thế giới, và ngài bảo Adam không được ăn quả của cây tri thức - nhưng tại sao lại đặc biệt cây tri thức? Thực tế điều đó dường như ngớ ngẩn. Giá mà ngài cấm Adam không được giết người, chúng ta có thể đã hiểu được; giá mà ngài cấm Adam đi vào dục, thế thì mọi tôn giáo thế giới đã hiểu được. Nhưng Thượng đế không cấm dục không cấm bạo hành mà cấm tri thức. Tri thức dường như là tội lỗi nguyên thuỷ.

Nhưng tại sao Thượng đế cấm điều đó? Tại sao tri thức là nguy hiểm? Bởi vì chính nỗ lực biết bí mật là hung hăng. Hung hăng sâu sắc nhất. Chính nỗ lực tiết lộ các bí ẩn là bạo hành. Và chính nỗ lực để biết nghĩa là bạn đang sẵn sàng tranh đấu. Bằng không bạn sẽ làm gì với tri thức?

Tri thức là phương cách của hung hăng, tranh đấu và xung đột. Bộ phận đang cố nổi loạn; bộ phận đang cố có trung tâm riêng của nó để tách rời khỏi cái toàn thể. Bộ phận đang cố gắng trở thành trung tâm của bản thân thế giới!

Không phải là có một Thượng đế cấm đoán đâu. Hôm qua tôi đã kể cho các bạn rằng Thượng đế thích nghe chuyện. Bây giờ tôi phải kể cho bạn rằng bản thân Thượng đế là một phần của câu chuyện hay. Thượng đế là chuyện ngụ ngôn hay nhất. Không có gì giống như

Thượng đế ở bất kì đâu. Đừng tìm ngài bằng không bạn sẽ tìm ngài một cách vô ích. Bạn sẽ không bao giờ bắt gặp ngài đâu. Thượng đế là chuyện ngụ ngôn - nhưng hay! Nó nói nhiều thứ, và bạn sẽ bỏ lỡ nếu bạn nghĩ rằng Thượng đế là người. Thượng đế không phải là người.

Chuyện xảy ra, có lần tôi nghe một đối thoại triết lí lớn. Tôi ngồi trong nhà của người giầu, trong phòng khách đẹp của người đó; người đó thường xuyên huyên thuyên, nhưng thế rồi điện thoại kêu trong phòng khác và người đó bỏ lại tôi. Cũng tốt là người đó bỏ đi bằng không tôi chắc đã bỏ lỡ cuộc đối thoại lớn này.

Ngay bên cạnh tôi có một cái bát lớn, và hai con cá vàng đang bơi trong đó. Con trẻ hơn bỗng nhiên dừng lại và hỏi con kia: "Đằng ấy có tin vào Thượng đế không?" Con cá trẻ này trông rất bình thản - người tìm kiếm. Con già hơn nói theo kiểu guru: "Có chứ, bằng không anh cho rằng ai thay nước hàng ngày? Nếu không có Thượng đế anh cho rằng ai thay nước hàng ngày cho chúng ta?"

Mọi khái niệm về Thượng đế đều giống thế này - Bạn cho rằng ai đã tạo ra thế giới? Bạn cho rằng ai đang kiểm soát thế giới, quản lí thế giới? Toàn tâm trí nhỏ bé, khái niệm nhỏ bé. Thượng đế không phải là khái niệm, đó là chuyện ngụ ngôn.

Cho nên nhớ khi tôi nói 'Thượng đế cấm' tôi không ngụ ý rằng có ai đó cấm. Tôi đơn giản ngụ ý rằng đây là cách nói cái gì đó. *Sự tồn tại* cấm tri thức. Sự tồn tại cho phép hồn nhiên và cấm tri thức bởi vì trong hồn nhiên bộ phận hội nhập với cái toàn thể, vẫn còn cùng với cái toàn thể - và khoảnh khắc nó bắt đầu biết, bản ngã phát sinh, bản ngã kết tinh. Bộ phận không tuôn chảy cùng

cái toàn thể bây giờ, bây giờ nó có tâm trí riêng của nó - làm những thứ gì đó, không làm những thứ gì đó; bây giờ nó có chọn lựa riêng của nó, bây giờ nó có cái thích và không thích riêng của nó.

Đây là nghĩa của câu chuyện này: đột nhiên Adam và Eve bị đuổi khỏi thiên đường.

Bạn phải đã tự hỏi thiên đường ở đâu. Nó không phải là nơi chốn địa lí, nó là trạng thái tâm lí của tâm trí. Hồn nhiên là thiên đường, tri thức là việc đuổi ra.

Mọi đứa trẻ được sinh ra đều như Adam hay Eve và vẫn còn trong thiên đường. Nhưng thế rồi chúng ta bắt đầu dạy nó, chúng ta bắt đầu ước định nó. Mọi thầy giáo và mọi người đều ước định, tất cả những người cố làm cho đứa trẻ thành thông thái, đều là con rắn đã thuyết phục Eve rằng nếu bạn ăn quả của cây tri thức bạn sẽ trở thành giống như Thượng đế, bạn sẽ có trung tâm riêng của mình như Thượng đế có trung tâm của ngài. Nếu bạn biết, bạn sẽ trở thành cái gì đó khác hơn bạn đang vậy.

Toàn thể tri thức là dụ dỗ để trở thành cái gì đó mà bạn không là. Mọi tri thức đều tạo ra tương lai, mọi tri thức đều tạo ra ham muốn để trở thành cái gì đó mà bạn không là.

Hồn nhiên là tận hưởng cái bạn đang là, tri thức là làm nỗ lực vì cái bạn không là.

Con rắn đó là thầy giáo đầu tiên của thế giới. Con rắn đó đã tạo ra rạn nứt, và rạn nứt này là giữa hiện hữu và trở thành. Mọi tri thức đều tạo ra rạn nứt này giữa cái đang vậy của bạn và việc trở thành của bạn. Nó tạo ra *mơ*. Nó tạo ra cám dỗ, ảo tưởng rằng bạn có thể trở thành giống như thượng đế. Nhưng - bạn không là

thượng đế, bạn có thể trở thành giống như thượng đế. Hồn nhiên nói bạn *hiện hữu*, không cần trở thành. Điều khác là không thể được - bạn là một phần của cái toàn thể, bạn có cùng phẩm chất như cái toàn thể có, bạn là *linh thiêng*. Hồn nhiên nói bạn đã là cái đó. Không cái gì cần được làm. Bạn đơn giản phải tận hưởng nó và mở hội nó và vui mừng trong nó. Tri thức nói: Như mình thế thì mình bị kết án, mình chẳng là gì cả; mình phải trở thành giống thượng đế. Cố đi! Làm nỗ lực! Làm mọi sự! Đưa mình vào kỉ luật!

Nhớ lấy, ngày đứa trẻ bắt đầu nghĩ về tương lai nó đánh mất hồn nhiên. Cho tới khoảnh khắc đó, trong khi nó vẫn còn tận hưởng hiện tại, nó là đứa trẻ, hồn nhiên; hiện hữu của nó không bị biến chất. Trở thành còn chưa đi vào trong, nó vẫn trong thiên đường.

Thiên đường không là gì, thiên đường là năng lực tận hưởng bản thân mình ngay ở đây và bây giờ.

Bạn đang trong thiên đường, nhưng dầu vậy bạn đã đánh mất nó bởi vì bạn không thể tận hưởng được ở đây và bây giờ. Bạn đang nghĩ, lập kế hoạch cho tương lai, ở đâu đó khi bạn trở thành giống như thượng đế, thế thì bạn sẽ tận hưởng nó.

Tri thức tạo ra tương lai. Tri thức tạo ra ham muốn. Tri thức tạo ra trở thành. Tri thức là *sansar*, bánh xe. Khi bạn ở trong bánh xe bạn cứ đi vòng tròn và vòng tròn chẳng đạt tới đâu cả.

Tri thức là thế giới. Khi Jesus nói: Vương quốc của ta không phải là của thế giới này, ông ấy ngụ ý thế giới của trở thành. Ông ấy không ngụ ý thế giới này của cây cối và chim chóc đang hót và mưa đang rơi, và bầu trời và mây, không, ông ấy không ngụ ý 'thế giới này', thế

giới này bao quanh bạn, ông ấy ngụ ý thế giới bao quanh tâm trí bạn và hiện hữu của bạn, thế giới của trở thành, ham muốn - điều Phật gọi là *tanha*. Ham muốn là cái gì đó khác hơn bạn đã là.

Và điều đó là không thể được. Bạn sẽ ở trong địa ngục thường xuyên. Bạn chỉ có thể là cái bạn đã là, không cái gì khác là có thể. Bạn đơn giản cố làm cái gì đó không thể được.

Bạn không thể là bất kì cái gì khác được. Làm sao bạn có thể thế được? Hoa hồng cố trở thành hoa sen, hoa sen cố trở thành cái gì đó khác... nhưng chúng không ngu xuẩn thế, chúng vẫn là một phần của thiên đường. Bụi hồng ở ngay bên cạnh bạn vẫn trong thiên đường nhưng bạn thì không. Đứa trẻ đang ngồi ngay cạnh bạn có thể vẫn trong thiên đường nhưng bạn thì không. Tôi đang ở đây ngay trước bạn, và trong thiên đường, nhưng bạn thì không. Cho nên thiên đường không phải là vấn đề địa lí, nó là vấn đề của không gian bên trong.

Tri thức tạo ra kẽ nứt, nó làm biến chất hồn nhiên, nó làm cho bạn già đi, bằng không bạn bao giờ cũng vẫn còn giống như trẻ con. Và khi Jesus nói, và ông ấy hoàn toàn đúng, rằng 'chừng nào các ông còn chưa trở thành giống như trẻ con các ông sẽ không vào vương quốc Thượng đế của ta,' đó là bí mật để mở ra những cánh cửa đóng của thiên đường lần nữa.

Tri thức đuổi bạn ra, không phải Thượng đế. Không có Thượng đế, cái đó chỉ là cách nói cho cùng một điều. Để nói điều đó theo cách dễ hơn chúng ta làm ra chuyện ngụ ngôn mà bạn có thể hiểu. Khoảnh khắc bạn trở nên thông thái bạn tự động bị đuổi ra, không ai đuổi bạn cả. Và khoảnh khắc bạn vứt bỏ tri thức và trở thành lại hồn

nhiên, bạn được chấp nhận trở lại, không ai chấp nhận bạn cả.

Tri thức là phương cách để tranh đấu với cái toàn thể, và làm sao bạn có thể tranh đấu với cái toàn thể được? Điều đó cũng giống như giọt nước của đại dương tranh đấu với đại dương; điều đó sẽ là khổ sở, rất rất khổ, hiện tượng địa ngục. Làm sao giọt nước có thể tranh đấu với đại dương được? Nó có thể cứ tranh đấu, nhưng không có khả năng nào cho nó đã bao giờ chinh phục được cái toàn thể. Nó bao giờ cũng sẽ trong thất bại, và đó là địa ngục, bao giờ cũng bị đánh bại, bao giờ cũng bị đánh bại, bao giờ cũng thất bại.

Và Lão Tử nói: Tri thức là tội lỗi duy nhất. Và tất cả những người đã thức tỉnh tới hồn nhiên bên trong nhất của họ đều nói cùng điều này.

Vứt bỏ tri thức, và trở nên hồn nhiên, lại như trẻ con. Giành lại tuổi thơ đã mất của bạn, và bỗng nhiên bạn trở thành hiền nhân, thánh nhân. Không cái gì thiếu. Ngoại trừ ham muốn này để trở thành cái gì đó khác, không cái gì chắn đường bạn cả.

Theo học, càng ngày càng thêm,
Theo Đạo, càng ngày càng bớt.

Những người quan tâm tới tri thức, toàn thể nỗ lực của họ là để biết ngày càng nhiều hơn càng nhiều hơn. Họ cứ tích luỹ, và họ càng tích luỹ nhiều, họ càng bị nặng gánh nhiều. Bạn có thể nhìn quanh - mọi người dường như mang nhiều tải trọng nặng thế, bị nghiền nát dưới tích luỹ riêng của mình, khổ sở, nhưng dầu vậy vẫn níu bám lấy nó bởi vì người đó nghĩ nó là cái gì đó quí giá.

Nếu bạn quan sát bản thân mình bạn sẽ ngạc nhiên rằng bạn cứ níu bám lấy đau đớn của mình; bạn cứ ham muốn rằng một ngày nào đó, ở đâu đó, cực lạc sẽ xảy ra, nhưng bạn cứ níu bám lấy đau đớn của mình, bạn chưa bao giờ vứt bỏ nó. Nhớ lấy, nó không níu bám lấy bạn, nó không thể níu bám vào bạn được, bạn níu bám lấy nó. Bạn không chỉ níu bám đâu, bạn cứ lớn lên cùng nó, bạn cứ giúp cho nó phát triển ngày càng nhiều hơn.

Lão Tử nói: *Theo học, càng ngày càng thêm*. Toàn thể nỗ lực của người đó là học nữa, tích luỹ nữa, biết nữa. Và người đó càng biết nhiều người đó càng trở nên biết bên trong ít hơn, bởi vì thế thì bản thể bị mất nhiều hơn. Thế thì người đó trở thành đống thông tin, chỗ để đồ đồng nát, và người đó không thể tìm thấy bản thân mình, mình ở đâu. Người đó bị mất hút trong rừng rậm tri thức của riêng mình.

Theo học, càng ngày càng thêm.

Chính điều đối lập lại mới là người học đạo, người học chân lí, không phải tri thức, người học về hiện hữu, không học về trở thành. Người đó là chính cái đối lập. Người đó cứ đánh mất đi hàng ngày, người đó dỡ bỏ gánh nặng cho bản thân mình, người đó dỡ bỏ. Việc học duy nhất của người đó là cách dỡ bỏ. Điều duy nhất người đó quan tâm là cách dỡ bỏ gánh nặng toàn bộ.

Một triết gia Đức tới gặp Maharshi Raman. Tất nhiên ông ta đã đi lâu, và ông ta phải đã nghĩ nhiều về điều ông ấy sẽ hỏi. Khi ông ấy tới Raman ông ấy nói, "Tôi đã tới để ngồi gần thầy, để học nhiều." Raman nhìn ông ta với từ bi sâu sắc và nói, "Thế thì ông đã tới nhầm người rồi bởi vì ở đây ta chỉ dạy dỡ bỏ. Nếu ông đã tới

để học ông đã tới nhầm chỗ, đi đâu đó khác đi; nhưng nếu ông sẵn sàng dỡ bỏ, đủ chín chắn để dỡ bỏ, thế thì ông có thể ở lại đây."

Ông ấy đúng. Ở gần hiền nhân bạn đi tới dỡ bỏ. Khi bạn chán với việc học của mình, khi bạn đã học nhiều và chẳng thu được cái gì, khi bạn biết nhiều nhưng bạn đã hoàn toàn quên mất mình là ai, khi bạn biết nhiều về những thứ không cần thiết, những thứ không bản chất, và tri thức bản chất này về hiện hữu riêng của bạn bị mất, thế thì bạn đi tới hiền nhân để dỡ bỏ.

Và đó là buông bỏ vĩ đại nhất. Buông bỏ của cải là dễ dàng, bởi vì nó ở bên ngoài bạn. Kẻ cướp có thể lấy nó đi, nó có thể bị lấy trộm, nó không phải là một phần của bạn, nó là ở bên ngoài! Bạn có thể vứt bỏ nó dễ dàng. Nhưng tri thức của bạn trở thành hiện tượng bên trong, nó nằm bên trong bạn, nó chạy trong máu bạn, nó trở thành một phần xương bạn, nó trở thành chính tuỷ bạn; khó mà buông bỏ nó.

Dễ học một thứ, rất khó dỡ bỏ nó. Làm sao dỡ bỏ được khi bạn biết điều nào đó? Rất khó trở thành không biết nó. Làm sao vứt bỏ nó? Nó ở sâu thế bên trong bạn. Chừng nào bạn còn chưa vượt ra ngoài tâm trí, vì bạn bị đồng nhất với tâm trí, bạn không thể vứt bỏ được nó bởi vì thế thì bạn nghĩ 'Nó là mình.' Thế thì bạn nghĩ tri thức của bạn là hiện hữu của bạn.

Làm đi! Mọi cách thiền đều là kĩ thuật để đi khỏi tâm trí, để thu lấy chút ít khoảnh cách với tâm trí, để trở nên xa cách chút ít và không bị đồng nhất với nó, để siêu việt lên trên tâm trí, để trở thành người quan sát trên núi để cho bạn có thể thấy điều đang xảy ra trong tâm trí. Khi bạn tách rời khỏi tâm trí, chỉ thế thì mới có khả năng vứt bỏ cái gì đó, vứt bỏ tri thức, dỡ bỏ.

Theo Đạo, càng ngày càng bớt.

Đó là cái thu được của người đó. Người đó thu được bằng việc đánh mất đi từng ngày. Đó là việc học của người đó, người đó học bằng việc dỡ bỏ từng ngày. Một khoảnh khắc tới khi người đó lại là đứa trẻ, không biết cái gì. Một khoảnh khắc tới khi người đó lại đi vào trong thiên đường.

Người đó nếm trải quả đắng của tri thức, nhưng người đó thấy nó là ngu xuẩn. Tri thức là ngu xuẩn sâu sắc.

Người đó tìm thấy nó, bây giờ người đó đi vào trong thiên đường lần nữa. Bây giờ không rắn nào có thể dụ dỗ được người đó. Người đó đi tới chín chắn - như trẻ con nhưng chín chắn; đứa trẻ, hồn nhiên - nhưng tỉnh táo, nhận biết, ý thức.

Bây giờ người đó đạt tới thuần khiết lớn hơn, bởi vì thuần khiết mà không có nhận biết nhất định sẽ bị mất đi. Ai đó sẽ cám dỗ, ai đó sẽ biến chất, và nếu không có ai cả, bản thân bạn sẽ tự làm biến chất mình, bởi vì bạn không tỉnh táo.

Adam phải bị đuổi ra khỏi vườn thiên đường. Anh ta đơn giản đã hồn nhiên. Anh ta đã là Phật ở một phần: anh ta đã hồn nhiên, anh ta giống như Jesus ở một phần: anh ta đã hồn nhiên, nhưng phần khác còn bị thiếu, anh ta không nhận biết.

Adam là bắt đầu, Jesus là chỗ cuối. Adam là một nửa, Jesus là đầy đủ - nửa kia đã trở nên nhận biết. Bây giờ Jesus là không thể bị biến chất. Ông ấy không chỉ

thuần khiết, ông ấy còn là không thể bị biến chất, hồn nhiên của ông ấy bây giờ là tuyệt đối.

Theo Đạo, càng ngày càng bớt.
Bớt rồi lại bớt, đến mức vô vi.

Điều này rất tinh tế. Chú ý nhiều như bạn có thể chú ý. Có tính thiền về điều đó nhất có thể được.

Bạn có thể không biết rằng từ thiền - meditation bắt nguồn từ cùng gốc như thuốc - medication, y học, và nghĩa gốc của từ này là - một kĩ thuật để trở thành toàn thể, kĩ thuật để trở thành mạnh khoẻ. Thuốc là y học, cũng giống như thế, thiền cũng là thuốc. Nó làm cho bạn thành toàn thể, được hoà nhập, mạnh khoẻ.

Chú ý, lắng nghe nó một cách thiền nhất có thể được. Khi bạn lắng nghe một cách có tính thiền bạn hiểu, khi bạn lắng nghe một cách tập trung bạn học. Nếu bạn lắng nghe với sự tập trung, bạn sẽ thu được tri thức, nếu bạn lắng nghe một cách có tính thiền, bạn sẽ mất tri thức. Và khác biệt là rất tinh tế.

Khi bạn lắng nghe một cách chăm chú, chăm chú nghĩa là căng thẳng, nó nghĩa là bạn đang căng thẳng, quá hăm hở để học, để hấp thu, để biết. Bạn quan tâm tới tri thức, tập trung là cách hướng tới tri thức; tâm trí hội tụ vào một điều tất nhiên, học nhiều hơn.

Thiền là tâm trí không hội tụ, bạn đơn giản im lặng, không căng thẳng trong tâm trí, không với thôi thúc để biết và học, không, với thảnh thơi toàn bộ, trong buông bỏ, trong việc mở bản thể mình.

Bạn lắng nghe, không biết, bạn đơn giản hiểu. Đây là những cách lắng nghe khác nhau.

Nếu bạn cố biết, thế thì bạn đang cố ghi nhớ điều tôi nói, sâu bên dưới bạn đang lặp lại nó, bạn đang ghi chép bên trong tâm trí, bạn đang viết nó trong thế giới của kí ức của bạn, bạn quan tâm tới việc để nó được bắt rễ sâu trong bạn để cho bạn không quên. Thế thì nó sẽ trở thành tri thức.

Và cùng hạt mầm đó có thể đã trở thành dỡ bỏ, hiểu biết. Thế thì bạn đơn giản lắng nghe, bạn không quan tâm tới tích luỹ nó, bạn không quan tâm tới việc viết nó vào kí ức của mình, vào tâm trí mình. Bạn đơn giản nghe cởi mở, như bạn nghe âm nhạc, như bạn nghe chim hót trên cây, như bạn nghe gió thoảng qua rặng thông cổ, như bạn nghe tiếng nước trong thác đổ - không có gì để ghi nhớ, không có gì để học thuộc lòng, bạn không nghe bằng tâm trí vẹt, bạn đơn giản nghe mà không có tâm trí nào - việc lắng nghe là hay, nó là cực lạc, không có mục đích trong nó, trong bản thân mình nó là cực lạc, nó là phúc lạc.

Lắng nghe có tính thiền, không với tập trung. Mọi trường học, cao đẳng, đại học đều dạy tập trung, bởi vì mục đích là ghi nhớ. Ở đây mục đích không phải là ghi nhớ, mục đích không phải là học chút nào, mục đích là dỡ bỏ.

Lắng nghe một cách im lặng, và không nghĩ rằng bạn sẽ quên. Không cần nhớ; chỉ cái rác rưởi mới cần nhớ, bởi vì bạn cứ quên nó.

Bất kì khi nào bạn nghe chân lí đều không cần nhớ nó bởi vì nó không thể bị quên được. Bạn có thể không có khả năng nhớ các lời nhưng bạn sẽ nhớ điều tinh tuý - và cái đó sẽ không là một phần của kí ức bạn, nó sẽ là một phần của bản thể bạn.

Tôi đang nói điều gì đó ở đây, Lão Tử đang nói điều gì đó ở đây qua tôi, để làm lộ ra một phần của bản thể giấu kín của bạn. Ông ấy không nuôi bạn bằng thông tin mới, ông ấy chỉ làm lộ bạn ra, khám phá lại bạn, cho bạn thoáng nhìn về bản thể riêng của mình.

Bớt rồi lại bớt, đến mức vô vi.

Tri thức là việc làm, nó là xung đột, vật lộn, điều Darwin gọi là 'sống còn của kẻ mạnh nhất.' Nó là tranh đấu với tự nhiên, nó là cuộc chiến thường xuyên của con người chống lại cái toàn thể. Ngu xuẩn! Nhưng nó có đó.

Khi bạn muốn học cái gì đó bạn thực tế đang cố học *làm* cái gì đó. Mọi tri thức đều thực chứng, thực hành, bạn sẽ biến đổi nó thành thực hành của mình, bạn sẽ làm cái gì đó với nó, bằng không bạn sẽ nói - "Sao lại học? Phỏng có ích gì?" Bạn học nó như một tiện dụng.

Đó là lí do tại sao trong thế giới thực chứng, kinh nghiệm, nghệ thuật dần dần biến mất. Không ai muốn nghe thơ ca, không ai muốn nghe âm nhạc, bởi vì vấn đề là: Bạn có thể *làm* gì với nó? Bạn có thể làm ra tiền từ nó không? Bạn có thể trở nên quyền lực từ nó không? Bạn có thể làm được gì? Bạn có thể sửa xe ô tô bằng việc nghe nhạc không? Bạn có thể làm được nhà không? Không, nó không thể được dùng, âm nhạc không phải là tiện ích, nó không có tiện ích - và đó là cái đẹp của nó.

Toàn thể cuộc sống là không tiện dụng, nó không có mục đích, nó không định đi đâu cả. Nó đơn giản ở đây, nó không đi đâu cả. Nó không có mục đích để đạt tới, nó không có định mệnh. Nó là vở kịch vũ trụ - điều người Hindu gọi là *leela*, vở kịch, như trẻ con chơi mà không

có mục đích nào trong cách nhìn - bản thân việc chơi là mục đích, chúng đang tận hưởng nó, chúng đang vui mừng trong nó, chúng hạnh phúc - kết thúc!

Việc học bao giờ cũng là với cái nhìn để làm cái gì đó. Nó là kĩ thuật hướng tới việc trở thành người làm vĩ đại. Nếu bạn biết nhiều hơn, bạn có thể làm nhiều hơn. Thế thì dỡ bỏ sẽ làm gì? Nó sẽ làm bạn thành người vô làm.

Dần dần bạn sẽ không biết cái gì và bạn sẽ không có khả năng làm. Dần dần khi tri thức biến mất khỏi bạn, việc làm cũng sẽ biến mất. Bạn sẽ trở thành *hiện hữu*, thế thì bạn có thể *hiện hữu*, nhưng bạn sẽ không là người làm. Tôi không ngụ ý rằng bạn sẽ không làm gì - ngay cả Phật cũng phải đi xin, ngay cả Lão Tử cũng phải cố gắng mọi cách và mọi thứ để tìm bánh mì và bơ và những thứ như thế; khi trời mưa ông ấy phải tìm chỗ trú ẩn - ông ấy sống lâu, và ông ấy đã sống cuộc sống rất lành mạnh. Không, tôi không ngụ ý rằng bạn không làm, tôi ngụ ý bạn trở thành vô người làm. Mọi sự bắt đầu xảy ra. Bạn không làm chúng, chúng xảy ra. Người làm, người thao túng, ra đi, tan biến, biến mất, và cùng với người làm ra đi, bản ngã không còn được tìm thấy nữa.

Mọi người tới tôi và họ hỏi: "Làm sao chúng tôi có thể buông xuôi được bản ngã?" Bạn không thể buông xuôi được bản ngã. Nếu bản ngã có đó, ai sẽ buông xuôi? Đây là bản ngã đang hỏi, bản ngã đang hỏi làm sao buông xuôi.

Bạn có thể cúi đầu, bạn có thể để đầu bạn dưới chân tôi và bạn có thể nói 'Tôi buông xuôi', nhưng cái tôi này đang nói đấy, nó là cái phải bị buông xuôi - bây giờ nó sẽ sống sót, và được nuôi dưỡng qua buông xuôi bản thân nó, nó sẽ đi và nói với mọi người: tôi đã buông

xuôi toàn bộ theo Thầy, tôi không còn nữa. Nhưng cái tôi vẫn tiếp diễn, chẳng khác biệt gì điều nó gieo rắc. Nó gieo rắc bản thân nó qua mọi thứ - qua buông xuôi, qua từ bỏ.

Không, bản ngã không thể bị buông xuôi. Nhưng nếu bạn bắt đầu dỡ bỏ, một ngày nào đó bạn bỗng nhiên thấy rằng bản ngã chưa bao giờ tồn tại! Ngay chỗ đầu tiên nó không có đó và bạn đang hỏi câu hỏi ngu xuẩn: làm sao buông xuôi? Nó không có đó ngay từ chính lúc ban đầu, nó chưa bao giờ tồn tại. Bỗng nhiên bạn bắt đầu nhìn vào bên trong bản thân mình và nó không được tìm thấy ở đó, thậm chí không có dấu vết gì về nó. Nó chưa bao giờ có đó. Nó là khái niệm giả tới qua việc làm.

Cho nên có hệ thống: tri thức, để giúp bạn trở thành người làm, thế thì khi bạn trở thành người làm bạn trở thành trung tâm - trung tâm giả tất nhiên, bạn không thể là trung tâm thực được bởi vì bạn không tách rời khỏi sự tồn tại. Trung tâm thực là có thể chỉ nếu bạn có thể tồn tại không tách rời sự tồn tại - bạn có thể tồn tại một cách tách rời được không? Bạn có thể tồn tại mà không có không khí bao quanh bạn được không? Bạn có thể tồn tại mà không thở được không? Bạn có thể tồn tại mà không có mặt trời liên tục có đó cho bạn cuộc sống và năng lượng được không? Bạn có thể tồn tại mà không có cây liên tục cho bạn quả không? và đất cho thu hoạch? Bạn có thể tồn tại mà không có mưa và cát và biển được không? Bạn có thể tồn tại mà không có sao và trăng được không? Bạn không thể tồn tại được. Tách rời, bạn không thể tồn tại được.

Thế thì làm sao bạn có thể nói rằng bạn có trung tâm được? Duy nhất cái toàn thể có thể có trung tâm. Thực

tế chỉ cái toàn thể mới có thể được phép nói ta, không ai khác.

Nhưng bằng việc mất tri thức, dần dần bạn triệt phá toàn thể ngôi nhà. Nhưng bắt đầu từ nền móng đã. Nền móng là tri thức. Làm mất móng, vứt bỏ móng, và ngôi nhà bắt đầu sụp đổ. Ngôi nhà là việc làm. Nền móng là từ tri thức, ngôi nhà là việc làm, và bên trong ngôi nhà một thứ tưởng tượng như ma đang sống, cái chính là bản ngã.

Khi nền móng biến mất ngôi nhà sụp đổ. Khi nhà đổ bạn bỗng nhiên trở nên nhận biết rằng không ai sống ở đó cả. Ngôi nhà bao giờ cũng trống rỗng. Đó chỉ là một ý tưởng, ý chợt nảy ra. Chỉ là mơ trong tâm trí, ác mộng.

Bớt rồi lại bớt, đến mức vô vi.
Không làm mà không gì là không làm,

Đó là bí mật. Bằng không làm gì mọi thứ lại được làm. Mọi thứ đã được làm, bạn chen vào một cách không cần thiết, bạn làm nhiều ồn ào không cần thiết. Không có bạn mọi sự vẫn diễn ra tốt đẹp như nó có thể diễn ra.

Một khi bạn biết điều đó bạn vứt bỏ người làm, bạn trở thành một phần của dòng chảy, bạn nổi cùng sông, bạn thậm chí không bơi. Ngay bây giờ bạn đang cố đi ngược dòng, và thế thì tất nhiên bạn cảm thấy mệt mỏi, và thế thì tất nhiên bạn cảm thấy bị thất bại. Không ai cố đánh bại bạn cả, sông không cố đánh bại bạn, thực tế, sông hoàn toàn quên lãng sự kiện là bạn tồn tại. Và đây là điều may mắn cho sông, bằng không sông sẽ phát điên nếu nó đi tới biết về bạn, rằng bạn tồn tại; nhiều người điên thế. Không, sông hoàn toàn quên lãng sự

kiện này, vô nhận biết một cách phúc lạc rằng bạn tồn tại, rằng bạn đang cố tranh đấu ngược dòng.

Chuyện xảy ra - hôm đó chắc phải là một ngày như thế này - trời mưa, và sông chảy qua bên cạnh làng đang dâng nước lụt lên. Bỗng nhiên mọi người chạy xô tới nhà Mulla Nasrudin và họ nói: "Nasrudin, anh làm gì ở đây thế? Anh không nghe nói gì sao? Vợ anh ngã xuống dòng nước rồi - đi ra và cứu cô ấy đi!" Nasrudin chạy nhanh ra.

Không ai đã trông đợi rằng anh ta chạy nhanh thế bởi vì mọi ông chồng bằng cách nào đó đều muốn vợ bị chết đuối trong sông nào đó. Điều đó là hoàn hảo. Và mọi người trong làng đó đều biết rằng họ đã không sống tốt, mọi sự bao giờ cũng đi sai, và họ đang tranh đấu liên tục, cho nên điều đó là phúc lạc, ân huệ từ trời - nhưng Mulla Nasrudin chạy nhanh thế, họ không thể tin được rằng anh ta yêu cô ấy nhiều thế.

Anh ta nhảy xuống sông và bắt đầu cố gắng - tranh đấu với dòng sông, anh ta bắt đầu bơi ngược dòng. Mọi người nói: "Anh làm gì thế? Anh có ngu không đấy? Sông đã đưa vợ anh đi xuôi dòng rồi! Anh đang đi đâu?"

Nasrudin nói, "Im đi, tôi biết vợ tôi rõ lắm. Cô ấy bao giờ cũng đi ngược dòng, cô ấy không thể đi xuôi dòng được, điều đó không phải là bản tính của cô ấy."

Mọi người đều đi ngược dòng, cố tranh đấu với dòng sông - Tại sao? Bởi vì trong tranh đấu bạn có thể tạo ra khái niệm về bản ngã. Trong thách thức, trong kháng cự, bạn có thể tạo ra khái niệm về bản ngã; nếu bạn vứt bỏ tranh đấu và bạn nổi cùng dòng sông, dần dần bạn sẽ đi tới biết rằng bạn không có. Đó là lí do tại sao mọi người thích thách thức, mọi người thích nguy

hiểm, mọi người muốn tranh đấu. Nếu không có ai để tranh đấu họ sẽ tạo ra cái gì đó hay người khác để tranh đấu, bởi vì chỉ trong tranh đấu bản ngã của họ mới có thể được duy trì - và nó phải được duy trì liên tục; nó giống như xe đạp - bạn đạp nó, và bạn phải cứ đạp mãi bằng không nó sẽ đổ. Bạn phải liên tục đạp nó.

Bản ngã cần đạp liên tục. Mọi khoảnh khắc bạn phải tranh đấu với cái gì đó hay người khác.

Một khi bạn dừng tranh đấu, bỗng nhiên bạn thấy xe đạp đã đổ. Bản ngã không thể tồn tại mà không có tranh đấu.

Học giúp cho làm, làm giúp cho tranh đấu, tranh đấu tạo ra bản ngã - đây là hệ thống, khoa học.

Và đây là tất cả tôn giáo là gì. Vứt bỏ tri thức, quên nó đi, trở thành hồn nhiên như đứa trẻ, bỗng nhiên bạn thấy mọi sự đang thay đổi. Bây giờ bạn không là người làm. Khi bạn không là người làm, không phải là mọi sự dừng xảy ra, chúng vẫn tiếp tục; bạn không liên quan - khi bạn không có, không bị xáo trộn, mọi sự xảy ra; mặt trời mọc như nó bây giờ vẫn đang mọc...

Bạn có nghe nói về một bà già sống ở một làng nhỏ và tin rằng chính vì bà ấy mà mặt trời mọc trong làng không? Bà ấy có nhiều gà trống, và trước khi mặt trời mọc chúng sẽ bắt đầu gây tiếng động, gáy lên, và bà ấy tin rằng chính bởi vì những con gà trống đó mà mặt trời mọc.

Đó là điều logic. Bao giờ cũng vậy, chúng gây ra tiếng động - và lập tức mặt trời bắt đầu mọc, chưa bao giờ khác đi. Bà ấy bảo với dân làng: "Chính vì tôi mà mặt trời mới mọc. Một khi tôi rời khỏi làng các ông bà

sẽ sống trong bóng tối." Họ cười. Bực mình, bà ấy bỏ đi cùng lũ gà trống của mình.

Bà ấy sang làng khác, và tất nhiên, đến sáng mặt trời mọc. Bà ấy cười và nói, "Bây giờ họ sẽ hiểu! Bây giờ mặt trời đang mọc ở làng *này*! Bây giờ họ sẽ kêu và khóc và hối hận, nhưng ta sẽ không quay lại đâu."

Mọi sự đã từng xảy ra mà không có bạn. Mọi sự đã từng hoàn hảo mà không có bạn. Khi bạn sẽ không có ở đây mọi thứ sẽ hoàn hảo như mọi khi thôi. Nhưng bạn không thể tin được vào điều đó bởi vì nếu bạn tin vào điều đó bản ngã của bạn biến mất.

Mọi sự sẽ tiếp diễn khi người làm biến mất.

Không làm mà không gì là không làm,

Mọi thứ xảy ra bởi vì cái toàn thể đang vận hành. Và khi bạn không tranh đấu bạn cũng trở thành phương tiện của cái toàn thể, bước chuyển, chiếc sáo, hổng hoác bên trong, và cái toàn thể cứ hát qua bạn. Những bài ca hay sẽ cứ tới qua bạn.

Cho dù bây giờ mặc cho bạn, chúng thỉnh thoảng vẫn tới. Đôi khi bạn cảm thấy tâm trạng im lặng tới, bạn không biết nó tới từ đâu - chỉ từ trời xanh; nó tới bởi vì bằng cách nào đó trong khoảnh khắc đó bạn quên mất tranh đấu. Bạn quên mất - bạn có thể đã từng bị mệt mỏi - bạn quên tranh đấu, và bỗng nhiên mọi thứ trở nên đẹp.

Nhưng bầu trời không phải bao giờ cũng luôn thoáng. Mây lại tụ tập bởi vì bạn lại bắt đầu. Ngay ở khoảnh khắc bạn cảm thấy mọi thứ là đẹp, bỗng nhiên bạn bắt đầu làm cái gì đó; tâm trí bắt đầu nghĩ: Khoảnh

khắc này sẽ kéo dài được bao lâu? Mình có thể đánh mất nó cho nên mình phải làm cái gì đó để bảo vệ nó, để làm cho nó an ninh!

Bây giờ bạn đã đi vào. Chiếc sáo không còn hổng nữa, nó bị đầy bởi bạn, âm nhạc không còn tuôn chảy, nó bị mất. Và khi nó bị mất bạn nghĩ: Trông đấy, mình phải cố nhiều hơn. Chính bởi vì nỗ lực của bạn mà nó bị mất, nhưng tâm trí bạn cứ nói bạn phải cố gắng chăm chỉ hơn, thế thì nó sẽ tiếp tục.

Thỉnh thoảng, ngồi dưới sao, bạn cảm thấy phúc lạc nảy sinh bên trong tim bạn. Nó dường như không phải của thế giới này. Bạn ngạc nhiên. Bạn không thể tin được điều đó.

Tôi đã bắt gặp những người đơn giản, người đã biết nhiều khoảnh khắc trong cuộc sống của họ, điều giống như Phật, điều thuộc vào tâm thức Christ, nhưng họ chưa bao giờ nói về chúng cho bất kì ai bởi vì bản thân họ không tin rằng chúng là có thể. Họ thực tế đã kìm nén chúng. Họ đã từng nghĩ rằng họ phải đã tưởng tượng ra chúng: Làm sao điều đó có thể xảy ra mà không có bất kì nỗ lực nào của riêng mình? Làm sao lại có thể có chuyện bỗng nhiên người ta trở nên phúc lạc?

Bạn có thể nhớ chúng trong cuộc sống riêng của mình - và trong những khoảnh khắc như vậy khi bạn chưa bao giờ mong đợi chúng - đi tới văn phòng, trong thường lệ hàng ngày, mặt trời lên cao và bạn vã mồ hôi, và bỗng nhiên cái gì đó rọi vào nhà, và trong một khoảnh khắc bạn không còn là bạn cũ nữa. Thiên đường được thu lại.

Và thế rồi nó lại bị mất đi. Bạn quên mất về nó bởi vì nó không phải là một phần của phong cách sống của

bạn. Bạn thậm chí không nói về nó, bạn nghĩ 'Mình phải đã tưởng tượng ra nó. Làm sao những điều này là có thể được? Và mình đã không làm cái gì cho nên làm sao nó có thể xảy ra được? Nó phải đã là ảo giác, và ảo tưởng hay giấc mơ.' Bạn không nói về nó.

Như tôi đã quan sát hàng nghìn người một cách sâu sắc tôi đã không bắt gặp mấy người mà không tìm ra những khoảnh khắc như vậy trong cuộc đời của họ. Nhưng họ chưa bao giờ nói về chúng cho bất kì ai. Cho dù họ có thử nói, mọi người cười và họ nghĩ: Anh ngu xuẩn, đần độn. Họ không tin, họ kìm nén.

Không chỉ nhân loại đã kìm nén dục, nhân loại đã kìm nén cái chết, nhân loại đã kìm nén đủ mọi thứ là đẹp trong cuộc sống.

Con người đã bị buộc trở thành như máy tự động, robot. Mọi manh mối, mọi cánh cửa đã bị đóng lại với cái không biết.

Nhưng Lão Tử là đúng, và điều ông ấy nói ông ấy biết - *tôi biết* điều đó. Mọi sự cứ xảy ra theo cách riêng của chúng.

Trong nhiều năm tôi đã không làm gì cả, thậm chí không nghĩ về chúng. Chúng cứ xảy ra theo cách riêng của chúng. Điều cực kì vui mừng là thấy cách mọi sự cứ xảy ra theo cách riêng của chúng. Điều cực kì vui mừng là thấy cách mọi sự cứ xảy ra theo cách riêng của chúng.

Nhiều điều xảy ra mà không có việc làm của bạn. Và khi nó xảy ra không có việc làm của bạn nó có cái đẹp của riêng nó. Nó không có bạo hành trong nó. Nó có duyên dáng. Nó đáng yêu. Khi bạn làm nó, bạn áp đặt nó. Ân huệ bị mất, nó trở thành xấu.

Bạo hành không thể duyên dáng được. Và là không bạo hành - đây là cách duy nhất, như Lão Tử nói. Đơn giản vứt bỏ tri thức, người làm. Chỉ hiện hữu và để mọi sự hiện hữu. Và mọi thứ bắt đầu nở hoa, và mọi thứ bắt đầu tuôn chảy. Tri thức đã làm cho bạn thành đông cứng.

Bớt rồi lại bớt, đến mức vô vi.
Không làm mà không gì là không làm,
Thường dùng vô vi thì được thiên hạ,
Bằng dùng hữu vi thì không đủ trị thiên hạ

Những người đã làm những điều vô cùng đều là vô người làm. Người làm có thể dường như làm mọi thứ nhưng những điều này không kéo dài.

Alexanders, Napoleons, Hitlers, Mussolinis, họ đã cố gắng vất vả để làm mọi thứ, nhưng họ đã tạo ra chỉ ác mộng quanh bản thân họ, và trong bản thân họ. Việc làm riêng của họ tốn phí hàng nghìn, hàng triệu mạng người, và bản thân họ nữa. Việc làm riêng của họ trở thành tự tử. Họ đã giết hàng triệu người, và chung cuộc họ đã giết bản thân mình. Đó là mọi điều đã xảy ra. Họ đã tồn tại như cơn ác mộng. Người điên. Loạn thần kinh. Sát nhân. Những người đó không phải là người chinh phục. Họ đã không chinh phục thế giới.

Thế rồi nhìn vào một Phật, một Lão Tử, một Jesus; một kiểu nở hoa khác. Hàng thế kỉ trôi qua, thời đại tới rồi đi, Lão Tử vẫn còn nở hoa, hương thơm của ông ấy vẫn còn tươi mới như bao giờ. Nó đã không mất đi chút nào tính mới của nó - nó đã không trở thành cũ. Nó đã không trở thành khô khan. Nó vẫn tươi mới như giọt sương sớm của sáng *nay*.

Những người đã sống trong bây giờ bao giờ cũng vẫn còn trong bây giờ. Họ chưa bao giờ là của quá khứ.

Lão Tử còn đương đại hơn bất kì Hitler hay Mussolini nào. Một Lão Tử sẽ vẫn còn là đương đại trong hàng nghìn năm tới. Ông ấy bao giờ cũng là đương đại. Một Jesus chưa bao giờ là một phần của lịch sử quá khứ, ông ấy bao giờ cũng là một phần của hiện tại. Ông ấy chết, nhưng ông ấy chưa bao giờ chết. Ông ấy vẫn tiếp tục sống - đó là nghĩa của câu chuyện ngụ ngôn Ki tô giáo về phục sinh: ông ấy chết trên cây thập tự nhưng ông ấy đã được người ta thấy vào một hôm khác đang bước đi trên đường. Đừng hiểu điều đó theo từng lời. Đây là chuyện ngụ ngôn hay với ý nghĩa sâu sắc. Bạn đã giết chết ông ấy trên cây thập tự, nhưng bạn không thể giết được ông ấy. Trong vài ngày ông ấy đã bước đi, lại di chuyển.

Bạn không thể giết chết một Jesus. Người đã biết tới vô làm không thể bị giết chết bởi vì chỉ bản ngã mới có thể bị giết chết. Bản ngã có thể bị phá huỷ, bản thể không bao giờ. Người đó được phục sinh.

Và trong Ki tô giáo chính điều đối lập đã xảy ra - cây thập tự trở thành điều có ý nghĩa nhất. Phục sinh phải đã trở thành điều có ý nghĩa nhất, không phải là cây thập tự, bởi vì nhiều người đã chết trên cây thập tự, điều đó không phải là rất có ý nghĩa. Điều có ý nghĩa nhất là phục sinh. Toàn thể Ki tô giáo đáng phải phụ thuộc vào điều đó - rằng Jesus không thể bị giết chết. Chúng ta giết ông ấy, chúng ta đóng đinh ông ấy, nhưng ông ấy không thể bị giết. Ông ấy vẫn còn tươi tắn, ông ấy bao giờ cũng tươi tắn. Bạn có thể gặp ông ấy ở ngã tư đường bây giờ. Bạn có thể tìm thấy ông ấy ở bất kì chỗ nào.

Ở Ấn Độ, chúng ta chưa bao giờ mô tả bất kì hoá thân *avatar* nào, Ram, Krishna, Phật, Mahavir, là già. Không phải là họ không bao giờ trở nên già, họ có trở nên già chứ, thân thể phải tuân theo cùng luật, tự nhiên chưa bao giờ tin vào ngoại lệ, qui luật là tuyệt đối. Ram và Krishna và Phật và Mahavir - họ cũng trở nên già nhưng chúng ta chưa bao giờ mô tả họ là già, bao giờ cũng như thanh niên. Mọi ảnh đã tồn tại ở Ấn Độ đều là Mahavir trẻ, Phật trẻ, Krishna trẻ, Ram trẻ, chưa bao giờ già - vấn đề là gì? Bởi vì chúng ta đã biết sự trẻ trung của họ, và chúng ta đã cảm thấy rằng họ chưa bao giờ trở nên già. Thân thể tới rồi đi nhưng tính trẻ của họ còn lại. Hương thơm của họ, hồn nhiên của họ, có phẩm chất của vĩnh hằng trong nó.

Đây là những người chinh phục thực và họ đã không làm cái gì cả. Người ta chẳng bao giờ biết Lão Tử đã làm gì - không cái gì. Bạn không thể tìm thấy cuộc sống nào yên ổn hơn cuộc sống của Lão Tử. Không cái gì xảy ra. Chỉ một điều đã xảy ra - *ông ấy đã xảy ra*. Có vậy thôi. Không cái gì khác xảy ra.

Đó là lí do tại sao những người này không được xét tới trong lịch sử. Nhiều nhất họ trở thành những cước chú nhỏ, bởi vì họ không có lí lịch nào. Họ có cái không. Hitler có tiểu sử lớn. Nhiều điều thế đã xảy ra quanh ông ta, chỉ không cái gì đã xảy ra bên trong ông ta. Chỉ một điều chưa bao giờ xảy ra, và đó là bản thể của ông ta. Nhiều điều khác đã xảy ra: bạn có thể cứ viết và viết hàng nghìn trang, và dầu vậy nhiều điều vẫn bị bỏ lại. Nhưng Lão Tử sao? Chỉ là cước chú.

Bạn thậm chí có thể vứt bỏ cước chú đó. Ông ấy không phải là một phần của lịch sử, không phải là một biến cố chút nào. Nhưng đây là những người chinh phục

thực. Lão Tử vẫn cứ quăng lưới của ông ấy, và mọi người vẫn mắc lưới, mọi người vẫn bị chuyển đổi, biến đổi, phục sinh từ nấm mồ của họ. Phép màu cứ diễn ra.

Thường dùng vô vi thì được thiên hạ,
Bằng dùng hữu vi thì không đủ trị thiên hạ

Đừng bao giờ thúc ép bất kì ai làm cái gì đó, đừng bao giờ thúc ép bản thân bạn làm cái gì đó, để mọi sự xảy ra, thế thì Thượng đế sẽ làm chúng qua bạn. Có hai cách để làm mọi thứ: một cách, bạn làm; cách khác, Thượng đế làm chúng qua bạn. Nếu bạn làm chúng, bạn tạo ra lo âu cho bản thân mình, phiền não, đau khổ, bởi vì thế thì bạn trở thành hướng kết quả; bạn nghĩ - Mình sẽ thành công hay không? Bạn trở nên quan tâm tới kết quả cuối cùng hơn với quá trình. Và thế thì bạn thường xuyên lo nghĩ; và bất kì cái gì xảy ra bạn sẽ bị thất vọng.

Nếu bạn thành công bạn sẽ bị thất vọng bởi vì thành công sẽ không chuyển giao hàng hoá mà bạn đã nghĩ là sẽ được chuyển giao bởi nó. Nếu nó thất bại, tất nhiên bạn sẽ khổ.

Những người thất bại đều trong khổ, những người đã thành công đều trong khổ. Thực tế những người đã thành công còn khổ nhiều hơn những người đã thất bại bởi vì người thất bại có thể vẫn còn hi vọng. Người đã thành công thực sự không thể hi vọng được. Người đó trở thành vô vọng. Bây giờ người đó không có đâu mà đi, người đó đã thành công rồi - cứ hỏi những người rất giầu tại sao họ trong khổ thế. Người nghèo - chúng ta có thể hiểu được, sao người giầu lại trong khổ nhiều thế? Họ đã thành công, và bây giờ, đang thành công, họ đã đi tới nhận ra rằng nó đã là vô dụng, thành công đó đã

không cho họ cái gì cả, nó đơn giản đã làm phí hoài toàn thể đời họ.

Bây giờ, thời gian mất đi không thể thu lại được, và dường như không có tương lai và không có hi vọng bởi vì họ có thể có hàng triệu đô la và nhiều nhất nếu họ tiếp tục theo cùng đường họ sẽ có nhiều triệu nữa. Nhưng cái gì có từ cái đó? Nếu nhiều triệu thế đã không cho thoả mãn nào, nhiều triệu hơn nữa sẽ không cho điều đó đâu.

Từ *satisfaction - thoả mãn* này phải được hiểu. Từ này là rất kì lạ: nó bắt nguồn từ gốc Latin satir. Thoả mãn *satisfaction, satisfy, satiate*, chúng tới từ *satir*, và từ satir này bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn *sat*. *Sat* nghĩa là thực, tuyệt đối thực. Từ cùng từ *sat* tới từ Nhật Bản satori - người đã nhận ra chân lí.

Sat nghĩa là chân lí, người đã nhận ra chân lí, đã đạt tới satori. Nhưng *làm thoả mãn* và *thoả mãn,* chúng đã mất tiếp xúc với gốc nguyên thuỷ của chúng. Không cái gì khác có thể thoả mãn ngoại trừ chân lí. Cho nên khi bạn thành công trong thế giới thì không có thoả mãn. Chỉ *sat* mới có thể thoả mãn.

Bạn có thể tích luỹ hàng triệu đô la và pound, nhưng bỗng nhiên bạn thấy chẳng cái gì thoả mãn, cơn khát của bạn vẫn còn như cũ, nó không được dịu đi. Và bây giờ không có hi vọng. Bạn đã học được thủ đoạn - cách thành công. Bây giờ bạn đã thành công, và bạn đã phí hoài toàn thể cuộc sống của mình trong thành công này, và thoả mãn không tới, nhưng thất vọng sâu sắc, trạng thái vô vọng lại tới. Còn nếu bạn thất bại? Tất nhiên thế thì làm sao có thể có thoả mãn được? Trong thế giới, nếu bạn thất bại thì bạn thất bại, nếu bạn thành công, bạn cũng thất bại.

Bạn có câu ngạn ngữ; bạn nói, "Không cái gì thành công như thành công." Tôi đã đổi nó đi một chút ít và tôi nói, "Không cái gì thất bại như thành công."

Thất bại thì thất bại đã đành, thành công cũng là thất bại. Chỉ có một khả năng: rằng bạn biết bản thể mình, *sat*. Chỉ cái đó mới có thể thoả mãn, chỉ cái đó là chưa bao giờ thất bại. Nhưng cái đó không phải là một phần của trở thành. Cái đó chẳng liên quan gì tới thời gian. Ngay bây giờ chính khoảnh khắc này nó sẵn có. Nó đã có đó trong vinh quang toàn bộ của nó. Nhà vua đang trên ngai vàng bên trong bạn nhưng bạn chưa bao giờ nhìn vào đó. Bạn đang tìm tiền, tri thức, danh vọng, quyền lực, và bạn đi ra. Và, tất cả những người đi ra - lại đây!

Vứt bỏ học, học việc dỡ bỏ. Lại đây! Vứt bỏ người làm, học cách làm mọi thứ mà không làm chúng.

Và có bí mật. Đây là bí mật vĩ đại nhất của tất cả, phép màu vĩ đại nhất có thể xảy ra cho bất kì ai, và đó là - bạn đơn giản trở thành lối đi, xe cộ, chiếc sáo hổng, và bài ca thiêng liêng bắt đầu tuôn chảy qua bạn.

Bạn chỉ đừng chen vào giữa bạn và bản thân mình. Đó là toàn thể tất cả yoga, mật tông, tôn giáo. Xin bạn gạt bản thân mình sang bên, đừng chen vào đường. Đứng sang bên và để xe của Thượng đế đi qua. Nếu bạn có thể học chỉ một điều thôi - cách đứng sang bên, bạn đã học được tất cả.

Và thế thì bạn trở nên nhận biết rằng mọi thứ đều cứ tự nó diễn ra. Cái toàn thể đang làm việc. Bộ phận không cần làm việc, nó chỉ cần tham gia. Nó chỉ cần không tạo ra rắc rối và xung đột. Nó chỉ cần ở cùng với cái toàn thể.

Ở cùng với cái toàn thể là có tính tôn giáo. Chống lại cái toàn thể là có tính phàm tục.

Chương 4

Anh bạn ơi! Chúng ta làm rung nó đấy!

Câu hỏi 1

Cái hiểu của tôi là thầy coi hồn nhiên như đối lập với tri thức - nhưng về dốt nát thì sao? Những người không có tri thức thường bị lạm dụng bởi người có tri thức. Xin thầy nói đôi điều về điều này.

Dốt nát là trạng thái tồn tại trước tri thức, hồn nhiên là trạng thái tồn tại sau tri thức. Dốt nát là tiền tri thức, hồn nhiên, hậu tri thức. Chúng có vẻ tương tự - chúng là tương tự theo một cách nào đó, và vậy mà hoàn toàn khác biệt.

Đứa trẻ là dốt nát. Khi bạn gọi đứa trẻ là hồn nhiên bạn hiểu lầm toàn thể sự việc. Dốt nát có vẻ như hồn nhiên bởi vì đứa trẻ không biết, nó có vẻ hồn nhiên, nhưng nó sẽ biết, nó sẽ nếm trải quả đắng của tri thức, nó sẽ phải vậy. Nó cũng giống hệt như Adam trong

vườn Thiên đường - nó sẽ phải bị tống ra ngoài. Nó sẽ đi qua điều đó, nó sẽ phạm tội, nó sẽ trở nên bị biến chất. Hồn nhiên của nó không mạnh, hồn nhiên này bất lực. Nó không thể tránh được ở trong tri thức, tri thức sẽ đi vào, rắn sẽ cám dỗ nó, thế giới sẽ làm biến chất nó, nó sẽ đi vào theo cách của tri thức, đi vào theo cách của tâm trí. Nó sẵn sàng như hạt mầm đi vào trong tri thức. Hồn nhiên không có đó, nó dốt nát.

Nhưng thế rồi, một hiền nhân như Lão Tử, người đã biết thế giới, và quay trở về nhà, người đã bị biến chất, người đã trên những con đường của tội lỗi và tri thức, người đã nếm quả đắng, và bây giờ đã trở nên chín chắn, đã vứt bỏ tri thức, đã lại trở thành như đứa trẻ, là hồn nhiên. Chỉ hiền nhân mới hồn nhiên.

Jesus nói: "Chỉ những người như trẻ con sẽ có khả năng vào trong vương quốc Thượng đế của ta." Nhớ lấy, ông ấy nó *như* trẻ con, không phải trẻ con. Trẻ con sẽ không có khả năng đi vào trong vương quốc của Thượng đế mà chỉ những người *như* trẻ con. Điều đó nghĩa là gì: người như trẻ con và không phải là trẻ con? Những người đã trải qua thế giới, người đã biết tất cả mọi biến chất và người đã giành lại sự trong trắng của họ.

Tri thức có hai cực đối lập: hồn nhiên, hồn nhiên của hiền nhân; và dốt nát, dốt nát của đứa trẻ. Và đừng hiểu lầm tôi khi tôi nhấn mạnh vào hồn nhiên, tôi không nhấn mạnh vào dốt nát. Tôi không nói: Dốt nát đi. Nếu bạn dốt nát bạn đơn giản trì hoãn tri thức; một ngày này hay ngày khác, chẳng chóng thì chầy, bạn sẽ bị mắc bẫy tri thức.

Đi qua nó. Sống nó, biết nó. Nếm quả đắng. Bị ném ra khỏi thiên đường để cho bạn có thể quay lại và giành lại nó; và thế thì phẩm chất là khác toàn bộ. Khi bạn bị

ném ra, bạn mới chỉ dốt nát. Khi Adam bị tống ra khỏi thiên đường anh ta đơn giản dốt nát. Khi Jesus vào lại ông ấy không là cùng Adam. Một hiền nhân hồn nhiên, biết rõ thế giới nghĩa là gì, và bởi việc biết rõ thế giới nghĩa là gì, hiểu biết nó rõ ràng - ông ấy đã siêu việt lên.

Câu hỏi 2

Quan hệ nào có giữa thiền và quá trình dỡ bỏ?

Không có quan hệ nào vì thiền *là* dỡ bỏ; chúng không phải là hai thứ có thể có quan hệ, chúng là một thứ, một quá trình. Thiền là việc dỡ bỏ, dỡ bỏ là thiền.

Thực tế bạn làm gì khi bạn thiền? Bạn đơn giản dỡ bỏ tâm trí; dần dần bạn vứt bỏ các tầng và các tầng của tâm trí.

Bạn giống như củ hành, bạn cứ bóc bản thân mình: một tầng - bề ngoài nhất - bị bóc ra, tầng khác trồi lên, bạn vứt nó, bạn bỏ cả tầng đó, tầng khác lại trồi lên - và nó cứ tiếp diễn và tiếp diễn.

Nhưng một ngày nào đó tầng cuối cùng được bóc ra và có cái không trong tay bạn. Toàn thể củ hành đã biến mất. Bạn nhìn quanh và bạn không thể tìm thấy bản thân mình. Đây là điểm nơi thiền được đạt tới. Bây giờ nó không còn là thiền nữa, nó đã trở thành *samadhi*.

Nó đã trở thành điều ở phương Tây bạn gọi là cực lạc - ecstasy, nhưng thay vì gọi là ecstasy nó nên được

gọi là *en*stasy - nội lạc. Từ ecstasy bắt nguồn từ từ Hi Lạp *ekstasis*, có nghĩa là đứng ra ngoài, đứng bên ngoài cá tính của bạn hay làn da một cách toàn bộ tới mức bạn không còn là một phần của nó - đó là ecstasy.

Nhưng samadhi giống nhiều với *en*stasy - đứng ở bên trong bản thân bạn sâu sắc tới mức bên trong và bên ngoài đã biến mất. Bạn đã trở thành tính bên trong, chính tính bên trong; không phải là bạn đứng ở bên trong, bạn *là* tính bên trong. Đây là samadhi.

Từ *samadhi* bắt nguồn từ hai gốc: một gốc là *sam*; *sam* nghĩa là cùng nhau, tuyệt đối cùng nhau; gốc kia là *adha; adha* nghĩa là đi, đạt tới, hiện hữu. Cho nên: ở cùng nhau, đạt tới sự cùng nhau, trở thành sự cùng nhau; samadhi nghĩa là bạn trở thành cùng nhau, thành một, được kết tinh tới mức không có gì đối lập với bạn bên trong bạn. Bạn đã trở thành một đơn vị, sự hoà hợp, hài hoà của mọi cái đối lập.

Tâm trí là các cái đối lập. Bạn nghĩ điều này, và đột nhiên phần khác của tâm trí phủ nhận nó. Bạn muốn thiền sao? Phần này của tâm trí nói Có, phần khác lập tức nói Không. Bạn muốn trở thành một sannyasin sao? Phần này của tâm trí nói: Đúng rồi; phần khác của tâm trí nói: Cẩn thận đấy, mình đang làm gì thế? Đừng làm điều đó. Đợi đã. Vì những thứ nhỏ bé nữa chứ: Mặc quần áo gì hôm nay? Bạn đứng trước gương, và tâm trí không thể quyết định được. Tâm trí là đám đông.

Dỡ bỏ nghĩa là vứt bỏ đám đông này, để những người này ra đi, và trở thành một tới mức bạn thậm chí không thể nói được rằng nó là một, bởi vì một có nghĩa chỉ trong đám đông. Một chỉ có nghĩa nếu hai có nghĩa.

Đó là lí do tại sao người Hindu chưa bao giờ gọi nó là *một*, họ gọi nó là *bất nhị*, họ đơn giản nói *không hai*, chỉ để chỉ ra rằng nếu chúng ta nói *một* thì hai bước vào từ cửa sau, bởi vì một sẽ có nghĩa gì nếu không có hai? Nếu chúng ta nói Thượng đế là một, nếu chúng ta nói trong samadhi bạn là một, thế thì hai ở ngay góc kia rồi; và thế rồi ba - và thế rồi cả thế giới.

Người Hindu đã nhấn mạnh rằng Thượng đế là không hai, bất nhị, *adwait*; trong samadhi bạn không là hai, có vậy thôi. Không cái gì thêm được nói tới, chỉ một phủ định, để cho con số không đi vào nữa từ cửa sau. Bằng dỡ bỏ bạn trở thành không hai. Bằng dỡ bỏ bạn trở thành nhiều. Bằng học bạn trở thành nhiều, đám đông, và đám đông cứ tăng lên. Bạn càng học nhiều, đám đông càng tăng lên nhiều. Kết quả tối thượng của học có thể là điên và không gì khác.

Cho nên không phải ngẫu nhiên mà những nhà tư tưởng lớn ở phương Tây đã gần như tất cả đều phát điên lúc này lúc khác. Thực tế nếu nhà tư tưởng nào đó ở phương Tây mà không điên, điều đó đơn giản chỉ ra rằng ông ấy không phải là nhà tư tưởng rất rất sâu sắc, không gì khác. Nietzsche đã điên - ông ấy *thực sự* là nhà tư tưởng. Bertrand Russell sao? Ông ấy chưa bao giờ phát điên, ông ấy vẫn còn hời hợt, người truyền bá, nhưng không rất sâu sắc.

Ở phương Đông chính điều khác toàn bộ đã xảy ra. Chúng ta không thể quan niệm được Phật sẽ điên. Điều đó là điều không thể nhất trên thế giới này: Phật sẽ điên. Nietzsche điên bởi vì Nietzsche là nhà tư tưởng, Phật *không thể* điên được bởi vì ông ấy là nhà *vô* tư tưởng; ông ấy vứt bỏ suy nghĩ, làm sao ông ấy có thể điên được? Một ngày nào đó toàn thể đám đông mất đi và

ông ấy ngồi một mình, thậm chí không ai quấy rối, nhiều một mình tới mức ông ấy thậm chí không là một, bởi vì ai có đó để nói rằng bạn là một? Nếu ai đó có đó để nói rằng bạn là một, người khác vẫn hiện diện.

Thiền là dỡ bỏ. Bóc củ hành của bạn đi. Điều đó là khó, bởi vì bạn đã trở nên bị đồng nhất với củ hành, bạn nghĩ các tầng này là *bạn* cho nên bóc chúng đi là khó, nó là đau đớn nữa, bởi vì nó không giống như vứt bỏ quần áo của bạn, thay vì thế nó giống như bóc da bạn; bạn đã trở nên bị gắn bó quá nhiều vào chúng.

Nhưng một khi bạn biết, một khi bạn vứt bỏ một tầng, bạn cảm thấy tươi tắn nảy sinh. Bạn trở thành mới. Thế thì dũng cảm tăng lên. Thế thì hi vọng. Thế thì bạn cảm thấy tự tin hơn. Thế thì bạn có thể bóc tầng khác. Bạn càng bóc nhiều, bạn càng trở nên im lặng hơn, càng hạnh phúc hơn, càng phúc lạc hơn. Bây giờ bạn đang trên đường đúng. Bây giờ không còn rất xa xôi nữa lúc bạn sẽ vứt đi toàn thể củ hành.

Nhưng bóc từng tầng một đi là tốt, bởi vì bạn không thể ném đi toàn thể củ hành được. Điều đó nữa cũng là một khả năng, thỉnh thoảng nó *đã* xảy ra, nhưng nó xảy ra trong hiểu biết mãnh liệt mà thông thường không sẵn có.

Có hai cách đạt tới chứng ngộ: một cách, bất thần; cách kia, dần dần. Điều bất thần xảy ra rất hiếm khi, nhưng nó có xảy ra. Cách dần dần là dễ hơn bởi vì thế thì tôi không yêu cầu bạn ném đi cả củ hành; điều đó sẽ quá nhiều. Tôi sẽ phải thuyết phục bạn: bóc tầng thứ nhất cái đã trở thành bẩn - và bạn cũng cảm thấy nó là bẩn; nhiều đất bụi thế đã dính đầy trên nó, và nó đã trở thành khô thế, và bạn bị bao bọc nhiều thế và nó cứ co

lại và co lại, và nó đã trở thành nhà tù. Cho nên bạn nghe tôi, bạn bóc nó đi.

Tầng thứ hai sẽ còn khó bóc hơn. Nó sẽ tươi, bạn muốn níu bám lấy nó. Tầng thứ ba sẽ vẫn còn khó hơn nữa - bạn càng tới gần hơn khó khăn càng tới sát hơn, bởi vì những điều đẹp đẽ bắt đầu xảy ra. Bạn còn chưa đạt tới trung tâm đâu nhưng bạn đang đi tới gần hơn - cứ dường như bạn đang đi tới dòng sông, và khí mát và bạn bắt đầu cảm thấy thoải mái; bây giờ bãi chợ bị bỏ lại sau, khí bẩn không còn đó nữa, bầu không khí tanh tưởi không có đó, bầu trời thoáng hơn, dòng sông ở gần hơn, dòng sông đang gửi thông điệp qua không khí: Ta đang ở gần, lại đây!

Bạn càng tới gần hơn, bạn càng có thể bắt đầu níu bám lấy các tầng hơn, bởi vì bạn sẽ cảm thấy 'Điều này đang xảy ra bởi vì tầng này.' Nó không xảy ra bởi vì tầng này đâu, nó đang xảy ra bởi vì bạn bây giờ ở gần trung tâm hơn.

Cho nên có những người níu bám lấy những điều trần tục, và thế rồi tôi bắt gặp nhiều người bắt đầu níu bám lấy những thứ tâm linh - đây là từng phần của các tầng.

Ai đó nói: "Ánh sáng đẹp thế xảy ra cho tôi!" Người đó tới và nói: "Osho ơi, giúp tôi với; để cho tôi bao giờ cũng có thể kinh nghiệm ánh sáng này." Bạn sẽ làm gì với nó? Ánh sáng là kinh nghiệm, nó không phải là bạn. Nó là cái gì đó khác với bạn. Bạn là người kinh nghiệm, nhân chứng. Có lần trước đây, bạn đã kinh nghiệm tiền, bây giờ bạn đang kinh nghiệm ánh sáng, nhưng nó vẫn còn là một - nó là một đối tượng; bây giờ bạn muốn níu bám. Nếu như tôi nói: Vứt tiền, mọi thứ trần tục, bạn chắc sẽ hiểu, nhưng nếu tôi nói: Vứt mọi cái vô nghĩa

này, ánh sáng này! và kundalini của bạn đang lên! và các linh ảnh! và hoa sen nở ra bên trong bạn! - vứt tất cả những cái vô nghĩa này; bạn tự hỏi tôi là kiểu người tâm linh gì vậy. Tôi phải giúp bạn để cho nhiều hoa sen nở ra bên trong bạn.

Nhưng chúng sẽ vẫn còn là 'của các tầng', chúng phải bị bóc đi. Và tôi phải giúp bạn bóc đi toàn thể củ hành.

Tôi sẽ không giúp bạn dừng lại ở bất kì đâu trước khi cái không xảy ra. Cái không là mục đích, *sunyata*: mọi tầng đều mất đi, và cái trống rỗng ở trong tay. Một mình bạn còn lại, không kinh nghiệm nào.

Tâm linh không phải là kinh nghiệm. Nó là đi tới, rơi lại, vào bản thân người kinh nghiệm. Nó không phải là kinh nghiệm; mọi kinh nghiệm đều là của thế giới, bởi vì chúng thuộc về các tầng; chúng không thuộc về bạn.

Thiền là quá trình dỡ bỏ. Đừng hỏi về mối quan hệ của chúng, không có gì đâu, không có hai, chúng không thể có quan hệ.

Câu hỏi 3

Hiểu biết của tôi là khi tất cả đều là một, con người là một. Cho nên với tôi, bỏ qua khổ sở của phố phường là phủ nhận tính một. Xin thầy nói cái gì đó về điều này.

Khi tất cả đều là một thì không có vấn đề bỏ qua hay không bỏ qua.

Nếu tất cả không là một thế thì câu hỏi này nảy sinh liệu có bỏ qua hay không bỏ qua; thế thì có chọn lựa. Nhưng khi bạn cảm thấy tất cả là một, không có chọn lựa. Tôi không nói rằng bạn sẽ bỏ qua, tôi không nói rằng bạn sẽ không bỏ qua; bạn không còn đó, cho nên bất kì cái gì xảy ra, cứ xảy ra.

Nếu bạn bắt đầu phục vụ những người đó trên phố - hoàn toàn đẹp. Nếu nó không xảy ra, chẳng cái gì có thể được làm.

Cố theo tôi đi, bởi vì bạn nghĩ rằng khi bạn đi tới nhận ra tính một bạn sẽ phục vụ những người đó. Nó có thể là vậy. Nó có thể không là vậy. Bởi vì khi tính một được cảm thấy, ai là người phục vụ và ai là người được phục vụ? Thế thì bạn là ai mà cảm thấy khổ sở và thông cảm và từ bi, và họ là ai? Họ đã biến mất. Thế thì chẳng cái gì có thể được nói về điều sẽ xảy ra. Cái gì đó sẽ xảy ra. Nhưng không ai có thể dự đoán được.

Câu hỏi này nảy sinh bởi vì tính một đã không được cảm thấy, nó chỉ là ý tưởng trong tâm trí. Bạn đã từng suy nghĩ. Nó là kết luận logic, nó không mang tính tồn tại.

Người ăn xin trên phố, bạn đi qua; bạn cảm thấy đau. Điều này nữa cũng là bản ngã cảm thấy đau. Bạn cảm thấy từ bi - hay bạn không cảm thấy từ bi, bạn bỏ qua. Bỏ qua là bản ngã, cảm thấy từ bi cũng là bản ngã; *bạn* có đó trong cả hai trường hợp.

Tất nhiên từ bi là tốt hơn bản ngã, lịch sự hơn, vàng son hơn theo cách nào đó, nhưng nó cũng là bản ngã thôi. Người bỏ qua, người đó có thể có bản ngã rất rất bình thường không ngoan đạo, không tôn giáo, vô văn hoá, nhưng người đó có bản ngã, và với tôi cả hai bản ngã đều như nhau, dù bạn cảm thấy từ bi hay bạn bỏ qua, *bạn có đó*.

Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là khác toàn bộ; nỗ lực là ở chỗ bạn phải không có đó, thế thì để bất kì cái gì xảy ra cứ xảy ra. Nếu bạn cảm thấy từ bi nảy sinh, thế thì bạn sẽ không có đó, chỉ từ bi có đó, thế thì bạn sẽ không nói: tôi cảm thấy từ bi với người ăn xin này, bởi vì cái tôi đó không thể cảm thấy từ bi được. Tôi - làm sao nó có thể cảm thấy từ bi được? Và từ bi chảy ra cái tôi đã bị biến chất rồi. Nó không có cái hồn nhiên đó, cái đẹp đó, cái đáng phải có đó. Nó đã là một phần của bản ngã, nó sẽ làm mạnh thêm cho bản ngã, nó sẽ tạo ra rào chắn cho bạn trong việc đạt tới cái một. Bạn sẽ là từ bi, *bạn* sẽ trở thành người đàn ông vĩ đại, hay người đàn bà vĩ đại, đầy tớ vĩ đại cho mọi người, và những đầy tớ vĩ đại cho mọi người đã làm những điều tai hại thế trong mọi thế kỉ. Họ không còn được cần tới nữa. Họ là những kẻ gây tai hoạ.

Thực tế nếu bạn thích thú bản ngã của mình qua từ bi, sâu bên dưới bạn sẽ muốn những người ăn xin có đó trên phố, bằng không thì làm sao bạn sẽ cảm thấy từ bi được? Sâu bên dưới bạn sẽ muốn người hủi, người ăn xin, người què quặt, người mù, tất cả bao quanh, để cho bạn có thể có thời gian thoải mái được từ bi, và phục vụ.

Nếu tất cả khổ biến mất khỏi thế giới thì những đầy tớ nhân dân vĩ đại sẽ là người khổ nhất. Bởi vì thế thì họ sẽ chẳng có gì làm cả. Thượng đế dường như từ bi với họ - ngài liên tục là nỗi khổ.

Không, tôi không ở đây để nói cho bạn trở thành người phục vụ nhân dân. Điều đó không giúp gì. Điều

đó tạo ra bản ngã tinh tế, ngoan đạo, và khi bản ngã là ngoan đạo nó còn độc hơn, bởi vì nó có vẻ đẹp thế, và bạn có thể níu bám lấy nó nhiều hơn.

Tôi ở đây để giúp bạn vứt bỏ bản ngã: ngoan đạo, không ngoan đạo; bỏ tội nhân, bỏ thánh nhân. Bản ngã phải bị vứt bỏ - thế thì bất kì cái gì xảy ra đều đẹp.

Bạn đi, và bạn ngồi cạnh người ăn xin, bạn giúp, nhưng *bạn* không có đó; thế thì Thượng đế chảy qua bạn, cái toàn thể làm việc qua bạn. Thế thì bạn không mong đợi kết quả nào từ nó, thậm chí không một lời cám ơn đơn giản từ người ăn xin; và bạn không tìm thợ chụp ảnh, và không tìm phóng viên báo chí đến bạn đúng giờ, và bạn không tìm các chính phủ để lôi kéo sự chú ý, và không tìm ban trao giải thưởng Nobel để họ nghĩ tới bạn. Không. Bạn không có đó, và bạn sẽ không mang điều đó trong tâm trí mình, rằng bạn đã phục vụ, rằng bạn đã giúp đỡ, rằng bạn đã trong phục vụ vĩ đại cho ai đó đang khổ; không, bạn sẽ không mang nó, bạn đã không làm nó, Thượng đế đã ở đó - làm việc qua bạn. Bạn bị sở hữu. Khi bạn trống rỗng bạn bị lực thiêng liêng sở hữu. Thế thì bất kì cái gì xảy ra đều đẹp.

Đôi khi có thể là bạn sẽ phục vụ, sẽ giúp đỡ, và đôi khi có thể là bạn chỉ bỏ qua. Người ta chẳng bao giờ biết được. Đôi khi bạn có thể chỉ bỏ qua. Nếu cái toàn thể không sẵn lòng, nếu cái toàn thể có kế hoạch riêng của nó, bạn sẽ không can thiệp.

Nếu người đó cần khổ, nếu khổ đó sẽ trở thành nỗi đau lớn lên bên trong người đó, nếu khổ đó sẽ cho người đó sinh thành mới, thế thì Thượng đế sẽ không giúp cho người đó. Người đó sẽ chín chắn qua việc đó - giúp họ sẽ có hại. Cho nên đừng ép buộc bản thân mình lên người đó, cứ gạt người đó sang bên. Nếu Thượng đế - và

khi tôi nói Thượng đế tôi ngụ ý cái toàn thể, không phải bất kì người nào, chỉ là cái toàn thể - nếu cái toàn thể muốn đưa người đó ra khỏi khổ, nó sẽ bắt đầu làm việc qua bàn tay của bạn - nhưng xin bạn đừng bước vào.

Bạn không biết cái gì đang xảy ra, cái gì sắp xảy ra. Tại sao người này khổ? Phải có cái gì đó trong nó. Người đó có thể khổ vì cái gì đó mà người đó đã làm, đó có thể là nghiệp với người đó; hay người đó có thể đi qua nỗi đau sinh thành mà từ đó người đó sẽ được làm mới lại.

Điều đó cũng giống như bắt gặp người đàn bà sắp sinh con, và cô ấy kêu và khóc và la hét, và bạn cảm thấy từ bi, và bạn giúp - theo cách như thế đứa trẻ không được sinh ra. Thế thì bạn là kẻ thù chứ không là người bạn. Bởi vì đứa trẻ này sẽ chết trong bụng mẹ, và thế rồi người đàn bà này sẽ chết bởi vì điều đó.

Đôi khi giải phẫu là cần, đôi khi dửng dưng là cần, đôi khi từ bi là cần, nhưng bạn không nên là người quyết định, quyết định không nên do bạn đưa ra. Vậy điều bạn có thể làm là một điều duy nhất thôi, và đó là: Vứt bỏ bản thân mình, dỡ bỏ, hoá giải ước định của bản thân mình - và thế thì bạn là phương tiện. Nhưng thế thì chọn lựa không là của bạn. Thế thì bạn có thể nói đơn giản bằng tính toàn bộ của mình: Ý ngài sẽ phải được làm. Và thế thì bất kì cái gì xảy ra cũng đều đẹp.

Câu hỏi 4

Xin thầy giải thích ý chí tự do của con người và quan hệ của nó với hiện hữu và vô làm.

Không có gì giống điều đó, giống như ý chí tự do. Nó chỉ là quan niệm của bản ngã, không thể có cái gì giống như điều đó.

Tôi không nói điều đối lập, rằng bạn phụ thuộc và nô lệ. Tâm trí đi theo các cái đối lập rất dễ dàng. Nó tạo ra phân đôi: hoặc bạn là tác nhân tự do (ý chí tự do), hoặc bạn là nô lệ. Cả hai đều không đúng, cả hai đều là quan niệm sai, bởi vì *bạn* không có đó, cho nên bạn không thể là nô lệ được, và bạn không thể là tác nhân tự do được, bởi vì với cả hai, *bạn* sẽ được cần tới.

Cuộc sống là liên thuộc bao la. Bạn chỉ là một phần hữu cơ của cái toàn thể, bạn không tách rời, cho nên làm sao bạn có thể tự do được. Nhưng tôi không nói rằng bạn không tự do, nhớ điều đó, bởi vì làm sao bạn có thể không tự do, hay tự do được? Bạn *không có*, bạn không tồn tại chút nào. Nó là liên thuộc bao la, và liên thuộc này là tính toàn bộ, Thượng đế. Nhưng bản ngã cứ tìm các cách thức của nó....

Tôi đã nghe nói, có lần chuyện xảy ra, một con voi lớn đi qua chiếc cầu. Chiếc cầu rất cũ kĩ, và nó rung chuyển dữ dội, và một con ruồi đang đậu trên đầu voi, ngay gần tai voi, và khi chúng đi qua - chúng gần như phá huỷ chiếc cầu, tôi nói *gần như* - khi chúng đã đi qua ruồi nói với voi: "Anh bạn ơi! Chúng ta đã làm rung chuyển cái đó!" Nhưng voi không nghe thấy. Cho nên ruồi nói: "Có chuyện gì thế? Anh ngu xuẩn hay cái gì thế! Anh không thể nghe được tôi sao?" Nhưng voi không nghe thấy.

Cái toàn thể là *bao la*. Chúng ta thậm chí không là ruồi. Tỉ lệ này là rất rất, *cực kì* lớn. Dễ thấy tỉ lệ của ruồi và voi - cái đó gần như không. Chúng ta gần như không, và cái toàn thể là *bao la* thế.

Nhưng bạn cứ cố gắng, cứ khăng khăng rằng cầu đang rung chuyển vì bạn.

Ruồi rất cẩn thận theo một cách nào đó; nói nói: "Anh bạn ơi! Chúng ta đã làm rung chuyển chiếc cầu đó!" *Chúng ta* - đó là mối quan tâm tới đó.

Nếu ruồi có tâm trí của người, bình thường nó đã nói tôi. Ruồi cẩn thận cỡ hạt bụi. Nó ít nhất cũng còn bao hàm cả voi. Nhưng con người nói *ý chí tự do*, con người thậm chí không bao hàm cái toàn thể, nó hoàn toàn bị bỏ qua. Con người nói tôi.

Cho nên hai triết lí đã tồn tại trên thế giới - một triết lí nói *ý chí tự do*. Nhưng toàn thể khái niệm này là sai, tuyệt đối giả, nó có thể bị biện luận chống lại, nó *đã từng* bị biện luận chống lại, cho nên có mặt kia nói: Không ai tự do cả. Chúng ta chỉ là con rối, và sợi chỉ ở trong bàn tay không biết nào đó, và bất kì cái gì *ngài* quyết tâm, đều xảy ra. Chúng ta chỉ là nô lệ, không gì khác.

Cả hai phe đều sai. Bạn không là nô lệ không là tác nhân tự do. Điều này có chút ít khó hiểu: chính bởi vì *bạn* không có mà bạn là một phần của cái toàn thể. Nhưng nếu bạn *nghĩ* bản thân mình tách rời bạn sẽ cảm thấy giống như nô lệ. Nếu bạn hiểu bản thân mình như một phần của cái toàn thể, bạn trở thành người chủ nhưng bạn trở thành người chủ cùng với cái toàn thể,

không chống lại cái toàn thể. Nếu bạn chống lại cái toàn thể, bạn trở thành nô lệ. Nếu bạn chảy theo cùng dòng sông, bạn trở thành người chủ. Bạn trở thành dòng sông! Nếu bạn cố đi ngược dòng bạn trở thành nô lệ.

Ý chí tự do không có đó, và cũng không có cảnh nô lệ. Phụ thuộc và độc lập, cả hai đều là từ sai. Chúng nên bị loại bỏ hoàn toàn, chúng không nên được dùng. Nó là liên thuộc. Tôi tồn tại trong bạn, bạn tồn tại trong tôi. Đó là cách cuộc sống đang vậy: chúng ta tồn tại trong lẫn nhau, chúng ta phân bố lẫn trong nhau. Hơi thở vừa ở trong tôi khoảnh khắc trước bây giờ đã đi ra và đã đi vào trong bạn. Mới khoảnh khắc trước tôi có thể đã nói: Đây là hơi thở của tôi - nhưng bây giờ nó đâu rồi? Tim ai đó khác đang đập qua nó.

Trong thân thể bạn máu đang chảy; mới vài ngày trước nó đã chảy như nhựa trong cây; nó đã trở thành quả, bây giờ nó đang chảy trong thân thể bạn. Bạn lại sẽ rơi xuống đất - cát bụi về với cát bụi, và cây lại sẽ vươn lên; bạn sẽ trở thành phân bón; và cây lại sẽ trở thành sống động, và quả sẽ tới, và con của con bạn sẽ ăn nó. Bạn đã ăn ông bà bạn - bạn *đang* ăn họ.

Và điều này cứ tiếp diễn mãi! Toàn thể quá khứ bị hiện tại ăn. Và toàn thể hiện tại sẽ bị tương lai ăn. Cuộc sống là có quan hệ lẫn nhau, quan hệ lẫn nhau sâu sắc. Nó cũng giống như chiếc lưới. Bạn chỉ là điểm bắt chéo của hai sợi chỉ, bạn *không* có, bạn chỉ là nút thắt giữa hai sợi chỉ. Khi bạn hiểu điều đó - bạn cười, bạn thực sự cười! Và bạn đã từng mang gánh nặng nhiều thế!

Đó là lí do tại sao Jesus nói, "Tới theo ta, gánh nặng của ta là nhẹ." Gánh nặng của bạn rất nặng. Gánh nặng của bạn là *bạn*. Jesus nói, "Gánh nặng của ta là nhẹ, nó là vô trọng lượng - bởi vì khi bạn không có, không có

trọng lượng, thế thì sức hút không vận hành. Bạn bắt đầu bay lên. Cánh mọc ra từ bạn. Bạn có thể *bay*.

Vứt phân đôi đi: độc lập, phụ thuộc; chúng là liên thuộc. Nếu bạn cố độc lập, bạn sẽ cảm thấy bạn phụ thuộc, nếu bạn cố độc lập bạn sẽ thất bại và bạn sẽ bị thất vọng và bạn sẽ cảm thấy rằng bạn phụ thuộc. Và cả hai đều sai.

Nhìn vào bên trong: bạn *không* có; chỉ tia vũ trụ đi qua, tạo ra mạng lưới, hình mẫu... Vài ngày bạn ở đây thế rồi bạn biến mất; và thế rồi bạn sẽ lại ở đây - và biến mất. Bạn tới từ đâu? Bạn lại đi đâu? Vào trong cái toàn thể! Bạn biến mất để nghỉ ngơi. Thế rồi lần nữa bạn lại ở đây.

Xuân tới, và cây bắt đầu nở hoa, và chim bắt đầu hót - cuộc sống mới; và thế rồi nó qua đi, và mọi sự nghỉ ngơi. Nó lại sẽ tới. Nhiều lần bạn đã từng ở đây rồi, nhiều lần bạn sẽ ở đây; nhưng một khi bạn hiểu rằng *bạn không có*, rằng cái toàn thể cứ chơi qua bạn, một khi bạn hiểu - thế thì không cần bị ném đi ném lại vào trong thân thể, không cần, bạn đã trở nên tỉnh táo, có ý thức. Bây giờ không cần bất kì biểu lộ nào; bạn nghỉ ngơi trong cái toàn thể - điều này chúng ta đã gọi là *moksha, niết bàn*. Điều này chúng ta đã gọi là tự do tối thượng.

Ở phương tây rất khó hiểu được điều này bởi vì bất kì khi nào bạn nói về tự do bạn đều nghĩ tới ý chí tự do, và bất kì khi nào phương Đông nói về tự do nó đều nói về tự do khỏi mọi ý chí tự do. Tự do nghĩa là tự do khỏi bạn. Ở phương Tây nó nghĩa là tự do khỏi mọi rào chắn, giới hạn, nhưng *bạn* còn lại, nó là tự do *của bạn*.

Ở phương Đông khi chúng ta nói về tự do *bạn* không còn trong nó - bạn là một phần và một gói của tù

túng, bạn đi cùng tù túng. Tự do còn lại, không phải *bạn*; đó là *moksha*. Không phải là *bạn* trở nên tự do, ngược lại bạn trở nên tự do khỏi bản thân mình. Không có cái ta.

Cái ta đơn giản biến mất - nó là quan niệm giả, quan niệm tuỳ tiện. Hữu ích, nhưng không đúng.

Câu hỏi 5

Văn minh có làm cái gì tốt cho con người không?

Có chứ, nó làm cho bạn tội lỗi tới mức con người phải dần dần trở thành thánh nhân. Nó ném bạn vào trong khổ sở sâu sắc tới mức bạn phải bắt đầu tìm manh mối để đi ra khỏi cảnh tù túng. Văn minh giúp đỡ vô cùng. Nó giúp bạn trưởng thành, nó giúp bạn hiểu khổ của cuộc sống.

Nhìn *ở đây* mà xem - nhiều người từ phương Tây tới tôi hơn từ Ấn Độ. Phương Tây văn minh hơn, văn hoá hơn - tất nhiên khổ hơn. Mọi người đang trên bờ của nổi khùng, ngay trên bờ, chút ít xô đẩy là cần...

Trong bốn người họ nói ba người đang ở đường biên của phát điên. Trong bốn người gần như một người, ngày này hay ngày khác, sẽ trở thành nạn nhân của ung thư. Trong bốn người đang sống - sống trong thời nay - trong bốn người đó, một người sẽ có ung thư.

Văn minh đem lại ung thư. Nó là món quà lớn bởi vì nó chứng tỏ cái ngớ ngẩn của tâm trí. Văn minh đem toàn thể cái ngớ ngẩn của tâm trí lên bề mặt.

Văn hoá bắt đầu trở thành tôn giáo chỉ khi nó thực sự được văn minh, giầu có, sung túc. Nước nghèo không thể có tính tôn giáo, không thể đảm đương được tính tôn giáo. Nước nghèo nghĩ tới chủ nghĩa cộng sản, nước giầu nghĩ về thiền, tính chất sannyas. Nước nghèo nghĩ về bánh mì và bơ, nước giầu gần như chán ngán với tất cả những điều văn minh, khoa học, công nghệ có thể cho. Nó muốn cái gì đó khác.

Khi nhu cầu thân thể được đáp ứng, nhu cầu tâm trí nảy sinh; khi nhu cầu tâm trí được đáp ứng thế thì nhu cầu tâm linh nảy sinh - có cấp bậc.

Nếu nhu cầu thân thể bạn không được đáp ứng, bạn sẽ không nghĩ về nhu cầu tâm trí; khi bạn đói bạn không nghĩ tới thơ ca, bạn *không thể* nghĩ được, điều đó đơn giản là không thể được. Khi bạn đói bạn không thể nghĩ được về âm nhạc. Beethoven không có nghĩa gì khi bạn đói. Khi bạn đói, đẹp là từ vô nghĩa. Bạn nhìn khuôn mặt đẹp - và bánh mì nào đó xuất hiện ở đó...

Tôi đã nghe nói rằng một nhà thơ có lần bị lạc trong rừng rậm; trong ba ngày ông ấy không tìm được đường - ông ấy là nhà thơ lớn và ông ấy đã viết nhiều bài thơ, nhiều bài thơ tình hay, về mặt trăng, và đàn bà đẹp, và sông và núi và biển...

Sau ba ngày đói đêm trăng tròn tới: ông ấy nhìn và ông ấy ngạc nhiên - chẳng khuôn mặt đẹp nào xuất hiện trên mặt trăng, mà chỉ có bơ nổi lên, bánh đa cuốn...

Với nhu cầu thân thể được thoả mãn, bỗng nhiên có thơ ca, nghệ thuật, âm nhạc, nhảy múa, văn học, triết

học - tất cả những cái đó trở thành rất rất quyến dũ. Những lời gọi mới được nghe thấy trong tim. Khi nhu cầu tâm trí cũng được đáp ứng thế thì lần đầu tiên Thượng đế, tôn giáo, thiền, cực lạc - chúng trở nên có nghĩa. Và tìm kiếm bắt đầu. Và đây là khác biệt giữa ba từ này: nếu tất cả nhu cầu thân thể được đáp ứng, đó là nước văn minh; nếu tất cả nhu cầu tâm trí được đáp ứng, đó là nước văn hoá; và nếu tất cả nhu cầu tâm linh được đáp ứng, đó là nước tôn giáo.

Nước tôn giáo đã không tồn tại mãi cho tới giờ. Nhiều nhất vài nước văn minh đã đạt tới điểm văn hoá, có vậy thôi. Mãi cho tới giờ nước tôn giáo đã không tồn tại trên thế giới. Mọi người nghĩ về Ấn Độ như nước tôn giáo nhưng không nước nào đã bao giờ là tôn giáo. Ấn Độ có thời đã đạt tới đỉnh văn hoá, vào thời của Krishna năm nghìn năm trước - và thế rồi nhu cầu nảy sinh, việc tìm kiếm Thượng đế.

Bây giờ trong gần như cùng tình huống là Mĩ: việc tìm kiếm bên trong sâu sắc đã bắt đầu.

Văn minh giúp đỡ, giúp đỡ vô cùng. Bởi vì nó đem tất cả khổ sở ẩn kín của tâm trí lên bề mặt. Và bạn phải biết chúng, tất cả chúng, để siêu việt lên trên chúng - không có cách khác. Duy nhất kinh nghiệm này rằng không cái gì trên trái đất là hoàn thành, rằng không cái gì dành cho thân thể và tâm trí có thể có ích gì mấy... Thế là được, thân thể cần được đáp ứng - thế rồi sao nữa? Cũng là tốt, bạn tận hưởng âm nhạc và thơ ca, thế rồi một ngày nào đó bỗng nhiên bạn cảm thấy thất vọng - tất cả những cái này là gì? Bạn đang chơi với từ và sóng trong không khí. Nó không thoả mãn sâu sắc.

Chỉ tôn giáo mới có thể thoả mãn. Chỉ tôn giáo mới có thể trở nên mãn nguyện; nó chạm vào chính cốt lõi

bên trong nhất của bạn. Nhưng văn minh tạo ra tình huống mà trong đó tôn giáo trở thành có thể.

Câu hỏi 6

Cái toàn thể có ý thức về bản thân nó không?

Không, không ý thức không vô ý thức. Đó là nghĩa của *siêu ý thức*. Vô ý thức là trạng thái ngủ: bạn không nhận biết về bản thân mình. Ý thức là tự nhận biết - bạn nhận biết về cái ta.

Nhưng điều đó tạo ra phân chia: cái ta và nhận biết về nó. Bạn trở thành hai. Cái toàn thể không là ý thức không vô ý thức, cái toàn thể là siêu ý thức, bởi vì không có phân chia giữa cái ta và nhận biết.

Và khi bạn trở thành một với cái toàn thể bạn cũng không là ý thức không vô ý thức. Hay, bạn là cả hai đồng thời. Vô ý thức theo một cách nào đó, bởi vì không có cái ta để ý thức tới, và ý thức theo một cách nào đó, bởi vì bạn tỉnh táo thế.

Nếu bạn có thể quan niệm - khó quan niệm đấy - nếu bạn có thể quan niệm một trạng thái mà không có cái ta mà chỉ có nhận biết, không có ai để nhận biết mà chỉ có nhận biết - thế thì có nghỉ ngơi, nghỉ ngơi như giấc ngủ, và có tỉnh táo, tỉnh táo như khi bạn đang thức. Hoặc bạn có thể nói nó là cả hai hoặc bạn có thể nói nó là không cả hai.

Nhưng một điều phải ghi nhớ: tất cả những điều bạn biết đều không liên quan khi bạn nói về cái toàn thể. Tất cả mọi điều bạn biết. Bạn biết hai điều: vô ý thức và ý thức; cả hai là không liên quan. Hoặc gắn chúng lại với nhau, hoặc vứt bỏ chúng cùng nhau.

Cái toàn thể là khác toàn bộ. Mọi điều bạn đã biết cho tới giờ không thể trở thành phân loại cho nó được. Và không cái gì nhiều có thể được nói về nó. Bởi vì với bất kì cái gì tôi nói tôi sẽ phải dùng lời của bạn. Và thế thì nhất định có hiểu lầm.

Cho nên tốt hơn cả là đi vào trong cái toàn thể và biết nó thay vì hỏi câu hỏi về nó. Hỏi câu hỏi về bản thân bạn đi bởi vì có vấn đề, và vấn đề đó phải được giải quyết. Với cái toàn thể không có vấn đề gì - quên điều đó đi. Bạn hỏi những câu hỏi về bản thân mình để cho chúng có thể được giải.

Một ngày nào đó, khi bạn đi vào trong cái toàn thể bạn sẽ biết. Và không có cách khác để biết nó. Đến chừng này tôi có thể cho - và đây không phải là thông tin, nó chỉ là hướng dẫn, đừng xét nó quá theo từng chữ: Cái toàn thể là siêu ý thức. Nó là cả ý thức và vô ý thức và nó không là cả hai.

Câu hỏi 7

Nghệ sĩ là nghệ sĩ chừng nào người đó sáng tạo. Việc làm không phải là sáng tạo sao? Và hầu hết các dạng của nghệ thuật đều là kết quả của việc làm, của thành tựu, của không hiện hữu đó sao?

Nếu nghệ sĩ chỉ hiện hữu người đó sẽ không có nghệ thuật. Thầy định nói gì về một thế giới không có nghệ thuật? Đây có phải là chỗ cuối của sáng tạo không?

Câu hỏi này phải được chia thành nhiều phần. Phần thứ nhất: *Nghệ sĩ là nghệ sĩ chừng nào người đó sáng tạo*. Thế thì bạn không hiểu đúng rồi. Nghệ sĩ là nghệ sĩ chỉ chừng nào người đó cho phép sáng tạo xảy ra. Không phải là *người đó* sáng tạo đâu. Nếu người đó sáng tạo người đó không phải là đấng sáng tạo. Người đó có thể soạn ra các thứ nhưng người đó không là đấng sáng tạo. Người đó có thể là nhà kĩ thuật nhưng người đó không phải là nghệ sĩ.

Chẳng hạn nếu bạn sáng tạo ra bài thơ nào đó, bạn có thể sáng tạo tuyệt đối theo các qui tắc của thơ ca, có thể không có một lỗi nào trong nó - nhưng nó sẽ không là thơ ca. Văn phạm có thể hoàn hảo, ngôn ngữ tuyệt đối đúng, nhịp, phách - và mọi thứ đều tốt nhưng nó sẽ chỉ giống như xác chết; mọi thứ hoàn hảo, nhưng là xác chết. Không linh hồn trong nó. Bạn không là nhà thơ, bạn có thể là nhà kĩ thuật. Bạn có thể soạn thơ của mình, bạn không thể sáng tạo ra nó.

Bởi vì khi bạn sáng tạo bạn phải biến mất khỏi khung cảnh hoàn toàn. Khi bạn sáng tạo Đấng sáng tạo sáng tạo qua bạn, đó không phải là bạn. Mọi nhà thơ lớn đều biết điều đó, mọi nhà khoa học lớn đều biết điều đó - rằng khi họ không có thì cái gì đó bắt đầu chảy qua họ; họ bị sở hữu. Cái gì đó lớn hơn bản thân họ chảy qua, lọc qua; họ không nhiều hơn một lối chuyển.

Nghệ sĩ là nghệ sĩ chừng nào người đó cho phép sự sáng tạo - không phải người đó làm điều đó, đó không

phải là hành động. Đó là lí do tại sao thơ cổ là vô danh. Không ai biết ai đã sáng tạo ra Upanishads - hay thế, siêu phàm mênh mông thế. Không ai biết ai đã sáng tạo ra những hang động Ajanta và Ellora - vô danh. Không ai biết ai đã tạo ra thơ ca của Khajuraho trong đá. Vô danh. Các nghệ sĩ cổ đã hiểu rõ điều đó - nó không phải là sáng tạo của họ, tên của họ không nên có đó. Họ đã không kí vào nó.

Thượng đế là đấng sáng tạo, họ chỉ là phương tiện ngài dùng, và họ biết ơn là họ đã được chọn như phương tiện để được dùng.

Các nhà thơ, nghệ sĩ, hoạ sĩ, nhạc sĩ, nhà khoa học hạng nhất, tất cả đều biết; chỉ những người hạng hai không biết điều đó. Người hạng hai là kẻ bắt chước. Người đó bắt chước người hạng nhất: những người hiếm hoi. Thế thì người đó là bản ngã: Ta đang sáng tạo. Không nghệ sĩ nào xứng danh đã từng công bố rằng mình là đấng sáng tạo.

Việc làm không phải là sáng tạo sao? Không. Sáng tạo là vô làm. Nhiều điều xảy ra, nhưng không có người nào làm nó.

Và hầu hết các dạng của nghệ thuật đều là kết quả của việc làm, của thành tựu đó sao? Không. Khoảnh khắc tâm trí thành đạt tới, cái xấu xảy ra, không phải nghệ thuật, không phải cái đẹp. Tâm trí thành đạt càng có đó, càng xấu hơn.

Khi không có tâm trí, thế thì cái đẹp nở hoa, thế thì có duyên dáng cho nó mà không phải của trần gian này.

Nếu nghệ sĩ chỉ hiện hữu người đó sẽ không có nghệ thuật - Không, chỉ thế thì người đó mới có nghệ thuật.

Thầy định nói gì về một thế giới không có nghệ thuật? Không, thế giới đã không có nghệ thuật rồi.

Tôi dự định một thế giới mà được rót đầy toàn bộ trong nghệ thuật. Nhưng có hai kiểu nghệ thuật: nghệ thuật của nhà kĩ thuật - cái là nghệ thuật giả; và nghệ thuật của nghệ sĩ.

Nghệ thuật giả là quá nhiều trong thế giới này. Nghệ thuật đích thực đã biến mất. Nó phải biến mất bởi vì nghệ thuật đích thực chỉ có thể xảy ra với con người đích thực. Người không đích thực - làm sao bạn có thể nghĩ họ có thể tạo ra nghệ thuật đích thực? Nó chảy qua bạn. Thơ ca tới từ trung tâm sâu sắc nhất của nhà thơ; nếu trung tâm này không có đó, nếu nhà thơ không được định tâm, nếu bản thân nhà thơ không được bắt rễ, sống trên bề mặt, làm sao thơ ca có thể đi vào cõi giới sâu hơn của bản thể người đó? Thơ ca bao giờ cũng sẽ *kém hơn* nhà thơ.

Bạn có thể bị lừa bởi nó bởi vì bạn cũng không đích thực. Trong một thế giới giả, nơi mặt nạ đã trở thành thực tại và khuôn mặt nguyên thuỷ đã hoàn toàn bị quên mất, nơi thứ thực đã biến mất, nơi hoa hồng không còn nở trong bụi hồng mà được chế tạo trong nhà máy nhựa, nơi bản thân con người không còn tự nhiên mà là một thứ được chế tạo, nghệ thuật đích thực chắc chắn biến mất.

Tôi muốn toàn thế giới tràn đầy nghệ thuật đích thực, đập rộn ràng cùng nó, sống cùng nó, bởi vì đó là cách duy nhất: qua nghệ thuật đích thực, nghệ thuật thực, bạn siêu việt lên nó. Nếu âm nhạc là thực, chẳng mấy chốc bạn sẽ đi vào trong thiền, bởi vì âm nhạc sẽ chỉ cho bạn thoáng nhìn về thiền, không gì nhiều hơn.

Nếu nó là thực nó sẽ cho bạn thoáng nhìn, nếu nó không thực - như mọi nhạc pop đã trở thành trong thế giới này: không thực, chỉ hời hợt - nó có thể cho bạn chút ít thanh tâm, nó có thể cho bạn trạng thái nào đó của tâm trí nơi bạn có thể quên đi bản thân mình, nó có thể cho bạn chút ít ngất ngây - nó là rượu. Đó là lí do tại sao mọi nhạc pop đều to thế, nó nhấn chìm bạn; bạn *phải* quên bản thân mình, nó to thế. Làm sao bạn có thể nhớ tới bản thân mình với hiện tượng to tiếng thế quanh bạn? Bạn quên bản thân mình. Nó giống như ma tuý.

Âm nhạc thực sẽ làm cho bạn ngày một tinh tế hơn. Nó sẽ trở nên ngày một im lặng hơn. Thực tế, âm nhạc thực sẽ giúp bạn nghe im lặng, nơi tất cả các nốt đều biến mất, nơi chỉ lỗ hổng còn lại. Một nốt tới, biến mất, và nốt khác còn chưa tới, và có lỗ hổng. Trong lỗ hổng đó thiền tuôn chảy trong bạn.

Âm nhạc thực sẽ giúp bạn đi tới thiền, bên ngoài nhu cầu tâm trí, hướng tới nhu cầu tâm linh. Thơ ca thực sẽ cho bạn thoáng nhìn về các hiền nhân - thoáng nhìn tất nhiên. Nó sẽ mở ra cửa sổ cho nên bạn có thể thấy Himalaya ở khoảng cách xa xăm. Và thế rồi một thôi thúc nảy sinh trong bạn, và bạn bắt đầu du hành.

Nghệ thuật không phải là mục đích. Nó là nhu cầu tâm trí. Nó phải được đáp ứng. Qua cửa sổ của nghệ thuật một thôi thúc sẽ nảy sinh - bạn sẽ thấy chân trời xa, và cái đẹp của nó sẽ trở thành lực kéo vô cùng lên bạn, bạn sẽ bị kéo.

Văn minh được cần tới để tạo ra nghệ thuật, thơ ca, âm nhạc, hội hoạ; nhưng chúng không phải là mục đích; nhiều nhất là chỗ nghỉ qua đêm. Đến sáng bạn lại trên chân mình đi tới đích xa. Mục đích bao giờ cũng là Thượng đế, không cái gì ít hơn sẽ có tác dụng.

Câu hỏi 8

Tôi là người mới với giáo huấn của thầy nhưng nếu tôi đã hiểu thầy cho tới giờ thầy nói (bằng cách nào đó xấp xỉ) rằng tri thức thu được từ sách vở đơn thuần là thông tin, và chừng ấy là vô dụng và vô ích - Điều thành vấn đề là việc biết bên trong được dẫn ra từ kinh nghiệm, và cảm giác thay vì trí tuệ. Thế thì sao thầy xuất bản sách để bán?

Tôi nói để dụ dỗ bạn vào trong im lặng. Tôi dùng lời để cho bạn có thể được thuyết phục hướng tới sự tồn tại *vô* lời.

Sách có đó để đưa bạn vượt ra ngoài, cho nên đừng níu bám lấy chúng. Nhiều nhất chúng là chiếc cầu. Nhưng nếu bạn làm nhà của mình trên cầu thì bạn là ngu. Đi qua nó đi!

Ngay bây giờ, bạn không thể hiểu được im lặng, bạn chỉ có thể hiểu lời. Tôi sẽ phải dùng lời để cho bạn thông điệp của im lặng. Giữa các lời, giữa các dòng, đôi khi, nếu bạn quanh quẩn bên tôi đủ lâu, một ngày nào đó bạn có thể bắt đầu nghe thấy im lặng - thế thì không có nhu cầu, thế thì đốt các sách đó đi cùng với các Veda, Kinh Thánh và kinh sách. Sách của tôi cũng phải bị đốt đi.

Mọi thứ phải bị bỏ lại đằng sau. Nhưng ngay bây giờ bạn không sẵn sàng. Khi bạn sẵn sàng, không có nhu cầu về bất kì sách nào.

Những sách đó không được xuất bản cho những người hiểu. Những sách đó được xuất bản cho những

người có ham muốn hiểu - nhưng dầu vậy chưa hiểu. Ham muốn của họ là đẹp. Họ phải được giúp đỡ. Và nếu tôi định giúp bạn tôi phải tới gần bạn. Trước khi bạn có thể tới gần tôi, tôi sẽ phải tới gần bạn - đó là cách duy nhất. Trước khi tôi có thể đưa bạn tới chỗ tôi đang ở, tôi sẽ phải đi xuống chỗ bạn đang ở.

Những sách đó là không cần thiết. Nhu cầu về chúng là vì bạn. Nếu bạn có thể nhảy qua chúng, tránh chúng, bỏ qua chúng - thật hay.

Nhưng bạn sẽ không có khả năng bỏ qua chúng bằng không thì bạn đã không ở đây rồi. Bạn ở đây để nghe tôi. Bạn vẫn hi vọng rằng bằng việc nghe tôi bạn có thể được lợi. Tôi không cho rằng bằng việc nghe bạn có thể được lợi đâu. Tôi nghĩ rằng bằng việc nghe bạn sẽ trở nên có khả năng nghe điều không được nói, và qua điều đó bạn sẽ được lợi. Không ai được lợi qua sách vở, nhưng sách có thể giúp bạn vượt ra ngoài. Mọi kinh sách đều nói cùng một điều.

Trong Upanishad có nói: *nayamatma pravachanen labhyo*; linh hồn này không thể được đạt tới bằng nghe giảng đạo; *na medhya na bahuna shruten*; hay bằng thông minh, hay bằng đọc nhiều.

Ở đâu đó khác trong Upanishad họ nói: Mục đích là ở đâu? Đâu là mục đích? Đi ra ngoài lời, chỉ thế thì ông sẽ biết.

Điểm này mà từ đó lời quay trở về và không thể đi ra ngoài - đó là điểm này, cánh cửa. Kinh Thánh, Koran - tất cả chúng tồn tại để giúp bạn vượt ra ngoài chúng. Nếu bạn đã từng mang chúng trên đầu mình đó là ngu xuẩn của bạn; bạn đã không nhìn vào chúng. Bởi vì chúng nói: Đừng níu bám lấy lời, đừng níu bám lấy lí thuyết, lấy khái niệm, triết lí. Tất cả đều là rác rưởi!

Sách của tôi có đó để được siêu việt lên trên. Tận hưởng chúng trên đường nhưng đừng níu bám lấy chúng. Và sẵn sàng để đi ra ngoài.

Câu hỏi 9

Hôm qua thầy nói cho chúng tôi rằng chỉ qua hoàn tác và qua dỡ bỏ chúng tôi mới có thể tìm ra bản thể thực của mình. Chúng tôi phải làm gì khi nghề nghiệp của chúng tôi yêu cầu nhiều tri thức?

Hoàn thành nó! Nhưng để nó là nghề nghiệp, đừng cho phép nó trở thành linh hồn bạn! Tất nhiên thông tin là cần. Bác sĩ phải biết về 707 huyết mạch, 433 cơ bắp, 71 xương, 230 thần kinh, và hàng nghìn thứ trong thân thể; và trên tất cả những cái đó, về mười nghìn thuốc. Bằng không người đó không thể là bác sĩ được.

Nhưng đây không phải là vấn đề. Ông ấy phải biết nó, nhưng đây không phải là tri thức, đây là thông tin - hữu dụng, tiện dụng, nhưng đây không phải là trưởng thành trong bản thể ông ấy. Giữ nó tách rời ra. Nó nên vẫn còn là một phần của kí ức. Bạn không bị nặng gánh bởi nó.

Và kí ức có năng lực vô cùng; không máy tính nào đã được phát minh ra có khả năng chừng đó. Trí nhớ của một người, nếu được cho đủ thời gian, có thể ghi nhớ tất

cả các cuốn sách đã tồn tại trên thế giới tới ngày nay. Trí nhớ của một người có thể chứa sách của toàn thể thế giới. Nó có năng lực vô cùng. Điều duy nhất là: bạn nên giữ một khoảng cách - thông tin là thông tin, tri thức là tri thức!

Việc biết là điều hoàn toàn khác. Việc biết liên quan tới bản thể, nó là cái bóng của bản thể. Qua thông tin bạn sẽ hữu dụng cho người khác. Qua việc biết bạn sẽ được chứng ngộ. Nó không phải là tiện dụng.

Trong thế giới, trong chợ, thông tin được cần tới. Và không có gì sai trong nó. Nó trở thành sai khi bạn nghĩ thông tin của bạn đã trở thành việc biết của bạn. Thế thì bạn bị lẫn lộn.

Là bác sĩ khi bạn đang trong bệnh viện, còn khi bạn về nhà quên mọi thứ về nó đi.

Tôi đã ở trong nhà của một chánh án toà thượng thẩm. Người này là một người sùng kính của tôi. Vợ ông ấy nói với tôi, khi người chồng không ở nhà: "Chồng tôi yêu thầy và tin vào thầy nhiều lắm, thầy có thể giúp tôi một chút. Nếu thầy nói điều gì đó với anh ấy, anh ấy sẽ làm nó." Tôi nói: "Bạn nói cho tôi đi, vấn đề là gì? Bạn muốn gì?"

Cô ấy nói: "Chỉ cần bảo anh ấy một điều, rằng anh ấy không nên là chánh án khi ở nhà. Ngay cả trên giường anh ấy vẫn còn là quan toà. Chỉ ngần này thôi. Chúng tôi đã từng bị anh ấy hành hạ như bất kì cái gì khác. Anh ấy chưa bao giờ là người, anh ấy chưa bao giờ là bố, là chồng, chưa bao giờ là bạn, hai mươi bốn giờ một ngày anh ấy là chánh án toà thượng thẩm. Và chúng tôi tất cả đều sợ hãi và trẻ con run rẩy trước anh ấy, bởi vì anh ấy nhìn chúng tôi cứ dường như tất cả

chúng tôi đều là tội phạm đang đứng trước toà của anh ấy, chờ phán xử của anh ấy."

"Xin thầy đem anh ấy xuống. Nếu anh ấy có thể quên được trong vài giờ rằng anh ấy là chánh án toà thượng thẩm điều đó sẽ là phúc lành cho chúng tôi."

Nếu bạn là bác sĩ - tốt, cứ là bác sĩ trong bệnh viện, nhưng đừng nhìn vợ bạn bằng con mắt của bác sĩ. Bởi vì như tôi biết tới thì hiếm khi có chuyện bác sĩ là người yêu tốt, không; bởi vì họ cứ nhìn theo cùng cách. Họ biết nhiều về thân thể, làm sao họ có thể yêu được người đàn bà? Rác rưởi bên trong - họ biết: mạch máu và mủ và chất bài tiết - và họ biết; và cả ngày: toàn bệnh là bệnh, và khi họ nhìn vào người đàn bà của mình tất nhiên thông tin của họ chen vào giữa.

Bác sĩ không phải là người yêu tốt. Khó quên đi tri thức và thông tin của bạn.

Điều tôi đang nói là: Ở bệnh viện điều đó là cần - *dùng* nó, nhưng đừng bị nó dùng. Khi bạn về nhà - bỏ nó đi! Cũng như bạn thay quần áo. Bạn không dùng cùng quần áo mà bạn dùng ở bệnh viện, bạn thay quần áo, bạn mặc bộ đồ ở nhà - cũng giống như vậy...

Gạt thông tin sang bên, là một người thôi - và thế thì hai điều có thể đi song song: thông tin có thể vận hành như tiện ích, và bạn trưởng thành như bản thể.

Bản thể đó trưởng thành qua việc biết, không qua tri thức. Nếu bạn có thể giữ khoảng cách và tỉnh táo chừng nấy, thế thì không có gì sai chút nào.

Mới hôm nọ một người bạn tới và anh ấy đem tới nhiều sách cho tôi. Và đến sáng trước khi anh ấy trao chúng cho tôi, anh ấy nghe tôi, và anh ấy có hơi chút phân vân: tôi chống lại tri thức nhiều thế. Thế là đến tối

anh ấy nói: "Tôi đã đem nhiều sách thế cho thầy, còn thầy chống lại tri thức nhiều thế, vậy tôi phải làm gì?" Tôi nói: Bạn có thể cho tôi những sách này và bạn có thể đem đi nhiều sách tuỳ khả năng bạn. Tri thức không thể phá huỷ được tôi. Tôi có thể dùng nó, nhưng tôi không bị nó dùng. Đó là toàn thể vấn đề cần được hiểu."

Câu hỏi 10

Sao thầy đội tất cả những cái mũ đồng bóng đó mới gần đây?

Hỏi mũ ấy! Chúng đột nhiên tới. Ai đó gửi chúng cho tôi, chúng bắt gặp con đường của tôi. Bạn phải hỏi chúng chứ đừng hỏi tôi. Và chúng muốn được đón chào và được kính trọng.

Chương 5
Bên ngoài vinh và nhục

Lão Tử nói:

Biết thì không nói.
Nói thì không biết.
Thường ngậm miệng, bịt mắt tai
Nhụt bén nhọn, bỏ chia phân,
Hoà ánh sáng, đồng bụi bặm,
Ấy gọi là Huyền đồng.

Thế nên,
Không thể lấy chỗ thân mà được,
Không thể lấy chỗ sơ mà được,
Không thể lấy chỗ lợi mà được,
Không thể lấy chỗ hại mà được,
Không thể lấy chỗ quí mà được,
Không thể lấy chỗ tiện mà được,
Vì vậy,
Dưới trời không gì quí hơn.

Ngôn ngữ là có tính người; hiển nhiên nó phải rất bị giới hạn. Nó là tốt cho các thứ khách quan, nó hoàn toàn vô dụng cho cái bên trong, phía bên trong.

Ngôn ngữ có thể nói cái gì đó, nhưng nó không thể nói được tất cả. Nếu bạn đang ngồi tại bàn ăn, ngôn ngữ là hữu dụng để nói: "Xin chuyển muối cho tôi." Nó là tiện dụng. Nó có việc dùng, nhưng nó không thể nói được chân lí, bởi vì chân lí không phải là tiện ích, và chân lí không phải là cái gì đó khách quan. Nó không có đó bên ngoài bạn, nó xảy ra đâu đó ở cốt lõi sâu nhất của bản thể bạn.

Chúng ta có thể quyết định điều chúng ta sẽ gọi một thứ, nó là giữa bạn và tôi; nó là hợp đồng. Nếu cả hai bên đều sẵn lòng, ngôn ngữ là hoàn toàn tốt. Nhưng nếu cái gì đó đã xảy ra bên trong tôi, đây không phải là cái gì đó giữa bạn và tôi; tôi không thể chỉ ra nó là cái gì. Cho dù tôi chỉ ra, bạn không thể thấy được nó là gì. Cho nên không hợp đồng nào là có thể.

Tôn giáo ở ngoài ngôn ngữ. Nhiều nhất, ngôn ngữ có thể nói cái không có. Nó không thể nói chân lí là gì, nhưng nó có thể nói chân lí không là cái gì. Nhiều nhất nó có thể là phủ định. Chúng ta không thể nói Thượng đế là gì bởi vì điều đó sẽ giới hạn ngài qua lời, khái niệm giới hạn của chúng ta; nhiều nhất chúng ta có thể nói ngài không là gì; và tất cả kinh sách chỉ nói ngài không là gì. Chúng khử bỏ sai lỗi, nhưng chúng chưa bao giờ chỉ ra chân lí. Nhưng nếu bạn cứ khử bỏ sai lỗi, một ngày nào đó bỗng nhiên chân lí được khải lộ cho bạn. Nó không được khải lộ qua ngôn ngữ, nó được khải lộ qua im lặng.

Cho nên điều đầu tiên cần được hiểu rất sâu, bởi vì nó trở thành cạm bẫy lớn nếu bạn không hiểu nó, là ở chỗ ngôn ngữ có thể là nguy hiểm, người ta có thể bị nó lừa.

Bạn biết từ Thượng đế, nhưng từ Thượng đế không phải là Thượng đế. Trong từ Thượng đế không có gì có tính thượng đế cả. Từ Thượng đế là tuyệt đối hổng và trống. Nó có cái không trong nó. Bạn có thể cứ lặp lại nó cả triệu lần; chẳng cái gì sẽ xảy ra cho bạn, nó là cái vỏ trống rỗng; bên trong nó là hổng. Từ không thể mang kinh nghiệm bên trong được.

Nó có thể đã từng đúng khi một Jesus đã dùng từ đó, nó có thể đã ngụ ý cái gì đó cho ông ấy, nhưng không cho những người nghe ông ấy. Điều này phải được hiểu.

Nếu tôi nói 'samadhi' tôi ngụ ý cái gì đó, tôi biết nó. Nhưng khi bạn nghe từ samadhi nó chỉ là tiếng ồn trong tai bạn; nhiều nhất bạn có thể hiểu nghĩa được cho trong từ điển. Nhưng từ điển không phải là sự tồn tại. Nó không phải là cái thay thế cho sự tồn tại. Samadhi có thể được biết chỉ khi bạn đi vào trong nó, khi bạn trở thành nó; không có cách khác để biết nó.

Đó là lí do tại sao Lão Tử cứ nhấn mạnh: Chân lí không thể được nói ra, và điều được nói ra không thể là đúng. Nhưng ông ấy nói bởi vì chừng *này* thì có thể nói được; đây là phủ định.

Ông ấy nói:

Biết thì không nói.
Nói thì không biết.

Chừng này thì có thể nói được. Lão Tử nói - dù người đó biết hay không. Theo nguyên tắc riêng của ông

ấy, nếu người đó biết người đó phải không nói. Nếu người đó nói thế thì người đó không trong biết, thế thì người đó không biết. Thế thì bạn sẽ rơi vào trong điều khó hiểu mà không thể được giải quyết. Nếu người đó không biết, thế thì làm sao người đó có thể nói chân lí lớn lao thế?

Biết thì không nói.
Nói thì không biết.

Nếu người đó *biết*, thế thì sao người đó nói? Nếu người đó không biết, thế thì người đó thậm chí không thể gợi ý tới điều uyên thâm thế.

Cố hiểu sự ngược đời này. Ông ấy đơn giản đang khử bỏ đi một điều. Mọi điều ông ấy đang nói trong hai câu này - điều hàm súc sâu sắc với nghĩa, rất có ý nghĩa - ông ấy đang nói chỉ chừng này: Đừng bị lừa bởi lời. Chúng không phải là chân lí; chúng có thể dường như giống chân lí, nhưng chúng không phải là chân lí. Một khoảng khắc được sống không thể được diễn đạt. Một thứ sống có thể được biết chỉ bằng việc sống nó.

Bạn rơi vào tình yêu - thế thì bạn biết nó là gì. Bạn có thể cứ đọc cả nghìn lẻ một cuốn sách về tình yêu, và chúng có thể là những cuốn sách hay, chúng thậm chí có thể đã được viết bởi những người đã yêu và người đã biết tình yêu là gì, nhưng đọc chúng bạn sẽ không bao giờ đi tới biết tình yêu là gì.

Yêu không phải là khái niệm để được hiểu. Nó là kinh nghiệm để bị xâm chiếm. Khi yêu nắm quyền bạn bị ném ra khỏi trung tâm, bạn không còn đó nữa, tình yêu tồn tại còn bạn thì không. Bạn không thể thao túng tình yêu được. Khái niệm có thể bị thao túng, bạn có thể

diễn giải khái niệm, bạn có thể đặt nghĩa này hay nghĩa nọ vào nó; nhưng tình yêu sao? Tình yêu không thể bị thao túng.

Không phải là *bạn* yêu, nó không liên quan tới bạn làm, nó là cái gì đó xảy ra cho bạn - bỗng nhiên bạn ở trong cơn xoáy lốc. Một lực lớn hơn bạn chiếm quyền sở hữu bạn. Bạn không còn là bản thân mình, bạn bị chiếm hữu.

Đó là lí do tại sao mọi người nghĩ rằng những người yêu là điên - họ vậy đấy. Tình yêu là điên đẹp. Nó giống như điên, nó có phẩm chất của điên, bởi vì người ta trở nên bị nó sở hữu. Mọi người nói: Yêu là mù quáng. Họ đúng, yêu là mù quáng. Bởi vì yêu có mắt riêng của nó! Những mắt thường này không có tác dụng. Yêu có cách riêng của nó để nhìn và cảm và hiện hữu. Mọi cách thức thông thường đều bị ném đi - ra khỏi đường. Yêu có loại thế giới riêng của nó - thế giới mới được tạo ra xung quanh người yêu. Người đó có vẻ mù với mọi người khác, nhưng người đó không mù trong bản thân mình; thực tế lần đầu tiên người đó đã đạt tới mắt, tới tầm nhìn, tới sáng suốt.

Yêu có thể được biết tới chỉ bằng rơi vào tình yêu; bằng trở thành, thậm chí không bởi người yêu, mà bởi việc trở thành bản thân tình yêu. Nếu bạn là người yêu, tình yêu vẫn còn chưa xảy ra. Bạn vẫn còn trong kiểm soát. Nếu bạn muốn, bạn có thể thay đổi, nếu bạn muốn, bạn có thể đi xa. Vẫn có chọn lựa, yêu chưa xảy ra; bạn vẫn không bị nó sở hữu. Bạn sẽ không *biết*.

Bạn có thể đi theo hình mẫu, lí thuyết nào đó về cách yêu và cách không yêu. Bạn phải đi qua ước định nào đó - yêu đã không trở thành trái tim bạn, nó không đập bên trong bạn, nó vẫn còn là một phần của tâm trí

bạn. Ngôn ngữ là của tâm trí và kinh nghiệm là của trái tim. Và trái tim có thế giới riêng của nó, có chiều riêng của nó. Cho nên yêu có thể được diễn đạt - và chân lí thậm chí còn sâu hơn tình yêu.

Ba bình diện cần phải được ghi nhớ. Bình diện thứ nhất là của cái đầu - cái hời hợt nhất: thế giới của ngôn ngữ, khái niệm, lí thuyết. Bạn có thể thao túng nó rất dễ dàng, bạn là người chủ ở đó.

Thế rồi tới bình diện thứ hai, sâu hơn cái đầu - đó là của trái tim. Ở đó quyền làm chủ của bạn không có chút nào. Bạn trở thành nô lệ. Bạn không thể kiểm soát được nó; tình yêu trở thành người chủ, bạn trở thành nô lệ. Nó chiếm hữu bạn hoàn toàn.

Nhưng dầu vậy tâm trí có thể nói cái gì đó về tình yêu, bởi vì trái tim không ở xa mấy với cái đầu, khoảng cách là không rất xa. Tâm trí có thể có vài thoáng nhìn, nó có thể nhìn lại, nó có thể nhìn vào trong, và có vài thoáng nhìn - đó là lí do tại sao thơ ca là có thể, hội hoạ là có thể, âm nhạc là có thể. Đây tất cả đều là những thoáng nhìn từ cái đầu về trái tim.

Nhưng thế rồi có tầng thứ ba của bản thể bạn, tầng cuối cùng, rất nền móng, rất nền tảng. Đó là *bản thể* bạn. Đầu nghĩ, tim cảm, bản thể đơn giản hiện hữu.

Thượng đế, chân lí, cực lạc, niết bàn, chứng ngộ - chúng thuộc về bản thể. Cái đầu thậm chí đã không nghe nói về nó. Nó có thể có chút ít thoáng nhìn về tầng thứ hai, đó là tầng của trái tim, tình yêu; nó thậm chí đã không nghe nói rằng tồn tại tầng khác sâu hơn trái tim... Trái tim có thể có thoáng nhìn về bản thể, bởi vì nó ở gần bản thể hơn. Cho nên những người đang yêu có thể

có hiểu biết chút ít - tôi nói *chút ít* - về lời nguyện. Bởi vì lời nguyện cũng giống tình yêu.

Khi Jesus nói: Thượng đế là tình yêu, ông ấy đang nói cho mọi người về trái tim. Ông ấy nói cho các đệ tử của mình. Nếu như ông ấy nói trong đại học cho các giáo sư đại học và các viện sĩ ông ấy chắc đã không nói điều ngu xuẩn thế, rằng Thượng đế là tình yêu. Ông ấy chắc đã nói Thượng đế là nhà toán học, Thượng đế là logic, hay cái gì đó khác.

Nhưng ông ấy đã nói cho những đệ tử rất thân thiết của mình, rất gần gũi, người ở trong tình yêu sâu sắc với ông ấy - đó là lí do tại sao ông ấy có thể nói: Thượng đế là tình yêu. Ông ấy đang nói với trái tim theo ngôn ngữ của trái tim. Ông ấy chỉ ra cho con người của trái tim rằng đây là mục đích xa hơn nữa: rằng mục đích xa hơn là Thượng đế và nơi bạn đang đứng là tình yêu. Jesus đang cố tạo ra cây cầu giữa Thượng đế và tình yêu, đó là lí do tại sao ông ấy nói Thượng đế là tình yêu, hay tình yêu là Thượng đế.

Ông ấy không nói tới giáo hoàng, các nhà thượng đế học, những người đầu tư kĩ vào vấn đề tôn giáo, không; ông ấy đang nói cho ngư phủ, nông phu, thợ mộc - những người không có *đầu*. Những người vẫn còn trong thế giới cảm giác, thuộc vào cảm giác. Đó là lí do tại sao ông ấy có thể nói Thượng đế là tình yêu. Trái tim có thể có chút ít thoáng nhìn.

Cho nên bước đầu tiên là từ đầu tới tim. Và bước thứ hai là từ tim tới bản thể.

Không điều gì có thể được nói về bản thể, bởi vì ngay cả nói cái gì đó về trái tim cũng là không thể được.

Không cái gì có thể được nói về bản thể. Bạn phải đi, bạn phải biết để biết. Không có lối tắt cho nó.

Lão Tử nói:

Biết thì không nói.

Tất cả những người đã biết đều không nói. Bạn sẽ không tin điều đó, bởi vì Phật nói trong bốn mươi năm liên tục. Mọi ngày trong bốn mươi năm ông ấy đều nói và nói và nói. Và dầu vậy những người đã biết Phật, họ nói ông ấy chưa hề nói ra một lời. Tôi cứ nói liên tục mọi ngày, nhưng những người trong số các bạn sẽ biết tôi sẽ biết rằng tôi đã không nói lời nào.

Bởi vì tất cả những điều được nói ra đều chỉ là hướng dẫn. Không cái gì được nói trong nó. Đó chỉ là mạng lưới, lưới của người đánh cá, để cho những người sống trong đầu họ có thể bị mắc vào. Một khi họ bị mắc vào, việc dùng ngôn ngữ được chấm dứt. Thế thì trái tim họ bắt đầu đập rộn ràng. Thế thì giao cảm - không phải trao đổi, mà là giao cảm - xảy ra giữa Thầy và đệ tử, thế thì trái tim họ bắt đầu đập theo cùng nhịp. Thế thì họ thở theo cùng nhịp. Thế thì không cần nói gì nữa. Thế thì mọi thứ đều được hiểu mà không được nói.

Mọi việc nói đều để chuẩn bị cho bạn im lặng, và chỉ trong im lặng chân lí mới có thể được trao.

Bồ đề đạt ma tới Trung Quốc nhiều thế kỉ trước đây, để tìm đệ tử. Ông ấy có cái gì đó bên trong mình và ngày của ông ấy đều được đếm; chẳng bao lâu ông ấy sẽ phải biến mất khỏi thân thể. Và ông ấy đang tìm kiếm ai đó mà giao cảm là có thể với người đó. Ấn Độ đầy học giả lớn, nhưng ông ấy phải đi tới Trung Quốc để tìm ai

đó có thể hiểu được ngôn ngữ của trái tim, ngôn ngữ của im lặng - điều không là ngôn ngữ chút nào.

Ông ấy đã đợi trong chín năm. Thế rồi đệ tử của ông ấy tới. Không ai biết điều gì đã xảy ra giữa hai người này, không ai có thể biết! Nhưng việc truyền trao đã xảy ra. Bồ đề đạt ma đã trao tất cả những gì ông ấy có cho Huệ Năng. Truyền thống Thiền được sinh ra.

Bây giờ mọi người cứ nói rằng Bồ đề đạt ma đã trao Thiền cho Huệ Năng: truyền trao không kinh sách, trao đổi không lời. Cho dù bạn đã từng hiện diện ở đó bạn sẽ không biết cái gì đã được truyền trao. Nó là cú nhảy của bản thể, từ bản thể này sang bản thể khác. Huệ Năng cởi mở, Bồ đề đạt ma nhảy vào. Cái gì đó không thể được nói đã được nói - không trong lời mà trong bản thể. Về mặt tồn tại nó đã được truyền, và đó là cách thức. Kể từ đó, các Thiền sư cứ trao lời cuối cùng của họ một cách vô lời.

Chuyện đã xảy ra cho một Thiền sư khác sắp chết. Ông ấy gọi đệ tử yêu mến nhất của mình tới và nói: "Bây giờ khoảnh khắc đã tới, và ta phải trao cho ông kinh sách mà ta đã từng mang từ lâu; nó được Thầy ta trao cho ta khi ông ấy sắp chết; bây giờ ta sắp chết." Ông ấy kéo cuốn sách ra, cuốn sách ông ấy đã từng giấu dưới gối của mình. Mọi người đều biết về nó nhưng không ai đã bao giờ được phép nhìn vào trong nó. Ông ấy rất bí mật về nó. Khi ông ấy đi vào nhà tắm ông ấy mang theo cuốn sách, không ai đã bao giờ được phép xem cái gì có trong cuốn sách này; và mọi người tất nhiên đều tò mò, cực kì tò mò. Bây giờ ông ấy gọi đệ tử này tới và nói: "Khoảnh khắc cuối cùng đã tới và ta phải trao cho ông bản kinh đã được Thầy ta trao cho ta. Giữ lấy nó! Gìn giữ nó cẩn thận hết sức - bảo vệ nó để cho

nó không bị phá huỷ. Nó là kho báu giá trị. Một khi bị mất - mất hàng thế kỉ."

Đệ tử này cười to và nói: "Nhưng bất kì cái gì phải được đạt tới tôi đã đạt tới mà không có kinh này, cho nên cần gì? Thầy có thể đem nó đi cùng thầy." Thầy cứ khăng khăng. Đệ tử này nói: "Thôi được, nếu thầy khăng khăng thì cũng được." Cuốn sách được trao cho anh ta - đó là buổi tối mùa đông, rất lạnh, và lửa đang bập bùng trong phòng - đệ tử cầm cuốn sách và thậm chí không nhìn vào nó, người đó ném nó vào lửa. Thầy nhảy lên và nói: "Ông làm gì thế!" Và đệ tử này thậm chí còn quát to hơn: "Thầy nói gì! Gìn giữ kinh sách à?" Thầy bắt đầu cười, ông ấy nói: "Ông đã qua được kì thi. Nếu mà ông gìn giữ nó ông đã bỏ lỡ! Và chẳng có gì trong nó cả, nói sự thực với ông, nó hoàn toàn trống rỗng. Nó chỉ là để xem liệu ông đã trở nên có khả năng hiểu được im lặng không, hay liệu ông vẫn còn níu bám sâu bên dưới vào lời, khái niệm, lí thuyết, triết lí."

Mọi triết lí, mọi điều có thể được nói, đều chỉ giống như hành lang của lâu đài. Tôi thấy các bạn mọi tối trong buổi *darshan*, trong hành lang - bởi vì mọi câu hỏi đều có thể được giải quyết ở hàng lang. Một khi bạn đã sẵn sàng thì không có câu hỏi, thế thì bạn có thể vào trong lâu đài. Bạn đã bao giờ nghe tới cái tên của người trí huệ Hi Lạp, Zeno? Ông ấy là sáng lập viên của triết học Stoic. Cũng giống như tôi, ông ấy thường dạy ở hành lang. Từ 'stoic' bắt nguồn từ từ Hi Lạp *stoikas*, mà đến lượt nó là bắt nguồn từ *stoa*, có nghĩa là hành lang. Cả đời mình ông ấy đều dạy ở hành lang và mọi người nói: 'Ông có ngôi nhà đẹp thế, sao ông dạy ở hành lang.' Ông ấy nói: "Mọi giáo huấn chỉ giống như hành lang thôi; khi ông sẵn sàng lắng nghe im lặng ông đi vào trong đền - thế thì không có nói chuyện. Từ từ *stoa*,

hành lang, toàn thể triết học của ông ấy được biết với cái tên chủ nghĩa Stoic.

Mọi từ nhiều nhất có thể trở thành hành lang; chúng đưa bạn tới ngôi đền bên trong; nhưng nếu bạn níu bám lấy chúng thế thì bạn vẫn còn ở hành lang - hành lang không phải là lâu đài. Lão Tử đang nói cái gì đó giống như hành lang, cánh cửa. Nếu bạn hiểu nó, bạn sẽ vứt bỏ mọi từ, ngôn ngữ - thực tế toàn thể tâm trí. Nơi bạn để giầy ở hành lang, bạn phải để lại cả tâm trí mình nữa. Chỉ thế thì bạn mới đi vào điện thờ bên trong nhất của bản thể.

Biết thì không nói.

Cho dù người đó nó, người đó chỉ nói chừng này thôi. Cho dù người đó nói, người đó chỉ nói chống lại việc nói. Người đó không muốn nói cái gì đó trong nó, người đó đơn giản muốn phá huỷ tất cả các lời bên trong bạn - việc nói của người đó mang tính phá huỷ. Người đó đơn giản muốn tạo ra chân không bên trong bạn, và tất nhiên lời có thể bị phá huỷ chỉ bởi lời. Chất độc có thể bị phá huỷ chỉ bởi chất độc. Bạn bị chiếc gai trong chân - chiếc gai khác được cần tới để khều nó ra. Mọi điều tôi đang nói đều giống như chiếc gai khác để nhể những chiếc gai đã ở trong bản thể bạn. Một khi chiếc gai thứ nhất được lấy ra, chiếc thứ hai là vô dụng - bạn vứt cả hai chiếc gai. Mọi lời được người biết sử dụng để kéo ra các lời khác đã lắng đọng bên trong bạn. Một khi bạn trống rỗng - kết thúc.

Đã có một người vĩ đại ở Ấn Độ, một người rất hiếm hoi: những người như ông ấy bạn có thể đếm trên đầu ngón tay. Tên ông ấy là Nagarjuna (Long Thọ). Ông ấy đã mâu thuẫn với mọi thứ. Ông ấy đã tranh cãi chống lại mọi thứ. Ông ấy đã phê phán mọi lí thuyết. Và mọi người đều phân vân. Họ sẽ hỏi: "Thôi được, bất kì cái gì ông nói cũng đều được, nhưng quan điểm *của ông* là gì?" Ông ấy sẽ nói: "Tôi không có quan điểm nào cả. Tôi ở đây chỉ để phá huỷ các lí thuyết, tôi không có lí thuyết nào để thay thế chúng. Bất kì cái gì là lí thuyết của ông - Tới đi! Và tôi sẽ phê bình nó và phá huỷ nó. Nhưng đừng hỏi về cái thay thế bởi vì tôi không có cái nào. Ông trở thành trống rỗng, điều đó là hoàn hảo, không có nhu cầu làm gì cả."

Nếu bạn tin vào Thượng đế, Nagarjuna sẽ phê phán Thượng đế. Nếu bạn không tin vào Thượng đế và bạn là kẻ vô thần, ông ấy sẽ phê phán chủ nghĩa vô thần. Nếu bạn tin vào linh hồn, ông ấy là kẻ thù của linh hồn. Nếu bạn không tin vào linh hồn, thế thì ông ấy cũng là kẻ thù của bạn. Nếu bạn hỏi: "Triết lí của ông là gì?" ông ấy đơn giản nhún vai; ông ấy sẽ nói: "Chẳng có cái nào. Tôi ở đây để phá huỷ!"

Những người biết, họ đã nói chỉ để phá huỷ. Cho nên cái trống rỗng đó còn lại đằng sau. Trong cái trống rỗng đó là giao cảm.

Từ giao cảm nghĩa là: đi tới hợp nhất. Có sự hợp nhất sâu. Trong hợp nhất đó, cái không thể được nói lại *có thể* được nói. Không cần lời nào cả, thậm chí không cần cử chỉ. Nó đơn giản được truyền mà không có kinh sách nào.

Biết thì không nói.
Nói thì không biết.
Thường ngậm miệng, bịt mắt tai

Bây giờ ông ấy đang nói điều phải làm; cách đạt tới im lặng đó, cái biết tới chân lí; cách đạt tới cái trống rỗng đó mà trong đó chân lí giáng xuống bạn, trong đó bạn trở thành phương tiện, còn Thượng đế chiếm quyền sở hữu. Bạn trở thành ngôi đền, và Thượng đế tới, và lắng đọng bên trong bạn.

Thường ngậm miệng, bịt mắt tai

Tâm trí có nhiều kẽ hở qua đó nó thường xuyên được làm đầy và tiếp nhiên liệu. Bạn cứ nhìn - bạn đang nhìn cái gì? Bạn không tìm cái gì đó đặc biệt, bạn chỉ đang nhìn; bất kì cái gì trôi qua, bạn nhìn nó. Tâm trí khao khát qua mắt, để thu thập bất kì thông tin nào nó có thể thu thập. Tâm trí có tính tò mò - bạn thậm chí đọc cả các quảng cáo viết trên tường, và bạn đi qua cùng bức tường đó mọi ngày, và bạn đọc đi đọc lại nó. Và bạn biết cái gì được viết ở đó, bạn đã đọc nó nhiều lần thế, nhưng cứ khi bạn đi qua, một cách vô ý thức như robot bạn lại đọc nó. Bạn cứ thu thập thông tin cho tâm trí: tâm trí cần được nuôi bằng thông tin - nó là máy tính, nó đang thường xuyên hỏi: tôi đang đói, đem thêm cho tôi tri thức. Tri thức là thức ăn của tâm trí, tâm trí phát triển bằng thông tin.

Tai cứ nghe điều đang xảy ra - tất cả các giác quan đều là lỗ hổng từ đó tâm trí cứ tìm và kiếm tri thức. Thậm chí cả những tri thức tuyệt đối vô dụng. Bạn thậm chí không thể hình dung được về tri thức này sẽ dùng làm gì. Nhưng tâm trí cứ thu thập trong hi vọng một ngày nào đó, có thể, nó có thể dùng tri thức. Ngày đó chẳng bao giờ tới.

Lão Tử nói:

Thường ngậm miệng, bịt mắt tai

Nếu bạn muốn đạt tới im lặng, bịt mọi lỗ trống lại. Chỉ mở mắt ra khi tuyệt đối cần thiết. Chỉ nhìn khi điều đó tuyệt đối cần thiết; bằng không không có nhu cầu! Bỏ qua mọi thứ, không nhìn vào chúng. Giữ mắt bạn trống rỗng. Nhìn thế giới bằng con mắt trống rỗng để cho bạn không nhìn vào nó, bạn không nhìn vào cái gì cả.

Bạn có thể có cảm giác đó về người chứng ngộ khi bạn tới trực diện với người đó. Người đó nhìn bạn, nhưng người đó không nhìn bạn. Người đó nhìn và không nhìn. Mắt người đó tựa gương trống rỗng. Người đó không dửng dưng; người đó cũng không quan tâm. Người đó nghe, và không nghe. Nếu bạn nói cái gì đó người đó nghe, nhưng nếu bạn dừng giữa chừng người đó không tò mò về nửa câu còn lại. Cho dù ở giữa câu bạn dừng lại - dấu chấm hết đến với người đó; nó là kết thúc! Người đó không tò mò. Thế thì tâm trí dừng tích luỹ.

Trong các tu viện Tây Tạng, bất kì khi nào một đệ tử mới muốn vào tu viện, người đó phải ngồi tại cửa trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ, đôi khi thậm chí bốn mươi tám tiếng, đôi khi thậm chí còn hơn - đói, mắt nhắm. Thầy sẽ đi qua cánh cửa đó nhiều lần, các đệ tử sẽ đi qua, người khác sẽ tới và đi còn người đó phải ngồi đó với mắt nhắm.

Đó là kì thi đầu tiên: liệu người đó có khả năng trở thành không tò mò không; bằng không người đó sẽ muốn nhìn và xem ai đi vào đi ra, chỉ chút ít thôi người đó muốn mở mắt ra: ai đã tới, ai đã đi; người đó sẽ tò mò. Nếu một người bất ổn và tò mò tới mức người đó không thể giữ mắt nhắm được trong hai mươi bốn giờ,

thế thì người đó sẽ bị tu viện bác bỏ. Ngay cả trẻ nhỏ khi chúng muốn vào tu viện cũng phải trải qua kiểm tra này.

Nhưng nếu bạn có thể giữ mắt nhắm trong hai mươi bốn giờ, đó là kì công, bởi vì tâm trí bất ổn thế và liên tục hỏi thông tin rằng nếu bạn không cho nó thông tin nó bắt đầu ngạt thở. Thực tế nó bắt đầu chết.

Đó là lí do tại sao việc mất giác quan có thể trở thành cái chết của tâm trí. Nhiều thực nghiệm đã được tiến hành, đang được tiến hành, trên khắp thế giới về mất cảm giác. Khi tất cả giác quan của bạn đều bị mất thức ăn thường lệ của chúng, thời gian dường như bất tận. Một giờ thực tế đã trôi qua - bạn nghĩ là vĩnh hằng.

Bạn có thể thoải mái toàn bộ, nghỉ ngơi trong thùng được làm giống như bụng mẹ, trong nước ấm, nổi, không lo âu, bóng tối bao quanh bạn - đẹp; không lo nghĩ, bạn đơn giản thảnh thơi trong bụng mẹ lần nữa - nhưng trong vòng vài phút bạn bắt đầu cảm thấy bất ổn sâu sắc thế. Tâm trí yêu cầu cung cấp thức ăn thường xuyên.

Mất giác quan đã từng là một trong những phương pháp được dùng nhiều nhất ở phương Đông. Người muốn đạt tới cực lạc, tới samadhi, đều phải học hiện hữu mà không có khao khát thường xuyên của tâm trí được nuôi dưỡng.

Bạn đang làm hai điều cùng nhau - mọi người tới tôi, họ nói: "Chúng tôi muốn gạt bỏ tâm trí này, nó chỉ phiền não mà không gì khác - địa ngục." Nhưng nếu tôi nói với họ: "Thế thì đóng mọi lỗ hổng của bạn lại ngày một nhiều hơn đi bởi vì một mặt bạn muốn vứt bỏ tâm trí và mặt khác bạn cứ nuôi dưỡng nó, điều đó dường như khó."

Tôi phái mọi người vào im lặng hai mươi mốt ngày. Điều đó thực sự trở thành địa ngục sau bốn, năm ngày. Họ không làm - họ được phép chỉ ngồi với mắt nhắm, với tai bịt, di chuyển, bước - nhưng không nhìn quanh, chỉ nhìn vào đường mà họ đi theo nhìn lên trước quãng mét rưỡi là nhiều nhất; ăn, nghỉ ngơi - không cái gì đặc biệt, nhưng chỉ thảnh thơi các giác quan, đóng các lỗ hổng...

Sau ngày thứ tư, thứ năm tâm trí bắt đầu nổi loạn.

Nếu họ có thể tiếp tục thế thì gần tới ngày thứ mười bốn hay mười lăm tâm trí bắt đầu chấp nhận sự kiện này - cũng giống như người sắp chết trong bệnh viện; khi bạn nói với người đó: "Anh sắp chết" - người đó muốn phủ nhận, bác bỏ sự kiện này nhưng dần dần người đó có thể làm được gì? Người đó chấp nhận một cách bất lực; một khi người đó chấp nhận, thế thì không lo nghĩ. Thế thì người đó thảnh thơi.

Vào ngày thứ mười bốn, mười lăm, nếu bạn tiếp tục, và vẫn còn dửng dưng với việc gõ búa thường xuyên của tâm trí để tìm kiếm thêm, thêm nữa thức ăn cho bản thân nó, tâm trí thảnh thơi. Và một khi tâm trí thảnh thơi bên trong bạn, bản thể bạn bắt đầu nở hoa. Tâm trí là sự tù túng lên bản thể.

Cho nên cố sống trong các giác quan tối thiểu nhất có thể được.

Mulla Nasrudin một lần tới tôi. Nghe nói về thiền anh ta trở nên quan tâm. Thế là tôi bảo anh ta trước hết trong một năm chỉ ngồi với mắt nhắm - biết rõ anh ta, tôi nghĩ ngay cả điều đó cũng sẽ là không thể được. Anh ta nói: "Nhưng tôi sẽ không nhắm mắt đâu." Tôi nói với anh ta: "Anh có hiểu tôi không?Anh có hiểu tôi hay

không? Nhắm mắt lại!" Thế là anh nhắm mắt lại một chút - nhắm hờ, nửa nhắm nửa mở, và anh ta nói: "Nhiều hơn thế này tôi không thể làm được." Tôi nói: "Có vấn đề gì?" Anh ta nói "Tôi nghiêm ngặt là người đứng giữa đường. Nhiều nhất tôi có thể nhắm nửa mắt thôi. Tôi không thể nhắm chúng hoàn toàn được. Ai biết cái gì sẽ xảy ra? Tôi có thể bỏ lỡ cái gì đó hay, cho nên tôi không thể làm được. Tôi có thể nhắm một nửa thôi, và một nửa tôi sẽ để mở, tỉnh táo về điều diễn ra."

Anh ta nói với tôi: "Tôi tuyệt đối đồng ý với bà già thường đi tới nhà thờ: bất kì khi nào tên Thượng đế được nhắc tới bà ấy sẽ cúi mình xuống - điều đó là được, nhưng linh mục ở đó trở nên hơi lo nghĩ vì bất kì khi nào tên của quỉ được nhắc tới, thế nữa bà ấy cũng cúi mình xuống. Một hôm linh mục không thể kìm được tò mò. Sau khi giáo đoàn đã ra về ông ấy đi tới bà già này, lôi bà ấy ra ngoài nhà thờ, và hỏi: "Có chuyện gì vậy? Sao bà làm điều này? Tôi có thể hiểu rằng khi tên của Thượng đế được nhắc tới bà cúi mình xuống, nhưng tại sao khi tên của quỉ được nhắc bà lại cúi mình xuống?" Bà ấy nói: "Cha chẳng bao giờ biết, điều đó có thể đến vào bất kì lúc nào."

Mulla Nasrudin bảo tôi: "Tôi nghiêm ngặt là người đứng giữa đường, tôi cúi mình với Thượng đế - và với quỉ nữa; người ta chẳng bao giờ biết, điều đó có thể đến."

Mọi người cứ cố tạo ra thoả hiệp với tâm trí. Bạn không thể thắng được. Nếu bạn thoả hiệp, tâm trí sẽ thắng. Mọi thoả hiệp đều thất bại trong thế giới bên trong. Nếu bạn quyết định rằng bạn muốn biết cốt lõi bên trong nhất của bản thể mình, thế thì đây là cách thức: *Thường ngậm miệng, bịt mắt tai, nhụt bén nhọn,*

bỏ chia phân, hoà ánh sáng, đồng bụi bặm, ấy gọi là Huyền đồng. Thế thì bạn đi tới biết cái một. Đây là hợp nhất huyền môn, giao cảm.

Tôi sẽ lặp lại: *Thường ngậm miệng, bịt mắt tai...*

Dùng các giác quan tối thiểu nhất có thể được. Và nếu bạn nhìn, bạn sẽ thấy rằng bạn đang dùng chúng một cách tuyệt đối không cần thiết, chín mươi chín phần trăm việc dùng chúng có thể được dừng lại; một phần trăm sẽ là đủ - và bạn sẽ ngạc nhiên, khi bạn dùng giác quan của mình tối thiểu nhất có thể được chúng trở thành rất rất sắc bén. Bởi vì toàn thể năng lượng trở thành được tập trung.

Khi bạn không nhìn mãi vào bất kì ai và mọi người, thế rồi đột nhiên bạn nhìn đoá hoa hồng - mắt bạn trong trẻo thế, không mây mù nào; bằng không bạn cứ thấy các thứ, nhiều thứ thế - trong bao nhiêu thứ đó hoa hồng kia chỉ là một thứ; mắt bạn bị bụi che, hoa hồng không thể nở hoa cho bạn được.

Bạn tới và nhìn con mình nhưng bạn không nhìn, bạn có màn ảnh của bao nhiêu kinh nghiệm trên mắt, mắt bạn đã bị chất đầy. Làm sao bạn có thể thấy khuôn mặt của con mình? - bằng không bạn sẽ thấy khuôn mặt của Thượng đế ở đó. Làm sao bạn có thể nhìn hoa hồng được? - bằng không hoa hồng sẽ biến mất, và bạn sẽ thấy việc nở hoa của điều thiêng liêng.

Mắt bạn sẽ trở nên tươi tắn, sạch sẽ, bạn sẽ trở thành rất cảm nhận, nếu bạn không dùng giác quan một cách không cần thiết. Bạn càng dùng chúng nhiều, các giác quan của bạn càng bị chán, bị mệt. Chúng mất sắc bén, chúng mất nhạy cảm; chúng trở nên rất đờ đẫn.

Thường ngậm miệng, bịt mắt tai

Bất kì chỗ nào bạn thấy tâm trí đã làm ra cánh cửa để đi vào thế giới - đóng nó lại. Tâm trí có những cách thức rất tinh ranh để đi vào trong thế giới. Quan sát từ chỗ nó thoát vào trong thế giới.

Freud đã khám phá ra rằng toàn thể chức năng của tâm trí là liên tưởng - đó là cánh cửa. Bạn nhìn con chó. Thực tế bạn phải bao hàm bản thân mình vào con chó *này*, không cần di chuyển tiếp, nhưng đột nhiên bạn nhớ tới con chó bạn vẫn thường biết trong thời thơ ấu của mình, và con chó đó thuộc vào một cô gái, và bạn đã rơi vào tình yêu với cô gái đó - bây giờ bạn cứ tiếp diễn mãi. Bây giờ con chó này, sự kiện này, không còn đó nữa - nó đơn giản làm việc như chiếc chìa khoá; bây giờ bạn đang di chuyển: bạn yêu cô gái đó nhưng bạn không thể xoay xở sở hữu được cô ấy, thế rồi tất cả những sở hữu khác - thế rồi tất cả những cô gái khác - cả hàng dài có đó.

Thế rồi bạn cứ nhảy, cứ nhót từ thứ này sang thứ khác. Từ bất kì chỗ nào tâm trí đều nhảy vào thế giới điên, và thế rồi không có tận cùng cho nó. Freud dùng cánh cửa này cho toàn thể phương pháp phân tâm của ông ấy: liên tưởng ý nghĩ. Đó là lí do tại sao phân tâm cứ tiếp diễn hết năm nọ tới năm kia - và thực tế chẳng có kết quả gì. Bạn có thể đi mãi mãi và mãi mãi. Ý nghĩ này dẫn tới ý nghĩ khác, ý nghĩ khác dẫn tới ý nghĩ khác nữa, và có hàng triệu và hàng triệu ý nghĩ.

Tôi đã nghe, Mulla Nasrudin trong tình yêu với một người đàn bà. Anh ta đem cô ấy về nhà và khi họ sắp lên giường, nghỉ ngơi trên giường, thảnh thơi trên giường, người đàn bà nói, "Nasrudin, bao nhiêu đàn bà đã ở đây trước em, trong giường của anh?" Nasrudin giữ im lặng, nhiều phút trôi qua; gần nửa giờ trôi qua, thế rồi người đàn bà nói, "Em vẫn đang đợi đây!" Nasrudin nói, "Vậy em nghĩ anh đang làm gì? Anh vẫn đang đếm đấy chứ!"

Đó là cách mọi sự có liên quan. Nếu bạn bắt đầu đếm, nếu bạn bắt đầu trên cuộc hành trình liên tưởng, không có tận cùng cho nó. Liên tưởng là cánh cửa. Bạn sẽ phải tìm chúng - có nhiều cánh cửa.

Và qua cùng cánh cửa bạn bao giờ cũng tới, và vướng vào cùng rắc rối, và bạn chưa bao giờ trở nên nhận biết rằng nó đã trở thành thứ lặp lại, cái vòng luẩn quẩn - bạn cứ đi theo vòng tròn.

Đóng mọi cánh cửa lại. Sẽ khó lúc ban đầu bởi vì bạn sẽ cảm thấy điều đó giống như tự tử. Samadhi *là* giống như tự tử. Khác biệt duy nhất là ở chỗ không tự tử nào được đầy đủ như samadhi. Nhưng nó không chỉ là tự tử đâu, nó còn là phục sinh nữa. Nó là cây thập tự và việc phục sinh. Cái cũ chết đi và cái mới được sinh ra. Và thế thì không có vấn đề gì, bạn có thể quay lại thế giới - nhưng bạn quay lại một cách khác toàn bộ. Thế thì thế giới không quấy rối bạn. Thế thì không có vấn đề gì. Thế thì bạn có thể dùng mắt và tai mình và làm bất kì cái gì bạn muốn làm mà không cái gì quấy rối bạn một khi bạn được lắng đọng và bắt rễ và định tâm trong bản thể mình, không cái gì quấy rối. Bạn vẫn còn trong thế giới, và thế giới không có đó. Bạn đi vào trong đêm tối nhất và ánh sáng bên trong không bao giờ rời bỏ bạn. Bạn sống trong ánh sáng bên trong đó; bây giờ không có vấn đề gì với bóng tối bên ngoài.

Bịt mắt tai, nhụt bén nhọn,

Tâm trí rất tinh ranh, láu cá, logic. Nó là nhà hợp lí hoá lớn. Bất kì cái gì tâm trí muốn làm, nó đều cho bạn

lí do. Mọi lí do đều là giả. Nếu bạn nhìn sâu xuống dưới bạn sẽ thấy chúng không phải là lí do mà là hợp lí hoá.

Bạn muốn giận dữ - bạn tìm ra cớ. Cớ không phải là lí do, nhưng bạn tự lừa mình và người khác bởi vì điều này bạn trở nên giận. Cái cớ đó chỉ là cái cớ, bạn hợp lí hoá nó.

Bạn về nhà, bạn giận ông chủ, và thế rồi bạn nhảy lên vợ mình; bạn cảm thấy bồn chồn, bạn cảm thấy giận, cơn cuồng nộ đang sôi lên bên trong bạn, nhưng khó mà ném nó lên ông chủ được, điều đó sẽ tốn kém quá nhiều. Không đáng trả giá. Bạn nghĩ: Để kinh tế hơn; mình giữ cơn giận ở đó, mình tiếp tục mỉm cười, mình cứ vẫy đuôi. Thế rồi bạn về nhà. Bạn phải ném nó vào ai đó, bạn phải tìm ra mối nối yếu hơn trong cuộc sống của mình nơi bạn có thể ném nó ra mà không tổn thất nào cho bạn; bạn ném nó vào vợ bạn, hay vào con bạn.

Hay nếu bạn là anh chồng sợ vợ, như gần mọi ông chồng đều thế, thế thì vợ cũng là ông chủ và bạn không thể ném nó lên cô ấy được, cho nên bạn phải làm cái gì đó với con chó của mình, con mèo của mình, hay với cái gì đó bạn có thể phá huỷ - radio; hay bạn có thể phát điên khi lái xe - bạn có thể đem toàn thể cơn giận xuống chân mình, và bạn có thể cứ nhấn ga thêm nữa.

Bây giờ các nhà tâm lí nói rằng gần hết năm mươi phần trăm tai nạn xe hơi xảy ra bởi vì giận dữ. Chúng không liên quan gì tới giao thông, chúng có cái gì đó liên quan tới giao thông bên trong của tâm trí. Năm mươi phần trăm! Điều đó là quá nhiều!

Giận dữ sao? - xe cứ tăng tốc ngày một nhiều hơn; bạn đang ném giận dữ của mình ra qua tốc độ, nhưng bạn có thể nghĩ: Gió mát và buổi sáng tốt lành, và mình muốn là tay lái lụa; đó chỉ là cái cớ. Buổi sáng tốt lành mọi ngày, không chỉ là hôm nay nó tốt lành.

Khi ai đó đi qua hay cố vượt qua xe bạn... Thỉnh thoảng điều xảy ra là tôi đi cùng một người bạn - anh ấy lái xe; bỗng nhiên tôi trở nên nhận biết rằng anh ấy lái quá nhanh; và không chỉ điều đó, tôi nhìn vào cột mốc và chúng tôi đang đi sai hướng, cho nên tôi hỏi anh ta: "Có chuyện gì thế?" Anh ta nói: "Thầy yên đi. Thêm nửa giờ nữa."

Thế là tôi đợi. Tôi thấy điều anh ta đang làm - anh ta đang cố vượt một chiếc xe đã vượt xe chúng tôi. Khi anh ta vượt qua xe đó, thế rồi anh ta dừng xe lại và nói: "Bây giờ chúng ta có thể đi theo hướng riêng của chúng ta." Người này đã nghĩ bản thân mình phải là gì? Tôi không bao giờ đi cùng người này nữa - người này điên!

Nhưng anh ta hợp lí hoá điều đó; anh ta nói: "Nếu mình cho những cái nhỏ, mình bắt đầu cho trong những cái lớn." Cho nên anh ta bảo tôi: "Đừng bao giờ cho trong bất kì cái gì. Cho đánh nhau ra trò! Với bất kì giá nào! Bởi vì cuộc sống là tranh đấu. Nó là sự sống còn của kẻ mạnh nhất."

Chúng tôi đến chậm; mọi người đã đợi tôi ở thành phố khác; chúng tôi tới đó muộn hai giờ; nhưng anh ta phải cho trận đánh nhau ra trò chứ - với người không biết, người thậm chí có thể không nhận biết về điều đã xảy ra. Và anh ta có thể đã giết chết tôi, và bản thân anh ta, bởi vì anh ta *điên*.

Tâm trí cứ tìm cách hợp lí hoá - nó gọi chúng là lí do, chúng không phải là lí do.

Nhụt bén nhọn,

Cố tìm ra; và bạn càng cố tìm ra thì bén nhọn càng bị nhụt hơn; thế thì bạn đột nhiên sẽ thấy toàn thể cái bất hợp lí của tâm trí - và nó cứ khăng khăng: mình hợp lí đấy chứ! Đây là một trong những khám phá vĩ đại nhất của thế kỉ này - rằng con người là không hợp lí.

Aristotle đã định nghĩa con người là con vật hợp lí. Phải mất hai mươi thế kỉ để tìm ra chân lí. Công lao thuộc về Freud, rằng ông ấy đã khám phá ra rằng con người không hợp lí chút nào. Con người là con vật *đang* hợp lí hoá, không phải là hợp lí. Thực tế không có lí do nào cả, con người cứ tìm các lí do. Có bản năng vô ý thức và con người cứ tạo ra mẽ ngoài các lí do quanh cái tất cả đều là giả.

Quan sát! Và chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy. Và một khi bạn thấy, bén nhọn của tâm trí sẽ bị cùn nhụt. Thế thì nó sẽ không có vẻ sắc bén thế, láu cá thế, thông minh thế - nó không phải vậy, vô trí mới thông minh. Tâm trí không thể thông minh được, tâm trí là tầm thường. Chính phẩm chất của tâm trí là tầm thường.

Những người bạn gọi là thiên tài, tài năng, rất thông minh - quan sát họ mà xem! Một thiên tài lớn, người đó có thể được giải thưởng Nobel, thức dậy buổi sáng và thấy rằng đôi dép lê của mình không có đó ở đúng chỗ, và người đó phát điên lên - thiên tài vĩ đại đấy! Bởi vì đôi dép lê không tìm ra ở đúng chỗ vào buổi sáng, cả ngày của người đó bị phá huỷ! Người đó giận cả thế giới! Và từ đó nhiều điều sẽ xảy ra, bởi vì đôi dép lê không ở đúng chỗ - và bạn gọi người này là thiên tài đấy! Nhiều điều sẽ xảy ra mà sẽ có hậu quả xa xăm.

Giận, người đó sẽ đi tới văn phòng; giận, người đó sẽ nói với mọi người, người đó sẽ tạo ra dây chuyền giận; và giận này dẫn tới giận khác và tầng giận sâu hơn.

Người đó có thể làm cái gì đó mà rồi người đó sẽ hối hận về sau. Và toàn thể nguyên nhân là ở chỗ đôi dép lê của người đó không được tìm thấy ở đúng chỗ.

Và bạn gọi người này là thiên tài! Bạn gọi người này là rất thông minh sao? Người đó có thể láu cá, nhưng không khôn ngoan. Người đó có thể láu cá, nhưng người đó không thông minh. Người đó có thể thông thái, nhưng người đó không có năng lực biết. Và có thành vấn đề gì khi đôi dép lê không được tìm thấy ở đúng chỗ?

Không, điều đó có thể lại là cái cớ. Điều đó có thể được nối với những điều khác - trong đêm người đó đã có ác mộng, và người đó sợ, và run rẩy khi người đó tỉnh dậy, và thế rồi người đó thấy rằng đôi dép lê đã không ở đúng chỗ; bây giờ toàn thể cơn giận được hội tụ vào sự kiện này. Người đó có thể đuổi người phục vụ đi, sa thải anh ta, hay điều này có thể là nguyên nhân cho li dị. Bạn có thể cho rằng tôi đi quá xa - tôi không đi xa đâu. Tôi đã quan sát nhiều cuộc li dị và tôi chưa bao giờ thấy những lí do tốt hơn cho chúng - chỉ giống thế này thôi, toàn những điều nhỏ bé: trong cuộc sống không có những thứ lớn, chỉ toàn thứ nhỏ.

nhụt bén nhọn, bỏ chia phân,

Tâm trí rất vướng víu; hết chuỗi nọ tới chuỗi kia; liên tưởng; nó là mạng lưới, lưới điên. Mọi thứ đi vào trong tâm trí, và trở nên ngày một lẫn lộn hơn. Bạn càng biết nhiều, tâm trí càng bị lẫn lộn nhiều hơn, bởi vì mọi điều bạn thêm vào cho nó là thêm lẫn lộn của nó.

bỏ chia phân,

Cố thấy mọi sự rõ ràng hơn. Cố thấy lẫn lộn này. Quan sát lẫn lộn này. Trở thành người quan sát và không bị đồng nhất với nó. Tạo ra chút ít khoảng cách giữa bạn và tâm trí của bạn. Tạo ra khoảng cách này để trở thành một *sannyasin*. Tạo ra khoảng cách này là tạo ra khả năng của tiến hoá bên trong.

Bỏ chia phân - làm sao bạn bỏ được chúng? Nếu bạn cố bỏ chúng bạn sẽ không bao giờ có thể bỏ chúng được. Cách duy nhất để bỏ chúng là tạo ra khoảng cách.

Bạn phải đã quan sát nhiều lần - bạn có thể không tỉnh táo về nó, rằng khi ai đó khác gặp khó khăn bạn bao giờ cũng cho lời khuyên tốt. Nếu cùng khó khăn đó xảy ra cho bạn, bạn có thể không khôn ngoan thế. Tại sao? Tại sao điều đó xảy ra? Tại sao thông minh của bạn làm việc hoàn hảo thế khi ai đó khác gặp khó khăn? Bởi vì có khoảng cách.

Tôi đã đọc tiểu sử của một nữ nghệ sĩ lớn: Sarah Bernhardt. Có lần chuyện xảy ra, cô ấy đang xem kịch; một nữ nghệ sĩ mới đang làm việc, và nữ nghệ sĩ mới này bị đồng nhất với hành động của mình trong vai diễn, trong vở kịch tới mức cô ấy hoàn toàn quên mất rằng mình là diễn viên. Cô ấy bắt đầu kêu và khóc với nước mắt lăn thành dòng chảy xuống, và cô ấy làm bản thân mình thành đống lộn xộn; và cô ấy phải được kéo ra khỏi sân khấu, đột nhiên ở giữa vở kịch bởi vì cô ấy đã hoàn toàn quên mất rằng cô ấy chỉ đóng vai, cô ấy là nghệ sĩ. Cô ấy trở nên bị lẫn lộn - cứ dường như đây là cuộc sống của cô ấy. Khi Sarah bỏ đi, cô ấy gọi cô nghệ sĩ mới tới và bảo cô này: "Khi cô *khóc*, khán giản không khóc. Cô phải làm hành động này, nhưng cô phải giữ khoảng cách. Cô không nên bị đồng nhất với nó."

Và đây nên là chìa khoá cho toàn thể cuộc sống của bạn, bởi vì toàn thể cuộc sống là vở kịch lớn. Sân khấu là bao la, nhưng nó là vở kịch. Bạn nên giữ khoảng cách. Bất kì cái gì xảy ra, đều xảy ra trong vở kịch, trong kịch. Bạn là nhân chứng, bạn không nên trở thành một với nó. Nếu bạn trở thành một với nó, bạn bị vướng mắc. Nếu bạn vẫn còn xa cách, và bạn có thể nhìn vào nó từ một khoảng cách, tâm trí bạn chưa bao giờ bị lẫn lộn. Nếu bạn ở xa, tâm trí vẫn còn trong trẻo như pha lê. Toàn thể dính mắc là do đồng nhất.

Hoà ánh sáng,

Đừng nhìn mọi thứ trong ánh sáng của tâm trí, trong vẻ hào nhoáng của tâm trí. Hoà ánh sáng. Nhìn mọi sự đôi khi từ trái tim nữa. Đem ánh sáng dịu của trái tim tới mọi thứ, nhìn với ánh sáng của tình yêu nữa.

Đừng cứ nhìn mọi thứ chỉ từ quan điểm logic. Đừng quá logic. Đôi khi bạn cần phi logic, chỉ thế thì cân bằng mới có thể được giữ. Hợp lí - và cả phi hợp lí nữa. Bởi vì bạn là cả hai. Bạn phải giữ cân bằng. Có những khoảnh khắc lành mạnh, và bạn cần những khoảnh khắc điên khùng nữa. Làm toán - nhưng đôi khi điên trong âm nhạc nữa. Tính toán - nhưng đôi khi nhảy múa nữa. Làm việc - nhưng chơi nữa, để cho cân bằng không bị mất.

Nếu tâm trí trở thành cách nhìn duy nhất của bạn vào mọi thứ thế thì ánh sáng là quá nhiều. Nó mang tính phá huỷ. Thế thì chính cái chói chang đó sẽ không cho phép bạn nhìn mọi thứ như chúng vậy - điều đó giống như khi bạn nhìn vào mặt trời, và thế rồi bạn nhìn vào mọi sự - mọi thứ có vẻ tối, không theo đúng tỉ lệ của nó.

.. đồng bụi bặm,

Tâm trí thường xuyên trong rối loạn bên trong. Hỗn độn - liên tục; cơn bão tới rồi tới rồi tới. Nhận chìm nó đi, bằng không nó sẽ không cho phép bạn nghe âm nhạc dịu dàng hơn của cuộc sống. Nó sẽ không cho phép bạn nhìn những thứ tinh tế của cuộc sống. Nó sẽ không cho phép bạn cảm.

Làm sao nhận chìm rối loạn đó bên trong? Phải làm gì? Ba điều. Một: Nếu bạn nhìn bên trong, và bạn cảm thấy rối loạn có đó, cứ ngồi trên bờ - đừng nhảy vào trong nó. Sông đang chảy, bạn ngồi trên bờ, để nó chảy. Không làm gì cả. Học nghệ thuật làm mọi thứ bằng không làm. Chỉ ngồi và quan sát. Nó thực sự là bí mật lớn. Nếu bạn có thể thấy và quan sát rối loạn này trong tâm trí, dần dần tự nó lắng đọng xuống. Cũng giống như bạn đi vào nhà, bụi bị khuấy lên, bạn lại ngồi, và bụi lắng đọng. Nếu bạn bắt đầu làm lắng đọng bụi, bạn sẽ làm cho nó không lắng đọng nhiều hơn. Cho nên đừng nhảy vào, và đừng cố nhận chìm rối loạn. Ai sẽ cố? Và bạn sẽ cố thế nào? Bạn sẽ khuấy lên thậm chí các tầng sâu hơn của nó. Đừng làm gì cả, chỉ ngồi. Và việc ngồi này là thiền.

Ở Nhật Bản họ gọi thiền là *zazen*. Zazen đơn giản nghĩa là *ngồi* - và không làm gì. Thiền sư ngồi sáu tới tám giờ mọi ngày, chỉ không làm gì. Và chỉ ngồi như vậy trong vài ngày, vài tháng, tâm trí tự nó lắng đọng lại. Người điên được đem tới các thiền viện. Tại đó họ không làm gì với những người này, không cho trị liệu gì cả. Họ đơn giản giúp những người đó ngồi. Họ nuôi những người đó, họ không quấy rối những người đó, họ không áp đặt bất kì kỉ luật nào lên những người đó, họ được bỏ lại trong các trại xa xăm, nhu cầu của họ được chăm nom tới, và họ được bảo chỉ ngồi hay nằm hay

đứng - và không bận tâm! Trong vòng hai mươi ngày những người điên lắng xuống. Rối loạn của họ biến mất.

Bây giờ các nhà tâm thần phương Tây đã trở nên quan tâm tới sự kiện này, bởi vì họ không thể làm được điều này trong nhiều năm; và họ cho sốc điện, và sốc insulin, và thế này thế nọ - họ tạo ra nhiều rối loạn hơn! Và thậm chí họ đã giúp theo cách nào đó cho người mất ý thức của mình. Cái điên có thể bị kìm nén nhưng người này đã đánh mất sự sống động của mình nữa. Sau sốc điện bạn không còn là cùng người đó nữa. Và nếu sốc này đã rất sâu thế thì bạn sẽ mất thông minh nào đó. Cái điên sẽ ra đi, nhưng cá tính của bạn sẽ bị ảnh hưởng mãi mãi. Nó thực sự không phải là cái được, hay là cái được với cái mất rất lớn. Bạn có thể trở thành bình thường, bị ép buộc thành bình thường, nhưng bạn sẽ trở nên chút ít ngu xuẩn nữa.

Trong các thiền viên họ không làm gì cả. Họ biết một bí mật lớn của Lão Tử: Không làm, chỉ ngồi, chỉ quan sát. Mọi sự tự chúng lắng đọng - Tại sao? Bởi vì vẫn còn bị rối loạn là phi tự nhiên. Đây là luật. Nếu bạn không làm gì cả, mọi sự sẽ tự nó lắng đọng - làm sao cái gì đó có thể vẫn còn bị phá rối?

Bạn giận: cứ ngồi với mắt nhắm - quan sát! Bạn có thể còn giận được bao lâu - thử xem! Đột nhiên sau vài phút bạn sẽ cảm thấy nó không còn đó nữa, hay gay gắt của nó đã mất, hay đột nhiên một nửa giờ sau đó bạn có thể nhận ra và nhớ rằng bạn đã hoàn toàn quên mất là bạn đã giận, và bạn đang nghĩ về cái gì đó khác... Và nếu giận đã được đi theo, bạn có thể đã giết ai đó; hay tự giết mình; hay đã giết chết mối quan hệ; hay đã giết chết tình yêu - và điều này còn nguy hiểm hơn là giết người

yêu; bạn có thể đã phá huỷ cái gì đó đẹp đẽ và tinh tế; và chỉ bằng việc ngồi, nó lắng đọng.

Nó lắng đọng bởi vì có luật sâu sắc làm việc. Cuộc sống không cho phép rối loạn được mãi mãi - nó không thể thường hằng, chỉ nghỉ ngơi là có thể thường hằng. Mọi thứ lắng đọng, bạn chỉ cho nó thời gian; chỉ thời gian là được cần.

...đồng bụi bặm,
Ấy gọi là Huyền đồng.
Thế nên người đó
Yêu và ghét không chạm,
Được và mất không tới,
Quí và tiện không mắc,
Vì vậy, người đó
Dưới trời không gì quí hơn.

Thế thì nhị nguyên biến mất. Khi bạn đã đạt tới cốt lõi bên trong nhất của mình, tới cái một, nhị nguyên biến mất. Yêu và ghét, quí và tiện, thất bại và thành công, tất cả đều biến mất. Và nhị nguyên lớn nhất cũng biến mất: nhị nguyên đó là của linh hồn và thân thể, Thượng đế và thế gian.

Thế thì mọi thứ là một, đại dương bao la của tính một. Cảm giác đại dương tràn ngập.

Nó là cực lạc. Nó là phúc lành. Nó là ân huệ lớn lao nhất có thể xảy ra cho một người - và khi ân huệ này xảy ra, ân huệ này của tính một: *Vì vậy, người đó dưới trời không gì quí hơn*. Chỉ những người như vậy mới được quí trọng mãi mãi. Nhiều thế kỉ trôi qua, vua tới và đi, đế quốc được dựng lên và bị phá huỷ, nhưng một Phật, hay một Jesus, hay một Krishna - họ còn lại. Họ

không còn là một phần của thế giới thay đổi tạm thời này. Họ vẫn còn như những vì sao vĩnh hằng, bất động, không đổi, hướng dẫn cho những người đã sẵn sàng được hướng dẫn, sẵn sàng rót ra mọi thứ họ có cho những người có trái tim cởi mở, người không đóng.

Chương 6

Tôi không bao giờ bỏ bạn

Câu hỏi 1

Tại sao thầy không bao giờ trả lời câu hỏi của tôi!

Đây là từ Anand Sariputta. Nếu tôi không trả lời, thế thì đó là câu trả lời.

Cố hiểu nó đi. Có lí do đấy. Nếu câu hỏi của bạn chỉ được hỏi vì để hỏi, tôi không trả lời chúng, nhưng đó là câu trả lời!

Nếu câu hỏi của bạn quá đầy bản ngã của bạn - câu hỏi ít quan trọng, điều chúng là *của bạn* là quan trọng hơn - thế thì tôi không trả lời chúng. Nhưng đó là câu trả lời.

Bạn nên hỏi câu hỏi nếu nó là nhu cầu thực. Tôi không ở đây để truyền đạt thông tin cho bạn - điều đó

bạn có thể thu thập được bất kì chỗ nào. Nếu nó thực sự là nhu cầu, tôi bao giờ cũng trả lời. Cho dù tôi cảm thấy rằng bản ngã quá nhiều trong câu hỏi đó - thế nữa tôi cũng trả lời, nhưng thế thì không bao giờ trực tiếp; thế thì tôi trả lời theo câu hỏi của người khác nào đó; và điều đó tôi vẫn đang làm.

Nhưng khi bản ngã quá nhiều bạn không lo nghĩ về câu trả lời, bạn đơn giản lo nghĩ về một điều: liệu câu hỏi *của tôi* có được trả lời hay không. Tôi đã trả lời rồi - nhưng qua câu hỏi của người khác.

Và tại sao nhiều gắn bó với câu hỏi tới mức đây là của tôi và đây không phải là của tôi?

Câu hỏi không thuộc về ai cả. Và vấn đề con người là không rất khác nhau. Mọi nhân loại đều trong cùng bẫy - toàn thể nhân loại đều trong cùng cảnh ngộ - mức độ có thể khác. Và tôi đã từng trả lời nhiều câu hỏi rồi, bạn không thể nghe thấy rằng câu hỏi của bạn đã được trả lời nhiều lần đó sao? Nhưng tai bạn bị đóng bởi bản ngã. Bạn vẫn đang chờ đợi một cách chăm chú khi nào câu hỏi của bạn được trả lời - và thế thì bạn sẽ bỏ lỡ.

Tôi đã không trả lời theo một cách, vậy mà tôi đã trả lời theo nhiều cách.

Bây giờ, bất kì khi nào bạn hỏi một câu hỏi, đừng bận tâm, và đừng chờ câu trả lời *của nó* - ở đâu đó, một cách gián tiếp, tôi phải trả lời nó. Tôi chú ý tới nhu cầu của bạn, tới nhu cầu đích thực của bạn, không tới nhu cầu bản ngã giả của bạn.

Vứt bỏ bản ngã và thế rồi hỏi. Đừng hỏi chỉ để mà hỏi. Để câu hỏi là thực sự đích thực. Và thế thì đừng đợi câu hỏi *của bạn* được trả lời. Câu hỏi là câu hỏi. Chúng không phải là của bạn hay của ai khác.

Câu hỏi 2

Thầy nói người ta đạt tới khi người ta bị thất vọng toàn bộ. Người ta cũng có thể đạt tới trong cực lạc toàn bộ không?

Điều đó là không thể được! Bởi vì cực lạc toàn bộ là không thể được chừng nào bạn còn chưa đạt tới. Khi bạn đạt tới, chỉ thế thì cực lạc toàn bộ mới nở hoa. Bằng không, cần gì để đạt tới, nếu bạn đã cực lạc toàn bộ rồi? Thế thì phỏng có ích gì mà đi bất kì đâu, bạn đã đạt tới mục đích rồi!

Trong cực lạc toàn bộ mục đích đã bị bỏ lại đằng sau. Thế thì ai muốn đạt tới? Thế thì bạn sẽ đạt tới đâu? Không còn gì nữa. Con đường đã đi tới chính chỗ tận cùng.

Trong thất vọng toàn bộ cực lạc xảy ra. Và tại sao tôi nói trong thất vọng *toàn bộ*? Bởi vì nếu bạn vẫn còn hi vọng rằng hạnh phúc là có thể trong thế giới này - và khi tôi nói thế giới *này* bao giờ cũng nhớ tôi không ngụ ý thế giới của cây cối và chim chóc và bầu trời đâu, khi tôi nói thế giới này tôi ngụ ý *tâm trí của bạn*, tâm trí *này*, tâm trí lấy bản ngã này làm trung tâm - nếu bạn vẫn còn hi vọng rằng có thể có nhiều thất vọng đấy, nhưng vẫn có hi vọng ẩn nấp rằng một ngày nào đó này khác, ở đâu đó trong tương lai, với tâm trí này mà bạn đã có, với bản ngã này, hạnh phúc là có thể, thế thì cực lạc sẽ không xảy ra.

Cực lạc xảy ra chỉ khi bạn đã đi tới nhận ra rằng với tâm trí này không hạnh phúc nào là có thể, việc nhận ra

tuyệt đối về sự kiện là tâm trí này đang đi trong vòng tròn. Nó chưa bao giờ là điều bạn đang tìm kiếm, nó chưa bao giờ sẽ là phúc lạc, phúc lành. Khi bạn nhận ra điều này một cách toàn bộ, đột nhiên tâm trí rơi rụng! Bởi vì không có hi vọng làm sao bạn có thể níu bám lấy nó được? Và nhớ, tâm trí không níu bám lấy bạn, bạn đang níu bám lấy nó. Làm sao một thứ chết như tâm trí có thể níu bám vào bạn được? Bạn đang níu bám vào nó bởi vì có hi vọng. Thất vọng toàn bộ phá huỷ mọi hi vọng, người ta trở thành *vô* vọng.

Phân biệt phải được thực hiện. Bạn cũng trở thành vô vọng nhiều lần nhưng nó không toàn bộ. Ngay cả trong vô vọng của bạn ở đâu đó hạt mầm của hi vọng vẫn ẩn kín. Nó bắt đầu mọc ra. Bạn được kết thúc với người đàn bà này hay với người đàn ông này; bạn thất vọng; nhưng bạn không được kết thúc với đàn bà như thế hay đàn ông như thế. Với người đàn bà đặc biệt bạn được kết thúc, hay với người đàn ông đặc biệt, nhưng không với loại đàn bà, không với hiện tượng nữ tính. Ham muốn ẩn nấp đâu đó sâu trong thất vọng của bạn nữa, rằng phải có người đàn bà được làm ra cho bạn chứ. Và bạn có thể hạnh phúc với cô ấy. Bạn bị thất vọng với người đặc biệt nhưng không với toàn thể.

Thất vọng là toàn bộ khi bạn bị thất vọng với toàn thể. Thế thì năng lượng đi vào trong. Nó bắt đầu quay vào trong. Thế thì nó không đi ra ngoài.

Bạn có thể bị thất vọng với ngôi nhà *này* nơi bạn đang sống nhưng không với lâu đài *kia* nơi ai đó khác đang sống trong. Thế thì bạn sẽ cố bắc cầu qua lỗ hổng, để chuyển đổi chiếc lều thành cung điện. Bạn có thể bị thất vọng với tiền bạc mà bạn đã có, nhưng không với tiền bạc như thế; với quyền lực bạn đã có nhưng không

với khao khát quyền lực như thế. Thất vọng toàn bộ nghĩa là bạn thực sự thất vọng. Bạn đột nhiên trong tình huống mà không có đâu để đi, tuyệt đối không đâu để đi - chỉ thế thì năng lượng mới quay vào, và việc quay vào đó là cực lạc.

Đó là lí do tại sao tôi gọi nó là 'nội lạc - instasy' không phải là cực lạc - ecstasy, bởi vì nó là quay vào trong, đi vào trong, đi tới bản thể riêng của người ta. Bây giờ bạn không 'hướng người khác'. Bạn không hướng tương lai. Bạn đơn giản cố biết mình là ai. Toàn thế giới đã biến mất. Toàn thể cơn ác mộng của nó không còn đó nữa. Việc thức tỉnh đang xảy ra. Việc thức tỉnh này sẽ trở thành mục đích, và thế thì bạn sẽ cực lạc toàn bộ.

Khi tôi nói cực lạc toàn bộ bạn có thể hiểu lầm tôi, bởi vì bạn đã sống trong khổ, và bất kì cái gì tôi nói bạn sẽ hiểu từ quan điểm của người khổ. Khi tôi nói cực lạc bạn nghĩ về cái gì đó đối lập với khổ, cái gì đó giống hạnh phúc. Thế thì bạn hiểu lầm. Nó không giống như khổ không giống như hạnh phúc. Nó là khác, khác tuyệt đối, khác thẳng thừng, khác hoàn toàn, nó là hiện tượng khác toàn bộ. Phúc lạc không hạnh phúc không bất hạnh. Cả hai đã biến mất, nhị nguyên đã mất đi, bạn ở nhà.

Và bạn không cảm thấy rằng mình cực lạc, nhớ lấy. Nếu bạn cảm thấy bạn cực lạc, vẫn có khả năng của khổ quay lại, bởi vì bạn không là một với cực lạc, bạn vẫn tách rời. Bạn vẫn *kinh nghiệm* nó. Nó là cái gì đó khác hơn bạn, nó không phải là *bạn*.

Nếu bạn hỏi Phật, "Ông có cực lạc không?" ông ấy sẽ nhún vai. Chính câu hỏi này là vô nghĩa, không liên quan. Đó là lí do tại sao Phật vẫn còn im lặng về nhiều

câu hỏi, bởi vì ông ấy thấy rằng bất kì điều gì ông ấy nói đều sẽ bị hiểu lầm. Nếu bạn hỏi tôi, "Thầy có hạnh phúc không?" tôi phải nói gì với bạn? Nếu bạn hỏi tôi, "Thầy có bất hạnh không?" tôi phải nói gì với bạn? Ai đó *đã* hỏi, "Thầy nói rằng thầy trong thiên đường; có đau đớn trong thiên đường hay không?" Không có đau, nhưng ngay lập tức tôi muốn thêm vào - không có hoan lạc nữa. Bởi vì hoan lạc và đau đớn là hai mặt của cùng một đồng tiền. Hoan lạc đổi thành đau đớn, đau đớn đổi thành hoan lạc. Chúng không là hai điều.

Ở Nhật Bản có một câu chuyện mà tôi muốn kể cho các bạn. Ở Nhật Bản họ nghĩ rằng chuột trắng là điềm lành. Nếu ai đó bỗng nhiên thấy chuột trắng người đó cảm thấy rất hạnh phúc - cái gì đó lành sắp xảy ra cho người đó.

Một hôm chuyện xảy ra, hai bố con đang ngồi, ăn tối, thì bỗng nhiên đứa con thấy đằng sau người bố có một con chuột trắng. Nó bảo bố nó: "Bố đừng quay lại đột ngột, có vị khách đằng sau bố, một điềm rất lành. Quay chậm thôi và nhìn. Người bố chậm rãi quay lại và thấy con chuột trắng, và họ cả hai đều hạnh phúc bởi vì đó thực sự là điềm lành, cái gì đó tuyệt vời sắp xảy ra. Con chuột trắng bắt đầu đi quanh họ, và bởi vì họ không quấy rầy nó nên nó bắt đầu nhảy và lắc; nhưng khi nó lắc, đột nhiên nó trở thành con chuột xám bình thường; bởi vì thực tế nó đã rơi vào trong hộp bột mì, bột mì trắng, đó là lí do tại sao nó trông trắng; khi nó bắt đầu nhảy nó trở thành con chuột xám thường. Cả người bố và cậu con đều nhắm mắt lại bởi vì điềm tốt đã biến mất - nhưng cho dù bạn nhắm mắt thì chuột xám vẫn có đó.

Đây là câu chuyện hay. Đây là cách nó xảy ra. Đừng nhìn vào hạnh phúc quá lâu, bằng không bột mì trắng sẽ

rơi đi và bỗng nhiên bạn sẽ nói: "Có chuột xám!" Tránh đi! Để chuột trắng nhảy múa đằng sau bạn! Đừng nhìn quá kĩ và đừng nhìn quá lâu. Bởi vì trong cuộc sống tốt và xấu không phải là hai điều. Ngày biến thành đêm, đêm lại biến thành ngày. Nó là vòng tròn, di chuyển giống như bánh xe của chiếc xe kéo: cùng nan hoa tới đi đi tới lại trên đỉnh, và đi xuống.

Nếu bạn hỏi tôi liệu tôi hạnh phúc hay bất hạnh, tôi không thể trả lời bạn được trong những thuật ngữ đó. Những thuật ngữ đó là không liên quan. Nhiều nhất tôi chỉ có thể nói *tôi hiện hữu*. Và rằng *tôi đang hiện hữu* là cực lạc toàn bộ. Nhưng không có cực lạc như thế. Nó không phải là kinh nghiệm. Nó là cách thức hiện hữu của tôi tại khoảnh khắc này. Nó không phải là cái gì đó xảy ra cho tôi, nó chính là bản tính. Khi bạn đi tới bản thân mình, khi bạn quay về nhà, khi bạn đi vào trong cốt lõi bên trong nhất của bản thể riêng của mình, đó không phải là cái gì đó mới xảy ra cho bạn, nó bao giờ cũng xảy ra; lần đầu tiên bạn nhận ra điều đó.

Việc nhận ra có thể là mới nhưng sự kiện này là rất rất cổ đại, cổ đại như thế giới, cổ đại như các thượng đế. Nó đã có đó từ chính lúc ban đầu. Nhưng bạn quá bận tâm tới đau đớn và hoan lạc trong thế giới bên ngoài, toàn thể tâm thức của bạn đang hướng ra ngoài.

Đóng cửa ra vào, đóng cửa sổ, lắng đọng bên trong, và bỗng nhiên một ngày nào đó bạn bắt đầu cười, một ngày nào đó bạn bắt đầu mỉm cười vào sự kiện là bạn đã tìm cái gì đó đã có đó rồi.

Tôi mới đọc một câu chuyện cuộc đời nhà truyền giáo Ki tô giáo. Ông ấy vừa mới tới một thành phố phương Đông. Khu nhà một tầng và nhà thờ ở bên ngoài thành phố. Chỉ có hai ngôi nhà một tầng; ông ấy lấy một

nhà - và từ chính ngày đầu tiên, vào buổi sáng khi ông ấy nhìn quanh, chỉ để làm quen với lãnh địa này và chỗ này, ông ấy trở nên quan tâm tới ngôi nhà một tầng bên cạnh. Nó trông đẹp. Cây cối rất xanh tươi, có nhiều hoa. Ông ấy đi quanh, ông ấy muốn biết ngôi nhà này thuộc vào ai, và ông ấy muốn trở nên quen biết, được giới thiệu, nhưng ông ấy không tìm thấy ai ở đó. Ông ấy kiểm soát tò mò của mình, nhưng mọi ngày tò mò ngày một phát triển hơn. Một hôm ông ấy không thể kìm được mình - điều đó phải đã là một tháng sau khi ông ấy ở đó - ông ấy đi vào vườn, đi lên cửa chính, nhưng nó bị khoá. Ông ấy đi quanh ngôi nhà, ông ấy không thể thấy được dấu hiệu nào của bất kì ai ở đó, nó tuyệt đối trống rỗng và im lặng. Ông ấy trở nên chút ít sợ hãi - có chuyện gì thế nhỉ? Thế rồi ông ấy lại đi ra. Trên cổng ông ấy đã bỏ lỡ một điều, ngay ở cổng có một thông báo nhỏ: 'Chìa khoá ở cửa bên.' Nhưng ông ấy ngạc nhiên vì cửa bên là nhà của riêng ông ấy! Không có nhà khác, chỉ có hai nhà.

Ông ấy quay lại, ông ấy điều tra, vợ ông ấy nói: "Vâng, chìa khoá ở đây, sao anh không hỏi em? Cái ngày chúng ta tới ai đó đã tới và nói, 'Giữ lấy chìa khoá này. Tôi đi xa trong vài tháng. Tôi sẽ sớm quay lại nhưng con trai tôi đã đi chiến đấu và nó có thể trở về trong lúc đó, và nó có thể thích ở vài ngày và nghỉ ngơi, cho nên xin giữ lấy chìa khoá này.' Chìa khoá đó ở trong nhà."

Nhà truyền giáo bắt đầu cười, ông ấy nói, "Đó thực sự là chuyện đùa! Trong một tháng ngôi nhà này đã ám ảnh anh như bất kì cái gì, và anh muốn đi vào trong nhưng anh kìm mình lại - điều đó là không tốt, đi vào, can thiệp, xâm phạm; nhưng hôm nay anh không thể kìm được tò mò của mình, anh nói, 'Thôi được, mình

phải đi và xem có vấn đề gì.' Và chìa khoá bao giờ cũng ở trong nhà!

Chìa khoá ở cùng với bạn. Kho báu là ở cùng với bạn. Bạn đã quên cả hai. Khi năng lượng quay vào bên trong - đó là chìa khoá. Năng lượng quay vào bên trong là chìa khoá, nó mở cửa - và bỗng nhiên, kho báu của tất cả các kho báu có đó.

Câu hỏi 3

Thầy nói rằng khi hai người đang trong tình yêu họ ở trong giao cảm lẫn nhau. Thế thì tại sao thế giới gọi điều đó là 'rơi' vào trong tình yêu khi nó là cực lạc thế xảy ra và không phải là rơi vào bình diện thấp hơn?

Thế giới gọi nó là rơi vào trong tình yêu bởi vì thế giới bị cai trị bởi cái đầu, và trái tim ở thấp hơn cái đầu.

Khi ai đó rơi vào trong tình yêu người đó rơi từ đầu xuống tim. Và trái tim có đó trong thời thơ ấu, cái đầu phát triển về sau. Đầu trưởng thành về sau. Bạn được sinh ra với trái tim, bạn không được sinh ra với cái đầu. Bạn được sinh ra chỉ với khả năng của cái đầu, không với cái đầu.

Lí luận phải được dạy, yêu không thể được dạy. Lí luận phải được áp đặt lên bạn, tâm trí bạn phải được huấn luyện. Trường học, cao đẳng, đại học tồn tại vì lí luận, không tồn tại trường học, trường cao đẳng, đại học

cho tình yêu - không cần! Người ta được sinh ra cùng trái tim đã vận hành hoàn hảo. Cái đầu chỉ là một khả năng. Nếu nó được dạy, được huấn luyện, nó sẽ vận hành; nếu không, nó sẽ không vận hành chút nào.

Cho nên lại trong tuổi trẻ bạn đi vào trong quan hệ của tình yêu, bạn cảm thấy nó cũng là việc rơi, bởi vì tâm trí cảm thấy rằng bạn đang đi lùi lại, rơi về thời thơ ấu, đi trở lại trái tim lần nữa. Và cái đầu có kết án với trái tim; kết án đó cũng được bao hàm trong thuật ngữ 'rơi.' Trái tim đang nói: "Mình đang làm điều ngu xuẩn gì thế này? Mình có điên không? Nó là việc rơi xuống! Tránh nó ra!"

Với cái đầu, tình yêu là kẻ thù lớn nhất; bởi vì một khi bạn trong tình yêu bạn trở thành bất hợp lí. Nhìn hai người yêu mà xem - họ nói một cách ngu xuẩn, họ trở nên ngu xuẩn, họ gần như điên, và cái đầu cứ kết án và phán xét: Mình đang làm gì?

Bạn đang rơi lại. Đó là lí do tại sao thế giới gọi tình yêu là 'rơi'. Nhưng rơi là tốt. Theo nghĩa khác nữa, không theo nghĩa kết án, nó là việc rơi, bởi vì nó dẫn bạn tới chiều sâu. Lí luận là hời hợt. Trái tim là hiện tượng sâu hơn bên trong bạn, nó dẫn tới chiều sâu, nó đang chìm vào trong bản thể bạn.

Đừng kết án nó. Xã hội kết án bởi vì xã hội nhìn tình yêu như hiện tượng vô chính phủ. Chúng ta dạy con trai và con gái, và chúng ta phí nhiều tiền thế cho nó, và thế rồi bỗng nhiên một ngày nào đó nó rơi vào tình yêu, và toàn thể cấu trúc bị rối loạn.

Người ta nói rằng người mẹ chuẩn bị cho đứa con trong nhiều năm để trở nên khôn ngoan; thế rồi nó gặp

người đàn bà khác và trong vòng vài phút nó lại là kẻ khờ.

Người đàn bà này chuẩn bị trong nhiều năm để giúp cho nó trở nên khôn ngoan hơn chút ít, và người đàn bà khác tới, và trong một khoảnh khắc, anh ta lại là kẻ khờ lần nữa.

Đừng kết án điều đó, bởi vì khờ dại có cái đẹp riêng của nó. Thực tế người đôi khi không thể là kẻ khờ là không đủ khôn ngoan. Là khôn ngoan thường xuyên, là khôn ngoan hai mươi bốn giờ một ngày và bẩy ngày một tuần là *ngu xuẩn*. Thỉnh thoảng bạn cần lấy ngày nghỉ khỏi khôn ngoan và hành động như kẻ ngu. Chỉ thế mới có cân bằng. Kẻ ngu cũng là một phần của cuộc sống.

Vào thời xưa mọi vua trong triều đình của mình đều có anh hề lớn. Đó là nhân tố làm cân bằng, bởi vì trong triều đình có quá nhiều người khôn ngoan, và đôi khi quá nhiều người khôn ngoan chứng tỏ quá nhiều người nấu bếp trong bếp. Họ làm hư hỏng. Họ chỉ 'lập luận', họ không có gốc rễ của trái tim. Anh hề được cần tới - trong mọi triều đình lớn đều có một anh hề. Và anh ta đem vui nhộn tới cho triều đình, cảm giác khôi hài anh ta đem tới; bằng không những người khôn ngoan đem tới những mặt dài, buồn bã, nghiêm chỉnh. Tất nhiên nghiêm chỉnh là tốt, nhưng chỉ đôi khi thôi; nó có khoảnh khắc của nó; và có những khoảnh khắc người ta nên ngu đần một chút. Với tôi, người khôn ngoan thực sự là tự phát - khi khôn ngoan được cần tới người đó khôn ngoan, khi ngu đần được cần tới người đó là người ngu hoàn hảo.

Nếu bạn không thể đi tới các cực, bạn là hiện tượng cố định và chết. Người ta nên có khả năng di chuyển, linh động. Bạn nên có khả năng lập luận sâu sắc và bạn

nên có khả năng rơi và bất hợp lí nữa. Tính toán và yêu. Số học và thơ ca. Khôn ngoan và già, ngu si và trẻ. Khi đứa trẻ và ông già gặp gỡ, khi người trí huệ và người ngu đã trở thành một thể thống nhất, bạn đạt tới trưởng thành vĩ đại nhất. Nhớ điều này. Bao giờ cũng vẫn duy trì năng lực rơi vào tình yêu, là ngu xuẩn, hành xử một cách ngu xuẩn.

Với tôi chỉ người ngu mới là người bao giờ cũng trí huệ.

Cuộc sống cần các cực và cân xứng. Ngu xuẩn là rất dễ chịu. Nó lau sạch mắt bạn, cho bạn cảnh quan. Nó lại mang tới hồn nhiên của đứa trẻ. Nó lại cho bạn tự phát. Thế thì bạn không bị cố định và hình mẫu, bạn tuôn chảy.

Nhưng đừng cố là kẻ ngu liên tục - điều đó nữa lại là ngu xuẩn. Và điều dễ dàng cho tâm trí là níu bám lấy một cực đoan. Điều khó khăn nhất cho tâm trí là thay đổi các cực bởi vì điều đó phá rối phong cách của bạn. Bạn muốn được cố định trong một hình mẫu - đó là cách chống cự tối thiểu. Bạn đã học một thủ đoạn và thế rồi bạn vẫn còn bị cố định trong nó. Bạn vẫn còn bị đóng trong cái đã biết. Bạn không muốn đi tới cái không biết. Bạn không muốn học, bạn không muốn cởi mở với sự kiện mới.

Tâm trí bao giờ cũng muốn hoặc là cực hữu hoặc cực tả, hoặc thế này hoặc thế nọ - *nhưng là cái gì đó*. Còn cuộc sống là trong dòng chảy - *là cái không*; năng lực là mọi thứ và là không cái gì; năng lực di chuyển vào bất kì vai trò nào và không bị cố định vào nó. 'Không vai trò' nên trở thành phong cách sống của bạn. Bạn nên có khả năng di chuyển, vứt bỏ nó, như bạn vứt bỏ quần áo.

Các vai trò nên được dùng, và nếu bạn không bị cố định và không bị cầm tù trong chúng, bạn duy trì tự do và tuôn chảy và bạn duy trì năng lực tận hưởng cuộc sống trong tính toàn bộ của nó. Trí huệ là tốt, ngu xuẩn cũng tốt. Số học là đẹp, thơ ca cũng vậy. Đây là điều ngược đời.

Dùng cái đầu, dùng trái tim, và nếu bạn có thể dùng cả hai thì cuộc cách mạng vô cùng sẽ xảy ra. Nếu bạn có thể dùng cả hai bạn sẽ trở nên nhận biết rằng bạn là lực thứ ba - không là cả hai; bạn không là cái đầu không là trái tim; bởi vì nếu bạn có thể chuyển dễ dàng từ cái nọ sang cái kia thì bạn không thể là cả hai; bạn phải tách rời với cả hai - thế thì việc chứng kiến nảy sinh; thế thì đồng nhất bị phá vỡ. Và việc chứng kiến đó là điều thiền tất cả là gì.

Câu hỏi 4

Thầy thường nói 'tôi ở cùng với bạn', nhưng trong đau khổ tôi chỉ đương đầu một cách đơn độc. Có phải điều đó là vì tôi không trong hoà điệu với thầy hay bởi vì con đường tới trung tâm cũng là con đường đơn độc?

Khi tôi nói tôi ở cùng với bạn tôi ngụ ý điều đó. Tôi ở cùng với bạn. Nhưng bạn sẽ nhận ra tôi chỉ khi bạn đang trong tâm trạng mở hội. Khi bạn bất hạnh và khổ, bạn mù. Tôi ở cùng với bạn nhưng bạn không thể thấy

được. Mắt bạn đầy nước mắt. Và nếu bạn không thấy, tôi có thể làm được gì? Tôi chỉ có thể đợi.

Có câu ngạn ngữ cổ rằng khi bạn khóc bạn khóc một mình, khi bạn cười cả thế giới cười cùng bạn. Tiếng cười có cái gì đó tôn giáo trong nó. Có thể đó là lí do tại sao nó đã bị cấm trong mọi nhà thờ - có cái gì đó tôn giáo trong nó.

Nếu bạn muốn cảm thấy tôi, rằng tôi đang ở cùng bạn, cười nhiều hơn, tận hưởng nhiều hơn, coi cuộc sống như trò đùa, đừng nghiêm chỉnh.

Tôi biết - câu hỏi này là từ Yoga Lalita, cô ấy nghiêm chỉnh. Chút ít quá nghiêm chỉnh. Nghiêm chỉnh trở thành u ám; nghiêm chỉnh trở thành như bệnh tật; nghiêm chỉnh là bệnh hoạn; nó là ốm yếu. Tiếng cười là mạnh khoẻ.

Tôi không nói đừng chân thành. Chân thành là hoàn toàn khác với nghiêm chỉnh. Người ta phải chân thành và đích thực; chỉ thế thì cuộc sống sẽ để lộ ra những điều huyền bí sâu sắc hơn. Nhưng không có lí do để nghiêm chỉnh và buồn. Bằng không *bạn sẽ bỏ lỡ tôi*, và điều đó chỉ có nghĩa là bạn sẽ bỏ lỡ cuộc sống.

Bất kì khi nào bạn buồn bạn đều đóng, bạn ở trong hang, bạn không có quan hệ với thế giới. Bụi hồng cứ nở hoa nhưng bạn không có liên quan - thực tế nó không tồn tại cho bạn. Trăng cứ đi trên trời, nhưng nó không tồn tại cho bạn. Chim cứ hót, tiếng hót của chúng sẽ xuất hiện chỉ như sự quấy rối, phiền nhiễu. Bạn buồn, bạn bị cắt rời. Nỗi buồn phá vỡ mọi cây cầu với cuộc sống.

Khi tôi nói tôi ở cùng với bạn tôi ngụ ý điều đó, nhưng bạn sẽ nhận ra điều đó chỉ khi bạn hạnh phúc và

nhảy múa. Khi tôi nói hạnh phúc và nhảy múa tôi không ngụ ý rằng trong cuộc sống bạn sẽ không có những khoảnh khắc buồn. Nhưng nếu bạn biết cách hạnh phúc bạn có thể tận hưởng khoảnh khắc buồn nữa. Đó là việc tận hưởng xứng đáng. Nó có cái gì đó trong nó - bởi vì không có gì trong cuộc sống mà không quí giá. Điều duy nhất là biết cách tận hưởng nó.

Cười là đẹp, nhưng nông. Buồn có vẻ xấu nhưng rất sâu. Nếu bạn biết cách tận hưởng cười bạn sẽ biết cách tận hưởng buồn nữa. Thế thì, nếu bạn tận hưởng, buồn không trở thành lực phá huỷ; thế thì bạn không bị ngắt với sự tồn tại. Thay vì thế, trong buồn của mình, bạn có quan hệ sâu sắc.

Thế rồi bạn sẽ nhìn vào đoá hoa - và bạn đã nhìn vào đoá hoa này khi bạn cười và nhảy múa và mở hội, đoá hoa đẹp; nhưng bây giờ đoá hoa có chiều sâu mà nó chưa bao giờ có trước đây. Bây giờ nhìn vào trăng; trăng bây giờ không là thứ hai chiều, nó đã trở thành ba chiều. Cười là hai chiều, buồn là ba chiều. Nhưng người ta phải học từ cười, và thế thì bạn có thể tận hưởng mọi thứ, ngay cả buồn. Bạn có thể tận hưởng mọi thứ, ngay cả khi bạn bất hạnh, bạn có thể tận hưởng nó; nó có cái đẹp riêng của nó.

Đôi khi chuyện xảy ra là có những người đã trở nên chứng ngộ khi họ ốm. Trong cơn sốt cao, và nằm trên giường không làm gì, đột nhiên họ thức tỉnh trong một chiều hướng hoàn toàn khác. Nằm trên giường, không làm gì, không bận bịu, không cái gì để làm, tâm trí im lặng; việc nghỉ ngơi sâu sắc. Và họ phải tận hưởng điều đó.

Cuộc sống đổi mầu của nó theo diễn giải của bạn. Ốm bệnh có vẻ như kẻ thù. Nếu bạn quen chỉ với thái độ

trị liệu đối chứng thì ốm bệnh là thù. Nhưng nếu bạn quen với thái độ trị liệu vi lượng đồng cân, ốm bệnh không phải là thù mà là bạn. Nó lau sạch thân thể khỏi các độc tố, chất độc. Sốt là người bạn chứ không phải là kẻ địch. Nó đã tới để giúp bạn lau sạch thân thể, và công việc này là lớn lao thế, đó là lí do tại sao bạn cảm thấy nóng thế.

Nếu bạn có thể tận hưởng, bạn có thể tận hưởng mọi thứ. Bạn có chìa khoá. Và với chìa khoá đó bạn có thể mở hàng triệu ổ khoá; nó là chìa khoá chủ. Bạn thử nó đi!

Bạn bị đau đầu - thử tận hưởng và quan sát nó. Bỗng nhiên bạn sẽ cảm thấy một khoảng cách nảy sinh giữa bạn và đau đầu. Việc gõ búa tiếp tục trong đầu, nhưng bây giờ đầu ở xa xăm. Nếu bạn tiếp tục, dần dần bạn sẽ cảm thấy đau đầu vẫn có đó nhưng không phải là một phần của *bạn*; ở đâu đó trên chính ngoại vi của thế giới vẫn có việc gõ búa trong đầu nhưng nó không thuộc vào bạn. Tâm thức bạn là hoàn toàn khác, tách rời toàn bộ khỏi nó. Không đồng nhất nào tồn tại.

Nhưng bắt đầu bằng tận hưởng, mở hội. Đầu tiên cố tìm thấy tôi cùng bạn khi bạn trong tâm trạng thoải mái tốt lành, điều đó sẽ dễ hơn. Nếu bạn có thể tìm thấy tôi thế thì, thế thì dần dần bất kì khi nào bạn bất hạnh, cũng lại nhìn quanh; cố tìm ra tôi - điều đó sẽ khó hơn chút ít. Lau mắt bạn, lau sạch nước mắt khỏi mắt bạn và nhìn lại. Dần dần bạn sẽ thấy cái bóng. Chẳng mấy chốc bạn sẽ bắt đầu cảm thấy tôi.

Và mọi thứ đều tốt. Mọi thứ đều tốt như nó vậy. Điều này nên là *chính thái độ cơ bản*. Làm sao mọi sự có thể sai được? Nếu nó có đó nó phải có mục đích nào đó. Bạn có thể không nhận biết, đó là chuyện khác.

Nhưng cho phép nó. Và quan sát! *Quan sát* nên là từ khoá.

Câu hỏi 5

Khác biệt giữa lời cầu nguyện và thiền là gì?

Nhiều khác biệt. Khác biệt lớn. Thực tế chúng là những thứ tuyệt đối khác biệt. Chuyển động của chúng là theo các chiều khác nhau.

Có hai kiểu tôn giáo trên thế giới: tôn giáo hướng theo lời cầu nguyện và tôn giáo hướng theo thiền. Ki tô giáo, Do Thái giáo, Mô ha mét giáo, Hindu giáo - đây là các tôn giáo hướng lời cầu nguyện. Jaina giáo, Phật giáo, Đạo giáo - đây là các tôn giáo hướng thiền.

Với tôn giáo hướng lời cầu nguyện khái niệm về Thượng đế con người được cần tới - để có quan hệ với. Với các tôn giáo hướng thiền Thượng đế là giả thuyết vô dụng; nó có thể bị bỏ đi dễ dàng trong thùng rác. Nó không được cần tới.

Phật có thể đạt tới mà không có niềm tin nào vào Thượng đế. Lão Tử Đạo giáo chưa bao giờ nhắc tới từ Thượng đế - chưa bao giờ! Phải có khác biệt rất lớn - cố hiểu nó.

Lời cầu nguyện là đối thoại giữa hai người: Thượng đế và bạn. Bạn đang nói với Thượng đế, đó là đối thoại; đó không phải là im lặng. Lời tiếp tục. Bạn không nói với người khác mà bạn nói với sinh linh khác; nhưng

sinh linh đó được tưởng tượng cũng trong hình ảnh của con người.

Người ta nói trong Kinh Thánh: Thượng đế tạo ra con người theo hình ảnh riêng của ngài. Thực tại dường như chính điều đối lập: con người đã tạo ra Thượng đế theo hình ảnh riêng của mình. Bạn có một quan niệm tưởng tượng về một người ở đó, ở đâu đó. Bạn nói. Bạn thú nhận tội lỗi của mình, bạn xin sự lượng thứ của ngài. Bạn cầu nguyện. Tốt, tốt cho trái tim. Nó giúp một chút ít. Bạn cảm thấy nhẹ gánh hơn, bạn cảm thấy nhẹ. Có thể có Thượng đế, có thể không có - đấy không phải là vấn đề. Nhưng tin có Thượng đế, bạn có thể làm nhẹ gánh bản thân mình, bạn có thể buông xuôi bản thân mình, nó trở thành dễ dàng hơn cho bạn. Giả thiết này là có ích. Nhưng trong Ki tô giáo, trong Do Thái giáo, trong Mô ha mét giáo, không cái gì tồn tại như *moksha*. Có cõi trời, và địa ngục. Địa ngục dành cho những người chưa bao giờ có quan hệ với Thượng đế theo bất kì cách nào nhưng thay vào đó đã làm việc chống lại ngài, chống lại ý muốn của ngài, phạm tội; và thiên đường dành cho những người đã cầu nguyện, người làm việc cho ngài theo ước muốn của ngài.

Nhưng không có cái gì giống như *moksha*: tự do tuyệt đối. Bởi vì ngay cả trong cõi trời Thượng đế sẽ là người cai trị; và ngài không phải là người dân chủ, ngài tuyệt đối độc tài, bởi vì không có ai trên ngài và ngài là đấng sáng tạo: ngài có thể phá huỷ, ngài có thể sáng tạo, ngài có thể làm bất kì cái gì ngài muốn làm.

Và ngài dường như có chút ít tính khí thất thường. Ngài tha thứ cho những kẻ tội lỗi. Thế rồi cái đối lập cũng phải xảy ra - rằng người đức hạnh chưa bao giờ cầu nguyện phải bị đoạ địa ngục, bởi vì những người

không đức hạnh nhưng cầu nguyện đang tận hưởng đàn bà đẹp và rượu và những thứ tốt trên cõi trời. Dường như có chút ít tính khí thất thường.

Dường như là con người đã tạo ra giả thiết này như việc an ủi. Dường như toàn thể hiện tượng về Thượng đế nảy sinh ra từ sợ chứ không từ việc biết, từ mặc cảm, từ khổ mà con người đang chịu, không từ hiểu biết.

Thiền không phải là đối thoại, nó là im lặng. Không có ai để đặt quan hệ, để nói chuyện. Với thiền nhân lời cầu nguyện là ngu xuẩn: Bạn đang làm gì? Bạn đang nói với ai?

Mới hôm nọ tôi có đọc một cuốn sách - một người đàn bà viết thư cho Thượng đế. Vivek nhìn vào nó và bắt đầu cười; cô ấy nói, "Ngu xuẩn làm sao! Thư viết cho Thượng đế!" Nhưng đó là tâm trí của lời cầu nguyện.

Tôi đã nói với bạn có ba tầng bản thể của bạn; thứ nhất: chỗ bạn chỉ trong lí trí. Trong lí trí, đối thoại là không thể được; nó là tranh cãi, bao giờ cũng đấu tranh. Thế rồi tầng thứ hai: của tình yêu; đối thoại là có thể. Và thế rồi tầng thứ ba của bản thể: đối thoại lại là không thể được bởi vì không có ai khác cả. Một mình bạn tồn tại trong sự thuần khiết như pha lê của bạn. Tromg im lặng tuyệt đối.

Kinh Thánh nói: lúc đầu có Lời. Nó bắt đầu từ lời. Phật không thể nói điều đó được, ông ấy không thể đồng ý với điều đó được. Lúc ban đầu là im lặng. Và đến tận cùng cũng sẽ có im lặng. Thiền là im lặng, nó không phải là đối thoại.

Những người hướng lí trí, hướng cái đầu, họ trở thành - nếu họ quan tâm tới tôn giáo - họ trở thành

người theo thượng đế học. Họ viết các lí thuyết về Thượng đế, họ nói về Thượng đế. Nếu họ không có tính tôn giáo, họ trở thành phản tôn giáo, họ trở thành triết gia, vô thần, bất khả tri.

Thế rồi tầng thứ hai của bản thể bạn: tình yêu, trái tim. Nếu một người có tính tôn giáo, yêu trở thành lời cầu nguyện. Nếu người đó không có tính tôn giáo thì yêu trở thành thơ ca, nghệ thuật, hội hoạ, âm nhạc.

Thế rồi đến tầng thứ ba, cốt lõi sâu nhất, bên ngoài cái đó không cái gì tồn tại, là bản thể. Tuyệt đối im lặng; và tuyệt đối một mình. Bây giờ không có khác biệt giữa tôn giáo và không tôn giáo. Tại trung tâm mọi thứ trở thành một. Trong im lặng đó người ta không tôn giáo không phản tôn giáo, bởi vì những từ đó là thuật ngữ của lí trí. Trong im lặng đó tình yêu của người ta không là lời cầu nguyện không là nghệ thuật. Mọi thứ đã trở thành một. Im lặng đó *là* thiền.

Khi mọi người tới tôi, nếu tôi thấy rằng họ ở trong đầu thì tôi giúp họ có được quan hệ, di chuyển, rơi vào tình yêu, trở nên ngu xuẩn một chút, để cho họ đi xuống từ đầu họ, để cho họ xuống một chút ít từ ngai vàng của bản ngã. Bởi vì người ta phải buông xuôi trong tình yêu. Người ta không thể mang bản ngã được. Nếu người ta mang nó, tình yêu là không thể được. Nếu tôi thấy rằng họ đã sống, họ đã học, họ đã kinh nghiệm tình yêu là gì, thế thì tôi bảo họ còn rơi sâu thêm vào trong thiền. Nó là việc rơi cuối cùng bởi vì không có vực thẳm nào sâu hơn thiền. Nếu bạn hướng đầu - đi vào lời cầu nguyện, tình yêu. Nhưng đừng làm nó thành mục đích, nó không phải là mục đích. Đó là lí do tại sao Ki tô giáo và Mô ha mét giáo không đạt tới chiều cao của Phật giáo. Không, họ vẫn còn ở tầng thứ hai. (Với tầng thứ ba cái gì đó như

Phật, cái gì đó như Lão Tử, là cần.) Họ vẫn còn tốt hơn phàm nhân, nhưng dầu vậy tuyệt đối không là thế giới khác, họ vẫn còn ở giữa. Nó tốt tới chừng mực nào đó, nhưng không đủ.

Nếu bạn không thể yêu, thì cầu nguyện. Nếu bạn đã yêu và biết nó là gì, thế thì đi vào sự một mình.

Có hai loại tính một mình; loại này là đơn độc, loại kia là một mình. Nếu bạn không yêu, và bạn đi vào cô đơn, nó sẽ là đơn độc, bạn sẽ cảm thấy cơn đói sâu về người khác. Nó sẽ không là một mình. Người khác sẽ có đó - như sự vắng mặt. Bạn sẽ liên tục cảm thấy sự vắng mặt của người khác, bạn sẽ khao khát. Có thể đó là lí do tại sao những người đã không yêu tốt, họ bắt đầu nói tới Thượng đế, tới hiện tượng tưởng tượng - để rót đầy đơn độc của họ, để được bận bịu với ai đó.

Nó là tưởng tượng, nó là mơ - tốt, tôn giáo, nhưng dẫu sao vẫn là mơ thôi. Người ta phải vượt ra ngoài mọi việc mơ. Người ta phải đi tới điểm khi người ta là đủ chắc chắn rằng người khác không được cần tới. Tôi không nói rằng kiểu người đó sẽ không yêu. Thực tế chỉ kiểu người đó mới có thể yêu. Nhưng thế thì người đó yêu từ sự dư thừa. Thế thì nó không phải là *nhu cầu*. Ngược lại người đó tràn đầy, ngập tới mức người đó muốn chia sẻ. Thế thì người đó đi tìm những người muốn đỡ gánh nặng cho người đó, người giúp người đó đỡ làm nặng gánh trái tim người đó. Người yêu vĩ đại nhất là người có nhu cầu về yêu đã biến mất.

Ngoài ra, có những người yêu nhỏ bé, với họ tình yêu là được cần tới như thức ăn. Họ không thể sống mà không có thức ăn và họ không thể sống mà thiếu đàn bà hay đàn ông. Nhưng khi bạn có thể hiện hữu mà không biểu hiện, và bạn có thể không biểu hiện đẹp như bạn

biểu hiện, thế thì hiện tượng vĩ đại nhất xảy ra: từ im lặng, nếu đối thoại bắt đầu, nó là đối thoại vĩ đại nhất.

Cho nên đây là hai điều cần nhớ. Nếu bạn cảm thấy rằng có khao khát sâu sắc về yêu, thế thì lời cầu nguyện là cách thức cho bạn. Để người khác ở đó, nói với người đó, ở cùng người đó. Câu hỏi ngay trước câu hỏi này là lời của tôi cho bạn 'tôi ở cùng với bạn' - đó là dành cho những người ở tầng thứ hai, những người đang trong nhu cầu của yêu.

Nếu bạn trở thành kiểu người thứ ba thế thì tôi sẽ không nói 'tôi ở cùng bạn', tôi sẽ nói 'tôi là bạn'. Thế thì không có vấn đề ở cùng. Thế thì đơn giản tôi là bạn, bạn là tôi. Thế thì không có nhị nguyên.

Câu hỏi 6

Thầy làm gì với bàn tay của thầy? Tôi thấy bản thân mình bị xúc động bởi việc ngắm chúng, hơn bởi việc nghe lời thầy nói.

Nó là tự nhiên, bởi vì khi tôi nói tôi nói với cái đầu của bạn. Xúc động không thể được bao hàm, xúc động không thể có đó. Tôi đang nói với lí trí của bạn để thuyết phục nó. Và tôi làm gì với tay tôi? Khi tôi nói với cái đầu bạn tôi liên tục chơi với trái tim bạn nữa.

Tôi phải làm việc trên hai tầng. Để cái đầu của bạn được thuyết phục rằng thời gian đã tới để vứt bỏ bản thân nó, để tự tử, rằng thời gian đã tới để tự tử lí trí - tôi

cứ nói mãi. Nhưng một mình điều đó sẽ không đủ. Bởi vì nếu đột nhiên đầu bạn bị cắt ra, và tim không bắt đầu vận hành, bạn sẽ trong lẫn lộn rất rất sâu sắc.

Với tay, tôi cứ làm việc với trái tim bạn - đó là lí do tại sao ở Ấn Độ chúng ta đã gọi các cử chỉ là *mudras*; khi một Phật làm cử chỉ nó có nghĩa, có ý nghĩa. Tay là nguồn năng lượng rất rất sâu. Bằng chuyển động tay các hình mẫu năng lượng được thực hiện, năng lượng vô hình; nhưng nếu bạn có thể cảm thấy; và bạn sẽ cảm thấy cái gì đó cứ liên tục xảy ra trong trái tim.

Nó cũng giống như - bạn có thấy người làm bình làm ra bình đất không? Người đó làm việc bằng cả hai tay, một tay bên trong bình, tay kia bên ngoài bình. Từ bên trong người đó cứ hỗ trợ, từ bên ngoài người đó cứ cho hình dáng. Và bánh xe chuyển động. Bằng việc nói tôi cứ phá huỷ cái đầu của bạn. Bằng bàn tay tôi cứ hỗ trợ cho trái tim bạn, động viên nó vận hành nhiều hơn, động viên nó đập tự nhiên.

Điều đó là tự nhiên nếu bạn cảm thấy theo cách đó. Nhưng đừng chú ý nhiều vào tay tôi bởi vì nếu bạn chú ý quá nhiều vào tay tôi thế thì bạn sẽ được lập quan hệ tay tôi với đầu bạn. Bạn quên tay tôi đi - để chúng làm việc! Bởi vì trái tim vận hành trong bóng tối. Vận hành và thay đổi của trái tim là gián tiếp. Nó giống như rễ cây; ẩn kín dưới đất trong bóng tối sâu chúng vận hành. Nếu bạn đem chúng ra ánh sáng chúng bắt đầu chết.

Cho nên đừng chú ý nhiều tới tay tôi, bởi vì nếu bạn chú ý quá nhiều vào tay tôi *chính cái đầu* đang chú ý vào tay. Thế thì bạn bỏ lỡ vấn đề. Bạn có thể tận hưởng nó, bạn có thể cảm thấy xúc động nào đó nảy sinh trong bạn, nhưng điều thực đã bị bỏ lỡ.

Bạn chú ý tới lời tôi! Bạn hoàn toàn bị cuốn hút bởi lời tôi tới mức tay tôi và tim bạn bị bỏ lại một mình, bạn không ở giữa - bằng không bạn có thể tạo ra rắc rối, bạn có thể trở thành rào chắn.

Và tôi đang làm việc trên tầng thứ ba nữa - điều bạn không thể thấy được chút nào. Chuyển động của tay có thể được thấy - nhìn đấy! Lời tôi dùng - bạn có thể hiểu nghĩa của chúng. Tay tôi dùng - bạn có thể chỉ thấy chuyển động, không thấy nghĩa. Lời dành cho đầu, tay dành cho tim - và thế rồi có bản thể của tôi liên tục tràn ngập bạn. Bạn thậm chí không thể thấy được chuyển động của nó. Bản thể của tôi - cũng giống như mây bao quanh bạn.

Nhưng đừng chú ý tới tay tôi. Để chúng là gián tiếp.

Câu hỏi 7

Khi người ta ở xa tâm trí, người ta ở trong trạng thái thiền; nhưng bất thần hay dần dần người ta bị đồng nhất với tâm trí lần nữa; người ta đã rơi vào ngủ lần nữa. Điều này rất thất vọng. Thầy có thể nói cái gì đó về điều này không?

Đây là thất vọng, nhưng đừng bị thất vọng. Thay vì thế, bất kì khi nào bạn thấy rằng bạn bị đồng nhất với tâm trí, lại nhớ lại, làm cho bản thân bạn tỉnh táo, lay bản thân bạn một chút ít. Thay vì đưa năng lượng vào thất vọng, đưa năng lượng vào việc nhớ lại. Lại nhớ, bạn lại sẽ tỉnh táo, và tâm trí sẽ ở xa xôi.

Điều đó sẽ xảy đi xảy lại, bạn sẽ lại rơi vào giấc ngủ lặp đi lặp lại, và bạn sẽ phải đem bản thân mình ra khỏi nó. Đừng bắt đầu bị thất vọng. Điều đó là tự nhiên, cứ coi nó như đương nhiên đi, nó là tự nhiên, bạn đã sống cùng với tâm trí lâu thế và bạn đã sống bị đồng nhất với tâm trí lâu tới mức điều tự nhiên là bạn quên đi quên lại mãi.

Nhưng cho dù trong vài khoảnh khắc bạn trở nên tỉnh táo, nhận biết, lưu tâm, cảm thấy may mắn đi, bởi vì có hàng triệu người đang sống cả đời họ và không một khoảnh khắc nào họ nhận biết về điều đang xảy ra, không một khoảnh khắc nào họ đã biết họ là ai.

Cảm thấy may mắn đi. Đừng cảm thấy thất vọng. Bao giờ cũng diễn giải mọi thứ một cách tích cực, đừng diễn giải chúng một cách tiêu cực, bởi vì tiêu cực này dẫn tới tiêu cực khác; khả năng này dẫn tới khả năng khác. Nếu bạn cảm thấy thất vọng, thế thì việc tự nhớ sẽ trở nên ngày một ít hơn với bạn, bởi vì nó chưa bao giờ tới trong tâm trí thất vọng, trong tâm trí khổ, trong tâm trí gận dữ - nó chưa bao giờ tới!

Thế thì nó sẽ tới ngày một ít hơn và bạn sẽ ngày một cảm thấy thất vọng hơn; khi bạn cảm thấy ngày một thất vọng hơn nó sẽ càng tới ngày một ít hơn - nó sẽ biến mất hoàn toàn.

Cảm thấy tích cực; nếu cho dùng một khoảnh khắc nó xảy ra, cám ơn Thượng đế, cảm thấy biết ơn, cái gì đó siêu phàm đã xảy ra cho bạn - cho dù một khoảnh khắc thôi, vậy thì sao? Nếu nó có thể xảy ra cho một khoảnh khắc nó có thể xảy ra cho cả đời!

Thực tế bạn chưa bao giờ có nhiều hơn một khoảnh khắc với mình, bạn chưa bao giờ có hai khoảnh khắc

cùng nhau. Nếu nó có thể xảy ra cho một khoảnh khắc bạn có chìa khoá! Một khoảnh khắc là cả đời, một khoảnh khắc là tất cả vĩnh hằng, bởi vì bạn sẽ không bao giờ có được hai khoảnh khắc cùng nhau, bao giờ cũng chỉ một khoảnh khắc.

Và nếu bạn có thể nhớ trong một khoảnh khắc bạn có thể nhớ mãi mãi và mãi mãi. Cảm thấy tích cực đi, cảm thấy cám ơn và biết ơn đi, và đột nhiên bạn sẽ thấy nhiều việc nhớ lại xảy ra. Một ngày tới khi bạn không bao giờ rơi vào giấc ngủ. Nó tới, nó đã tới với sinh linh như bạn, nó đã tới tôi, tôi cũng hệt như bạn thôi.

Không có gì đặc biệt về nó. Bạn có khả năng như bất kì ai khác. Chỉ thêm chút ít tích cực hướng tới việc xảy ra này, điều đó sẽ có tác dụng.

Câu hỏi 8

Khác biệt là gì, nếu có, giữa 'trung tâm' của người ta và 'trung tâm bản ngã' của người ta?

Trung tâm của người ta không phải là trung tâm của *người ta*, nó là trung tâm của cái toàn thể. Và trung tâm bản ngã là trung tâm của *người ta*. Đó là khác biệt duy nhất, nhưng đó là khác biệt bao la. Khi bạn không có đó, trung tâm này có đó nhưng nó không phải là trung tâm *của bạn*, nó là trung tâm của cái toàn thể.

Khi bạn có đó, bạn có một trung tâm, cái giả, trung tâm giả, cái không phải là trung tâm của cái toàn thể, và

chừng nào nó còn chưa là trung tâm của cái toàn thể thì đừng mãn nguyện với nó. Bởi vì bạn đang trong mơ, bạn không trong thực tại. Và chúng ta đã trở nên quen mơ tới mức chúng ta đã hoàn toàn quên mất thực tại là gì và mơ là gì.

Trong tâm lí học phương Đông chúng ta coi thực tại như mơ. Trong tâm lí học phương Tây họ coi mơ như thực tại. Đó là lí do tại sao Freud, Jung, Adler và cả toán của họ, tất cả họ cứ diễn giải, phân tích mơ để hiểu thực tại của bạn. Mơ - ý nghĩa thế! Ở phương Đông chúng ta chưa bao giờ diễn giải mơ, chúng ta chưa bao giờ bận tâm về nó. Thay vì thế, chúng ta nói toàn thể thực tại là mơ, là *maya*, ảo vọng. Nhưng có cám dỗ coi mơ là thực.

Chuyện xảy ra, Mulla Nasrudin có thời đã mơ trong giấc mơ của mình rằng anh ta đang chiên phân bò. Anh ta rất bối rối. Tất nhiên bất kì ai cũng vậy thôi. Đến sáng anh ta đi tới thầy bói, người diễn giải giấc mơ, và anh ta nói, "Tôi rất lo nghĩ! Ông nói cho tôi nghĩa của nó đi." Thầy bói nói: "Phí của tôi là một ru pi. Đưa cho tôi một ru pi và tôi sẽ diễn giải nó." Mulla Nasrudin nhảy dựng lên nói, "Ông là đồ ngu! Nếu tôi có một ru pi tôi còn phải chiên phân bò sao? Tôi sẽ đi ra chợ, mua cá và rán nó!

Có xu hướng coi mơ như một phần của thực tại; thế thì toàn thể thực tại của bạn trở thành mơ. Tâm lí học phương Tây và bản thân tâm trí phương Tây coi mơ như là thực. Đó là thái độ rất trẻ con. Tôi gọi nó là trẻ con bởi vì trẻ con làm cùng điều đó. Trẻ con chưa bao giờ phân biệt giữa mơ và thực tại. Trẻ con thức dậy buổi sáng kêu và khóc. Tôi hỏi nó, "Có chuyện gì thế cháu?" và nói nói, "Cháu có đồ chơi vừa xong, nó đi đâu mất rồi?" Nó đã mơ về đồ chơi, bây giờ nó thức dậy và đồ

chơi mơ đã biến mất và nó kêu và khóc - nó muốn đồ chơi đó trở lại. Nó không thể phân biệt được. Mơ dường như là thực.

Tâm lí học phương Tây bị chi phối quá nhiều bởi tâm trí trẻ con. Tâm lí học phương Đông bị chi phối bởi người già, người chín chắn, tâm trí trí huệ. Đứa trẻ nghĩ mơ là thực, người già trí huệ nghĩ thực tại là mơ.

Toàn thể thực tại là mơ. Người ta phải thức dậy. Nếu bạn có thể thức dậy trong một khoảnh khắc thôi - cảm thấy biết ơn đi. Và nhiều khoảnh khắc sẽ tới và theo sau. Đừng bị thất vọng.

Và, bao giờ cũng nhớ, rằng nếu bạn cảm thấy trung tâm như bản thân bạn, thế thì bạn cũng là một phần của mơ - đó là khác biệt giữa bản ngã và *atman*, cái ta. Bản ngã là trung tâm mơ, trung tâm của cá tính mơ; với cá tính biến mất, trung tâm sẽ biến mất. Cái ta hay atman là trung tâm thực. Khi mọi thứ biến mất, dầu vậy nó vẫn có đó. Nhưng nó không phải là của bạn.

Bạn hỏi tôi khác biệt là gì nếu có giữa trung tâm của người ta và trung tâm bản ngã của người ta - có đấy. Trung tâm của người ta không phải là của người ta, nó là của cái toàn thể. Và trung tâm bản ngã của người ta là của người ta, nó không phải là của cái toàn thể. Và bất kì cái gì thuộc vào bạn đều là mơ, không cái gì khác thuộc vào bạn. Thực tại thuộc về cái toàn thể, nó không thể thuộc về bộ phận.

Câu hỏi 9

Cho tới giờ, trong việc là nhân chứng, có cảm giác dường như đó là một phần của tâm trí tôi đang quan sát phần khác của tâm trí tôi. Xin thầy nói về điều này?

Điều này là tốt, điềm tốt. Khi người ta quan sát, người ta đi tới nhận ra rằng đây là một phần của tâm trí đang quan sát phần khác của tâm trí. Bây giờ bạn phải nhận ra ai đang nhận ra hai phần này, ai đang nhận ra rằng *đây* là phần một, *đây* là phần hai. Một cách tự nhiên bạn không thể là cả hai được, bạn đã siêu việt lên trên cả hai. Và nếu bạn lại cảm thấy đây là phần thứ ba của tâm trí đang quan sát, thế thì bạn trở thành cái thứ tư. Nếu bạn lại cảm thấy đây là phần thứ tư của tâm trí, thế thì bạn lại trở thành phần thứ năm. *Bạn là cái siêu việt*, bao giờ cũng siêu việt lên. Bất kì cái gì bạn có thể quan sát, bạn đều không bao giờ là nó - điều đó nên là luật, tiêu chí. Bất kì cái gì bạn có thể quan sát bạn đều không bao giờ là nó. Bạn là người quan sát, người quan sát trên núi.

Câu hỏi 10

Khi người ta cảm thấy hạnh phúc và cực lạc, và muốn chia sẻ với người khác, nhưng thấy mọi người xung quanh không trong tâm trạng mở hội, người đó phải làm gì?

Bạn phải mở hội buồn của họ chứ! Bạn phải tận hưởng buồn của họ. Đừng đi ngược lại mọi người. Ở cùng với họ đi.

'Ở cùng với' có cái đẹp của riêng nó. Nếu mọi người buồn, bạn buồn - nhưng tận hưởng nó, bởi vì không có lí do cho bạn buồn, bạn có thể tận hưởng nó một cách dễ dàng. Mở hội nó sâu bên dưới, nhưng cứ buồn. Nếu họ khóc, bạn khóc: nước mắt chảy thành dòng xuống. Nhưng tận hưởng toàn thể sự việc, nó đẹp thế!

Bạn đã bao giờ khóc và tận hưởng nó không? Thử nó đi, không cái gì giống như nó đâu. Nó vượt mọi kinh nghiệm. Đột nhiên bạn thấy rằng bạn có thể khóc và tận hưởng! Nước mắt có thể trào ra nhưng chúng không phải là của buồn, cái gì đó đẹp đẽ đang tuôn chảy qua chúng. Và bất kì khi nào bạn ở cùng với mọi người, theo cách tinh tế bạn vứt bỏ bản ngã.

Thử 'ở cùng với' đi. Làm cho nó thành một điểm xa nhất có thể được với ở không cùng với. Ở cùng với là mang tính tôn giáo, ở không cùng là mang tính chính trị. Cho nên bất kì khi nào mọi người đang tiếp tục làm, bạn chỉ ở cùng họ.

Tôi sẽ kể cho bạn một câu chuyện. Chuyện xảy ra, một trong các sannyasin Hi Lạp vĩ đại nhất là Diogenes. Ông ấy là người đẹp bởi vì khi người ta không bị gắn bó vào bất kì cái gì người ta đạt tới duyên dáng nào đó. Khi bạn bị gắn bó với mọi sự bạn trở thành xấu, bạn trở thành như đồ vật. Ông ấy tuyệt đối là người tự do. Ông ấy thường đi trần trụi.

Ông ấy bị vài người bắt, và những người đó đều là tay buôn nô lệ. Họ muốn bán ông ấy.

Khi sự việc là thực sự khó bắt được ông ấy, họ đắn đo suy tính về điều đó. Họ bao vây ông ấy, nhưng ông ấy là người rất khoẻ mạnh; ông ấy có thể đánh bại ít nhất tám người, và các lái buôn nô lệ - họ chỉ có bốn, cho nên họ có chút ít sợ hãi.

Diogenes nói, "Đừng sợ, ta bao giờ cũng cùng các ông. Có vấn đề gì? Các ông cứ nói với ta, ta sẽ giải quyết vấn đề đó." Họ nói, "Đây là vấn đề ông sẽ không muốn giải quyết!" Ông ấy nói, "Chẳng có gì mà ta không muốn giải quyết cả, các ông đơn giản cứ nói nó ra đi!" Họ nói, "Đây là ý tưởng của chúng tôi - chúng tôi nghĩ bắt ông và làm ông thành tù nhân." Ông ấy nói, "Hoàn toàn tốt! Vậy sao các ông còn chờ đợi? Vì ai? Các ông bắt đầu đi - tay ta đây."

Họ không thể nào tin được vào điều đó! Họ nhìn nhau, ngờ vực! Và người này cho họ.... Ông ấy nói, "Đừng lo nghĩ! Ta không bao giờ đánh đâu, ta *đi theo cùng*. Đó đã là phong cách cả đời ta. Cho nên các ông lấy ta đi! Làm ta thành tù nhân. Nếu cái toàn thể muốn nó phải vậy, thì để nó là vậy."

Họ đâm sợ, nhưng dầu vậy họ vẫn thử. Thế rồi họ thu lấy tự tin, ông ấy sẽ không đánh.

Bị xích lại, ông ấy bắt đầu bước đi cùng họ - nhưng ông ấy là người hùng dũng đến thế, bạn không thể làm người như vậy thành nô lệ được. Bốn người kia trông ngu xuẩn khi đi cùng ông ấy.

Và Diogenes nói: "Đừng sợ, các ông không cần mang những xiềng xích này, bởi vì ta bao giờ cũng *đi theo cùng*. Ta sẽ tới cùng các ông bất kì chỗ nào các ông đi. Ta sẽ không bao giờ bỏ các ông!" Dầu vậy họ vẫn trở

nên sợ hơn. Đây là kiểu người gì thế này, cách thức nào của con người?

Nhưng họ bắt đầu tuân theo bất kì điều gì ông ấy nói - Thầy thì vẫn là Thầy, bạn không thể làm gì được.... Thầy vẫn còn là Thầy cho dù trong tù. Dần dần họ bắt đầu kể về vấn đề riêng của họ cho ông ấy - bởi vì ông ấy trông hạnh phúc thế, cực kì cực lạc thế, không của thế giới này!

Họ trở thành bạn bè - mà không chỉ bạn bè, họ trở thành đệ tử; đến lúc họ tới chợ, họ đã là đệ tử rồi và ông ấy là Thầy và họ đều nói, "Thầy bảo chúng tôi *điều này*...!" Và ông ấy nói, "Đừng quên rằng các ông đã tới đây để bán ta. Các ông đang đánh mất tâm thức của các ông. Đừng quên thế, nhớ lấy tại sao các ông đã bắt ta!" Họ nói, "Chúng tôi không thể làm được điều đó bây giờ." Nhưng ông ấy nói, "Các ông không cần phải lo. Cứ bám lấy ý tưởng nguyên thuỷ của các ông. Ta sẽ làm điều đó cho các ông." Họ không thể nào tin được điều đó - ông ấy sẽ làm gì?

Thế rồi họ đi vào chợ. Mọi người đều quan tâm - cả chợ trở nên quan tâm tới người nô lệ này bởi vì trước đây chưa bao giờ có nô lệ đẹp thế tới.

Đã có người đấu giá. Và khi Diogenes đứng đó và người đấu giá bắt đầu nói: "Người này đẹp và rất mạnh khoẻ và rất mạnh," Diogenes nói, "Thôi đi! Để ta tới đó. Ông không biết cách giới thiệu người!" Sợ hãi, người đấu giá bước xuống - bởi vì người này mạnh thế và quyền lực thế. Diogenes đứng đó - và điều đó chưa bao giờ xảy ra trước đây trong chợ nô lệ - và ông ấy nói, "Mọi nô lệ, lại đây! Thầy đã tới đây để được bán."

Đây là cách người ta nên chảy cùng mọi người, cùng cuộc sống, cùng cây cối, cùng dòng sông.

Đừng tranh đấu. Tranh đấu là tội lỗi duy nhất. Đừng kháng cự. Nếu mọi người khóc - bạn khóc. Nếu mọi người cười - bạn cười. Và nếu bạn có thể làm điều này, bỗng nhiên bạn cảm thấy rằng bạn chỉ là nhân chứng, không là người làm. Và đó tất cả là bí mật của nó.

Chương 7
Khó và dễ

Lão Tử nói:

Làm mà không làm,
Lo mà không lo,
Nếm mà không mùi.
Xem lớn như nhỏ, coi nhiều như ít
Lấy đức báo oán.

Làm việc khó, bắt nơi chỗ dễ.
Làm việc lớn, bắt nơi chỗ nhỏ.
Việc khó trong đời
khởi nơi chỗ dễ.
Việc lớn trong đời
Khởi nơi chỗ nhỏ.
Bởi vậy thánh nhân,
Suốt đời không làm chi lớn,
Nên mới thành được việc lớn,
Kẻ hứa dễ, ít tin được.
Kẻ xem gì cũng dễ ắt gặp nhiều cái khó.

Vậy nên
Bậc thánh nhân xem việc gì cũng khó,
Nên trọn đời không gặp gì khó cả.

Cuộc sống không phải là vấn đề. Thay vì thế, nó là bí ẩn để được sống chứ không phải là vấn đề để được giải. Nhưng nó trở thành vấn đề; và nó trở thành vấn đề bởi vì bạn cứ trì hoãn mọi thứ, trì hoãn chúng sang ngày mai. Điều có thể được làm hôm nay, điều đáng phải được làm hôm nay, không thể được làm ngày mai. Cái đáng sẽ là hiện tượng đẹp hôm nay, điều bí ẩn để được sống, ngày mai sẽ trở thành vấn đề rất rất gay gắt và lạnh lẽo để được giải quyết.

Cuộc sống trong bản thân nó, nếu được sống ở đây và bây giờ, không phải là vấn đề. Trì hoãn tạo ra vấn đề, và thế rồi bạn cứ chồng chất nó lên. Thế thì nhiều thứ tụ tập quanh bạn tới mức gần như không thể sống được - bạn bị tê liệt, què quặt, trong bó buộc, bị cầm tù. Trước hết cố hiểu điều này, thế thì sẽ dễ dàng để đi vào trong lời kinh này.

Tôi đã nói, mới vài ngày trước đây, rằng ngay cả một thiên tài, người rất tài năng - người đó có thể là người đoạt giải thưởng Nobel, một trí thức lớn, nổi tiếng thế giới - vẫn có thể cư xử theo cách trẻ con.

Nếu người đó thấy vào buổi sáng, khi người đó thức dậy rằng đôi dép lê của người đó không ở đúng chỗ, người đó giận, phát cáu bẳn.

Nếu người đó có thể chú ý tới giận dữ của mình vào chính khoảnh khắc đó người đó sẽ cười to, bởi vì điều này ngu xuẩn thế! nực cười! Nhưng người đó không chú ý tới điều đó.

Người đó đi vào nhà tắm, cáu bẳn, trong tâm trạng tồi tệ, bắt đầu cạo râu, nhưng người đó gần như vô ý thức rằng vấn đề đã không được giải quyết, rằng vấn đề có đó, chõ mũi của nó lặp đi lặp lại vào trong bản thể người đó. Và điều đó lớn lên mọi lúc, bởi vì trong cuộc sống chẳng cái gì là không phát triển cả, và khi bạn sống động, giận dữ của bạn cũng sống động, nó phát triển! Nó chưa bao giờ còn như cũ. Từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc nó thu lấy nhiều đà và lực hơn.

Người đó cứ cạo râu nhưng bực bội, người đó không tận hưởng hành động này, cái tươi tắn của nó, khoảnh khắc đẹp khi người ta cảm thấy không bị nặng gánh, không, người đó không trong tâm trạng tận hưởng. Vô ý thức, người đó để dao cạo tuột khỏi tay, rơi xuống sàn. Bây giờ người đó thậm chí còn bực hơn. Nếu người đó có thể giải quyết được nó ngay bây giờ người đó sẽ cười. Thật ngu xuẩn mà bực mình bởi vì dao cạo không phải là người; dao cạo chưa bao giờ chịu trách nhiệm về bất kì cái gì; làm sao bạn có thể giận dao cạo được? Nhưng bây giờ người đó càng bực mình hơn. Tay người đó bây giờ di chuyển một cách ngu xuẩn, vô ý thức; nó lại tuột, đập vào chiếc gương cổ mà người đó thích lắm; chiếc gương vỡ tan.

Bây giờ người đó không còn lành mạnh được thêm nữa. Người đó bước ra, đâm sầm vào đồ đạc, đóng sầm cửa, tát con bởi vì nó đã không làm bài tập về nhà, bắt đầu cãi lí, trở thành hay sinh sự với vợ - và chỉ vì điều nhỏ bé chẳng là cái gì cả! Bởi vì đôi dép lê không tìm được ở đúng chỗ.

Bây giờ cái gọi là thiên tài của chúng ta lấy xe hơi và đi tới văn phòng, nhưng không bao giờ tới được đó bởi vì có tai nạn. Nó bao giờ cũng sẽ là như vậy. Và chỉ

bởi vì đôi dép lê, bởi vì chúng đã không được tìm thấy ở đúng chỗ.

Bây giờ người đó lái xe như người điên, toàn thể giận dữ của người đó dồn vào chân, người đó cứ nhấn ga; người đó là người say! Say với giận dữ. Có tai nạn. Sau mười hai tiếng hay mười lăm tiếng, khi người đó mở mắt ra, người đó trong bệnh viện. Và người đó không bao giờ có khả năng gắn nối toàn thể sự việc.

Và câu chuyện này có thể tiếp diễn mãi - người đó rơi vào tình yêu với cô y tá - và bạn có thể tiếp tục! Chỉ bởi vì đôi dép lê không được tìm thấy ở đúng chỗ! Toàn thể gia đình bị rối loạn; li dị; và toàn thế giới sẽ không còn như cũ nữa - chỉ bởi vì đôi dép lê của người đó không tìm được ở đúng chỗ.

Giải quyết mọi sự từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, đừng để chúng chồng chất bên trong bạn. Đừng tích luỹ. Cuộc sống thực sự là đẹp. Nó trở thành xấu. Nó không phải là vấn đề. Mọi vấn đề đều *nhỏ* tới mức thật ngu mà gọi cuộc sống là vấn đề. Nó không phải là vấn đề cho cây cối, nó không phải là vấn đề cho chim chóc, nó không phải là vấn đề cho đất, cho trời, nó chỉ là vấn đề cho người, bởi vì chỉ người mới học thủ đoạn - thủ đoạn trì hoãn. Thế thì những thứ nhỏ trở nên lớn hơn. Thế thì một khoảnh khắc tới khi bạn không thể đối phó được với chúng. Thế thì *bạn* trở thành nhỏ thế và vấn đề lại lớn thế, gần như không thể nào đối phó được với nó, thế thì bạn bao giờ cũng mang gánh nặng của nó trong đầu mình. Và với nhiều gánh nặng đó làm sao bạn có thể tận hưởng được? làm sao bạn có thể vui mừng được? làm sao bạn có thể mở hội được? làm sao bạn có thể nhảy múa được?

Và thế rồi ai đó nói, "Có Thượng đế." Bạn nghe các lời nhưng bạn không thể tin được. Có thể có qui đang cai quản toàn thế giới, nhưng không phải là Thượng đế. Toàn thể cuộc sống của bạn đã trở thành què quặt thế, tê liệt thế, nặng gánh thế, bạn sẽ muốn tự tử. Hiếm khi tìm ra một người đã không suy tư lúc này lúc khác về tự tử.

Các nhà phân tâm nói rằng từng đàn ông, từng đàn bà, trong cả cuộc đời dài nghĩ tới tự tử ít nhất mười lần. Bạn không làm điều đó bởi vì bạn hèn; chẳng có gì trong nó để kể công, rằng bạn không tự tử. Bạn suy tư về nó - vậy là đủ! Điều đó nghĩa là cuộc sống đã trở thành không thể sống được tới mức thay vì bị lôi đi ngày càng nhiều vào trong nó, bạn muốn vứt bỏ nó; bạn muốn trở thành kẻ bỏ dở nửa chừng.

Làm sao bạn có thể yêu Thượng đế được? Làm sao bạn có thể cầu nguyện được? Bởi vì lời cầu nguyện tới từ lòng biết ơn lớn lao; lời cầu nguyện tới từ sự biết ơn. Cuộc sống được sống tốt trở thành cuộc sống của lời cầu nguyện. Nó chẳng có liên quan gì tới nhà thờ và đền chùa và giáo đường, nó có cái gì đó liên quan tới phẩm chất cuộc sống của bạn. Cuộc sống được sống tốt, khoảnh khắc sang khoảnh khắc, nhận biết, tỉnh táo, không trì hoãn, trở thành cuộc sống cầu nguyện; và lời cầu nguyện dần dần trở thành thiền. Thế thì bạn thậm chí không cầu nguyện, bởi vì lời quấy rối. Thế thì lời cầu nguyện của bạn trở thành im lặng. Khi lời cầu nguyện là im lặng nó là thiền.

Cho nên để hiểu rằng sự tồn tại là đẹp, thiêng liêng, rằng sự tồn tại là phúc lành, ân huệ, bạn sẽ phải sống một kiểu cuộc sống khác, cuộc sống không phải là của trì hoãn. Đây là nghĩa của sống khoảnh khắc qua khoảnh khắc.

Dỡ gánh nặng quá khứ khỏi bản thân bạn đi. Nó không còn có đó nữa rồi, nó đã chảy đi mất rồi, nó không tồn tại; bạn bị nặng gánh một cách không cần thiết bởi ma - chúng không còn nữa. Và đừng làm bản thân mình bị nặng gánh bởi tương lai - nó còn chưa có. Khi nó tới, *bạn* sẽ có đó để đáp ứng nó. Sao lập kế hoạch về nó ngay bây giờ? Bởi vì với cách bạn lập kế hoạch về nó, nó sẽ không bao giờ xảy ra. Việc lập kế hoạch của bạn nhất định tạo ra vấn đề lớn, bởi vì khi bạn lập kế hoạch trước bạn muốn áp đặt kế hoạch của bạn lên sự tồn tại.

Sự tồn tại không theo bạn, bạn có thể theo sự tồn tại và cảm thấy biết ơn. Nhưng sự tồn tại không thể theo bạn được, bạn không biết cái toàn thể. Bạn không biết ham muốn của cái toàn thể, định mệnh của cái toàn thể. Và bạn làm những kế hoạch riêng tư; chúng nhất định chống lại cái toàn thể, và chúng nhất định bị tan vỡ. Thế thì trái tim bạn bị tan vỡ.

Vứt quá khứ đi. Và không mang tương lai vào. *Khoảng khắc này là tất cả*. Nếu bạn sống khoảnh khắc này tỉnh táo, thế thì mọi thứ, những thứ nhỏ, sẽ được giải quyết, và những thứ nhỏ bé đó được giải quyết, bạn sẽ trưởng thành, và sẽ không có vấn đề lớn.

Lão Tử nói rằng với người vĩ đại không có vấn đề lớn. Bình thường bạn phải nghĩ theo cách đi vòng khác, rằng người vĩ đại tồn tại bởi vì họ xử trí các vấn đề lớn. Và Lão Tử nói không có vấn đề lớn đối với người vĩ đại bởi vì người đó chưa bao giờ cho phép vấn đề trở thành lớn; người đó bao giờ cũng giải quyết chúng khi chúng còn nhỏ, trong tay người đó; thế thì cái gì đó có thể được làm. Và khi bạn giải quyết các vấn đề từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, bạn bao giờ cũng tươi tắn,

không bị nặng gánh; bụi không bao giờ tích tụ lên bản thể bạn. Khoảnh khắc tiếp bạn trượt đi, tươi tắn, trẻ trung và trong trắng, bạn trượt vào trong khoảnh khắc tiếp như con rắn tụt ra khỏi bộ da cũ của nó; cái cũ bị bỏ lại sau - bộ da tươi tắn và trẻ trung hơn tới. Thế thì cuộc sống là bí ẩn, nó không phải là vấn đề để được giải. Nó phải được sống và sống một cách toàn bộ. Thế thì bạn cảm thấy biết ơn. Thế thì nó đã là ân huệ.

Nhớ điều này, và cố hiểu lời kinh của Lão Tử.

Làm mà không làm,
Lo mà không lo,
Nếm mà không mùi.

Trong hành động, làm cái không - điều này là chính bí mật sâu nhất của Lão Tử. Ông ấy nói khi mọi sự có thể được thực hiện bằng không làm, sao bạn bận tâm để làm? Khi mọi sự có thể được làm bởi không làm, nếu bạn làm, bạn sẽ tạo ra chỉ rắc rối cho bản thân bạn.

Để tôi cho bạn vài ví dụ. Bạn phải đã nghe tới tên Archimedes; câu chuyện của ông ấy là nổi tiếng. Ông ấy đang cố giải một vấn đề khoa học. Ông ấy cố vất vả, cố tối đa, không thể ngủ được, không thể làm được cái gì khác. Nhà vua đã trao cho ông ấy một vấn đề để giải quyết và nó phải được giải quyết ngay lập tức. Và ông ấy là người đầu tiên giải quyết vấn đề đó, cho nên không có tiền lệ, không lịch sử, không cái gì trong quá khứ có thể có ích gì. Vấn đề chưa bao giờ trước đây đã được nêu ra, đó là lần đầu tiên.

Ông ấy làm việc vất vả, trở nên căng thẳng, căng thẳng như người ta có thể bị. Thế thì bạn có thể làm được gì? Nếu bạn không thể giải được thì bạn không thể

giải được thôi! Người ta cảm thấy bất lực, ông ấy cảm thấy bất lực.

Một hôm, trong khi ông ấy đang tắm, nằm trong bồn tắm, thảnh thơi - ông ấy đã vứt bỏ ý tưởng giải quyết vấn đề này, nó không thể được giải quyết - bỗng nhiên, nó được giải! Và ông ấy trở nên cực lạc tới mức ông ấy quên mất rằng mình đang trần truồng trong nhà tắm, ông ấy chạy ra phố kêu to, "Eureka! Eureka!" có nghĩa là 'Tôi đã tìm ra nó! Tôi đã tìm ra nó!'

Nhà vua nghĩ ông ấy đã phát điên, cả thành phố nghĩ rằng ông ấy đã phát điên. Ông ấy đã không phát điên, ông ấy đã tìm ra giải pháp. Và khi nhà vua hỏi, "Làm thế nào?" Ông ấy nói: "Bằng không làm. Tôi đã không làm gì cả, tôi thậm chí đã không cố giải quyết nó, thực tế tôi đã bỏ nó. Tôi đã thôi hoàn toàn mọi hoạt động về nó, tôi thảnh thơi."

Thế thì điều gì đã xảy ra? Khi bạn thảnh thơi bạn trở thành một với cái toàn thể. Khi bạn thảnh thơi bạn không còn là bản ngã. Khi bạn thảnh thơi bạn không còn là cá nhân. Khi bạn thảnh thơi bạn trở thành cái toàn thể. Khi bạn căng thẳng bạn trở thành cá nhân. Bạn càng căng thẳng, bạn càng là một bản ngã tập trung.

Bản ngã là rất nhỏ, làm sao nó có thể giải quyết được cái gì? Nó có thể làm ồn ào khắp nơi, nhưng nó không thể giải quyết được cái gì cả. Khi bản ngã không có đó, bạn thảnh thơi trong bồn tắm - bỗng nhiên vấn đề được giải quyết! Điều đó đã xảy ra cho Phật.

Trong sáu năm ông ấy đã làm - và thực sự quá nhiều; không ai đã từng trong tìm kiếm nghĩa bên trong nhất của cuộc sống sâu sắc như Phật Gautam. Trong sáu năm ông ấy đã làm bất kì cái gì có thể được làm, bất kì

cái gì có thể về con người. Ông ấy đi tới các thầy giáo, tất cả các thầy giáo nổi tiếng thời đó, và các thầy đã trở nên bất lực bởi vì bất kì điều gì họ nói, Phật đều làm - và làm hoàn hảo tới mức họ không thể nói được: "Ông đã không làm đủ, đó là lí do tại sao ông không đạt tới." Ông ấy đã làm tốt thế, còn tốt hơn cả các thầy riêng của mình, tới mức họ nói: "Bây giờ, chúng tôi xin lỗi, ông đi chỗ nào đó khác đi. Nó không xảy ra, và chúng tôi không thể giúp cho ông được theo bất kì cách nào thêm nữa." Ông tìm thầy khác nào đó đi. Thế rồi ông ấy trở nên chán ngán tất cả các thầy giáo, chán ngán tất cả hệ thống, triết lí, chán với mọi kĩ thuật, phương pháp; ông ấy bắt đầu làm những điều của riêng ông ấy - nhưng thế nữa cũng chẳng cái gì xảy ra.

Sáu năm trôi qua, sáu năm của sự tồn tại ác mộng; ông ấy đã sống trong phiền não sâu nhất. Thế rồi một hôm đi qua sông Niranjana gần Bodh-Gaya, ông ấy đã trở thành yếu thế, bởi vì nhịn ăn lâu dài - ai đó đã gợi ý rằng ông ấy cứ nhịn ăn lâu vào, điều đó sẽ có ích - ông ấy đã trở nên yếu đến mức ông ấy không thể đi qua sông được.

Sông Niranjana không phải là sông rất lớn, nhưng ông ấy thực sự yếu. Ông ấy vẫn còn bám lấy rễ cây, bằng không dòng nước đã cuốn ông ấy đi. Ở đó, bám lấy rễ cây, ông ấy bắt đầu nghĩ, "Mình đã làm gì thế này? Mình đơn giản phá huỷ bản thân mình, mình đã chẳng đạt tới đâu cả. Thế giới bị kết thúc rồi, *cái đó* mình đã bỏ lại đằng sau; bây giờ moksha này, cứu rỗi, Thượng đế, chân lí, bất kì cái gì mình gọi nó, cái đó nữa cũng bị kết thúc, mình chẳng bận tâm. Mình vứt cả cái đó nữa." Khoảnh khắc đo ông ấy trở nên nhẹ gánh.

Khi bạn tìm và kiếm có căng thẳng. Chính căng thẳng đó trở thành rào chắn. Khi không có tìm, không có kiếm, mọi thứ được thảnh thơi - cùng điều đó xảy ra cho Phật ở sông Niranjana như đã xảy ra cho Archimedes trong bồn tắm của ông ấy. Ông ấy được thảnh thơi, và khi ông ấy được thảnh thơi ông ấy cảm thấy việc bùng lên của năng lượng.

Bây giờ năng lượng này không phải là của ông ấy, năng lượng này là của cái toàn thể. Ông ấy không còn đó. Bạn tồn tại bởi vì việc tìm kiếm của bạn, tham lam, ham muốn. Khi không có tham, không có muốn, chẳng cái gì được đạt tới, khoảnh khắc này là đủ, và là mục đích lên chính nó - thế thì bạn không có. Bản ngã biến mất.

Thế rồi Phật ra khỏi sông, thảnh thơi dưới cây bồ đề. Trong nhiều năm ông ấy đã không thảnh thơi. Đêm hôm đó ông ấy ngủ ngon. Lần đầu tiên thực sự ông ấy đã ngủ mà không mơ - bởi vì mơ là một phần của ham muốn. Ban ngày bạn mơ, bên trong trong suy nghĩ của bạn; trong mơ ngày ham muốn tiếp tục - cả nghìn lẻ một ham muốn, không được hoàn thành.

Mơ tạo ra an ủi nào đó cho tâm trí: cái đã không được hoàn thành trong cuộc sống lại được hoàn thành trong mơ. Mơ là an ủi. Nhưng khi bạn không ham muốn, mơ biến mất. Và khi mơ biến mất, lần đầu tiên bạn ngủ. Lần đầu tiên bạn thảnh thơi thế bạn biến mất vào trong cái toàn thể.

Ông ấy ngủ ngon; lần đầu tiên ông ấy đã thực sự ngủ. Sáng sớm, khi ngôi sao cuối cùng biến mất ông ấy mở mắt ra; tươi tắn, tươi như đứa trẻ mới sinh, không thái độ nào, không tâm trí để nhìn qua, không ham muốn

- điều Phật gọi là *trishna* - không *trishna*, không ham muốn.

Khoảnh khắc đó là vĩnh hằng, bởi vì khi bạn ham muốn bạn bao giờ cũng đi vào trong tương lai. Khoảnh khắc đó là vĩnh hằng, không chuyển động vào tương lai, khoảnh khắc đó là tất cả. Vào lúc đó Phật trở thành như đoá hoa. Hoa nở ở đây và bây giờ. Chim hót ở đây và bây giờ. Người bao giờ cũng nghĩ ở đâu đó khác, đi vào tâm trí ở đâu đó khác. Người chưa bao giờ ở chỗ người đó hiện hữu. Bạn có thể thấy người đó ở bất kì đâu, nhưng bạn không thể thấy người đó ở nơi người đó đang hiện hữu. Không bao giờ!

Lúc đó Phật thực sự trong khoảnh khắc *đó* - dưới cây bồ đề. Về mặt vật lí ông ấy có đó, về mặt tâm trí ông ấy có đó, về mặt tâm linh ông ấy có đó, đó là lí do tại sao cây đã trở thành cây chứng ngộ.

Không một ý nghĩ, không một gợn sóng trong hồ tâm thức của ông ấy, mọi thứ im lặng, không ham muốn quấy nhiễu, không rối loạn. Ông ấy nhìn vào ngôi sao cuối cùng đang biến mất và ông ấy trở nên chứng ngộ. Và khi về sau mọi người hay hỏi, "Thầy đạt tới thế nào?" ông ấy nói, "Khi ta thôi tìm, kiếm. Khi và vứt bỏ việc tích cực - thế thì, trong bất hoạt sâu sắc nó xảy ra." Nó bao giờ cũng xảy ra như vậy.

Đôi khi bạn cũng có thể đã quan sát - không giống Phật, không giống Archimedes - nhưng đôi khi bạn thử nhớ một cái tên, nó ở ngay trên đầu lưỡi, bạn nói, "Nó ở ngay trên đầu lưỡi tôi," và nó không tới; và bạn cảm thấy ngột ngạt và rất căng thẳng, nhưng bạn có thể làm được gì? Nếu nó không tới thì nó không tới! Bạn càng cố nhiều, điều đó dường như càng không thể được. Thế rồi bạn vứt bỏ điều đó! Thế rồi bạn lấy điếu thuốc và

bạn hút, hay bạn đi ra ngoài trong vườn để đi dạo; bạn để mình tham gia vào chỗ nào đó khác; bạn bật radio lên, hay bạn nhấm nháp ngụm trà, hay làm cái gì đó khác và quên về nó - và bỗng nhiên nó *trồi* lên, nó có đó.

Chứng ngộ rất nhỏ, nhưng nó là cùng phẩm chất. Một tỏ ngộ rất rất nhỏ, rất tí hon, chẳng có gì để mà khoe khoang - nhưng cùng bản chất.

Nếu bạn có thể hiểu quá trình này bạn đã hiểu điều Lão Tử ngụ ý bởi bất hoạt. Có những điều bạn không thể đạt tới được bằng hàng động.

Đây là tiêu chí: Nếu có cái gì đó mà bạn có thể đạt tới bởi hành động, cái đó thuộc vào thế giới *này*; bất kì cái gì có thể được đạt tới qua hành động đều thuộc vào thế giới vật chất, và bất kì cái gì thuộc vào thế giới tâm linh đều không thể được đạt tới bằng hành động. Điều đó có thể được đạt tới chỉ qua vô hành động, thảnh thơi, buông bỏ toàn bộ.

Làm mà không làm - thực hiện buông bỏ toàn bộ - thực hiện thảnh thơi. Thảnh thơi trong việc tìm chân lí của bạn. Khi bạn đi tới tìm chân lí bạn đi với tâm trí thế gian. Ở đó tham vọng được cần tới, nỗ lực được cần tới, bởi vì cạnh tranh rất khắc nghiệt, bạn không một mình ở đó: cả triệu người vật lộn, tranh đấu với nhau, cuộc chiến thường xuyên diễn ra.

Thế giới là cuộc chiến thường xuyên, và mọi người đều đánh nhau với mọi người khác; con tranh đấu với bố - người đó có thể không nhận biết, bố tranh đấu với con - người đó có thể không nhận biết, mẹ tranh đấu với con, con tranh đấu với mẹ, anh em đánh lại anh em, quốc qua đánh quốc gia, gia đình

này đánh gia đình khác, mọi người đều ở trong xung đột và đánh nhau sâu sắc.

Ở đó, nếu bạn thảnh thơi, bạn không thể là thủ tướng được. Ở đó, nếu bạn thảnh thơi, bạn không thể trở thành tổng thống của đất nước được. Ở đó, nếu bạn thảnh thơi, bạn không thể là một Rockefeller hay một Ford. Không, điều đó là không thể được. Nếu ở đó bạn thảnh thơi bạn sẽ là kẻ ăn xin giống như Phật hay Lão Tử. Ở đó, tranh đấu được cần, thế giới thuộc vào bạo hành, và thế giới thuộc vào các bản ngã, và thế giới thuộc vào những người hung hăng hơn những người khác.

Bạn tới từ thế giới được đào tạo hoàn toàn cho bạo hành, hành động; làm cái gì đó! Mọi người tới tôi và họ nói: "Bảo chúng tôi làm và chúng tôi có thể làm, nhưng thầy nói - cứ thảnh thơi, không làm. Điều đó là không thể được." Cho dù một khoảnh khắc không làm gì cũng dường như là không thể được. Bởi vì thói quen cũ, hình mẫu bắt rễ sâu cũ, bao giờ nó cũng là: Làm cái gì đó! Lão Tử nói, "Không làm gì cả."

Trong thế giới của hiện hữu, làm là không cần thiết. Đó là nghĩa của hiện hữu - nơi việc làm là không được cần tới. Ở đó bạn nở hoa trong chiều sâu sâu lắng nhất của mình; ở đó bạn nở hoa trong chiều cao vĩ đại nhất của mình.

Nhưng vô nỗ lực là cần. Một Thiền sư nói: Ngồi yên, không làm gì, cỏ tự nó mọc lên. Ông ấy đang nói về cốt lõi bên trong nhất của bạn nơi không làm gì cả, ngồi yên, là cách duy nhất để làm cái gì đó. Cỏ tự nó mọc lên. Không cần kéo cỏ, không cần kéo thực vật lên, chúng tự mọc lên. Bạn đơn giản chờ bên cạnh. Trong khi bạn chờ đợi cỏ mọc lên.

Một khi bạn hiểu rằng không nỗ lực nào là cần cả cho bản thể bên trong nhất, bỗng nhiên, một chiều hướng mới đã mở ra cho bạn.

Không có căng thẳng. Người tôn giáo không căng thẳng. Thực tế người tôn giáo không cố đạt tới cái gì. Nếu bạn thấy rằng người tôn giáo cố đạt tới cái gì đó, người đó không tôn giáo, người đó là phàm nhân như những người khác. Người đó đã chỉ đổi tên thượng đế của mình, có vậy thôi. Trước kia người đó thường gọi nó là tiền, bây giờ người đó gọi nó là thiền. Trước kia người đó thường gọi nó là vật chất, bây giờ người đó gọi nó là cái gì đó khác - Thượng đế. Nhưng, tâm trí đạt tới đang có đó, và tâm trí đạt tới là cản trở, rào chắn duy nhất.

Làm mà không làm,

Tận hưởng không làm gì cả. Đơn giản - nhưng điều đó có vẻ khó khăn. Điều đó có vẻ khó bởi vì bạn, bằng không nó là đơn giản. Tìm ra thời gian để không làm gì cả. Bất kì khi nào bạn có thể tìm ra lúc nào đó nhắm mắt lại và không làm gì. Chẳng mấy chốc bạn sẽ có thưởng thức về vô hương vị. Chẳng mấy chốc bạn sẽ đi vào trong một loại tồn tại khác nơi Krishna sống, Lão Tử sống.

Làm mà không làm,
Lo mà không lo,

Thường xuyên tham dự vào các chuyện tạo ra lo âu. Đôi khi, không dự vào chuyện nào; không làm gì cả.

Trong thời thơ ấy của tôi, ông tôi lo nghĩ về tôi nhiều lắm. Ông là người rất đáng yêu, và rất lanh lợi, già và khôn ngoan. Bất kì khi nào ông thấy tôi ngồi - bởi vì đó là cách cả tuổi thơ của tôi vậy: không làm gì, chỉ ngồi im lặng - ông sẽ nói: "Đứng dậy! Làm cái gì đó đi! Bằng không cháu sẽ không thực hiện được cái gì trong đời đâu; cháu sẽ thất bại."

Và ông đúng! Hoàn toàn đúng. Từ từ bi sâu sắc ông đã nói điều đó. Ông sẽ nói: "Ít nhất thì cũng chạy đi chơi! Đừng ngồi như thế, cháu tạo ra lo âu cho ông."

Thế là tôi sẽ đi từ phòng nọ sang phòng kia, rồi ngồi đó. Bởi vì một khi bạn thưởng thức cái vô hương vị thế thì không có gì sánh được với nó, nó là vô song.

Một khi bạn biết rằng không tham dự vào chuyện gì là chuyện vĩ đại nhất trên thế giới, thế thì mọi thứ dường như nhỏ bé thế, chưa trưởng thành thế, trẻ con; ngu xuẩn!

Nhưng đặc biệt ở phương Tây, chưa bao giờ có thầy giáo nào nói: "Không làm gì."

Jesus đã thử, nhưng họ đã giết ông ấy - và Jesus cũng đã thử rất từ từ, bởi vì ông ấy đã không được hiểu chút nào. Nếu như ông ấy nói như Lão Tử chẳng ai sẽ hiểu ông ấy.

Người Do Thái là những người làm lớn. Họ hoàn thành nhiều thứ. Khó mà đánh bại được người Do Thái, trong bất kì cái gì; đừng bao giờ tranh đua với người Do Thái, người đó sẽ đánh bại bạn. Họ là những người làm lớn. Toàn thế giới đã từng chống lại họ. Nhiều Hitler tới và đi. Họ cố phá huỷ người Do Thái nhưng - không sao cả; người Do Thái lại đứng dậy mạnh hơn trước đây. Người Do Thái gần như giống nòi thế giới trong thế giới

này. Họ tin vào việc làm. Họ chắc sẽ không hiểu Jesus, nhưng dầu vậy ông ấy đã nói cái gì đó tựa như Lão Tử theo cách thận trọng, trong ngôn ngữ che đậy - nhưng không thầy giáo nào khác đã từng thử. Ngược lại câu ngạn ngữ cứ nói: Khi ông không làm gì ông trở thành xưởng thợ cho quỉ. Và Lão Tử nói khi bạn không làm gì chỉ thế thì bạn trở thành xưởng thợ cho Thượng đế, không cho quỉ.

Quỉ chiếm quyền sở hữu bạn khi bạn muốn làm cái gì đó, thế thì bạn ở trong tay của quỉ, thế thì quỉ có thể sở hữu bạn, quỉ có thể cám dỗ bạn, quỉ có thể ép buộc bạn, quỉ có thể làm cho bạn chạy theo mọi thứ, hướng tới thành đạt. Nhưng người không muốn làm gì, người không chú ý tới chuyện nào - quỉ đơn giản không thể tới gần người đó được, điều đó là không thể được, bởi vì quỉ là người làm.

Tôi muốn nói lại với bạn, từ một quan điểm khác, câu chuyện về tại sao Adam bị đuổi khỏi Vườn Địa đàng, khỏi thiên đường.

Adam đã sống cuộc sống như con vật, cây cối và chim muông, không làm gì cả. Điều đó cực kì vui sướng, chỉ tận hưởng - như trẻ con vậy; không làm gì, chúng tận hưởng, chỉ chơi. Và Thượng đế đã nói: "Không được ăn quả của cây tri thức" - bởi vì khoảnh khắc bạn ăn quả của cây tri thức, lập tức bạn trở thành người làm, bởi vì tri thức là vô dụng chừng nào nó còn chưa vận hành nhưng phương tiện để làm cái gì đó. Tri thức nghĩa là biết cách thức. Tri thức là trợ giúp kĩ thuật để làm mọi thứ được khéo léo hơn. Tri thức làm cho bạn thành người làm hiệu quả hơn.

Nhưng rắn, quỉ, dụ dỗ họ.

Đầu tiên rắn dụ Eve. Điều đó nữa là có nghĩa, bởi vì bất kì chỗ nào bạn đi, bạn bao giờ cũng tìm thấy các Eve kéo chồng mình tới làm cái gì đó: "Đi và làm cái gì đó đi! Chúng ta phải xây ngôi nhà to hơn, mua chiếc xe to hơn! Và cần nhiều kim cương hơn. Đi và làm cái gì đó, đừng ngồi trong nhà!" Đàn bà cứ đẩy chồng họ.

Chuyện ngụ ngôn này là có nghĩa. Nếu đàn ông được phép, anh ta sẽ thảnh thơi, anh ta sẽ trở thành kẻ vô công rồi nghề. Anh ta sẽ chỉ thảnh thơi. Anh ta sẽ thổi sáo dưới gốc cây, mang be rượu theo mình, và điều đó sẽ có tác dụng! Anh ta sẽ không bận tâm về thế giới.

Chuyện ngụ ngôn này nói: Rắn đầu tiên thuyết phục Eve, "Cây này, cây tri thức, đã bị cấm bởi vì Thượng đế không muốn các bạn trở thành giống như Thượng đế. Nếu bạn ăn quả của tri thức bạn sẽ trở thành giống như thượng đế!"

Tất cả các quảng cáo đều hấp dẫn tới đàn bà, không tới đàn ông. Rắn là hãng quảng cáo đầu tiên. Nó là kẻ tiên phong. Nó tiếp cận đúng nguồn. Nếu bạn muốn bắt được chồng, bắt vợ đã. Nếu một khi chiếc xe mới len vào tâm trí cô ấy thế thì sẽ khó rồi - cô ấy sẽ đẩy chiếc xe mới vào tâm trí của người chồng.

Và một khi Eve nếm quả của tri thức cô ấy dụ dỗ Adam đáng thương nữa. Họ bị đuổi ra. Họ bị ném ra ngoài thiên đường.

Nghĩa là ở chỗ sau đó họ trở thành những người làm tinh ranh, họ đánh mất hồn nhiên của bản thể mà họ đã sung sướng trong đó - đã có *vô thời gian* trước đó.

Chuyện ngụ ngôn này nói rằng Thượng đế, khi ông ấy đã đuổi họ đi, nói với họ, "Bây giờ sẽ trao chết cho chúng mày." Không có vô thời gian trước đây, cho nên

chết không thể tồn tại được. Không phải là Adam sẽ không chết, nhưng cái chết đã không thể tồn tại. Chim chết, nhưng chúng không biết gì về chết; chúng đơn giản sống và chúng đơn giản chết. Không một khoảnh khắc nào chúng lo nghĩ về chết. Con vật sống và chết, nhưng chết không phải là vấn đề cho chúng, chúng không ngồi và ủ ê về chết là gì và liệu người ta có sống sót sau chết hay không; chết không phải là vấn đề. Khi thời gian bước vào, chết bước vào. Tri thức vào, thời gian vào, thế thì chết vào - và toàn thể đống lộn xộn các vấn đề....

Con người phải trở thành hồn nhiên lần nữa. Con người phải vứt bỏ tri thức. Nhưng bạn có thể vứt bỏ tri thức chỉ khi bạn đi tới biết rằng tất cả những cái là đẹp, đúng và tốt có thể xảy ra mà không có việc làm, bằng không bạn sẽ không có khả năng vứt bỏ tri thức.

Lão Tử đang cố làm cho bạn hiểu. Ông ấy đang cố cho bạn một tầm nhìn rằng tri thức phải bị vứt bỏ. Nhưng thế thì bạn sẽ lập tức hỏi ngay, "Nếu tri thức bị vứt bỏ, vậy làm sao chúng tôi sẽ có khả năng làm nhiều điều thế không?" Ông ấy nói: "Cái 'nhiều điều thế' là không cần đâu. Bản thể bên trong nhất có thể nở hoa trong vô làm.

Làm mà không làm,
Lo mà không lo,
Nếm mà không mùi.

Lão Tử chưa bao giờ dùng tên *Thượng đế*. Ông ấy nhất quán vẫn còn với những chỉ dẫn, ông ấy chưa bao giờ dùng bất kì cách diễn đạt trực tiếp nào: không mùi vị. Thượng đế không có mùi vị, bởi vì mùi vị chỉ có thể tồn tại trong nhị nguyên. Nếu cái gì đó ngọt, thế thì cái

gì đó phải là đắng. Nếu cái gì đó tốt, thế thì cái gì đó khác phải là xấu. Nếu cái gì đó thiêng liêng, thế thì cái gì đó khác phải là ác. Vô mùi vị nghĩa là bất nhị, điều người Hindus gọi là *adwait*: không hai. Vô mùi vị là cách diễn đạt thơ ca, chỉ cho hướng dẫn, không phải là chỉ dẫn trực tiếp.

Xem lớn như nhỏ, coi nhiều như ít
Lấy đức báo oán.

Đây là quan niệm rất cách mạng. Nó phải được hiểu rất rất tinh tế.

Bạn đã nghe câu châm ngôn nổi tiếng của Jesus: "Yêu kẻ thù." Lão Tử đi sâu hơn điều đó. Ông ấy nói: "Lấy đức báo oán," không với tình yêu. Chắc sẽ dễ hơn để nói: Đáp bằng tình yêu, khi ai đó ghét bạn. Yêu kẻ thù. Nhưng sao ông ấy không nói yêu?

Có lí do rất sâu lắng. Thứ nhất: khi Jesus nói 'yêu kẻ thù' ông ấy chấp nhận nhị nguyên của yêu và ghét, ông ấy chấp nhận hiện tượng nhị nguyên. Và sâu bên dưới bạn đã yêu kẻ thù rồi bằng không làm sao bạn có thể ghét được? Chừng nào bạn còn chưa yêu kẻ thù, bạn không thể ghét người đó được. Bạn đã yêu kẻ thù trong vô thức sâu của mình, đó là lí do tại sao bạn ghét. Yêu và ghét tồn tại cùng nhau. Khi bạn yêu một người, bạn quên mất rằng bạn cũng ghét người đó. Nếu bạn trở nên nhận biết, bạn sẽ trở nên nhận biết về sự kiện rằng nếu bạn yêu một người, thì bạn cũng ghét người đó, và nếu bạn ghét một người thế thì bạn cũng yêu người đó. Thù và bạn không rất khác nhau. Bạn yêu người bạn một cách có ý thức, bạn ghét người đó một cách vô ý thức; bạn ghét kẻ thù một cách có ý thức, bạn yêu người đó một cách vô ý thức - bởi vì chúng không thể tồn tại một cách tách rời được; chúng là hai mặt của cùng một đồng tiền: yêu/ghét.

Đôi khi bạn trở nên lo nghĩ rằng bạn muốn giết người; đôi khi bạn bắt đầu nghĩ về giết vợ mình, hay chồng mình; hay giết mẹ bạn hay bố bạn, và bạn cảm thấy nhiều mặc cảm, bởi vì - tại sao? Đừng cảm thấy mặc cảm. Điều đó là tự nhiên. Trong từng tình yêu, ghét đều ẩn kín. Và nghĩ về kẻ thù của bạn, đi sâu hơn vào hận thù của bạn. Bạn sẽ thấy rằng bạn yêu người đó. Có thể đó là cách phủ định của yêu; ghét là cách phủ định của yêu.

Chuyện xảy ra, Mahatma Gandhi và Mohammed Jinna, hai chính khách lớn của Ấn Độ, đã là kẻ thù lâu đời - và tất nhiên khi bạn là kẻ thù lâu thế bạn trở nên rất gắn bó với nhau. Khi Gandhi bị ám sát và Jinna nghe thấy tin này, người đem tin này tới cho Jinna cứ tưởng ông ấy sẽ hạnh phúc, nhưng ông ấy trở nên buồn - bởi vì không có Gandhi, Jinna sẽ ở đâu? Kẻ thù chết - bạn gần chết.

Bạn không chỉ bỏ lỡ bạn bè mình, bạn bỏ lỡ cả kẻ thù nữa. Họ đã trở thành một phần của con người bạn.

Khi Jesus nói: "Yêu kẻ thù," ông ấy không nói một điều rất rất cách mạng đâu, nó chỉ có vẻ cách mạng thôi - thực tế bạn đã yêu họ; tình yêu bị che giấu và ông ấy muốn đem nó lên, có vậy thôi.

Lão Tử nói:... *Lấy đức báo oán*.

Đức là gì? Đức là cân bằng. Đức là từ bi không là yêu. Phân biệt này là tinh tế, nhưng lớn lao. Khi bạn yêu một người xúc động là nồng nhiệt. Khi bạn ghét một

người thì thế nữa xúc động cũng nóng. Một điều là như nhau, rằng bạn trong mối quan hệ *nóng*.

Nếu bạn dửng dưng với một người bạn là lạnh nhạt, không có nhiệt trong bạn cũng không có con đường. Bạn đơn giản không có liên quan; bạn không yêu, bạn không ghét; bạn không bận tâm, bạn không chăm nom. Bạn dửng dưng, bạn đi theo con đường riêng của bạn. Đó là lí do tại sao chẳng cái gì làm đau mọi người nhiều hơn dửng dưng.

Nếu bạn ghét một người điều đó không phải là vấn đề gì mấy cho người đó. Người đó biết bạn đang chú ý tới người đó - có thể là phủ định, nhưng đang chú ý. Nhưng nếu bạn dửng dưng điều đó làm đau sâu sắc. Nếu mọi người đơn giản không bận tâm về bạn, bạn đi qua, và họ không chú ý gì theo cách này cách khác, thế thì bạn cảm thấy rằng bạn gần như chết!

Dửng dưng giết chết, không phải là ghét. Ghét đem tới năng lượng. Yêu đem tới năng lượng. Yêu là cảm giác dễ chịu, ghét là không dễ chịu, nhưng nếu bạn phải chọn giữa ghét và dửng dưng, bạn chắc chắn sẽ chọn ghét. Bạn sẽ không bao giờ chọn dửng dưng. Dửng dưng là tuyệt đối lạnh, giết chết.

Từ bi không lạnh, từ bi mát mẻ. Lạnh nghĩa là chết, mát mẻ nghĩa là cân bằng.

Để tôi nói với bạn theo cách khác. Từ bi là mát mẻ, dửng dưng là lạnh lẽo; nếu bạn so sánh từ bi với yêu và ghét, nó là mát mẻ; nếu bạn so sánh từ bi với dửng dưng, nó là ấm. Nó là ấm trong so sánh với dửng dưng và cái lạnh lùng của nó. Nó là mát mẻ khi so sánh với yêu và ghét và nhiệt của chúng.

Đức là từ bi. Nó không phải là yêu, nó không phải là ghét, nó là cân bằng giữa cả hai điều này. Nó không là dửng dưng. Nó là việc cho cuộc sống. Nhưng nếu bạn không biết, từ bi sẽ có vẻ như dửng dưng.

Phân biệt này là rất tinh tế. Mát mẻ sẽ có vẻ giống lạnh lẽo, nhưng mát mẻ sống động, tươi tắn. Lạnh lẽo đơn giản là chết. Đức là từ bi.

Lấy đức báo oán.
Làm việc khó, bắt nơi chỗ dễ.

Mọi thứ khó đều có thời khi nó là dễ, nếu bạn tỉnh táo bạn sẽ biết nó. Rất dễ phá huỷ hạt mầm, rất khó phá huỷ cây lớn.

Và mọi thứ đều có dạng hạt mầm. Khi giận dữ nảy sinh nó cũng giống như hạt mầm. Nếu bạn muốn vứt nó ngay khoảnh khắc đó thì không có vấn đề gì, nhưng nếu bạn cho phép nó bắt rễ bên trong bạn, lan toả bên trong bản thể bạn, tràn ngập bạn, thế thì, phá huỷ giận dữ sẽ rất rất khó; nó sẽ có vẻ giống như phá huỷ bản thân bạn, nó sẽ trở thành phần sâu thế trong bạn.

Xem lớn như nhỏ, coi nhiều như ít
Lấy đức báo oán.
Làm việc khó, bắt nơi chỗ dễ.
Làm việc lớn, bắt nơi chỗ nhỏ.

Và mọi thứ là nhỏ và dễ trong hiện tại. Nếu bạn không trì hoãn mọi thứ đều dễ và nhỏ. Bạn đủ mạnh để thay đổi nó, đển biến đổi nó. Nhưng nếu bạn nói: "Mình sẽ nhìn nó ngày mai;" nếu bạn nói: "Chẳng vội gì;" nếu bạn coi nó là dễ dàng và bạn nói: "Một ngày nào đó khi

mình có đủ thời gian mình sẽ xem vấn đề này;" thế thì vấn đề trong khi đó sẽ phát triển và bắt rễ.

Đừng trì hoãn nó, bởi vì thế thì bạn sẽ không có khả năng làm mấy về nó đâu. Đó là điều bạn đã từng làm cho tới giờ. Bạn đã từng trì hoãn trong *nhiều kiếp* rồi. Và thế rồi bạn tới tôi và bạn nói: "Chúng tôi muốn im lặng. Chúng tôi muốn an bình" - và trong nhiều kiếp bạn đã từng trì hoãn các vấn đề đang sôi bên trong bạn. Chúng phải được giải quyết. Cuộc giải phẫu lớn được cần tới.

Nhưng bạn đang trong vội vã. Vài ngày mọi người thiền, mới được bốn hay năm ngày, và thế rồi họ tới tôi và họ nói: "Chẳng cái gì xảy ra xả. Thầy không thầy kì khôi về điều đó sao? Thầy đang yêu cầu cái gì?"

Trong nhiều kiếp bạn trì hoãn. Thế thì bản thể của bạn trở thành giống như đống tàn tích. Khu vườn của bạn không còn có đó. Mọi thứ bị phá huỷ, chỉ cỏ dại còn sống. Và đột nhiên một ngày bạn muốn có bãi cỏ đẹp. Điều đó sẽ cần thời gian. Cỏ dại phải bị nhổ đi. Rễ và mầm của chúng phải bị nhổ ra. Đất phải được thay đổi. Bây giờ không dễ dàng đâu.

Nhưng bạn có thể làm ít nhất là một điều này: bạn có thể bắt đầu sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, để cho ít nhất bạn không tụ tập nhiều cái vô nghĩa quanh bạn, nhiều rác rưởi quanh bạn; ít nhất bạn có thể dọn sạch một phần khu vườn và bắt đầu làm việc từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc. Và một khi bạn biết cách các vấn đề đã trở thành khó khăn, và một khi bạn đi tới hiểu rằng chúng *là* dễ dàng nếu bạn giải quyết chúng ngay từ đầu, mọi thứ sẽ lại trở thành dễ dàng. Nhưng cảm giác đó, sắc thái đó, mẹo đó, phải được học.

Việc khó trong đời
khởi nơi chỗ dễ.
Việc lớn trong đời
Khởi nơi chỗ nhỏ.
Bởi vậy thánh nhân,
Suốt đời không làm chi lớn,
Nên mới thành được việc lớn,

Những điều này có vẻ ngược đời - chúng không phải vậy. Chúng là những phát biểu đơn giản không mâu thuẫn trong chúng.

Bởi vậy thánh nhân,
Suốt đời không làm chi lớn,

Bởi vì ông ấy không có vấn đề lớn. Ông ấy chưa bao giờ giải quyết với những vấn đề lớn đó là lí do tại sao ông ấy vĩ đại.

Trong hiểu biết của bạn chỉ cái đối lập mới là hoàn cảnh. Bạn nghĩ người nào đó là vĩ đại bởi vì người đó đã giải quyết những vấn đề vĩ đại thế. Những thách thức lớn thế! Và người đó đã chinh phục chúng. Điều này là ngu xuẩn! Người vĩ đại chẳng liên quan gì tới kẻ chinh phục. Người đó càng vĩ đại, càng có ít thứ để chinh phục, nếu người đó thực sự vĩ đại thì chẳng có gì để chinh phục cả. Người vĩ đại nhất không có vấn đề để giải quyết, dù lớn hay nhỏ. Bởi vì người đó chưa bao giờ cho phép chúng tích luỹ lại. Chúng trở thành vấn đề chỉ khi bị trì hoãn. Ngay bây giờ - được sống, chúng không là vấn đề, chúng là một phần của cuộc sống, và đẹp!

Bắt đầu tỉnh táo đi. Bất kì khi nào bạn thấy vấn đề nào đó đang nảy sinh, bỏ mọi hành động. Nhìn vào nó,

chú ý tới nó; nhìn vào bên trong, vào nó là gì. Đôi khi chỉ nụ cười sẽ là đủ làm thay đổi nó, chỉ tiếng cười sẽ có tác dụng, và bạn sẽ ra khỏi cái vòng luẩn quẩn. Đôi khi chẳng cần cái gì, thậm chí không nụ cười hay tiếng cười, chỉ rất chăm chú, rằng bạn nhìn vào trong nó, và nó sẽ biến mất, như giọt sương biến mất trong sáng khi mặt trời lên.

Nhìn xem. Đem mặt trời của tâm thức vào nó, nó sẽ biến mất - nó nhỏ bé thế còn bạn lớn thế và bao la thế! Chính việc đương đầu, rằng bạn nhìn vào nó - và nó đổi phẩm chất. Nó không còn là vấn đề nữa. Bạn có thể vui mừng trong nó, bạn có thể tận hưởng nó. Thế thì cuộc sống trở thành vở kịch.

Kẻ hứa dễ, ít tin được.

Nếu bạn hiểu cuộc sống bạn sẽ không bao giờ đưa ra lời hứa, bởi vì lời hứa là trì hoãn. Bạn phải hoặc làm nó ngay bây giờ hoặc bạn phải nói, tôi không biết, tôi sẽ thấy ngày mai.

Trong *mahabharata* có một giai thoại hay. Pandavas, năm anh em, đang trốn trong rừng. Một hôm một người ăn xin tới. Udhishthir đang ngồi bên ngoài lều và người ăn xin hỏi xin cũng chẳng gì nhiều, chỉ mẩu bánh mì, vài miếng bánh tráng.

Udhishthir đang ủ ê - và như điều đó bao giờ cũng xảy ra bất kì khi nào có người ăn xin, bạn sẽ thích trì hoãn. Bạn nói, "Mai tới nhé," chỉ để né tránh. Người đó có thể mai không tới. Bạn không muốn thô lỗ thế khi nói, "Không cho gì đâu"; vậy mà, bạn muốn bảo vệ hình ảnh của mình rằng bạn là người cho lớn lao. Cho nên bạn nói, "Mai tới nhé. Đừng quấy rầy tôi bây giờ." Udhishthir đã làm hệt thế; ông ta nói, "Mai tới nhé."

Bhima, người anh khác - người không được mấy ai biết tới về trí huệ và thông minh của anh ta, nhưng thỉnh thoảng chuyện xảy ra là những người không thật thông minh lại loé sáng lên - anh ta đột nhiên bắt đầu cười và anh ta chạy ra khỏi nhà cùng tiếng cười, chạy về thị trấn. Udhishthir hỏi: "Anh đi đâu đấy?" Anh ta nói, "Tôi đi kể cho mọi người trong thị trấn rằng anh tôi đã chinh phục được thời gian! Anh ấy đã hứa cái gì đó cho người ăn xin nếu anh ta mai tới!"

Đột nhiên Udhishthir trở nên nhận biết. Bởi vì làm sao bạn có thể nói, "Mai tới nhé?" Bạn có thể không ở đây ngày mai. Người ăn xin có thể không ở đây ngày mai. Udhishthir chạy ra, túm lấy người ăn xin, đưa cho người đó bất kì cái gì ông ta có thể cho người đó, và vứt bỏ thói quen hứa hẹn.

Bởi vì lời hứa là có thể chỉ nếu ngày mai là chắc chắn. Nhưng ai biết gì về ngày mai?

Có một câu chuyện Trung Quốc cổ. Vua rất bực với thừa tướng của mình. Ông ta đã làm cái gì đó này khác, cho nên nhà vua ra lệnh ông ta phải bị xử tội chết. Theo truyền thống thì nếu ai đó bị hành hình theo lệnh nhà vua, nhà vua phải tới thăm người đó một ngày trước đó, để hỏi liệu người đó có ước muốn nào cần được hoàn thành. Ước muốn cuối cùng của người bị kết án phải được hoàn thành. Và người này không phải là người thường - ông ta đã phục vụ nhà vua trong nhiều năm làm thừa tướng; ông ta đã là người thân thiết. Nhưng cái gì đó đã đi sao, ông ta đã làm cái gì đó và nhà vua giận dữ cho nên sáng hôm sau ông ta sẽ bị hành hình, treo cổ. Nhà vua tới gặp ông ta hai mươi bốn giờ trước.

Thừa tướng là người bạo dạn. Ông ta đã từng tham gia nhiều cuộc chiến làm tướng. Khi nhà vua tới thừa tướng bắt đầu khóc và kêu - nước mắt lăn dài. Nhà vua nói: "Ta chưa bao giờ hình dung được rằng là con người bạo dạn thế, mà lại kêu và khóc bởi vì ông sẽ bị treo cổ ngày mai. Ông có sợ chết không?

Thừa tướng nói, "Đó không phải là vấn đề. Cái chết tôi chưa bao giờ sợ cả, đó là cái gì đó khác - nhưng để nó sang bên đi, bây giờ không có thời gian làm nó."

Nhà vua trở nên tò mò. Ông ta nói, "Có chuyện gì vậy? Ông nói cho ta. Ta ở đây để hoàn thành ước nguyện cuối cùng của ông. Ta hứa với ông hoàn thành nó, ông nói cho ta. Ông đã phục vụ vương quốc lâu rồi, và ta muốn hoàn thành điều đó dù nó là bất kì cái gì; ông cứ bảo ta."

Thừa tướng nói, "Nếu bệ hạ khăng khăng, thế thì tôi sẽ nói cho bệ hạ. Đây là câu chuyện dài. Khi tôi còn trẻ tôi đã ở cùng với một Thầy vĩ đại, và thầy là người đã chứng ngộ, và thầy có nhiều bí mật cùng thầy. Tôi đã học được một bí mật. Và bí mật đó là ở chỗ có kiểu ngựa hiếm có thể dạy cho bay được, và cả đời mình tôi đã từng tìm kiếm ngựa đó mà có thể được dạy bay, nhưng tôi không thể tìm được con nào - và nhìn điều chớ trêu của số phận; con ngựa mà bệ hạ đã tới lại đúng là con ngựa đó, và sáng mai thì tôi sẽ chết! Và toàn thể khoa học sẽ chết đi cùng tôi. Bí mật này sẽ bị mất khỏi nhân loại - đó là lí do tại sao tôi khóc.

Nhà vua nói, "Ngựa có thể bay được à? Ông mất bao nhiêu thời gian để dạy nó?" - bởi vì nhà vua trở nên quan tâm. Nếu con ngựa này có thể bay được trên trời thì điều này sẽ là cái gì đó tuyệt vời, vô song, mà không nhà vua nào trên thế giới có thể đòi được. Ông ta nói, "Ông quên chuyện hành hình của ông đi; ông nói cho ta ông sẽ cần bao nhiêu thời gian."

Người này nói, "Sẽ mất một năm." Nhà vua nói, "Được. Chẳng hại gì trong điều đó. Trong một năm ông thử xem sao. Nếu ngựa bay, thế thì ông không chỉ không bị treo cổ, mà ông sẽ được lấy con gái ta và ông sẽ được chia sẻ vương quốc của ta: nửa-nửa. Nhưng nếu ngựa không bay được, thế thì ông sẽ bị hành hình. Cho nên cũng chẳng hại gì trong việc đó; ông ra đi - đem con ngựa đi."

Người này lấy ngựa, đi về nhà - ở đó vợ và con ông ta đang kêu khóc bởi vì đây là ngày cuối cùng, sáng mai chồng, bố, sẽ chết. Họ không thể tin được vào mắt mình - rằng ông ấy quay về cưỡi trên lưng ngựa. Họ nghĩ họ phải đã mơ. Họ chùi mắt và họ hỏi: "Có chuyện gì thế? Làm sao ông có thể xoay xở về được?"

Ông ấy kể cho họ toàn bộ câu chuyện. Người vợ lại bắt đầu khóc và nói, "Anh ngu thế, bởi vì em biết rất rõ là anh chẳng biết gì như thế cả. Anh đã bịa ra chuyện dối trá. Nếu anh mà nói dối thì sao nói chỉ một năm? Anh phải yêu cầu năm mươi năm, hai mươi năm là ít nhất! Một năm sẽ chóng qua nhanh, và đây sẽ là ác mộng, bởi vì cả năm chúng ta sẽ run rẩy, bởi vì chẳng mấy chốc anh sẽ phải chết."

Người này nói, "Em đừng sợ, một năm là quá dài! Nhà vua có thể chết, anh có thể chết, ít nhất ngựa có thể chết - em đừng lo nghĩ! Em đừng lo nghĩ, một năm là đủ dài rồi."

Lão Tử nói:

Kẻ hứa dễ, ít tin được.

Kẻ xem gì cũng dễ ắt gặp nhiều cái khó.
Vậy nên
Bậc thánh nhân xem việc gì cũng khó,
Nên trọn đời không gặp gì khó cả.

Lão Tử đang nói: Đừng hứa hẹn, bằng không ông sẽ mất đức tin - bởi vì thời gian cứ làm thay đổi mọi sự. Đừng nói gì chắc chắn về tương lai, bởi vì bản thân tương lai là không chắc chắn. Nhiều nhất trong khoảnh khắc này bạn có thể chắc chắn, có vậy thôi. Và người sống trong khoảnh khắc này mà không hứa hẹn, suy nghĩ, lập kế hoạch về tương lai, người sống cuộc sống đơn giản, cuộc sống hồn nhiên tới mức đức tin của người đó lớn lên, tin cậy của người đó lớn lên, lòng biết ơn của người đó lớn lên - người đó trở thành phương tiện cho ân huệ tối thượng tuôn chảy từ người đó. Người đó trở thành lối đi cho điều thiêng liêng, cho Đạo.

Nhưng người dễ dàng cho lời hứa, người dễ dàng trì hoãn mọi thứ, người chưa bao giờ nghĩ rằng mọi sự là khó....

Cố hiểu điều này. Lão Tử nói: Mọi thứ đơn giản nếu ông nhận nó đúng ngay lúc ban đầu. Nhưng đừng nghĩ rằng nó là đơn giản, và đừng nghĩ rằng điều đó là dễ dàng, bởi vì nếu bạn nghĩ rằng nó là dễ dàng thì sẽ có xu hướng trì hoãn - điều dễ thế, sao bận tâm bây giờ? Nó có thể được thực hiện ngày mai. Mọi thứ là dễ dàng, nhưng bạn nghĩ chúng là rất khó; giải quyết chúng ngay bằng không chúng sẽ trở thành khó.

Vậy nên
Bậc thánh nhân xem việc gì cũng khó,

biết rõ rằng chúng là dễ. Nhưng ông ấy coi chúng là khó để cho xu hướng bên trong để trì hoãn bị kiềm chế.

Những thứ nhỏ bé, những thứ rất bình thường - chúng có thể được thực hiện rất dễ dàng, nhưng thánh nhân coi chúng là khó, *nên trọn đời không gặp gì khó cả*, bởi vì thế thì người đó cứ giải quyết mọi thứ. Mọi sự chưa bao giờ tích luỹ lại, chúng chưa bao giờ quá nhiều. Ông ấy đi từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, hoàn toàn nhẹ gánh khỏi quá khứ, hoàn toàn nhẹ gánh vì tương lai. Ông ấy đi như tấm gương, trống rỗng.

'Tấm gương trống rỗng' là từ đúng cho hiền nhân. Bạn tới trước nó, nó soi gương bạn. Khi bạn đi, sự phản xạ mất. Tấm gương lại trống rỗng, lại sẵn sàng để phản xạ cái gì đó nếu nó tới.

Tấm gương chưa bao giờ nói, "Tôi sẽ phản xạ ngày mai." Nếu tấm gương có thể nói, "Tôi sẽ phản xạ ngày mai" - sẽ có đám đông thế, không cái gì được phản xạ. Đó là trạng thái của tâm trí bạn.

Bạn đã từng trì hoãn. Bây giờ, dừng trì hoãn lại. Nhìn vào vấn đề. Bởi chính việc nhìn chúng gần như đã được giải quyết. Và những điều nhỏ bé còn lại sao? - chúng có thể được giải quyết.

Mọi người đều có khả năng giải quyết vấn đề của mình. Mọi người đều phải có khả năng. Khi bạn có khả năng tạo ra vấn đề ai khác sẽ có khả năng giải quyết chúng? Bạn tạo ra, bạn có thể giải quyết được. Những lời kinh này của Lão Tử là rất có ý nghĩa. Chú ý tới chúng. Thiền về chúng. Để cho bản thể bạn được soải cánh bay lên cùng chúng.

Chương 8

Đây là hoàng hậu; Cleopatra

Câu hỏi 1

Tôi cảm thấy tự tin nhiều tới mức tôi sẽ chứng ngộ rất sớm; nhưng thế rồi tôi cảm thấy rằng tôi sẽ tốt nếu chứng ngộ của tôi bị chậm lại chút ít bởi vì dường như có niềm vui trong để trễ chứng ngộ lớn hơn là trong việc được chứng ngộ... Tại sao?

Đừng cảm thấy nhiều tin tưởng thế, bằng không nó sẽ bị để trễ lại mãi mãi đấy. Tự tin không phải là phẩm chất cho cuộc hành trình bên trong, nó là rào chắn.

Trong thế giới bên ngoài tự tin là sự giúp đỡ, là cái phải có. Không có nó bạn không thể đi bất kì đâu trong thế giới bên ngoài, bởi vì bản ngã được cần tới, một loại điên khùng được cần tới. Nhưng khi bạn đi tới cái bên trong, tất cả những phẩm chất có ích trong cuộc hành

trình bên ngoài trở thành chướng ngại. Cái ngã là không được cần tới, tự tin không được cần tới.

Người ta phải hoàn toàn mất đi cái ngã, chỉ thế thì mới có khả năng của chứng ngộ. *Bạn* chưa bao giờ trở nên chứng ngộ. Khi bạn không có, *có* chứng ngộ. Đó là điều đầu tiên cần ghi nhớ.

Và điều thứ hai là - làm sao bạn có thể so sáng rằng cái nào là tốt hơn, chứng ngộ hay chờ đợi nó? So sánh là có thể chỉ khi bạn đã trở nên chứng ngộ. Khi bạn biết cả hai, thế thì bạn có thể so sánh.

Đừng tự lừa mình. Đừng cố hợp lí hoá nó. Bởi vì bạn phải đợi, bạn bây giờ đang cố hợp lí hoá nó, rằng có nhiều cái đẹp, nhiều hạnh phúc, phúc lạc, trong chờ đợi. Nếu trong chờ đợi có nhiều phúc lạc, phúc lạc hơn chứng ngộ thế thì những người đã đạt tới nó đều ngu cả. Phật, Lão Tử, Krishna, Jesus - ngu, toàn lũ ngu! Thế thì phỏng có ích gì mà cố đạt tới nó?

Không, bạn đang cố tự lừa mình thôi. Chẳng ở đâu nó dường như đang tới gần hơn... và tâm trí rất tinh ranh và rất thủ đoạn; nó nói, "Ai vội nào? Nếu nó không tới điều đó là rất hay; chờ đợi là tốt, và rất phúc lạc!"

Bây giờ bạn đang cố che giấu bất lực. Theo cách này, bạn có thể cứ đi trong vòng tròn. Đầu tiên, nó bị làm trễ - và nó sẽ bị làm trễ thôi, nó có thể bị làm trễ mãi mãi nếu quá nhiều cái ngã có đó. Nó bị làm trễ bởi vì bạn! Không phải là có phúc lạc nào trong chờ đợi đâu - chờ đợi bao giờ cũng khổ, chờ đợi bao giờ cũng treo ở giữa, nó là ở trong tình trạng lấp lửng; chờ đợi bao giờ cũng căng thẳng, nỗi khổ - bằng không ai muốn đạt tới? Bạn chờ đợi để làm gì? Bạn chờ đợi để đạt tới! Chờ đợi

không thể hay được - nhưng bạn cố tự an ủi bản thân mình.

Vứt cái ngã đi, và vứt an ủi giả tạo đi, bởi vì không ai khác bị lừa bởi nó ngoại trừ bản thân bạn. Bạn không lừa được ai cả, nhưng bạn có thể tự lừa mình, mãi mãi.

Vứt cái ta đi, vứt cái 'quá nhiều tự tin' đi, nó là bản ngã, và bỗng nhiên *có* chứng ngộ - không cần chờ đợi! Chờ đợi có đó bởi vì các chướng ngại bạn đang tạo ra. Chứng ngộ không tạo ra chướng ngại trên con đường của bạn. Thượng đế không đẩy bạn xa khỏi bản thân ngài. Không ai tạo ra bất kì khó khăn nào cho bạn. Nếu bạn không đạt tới đó chỉ là vì bạn.

Cho nên vứt bỏ tự tin đi, vứt bỏ cái ngã, và thế thì đột nhiên bạn thấy rằng chứng ngộ không phải là cái gì đó xảy ra cho bạn; chứng ngộ là chính bản tính của bạn, chính bản thể bạn. Khi cái ngã không có - nó có; thế thì nó *là* bản thân bạn.

Và quên mọi an ủi đi.

Bạn phải đã nghe, đích thân tôi đã nói điều đó nhiều lần, câu chuyện nổi tiếng về con cáo và chùm nho. Một trong những người rất phi thường, Aesop, đã viết nó. Cáo tới gần cây, và cây đầy quả nho, hàng chùm nho. Nó nhảy lên, nó cố gắng lắm, nhưng không thể với lên nho được, chúng ở quá xa, cú nhảy của nó không đủ dài. Thế rồi nó nhìn quanh - liệu có ai đang quan sát không? Một con thỏ trắng nhỏ đang quan sát từ bụi cây, và thỏ ta hỏi, "Cô ơi, có chuyện gì vậy? Cô không thể với tới chùm nho sao?" Cáo nói, "Không, con ơi, đấy không phải là vấn đề. Nho còn chua mà."

Đây là an ủi.

Tôi bảo bạn nho không bao giờ chua - ít nhất nho của chứng ngộ; không bao giờ chua; chúng bao giờ cũng chín và ngọt; và nếu bạn không thể với tới được, đừng cố tự an ủi mình rằng bạn thích chờ đợi, cố hiểu tại sao bị buộc phải chờ đợi đi. Ai đang buộc bạn chờ đợi? Bạn sẽ không tìm ra bất kì ai khác, chỉ bản thân bạn, cái tự tin đó và cái ngã.

Câu hỏi 2

Hỗn độn đang xuất hiện ngày nay trong thời đại của chúng ta có khác gì với hỗn độn của các thời đại khác không? Có cảm giác là dầu sao đó cũng là thời đại đặc biệt. Hay vấn đề là mọi thời đại đều đặc biệt?

Vâng, mọi thời đại đều đặc biệt, mọi khoảng khắc đều đặc biệt. Nhưng mọi thời đại đều cảm thấy rằng thời đại *này* là đặc biệt. Đó là bản ngã của thời đại. Mọi thời đại bao giờ cũng cảm thấy rằng chưa bao giờ có thời như vậy, thời cách mạng như vậy, hỗn độn như vậy, chiến tranh như vậy, tri thức như vậy, trí huệ như vậy - nhưng cái gì đó là đặc biệt.

Tôi đã nghe - tôi không biết nó đúng đến đâu, nhưng nó phải vậy; biết tâm trí con người nó phải vậy - khi Adam và Eve bị đuổi khỏi vườn Địa đàng, người ta nói rằng lời đầu tiên đã được thốt ra, khi ra khỏi cổng, là lời Adam nói với, "Em yêu, đây là thời cách mạng vĩ đại nhất chúng ta đang trải qua."

Ngày đầu tiên của thế giới, đúng hơn khoảnh khắc đầu tiên, bước đầu tiên trong thế giới - và cách mạng! 'Đây là thời cách mạng vĩ đại nhất chúng ta đang trải qua.' Và kể từ đó mọi Adam đều cảm thấy rằng, và mọi Adam đều nói với mọi Eve, "Em yêu, đây là thời vĩ đại nhất chúng ta đang sống qua, rất đặc biệt."

Tại sao điều này xảy ra? Thời đại là đặc biệt, tôn giáo bạn được sinh ra là đặc biệt, Thầy bạn đi theo là đặc biệt - vĩ đại nhất trên thế giới, cuốn sách bạn tin tưởng được đích thân Thượng đế viết ra chứ không bởi người thường, mọi thứ thuộc về bạn đều đặc biệt - đây là cách bản ngã được giúp đỡ, được hỗ trợ; đây là những *chỗ dựa*.

Đất nước bạn được sinh ra là đặc biệt. Nếu bạn là người Ấn Độ, thế thì đất nước là thiêng liêng. Nếu bạn là người Anh thế thì bạn biết rõ rằng bạn là người giỏi nhất trên thế giới. Nếu bạn là người Pháp - hệt điều đó.

Điều này xảy ra; và điều này là phương pháp tinh ranh tới mức bạn sẽ không nhận biết về điều bạn đang làm cho bản thân mình: làm cho tôn giáo của bạn thành đặc biệt, *bạn* trở thành đặc biệt. Không phải là Ki tô giáo là đặc biệt, thực tế chính *bạn* mới đặc biệt thế! Bởi vì bạn mà Ki tô giáo dường như đặc biệt. Không phải Ấn Độ là mảnh đất thiêng liêng, chính bởi vì bạn, bạn tôn giáo thế! Con người bạn thiêng liêng thế! Bởi vì bạn mà toàn thể Ấn Độ trở thành nước tôn giáo, đặc biệt. Bất kì chỗ nào bạn được sinh ra, cùng điều đó sẽ xảy ra. Nếu bạn được sinh ra ở Hà Lan, hay ở Trung Quốc, cùng điều đó sẽ xảy ra.

Cố nhìn vào trong nó. Thế giới bao giờ cũng hoặc bình thường hoặc phi thường, bởi vì chẳng ích gì mà nói rằng nó bao giờ cũng phi thường, điều đó không tạo ra

khác biệt gì. Nếu có những khoảnh khắc bình thường chỉ thế thì những khoảnh khắc nào đó mới là phi thường. Cho nên bạn hoặc có thể nói rằng thế bao giờ cũng bình thường, thời đại bình thường, đất nước, tôn giáo - mọi thứ, hoặc bạn có thể nói nó bao giờ cũng phi thường - nó là như nhau thôi, bởi vì thế thì chẳng có gì để mà so sánh, để làm tương phản. Và dần dần, nếu bạn vứt bỏ những chỗ dựa này, bỗng nhiên bạn sẽ biến mất. Nước của bạn bình thường sao? - thế thì bạn không thể bước đi một cách thật lòng như bạn vẫn thường bước. Ngôn ngữ của bạn bình thường sao? - thế thì bạn sẽ ngần ngại một chút. Nếu mọi thứ đều bình thường: việc sinh của bạn, gia đình bạn, thế này và thế nọ, thế thì làm sao bạn có thể giúp cho bản ngã mạnh được? Mọi chỗ dựa bị rút đi - bản ngã sụp xuống đất.

Đây là chính các thủ đoạn rất tinh vi.

Tôi đã nghe nói về một giáo sư, giáo sư triết học tại đại học Paris. Một hôm bỗng nhiên ông ấy nói với sinh viên: "Tôi là người vĩ đại nhất trên thế giới!" Họ không thể nào tin nổi vào điều đó! Vị giáo sư bình thường này - và với điều đó nữa, không phải là giáo sư vật lí mà triết học; thậm chí chẳng ai tới đó học tập, hiếm hoi lắm, một người điên nào đó tới, và không ai bận tâm về Khoa của ông ấy, khoa bị lãng quên nhất trong đại học, và ông ấy là người vĩ đại nhất trên thế giới sao? Họ cười. Họ nói, "Chúng tôi bao giờ cũng nghe nói rằng triết gia có chút ít lẩm cẩm, nhưng bây giờ ông chứng minh điều đó. Ông là người vĩ đại nhất trên thế giới sao? Thế thì Richard Nixon thì sao? Và Mao Trach Đông? Và Indira Gandhi? Về những người này thì sao?"

Ông ấy nói, "Đợi đó! Bất kì khi nào tôi nói cái gì đó tôi đều chứng minh nó, tôi là nhà logic mà. Tôi sẽ chứng

minh điều đó. Tôi có bằng chứng, chừng nào tôi không có bằng chứng tôi sẽ không bao giờ đưa ra phát biểu như thế."

Hôm sau ông ấy đem tới một tấm bản đồ thế giới. Ông ấy đóng nó lên tường và ông ấy nói, "Lại đây, bây giờ tôi sẽ chứng minh điều đó. Nước nào lớn nhất trên thế giới? Tất nhiên đó là nước Pháp vì tất cả mọi người đều là người Pháp. Cho nên toàn thế giới bị bỏ đi, chỉ mỗi Pháp còn lại. Và thế rồi ông ấy nói, "Thành phố nào lớn nhất ở Pháp?" Tất nhiên đó là Paris, mọi người đều là người Paris. Thế rồi ông ấy nói, "Và chỗ nào vĩ đại nhất ở Paris?" Tất nhiên đó là đại học, thành trì của khôn ngoan. Bây giờ sinh viên bắt đầu cảm thấy chút ít bất ổn bởi vì ông ấy đang đi tới chính vấn đề, và bây giờ sẽ khó bác bỏ. Và thế rồi ông ấy nói, "Khoa nào tốt nhất và vĩ đại nhất trong đại học?" Tất nhiên nó phải là triết học: cổ đại nhất, với hầu hết các tri thức bí mật. Và ai là trưởng khoa triết học? Ông ấy là người vĩ đại nhất trên thế giới.'

Đây là cách tất cả các bạn vận hành. Đây là logic, đây là bằng chứng.

Xin đừng ngu xuẩn. Cứ để các triết gia ngu xuẩn, bạn không cần vậy. Vứt mọi cái vô nghĩa như vậy đi. Nó toàn là rác rưởi. Và một khi bạn vứt nó đi rồi, bạn sẽ cảm thấy sạch sẽ thế. Cứ dường như bạn vừa tắm trong vĩnh hằng. Bạn sẽ cảm thấy được nhẹ gánh thế, trẻ trung thế, bởi vì tất cả những cái mục nát này trong đầu bạn đều làm cho bạn thành mục nát. Bạn ốm yếu bởi vì nó. Bạn không thể mạnh khoẻ được chừng nào bạn còn chưa vứt tất cả những rác rưởi này đi.

Đơn giản, bình thường thôi. Mọi thứ đều bình thường - hay bạn có thể gọi nó là phi thường, điều đó

không tạo ra khác biệt gì. Sáng nay là phi thường như mọi sáng.

Và mọi người bao giờ cũng nghĩ như thế. Bất kì khi nào bạn rơi vào trong tình yêu bạn đều cảm thấy - người đàn bà này, đây là hoàng hậu. Cleopatra. Chưa bao giờ có người đàn bà như vậy... Nhưng mọi người yêu đều đã cảm thấy giống như thế. Và không chỉ có thế, bạn sẽ rơi đi rơi lại vào tình yêu, và lặp đi lặp lại bạn sẽ cảm thấy rằng, "Bây giờ đây mới là Cleopatra thực; người kia chẳng là gì cả"; và bạn sẽ quên rằng bạn đã từng nói cùng điều đó với nhiều đàn bà.

Mọi người yêu đều cảm thấy một bản ngã tôn cao. Và điều này đã là nguyên nhân của nhiều khổ trên thế giới. Người Ki tô giáo nghĩ họ đặc biệt, những người đã được Thượng đế chọn. Người Do Thái nghĩ họ là rất đặc biệt, Thượng đế đã làm cho họ thành giống nòi được chọn. Và điều đó đã tạo ra nhiều khổ trên thế giới. Nếu bạn là giống nòi được chọn thế thì bạn được tha thứ cho mọi tội lỗi, bạn có thể làm bất kì cái gì bạn thích.

Không ai được chọn hay mọi người đều được chọn! Con chó trên phố là chó được chọn, và cỏ thường là được chọn, và các vì sao là được chọn, bạn cũng được chọn - hoặc tất cả đều được chọn hoặc không ai được chọn, điều đó do bạn quyết định.

Nhưng đừng bao giờ nói 'Tôi được chọn' bởi vì thế thì với người khác thì sao?

Người điên như Adolf Hitler, Mussolini, Tojo, Stalin, tất cả họ đều cảm thấy họ là những người được chọn: họ được *làm* ra để cai trị, còn người khác được làm ra để bị cai trị. Những người này tạo ra rắc rối. Nhưng bạn cũng có cùng hạt mầm đó bên trong mình;

nếu bạn cho phép nó phát triển bạn có thể trở thành một Adolf Hitler.

Không ai đặc biệt. Cuộc sống đẹp thế trong tính bình thường của nó, phi thường thế trong tính bình thường của nó, sao đem những quan niệm vô nghĩa này vào trong nó và làm rối nó lên?

Câu hỏi 3

Tội nhân có xứng được chứng ngộ không?

Còn ai khác? Thánh nhân đã chứng ngộ rồi, chỉ mỗi tội nhân được bỏ lại để được chứng ngộ.

Nhưng tôn giáo đã dạy bạn cái gì đó đang tạo ra vấn đề. Họ đã kết án bạn là tội nhân - làm sao bạn có thể trở nên chứng ngộ được?

Tội lỗi không là gì ngoài sai sót. Không có kết án trong từ này - nó chỉ là sai sót! Và những người phạm sai sót, họ học.

Mọi thánh nhân đều đã từng là tội nhân. Chưa bao giờ có thánh nhân nào không từng là tội nhân, bằng không làm sao người đó đi tới thành thánh nhân được? Người đó đi, người đó phạm sai sót, người đó đi lạc lối, người đó ngã cả triệu lần, và đứng dậy lần nữa. Người đó đã đạt tới. Toàn thể cuộc hành trình người đó đã là tội nhân. Bây giờ người đó đã học, và bây giờ không sai sót nào xảy ra. Người đó đã trở thành trí huệ qua phạm

tội, qua sai sót. Người đó biết. Người đó đã trở nên chứng ngộ. Từ bóng tối của đêm buổi sáng được sinh ra.

Mọi thánh nhân đều đã từng là tội nhân, và mọi tội nhân sẽ trở thành thánh nhân. Quá khứ của thánh nhân nhất định là của tội lỗi, và tương lai của mọi tội nhân nhất định là tính thánh thiện. Cho nên giữa thánh nhân và tội nhân chỉ một khác biệt của quá khứ và tương lai, có vậy thôi. Đừng cảm thấy bị kết án. Tội lỗi trong bản thân nó là đủ, sao làm nặng bản thân bạn thêm nữa bằng kết án?

Tỉnh táo, có vậy thôi. Bạn sẽ phải phạm sai lầm, nhưng đừng phạm cùng sai lầm lặp đi lặp lại, có vậy thôi. Tỉnh táo, quan sát - và học! Thực tế nếu bạn hỏi tôi, thế thì tôi sẽ bảo bạn rằng thế giới tội lỗi là thế giới của học tập. Người ta không thể học mà không có nó. Người ta phải đi sâu vào tội lỗi.

Cũng giống như rễ cây: rễ ăn càng sâu, cành vươn càng cao. Cây mọc tới chiều cao lớn, nhưng nó phụ thuộc, dựa vào rễ ăn ngày càng sâu hơn và sâu hơn và sâu hơn.

Nếu bạn bắt gặp một thánh nhân lớn bạn phải biết rằng ông ấy phải đã phạm tội lớn. Rễ phải đi sâu! Bằng không làm sao ông ấy có thể biết nhiều thế? Nếu ông ấy chưa bao giờ phạm tội ông ấy sẽ không hồn nhiên mà ngu xuẩn.

Có những thánh nhân ngu nữa - với tôi họ không phải là thánh nhân, họ đơn giản sợ mọi người, kẻ hèn nhát. Họ chưa bao giờ phạm tội, họ chưa bao giờ đi lạc lối, họ bao giờ cũng níu bám lấy đường đúng, con đường được đi nhiều, tới ý thức hệ mà xã hội đã trao cho họ, những quan niệm tôn giáo đã nhồi vào tâm trí họ,

những ước định họ đã từng được sinh ra trong đó - họ đã níu bám lấy nó, họ chưa bao giờ đi lạc lối, họ là kẻ hèn nhát, họ đã không học gì. Với tôi, giá trị của họ là số không. Họ có thể là người tốt, nhưng cái tốt của họ không có vị mặn. Nó không mùi vị. Nó có chút ít đờ đẫn và chết.

Bạn sẽ thấy hai kiểu thánh nhân trên thế giới: một kiểu, người mang tính thánh thiện chỉ từ sợ, người, do sợ địa ngục, sợ hậu quả, chưa bao giờ phạm tội. Người đó gần như thánh nhân đất sét, không thực, người đó đã không đạt tới cái gì cả; và bạn sẽ không tìm thấy ở người đó trí huệ, bởi vì người đó sẽ kiếm được trí huệ từ đâu? Người đó chưa bao giờ đi lạc lối, làm sao người đó trở nên chín chắn được? Người đó sẽ là đứa trẻ, dốt nát, ngu xuẩn và đần độn; không hại, nhưng bạn không thể học được gì từ người đó. Nhiều nhất người đó có thể dạy bạn cái đần độn của mình, cái hèn nhát của mình.

Có kiểu thánh nhân khác - bạn may mắn nếu bạn có thể tìm thấy một thánh nhân kiểu khác này, bởi vì nếu một trăm thánh nhân tồn tại, chín mươi chín người là đần độn. Nó phải là vậy - đó là tỉ lệ giữa đần độn và thông minh, cho nên nó bao giờ cũng phải là cùng tỉ lệ ở mọi nơi. Trong thế giới này, trong bãi chợ, cùng tỉ lệ này tồn tại: chín mươi chín người đần, một người thông minh, trí huệ, nhận biết. Cùng tỉ lệ này phải được phản ánh vào các thánh nhân nữa - trong mọi chiều!

Nếu bạn có thể tìm ra một người đã sống, và sống một cách nguy hiểm, và đi theo mọi chiều mà không sợ gì, và đã học qua kinh nghiệm để siêu việt lên trên tội lỗi - không phải là người đó chưa bao giờ phạm phải tội lỗi, người đó đã phạm nó, và người đó đã phạm nó một cách toàn bộ và mãnh liệt, đó là lí do tại sao người đó có

thể siêu việt lên trên nó; người đó có thể thấy nó xuyên suốt, người đó có thể thấy chính cái ngớ ngẩn của nó, đó là lí do tại sao người đó đã siêu việt lên trên nó; nếu bạn có thể tìm ra một thánh nhân như thế - chỉ qua người đó con đường mới đi qua.

Jesus có thể nói cho mọi người, "Ta là con đường." Jesus không phải là thánh nhân đần thông thường. Đó là lí do tại sao ông ấy đã bị đóng đinh. Nếu như ông ấy đã là thánh nhân đần thông thường ông ấy chắc đã được tôn thờ rồi! Người Do Thái chắc đã tuyên bố về ông ấy: Đây là con của Thượng đế! Nhưng rắc rối là ở chỗ cách thức của ông ấy không đích xác đúng - như người Do Thái vẫn nghĩ cái đúng là vậy; chúng không đích xác là đạo đức.

Lúc thì ông ấy ở với gái mãi dâm. Điều này không giống kiểu thánh. Lúc thì ông ấy ở với kẻ say, và ông ấy hay tự uống rượu - ông ấy thích uống. Và ông ấy đi với đủ loại người - ông ấy không thể được kính trọng theo bất kì cách nào, ông ấy đã không chăm nom chút nào tới sự kính trọng. Người vô đạo, bị xã hội kết án, đều là bạn ông ấy. Ông ấy đi theo đủ mọi loại bầu bạn.

Đó là lí do, lí do căn bản tại sao tất cả các linh mục và mọi kẻ đần, cái gọi là thánh nhân, đều chống lại ông ấy, bởi vì sâu bên dưới ông ấy đang chặt rễ của đạo đức cổ: Người này là nguy hiểm, người này phải bị tiêu diệt, bởi vì người đó đang đem cái gì đó vào trong thế giới đang hỗn độn vì đạo đức bình thường - bởi vì đạo đức bình thường sống theo qui tắc, còn thánh nhân sống theo nhận biết, không theo qui tắc.

Qui tắc dành cho những kẻ hèn. Thánh nhân sống bằng kỉ luật bên trong của mình, ông ấy không tin vào kỉ luật khác. Tâm thức riêng của ông ấy là luật duy nhất.

Ông ấy theo nó. Bất kì nơi đâu nó đưa tới, ông ấy đều sẵn sàng đi - nếu nó đi xuống địa ngục ông ấy sẽ xuống địa ngục. Bởi vì đó là cách của ông ấy để biết chân lí. Ông ấy theo bản thể riêng của ông ấy. Ông ấy không theo bất kì ai để ép buộc bất kì cái gì lên mình. Ông ấy nổi dậy.

Thánh nhân bình thường là vô hại nhưng thánh nhân như vậy là nguy hiểm - cho xã hội, cho văn hoá, cho cách sống cố định, cho nguyên trạng, cho thể chế. Jesus phải đã trông như kẻ hippie - nổi dậy, phá vỡ mọi qui tắc.

Đó là cách người ta nên sống! Bởi vì chừng nào bạn còn chưa sống tự do toàn bộ, chừng nào bạn còn khổ qua chọn lựa riêng của mình, bạn sẽ không siêu việt lên trên bất kì cái gì. Bạn sẽ vẫn còn là thánh nhân đất sét.

Bạn hỏi, "Tội nhân có xứng được chứng ngộ không?" Và tôi nói, còn ai khác? Người đó đã kiếm được nó. Qua tội lỗi người đó đã khổ. Qua tội tỗi người đó đã trở thành chín chắn. Nhưng tôi không nói rằng chỉ bằng phạm tội bạn sẽ đạt tới nó. Bằng không thì tất cả mọi người đã đạt tới rồi! Tội lỗi cộng với nhận biết - điều đó phải là công thức. Tội lỗi cộng với nhận biết. Thế thì đi bất kì chỗ nào bạn muốn, và làm bất kì cái gì bạn thích - nhận biết đó sẽ đem bạn trở lại, nhận biết đó bao giờ cũng là chiếc thang qua đó bạn có thể siêu việt lên bất kì kinh nghiệm nào.

Nếu Jesus được sinh ra ở Ấn Độ ông ấy chắc đã không bị đóng đinh, không. Điều đó chưa bao giờ là thực hành của chúng ta ở đây, bởi vì chúng ta thậm chí đã biết những người nguy hiểm hơn - Jesus chưa là gì. Chúng ta đã biết Krishna. Thực tế, có mọi khả năng là *christ* là hình dạng bị bóp méo của *krishna*. Jesus phải

đã cho cái gì đó có phẩm chất của Krishna. Trong tiếng Bengali, Krishna là is *kristo*; trong nhiều ngôn ngữ châu Âu Christ là Cristo. *Christ* dường như là một dạng của *krishna*; Christ không phải là tên của Jesus. Jesus Christ nghĩa là Jesus Krishna - cái gì đó của Krishna đã ở trong ông ấy. Ở trong tình yêu với Mary Magdalene; cái gì đó như Krishna trong tình yêu với Radha.

Người Do Thái không thể tin được vào điều đó. Họ là người rất đạo đức; toán học, tính toán: và ở đây con người này đến và ông ấy sẽ phá huỷ toàn thể cấu trúc!

Chúng ta cho phép Krishna có mười sáu nghìn bạn gái. Chúng ta gọi họ là *gopis*. Gopi là từ hay hơn bạn gái, đáng yêu hơn và sâu sắc hơn. Mười sáu nghìn chúng ta đã cho phép ông ấy và chúng ta chưa bao giờ đóng đinh người này. Và không phải tất cả đều lấy ông ấy, vài người trong số họ là vợ của người khác. Bản thân Radha không phải là vợ của ông ấy, nhưng là vợ của ai đó khác.

Mới vài ngày trước đã có một vụ kiện ở Uttar Pradesh, trong toà án, về mảnh đất nào đó. Một mảnh đất nào đó trong hàng thế kỉ đã mang tên Radha Krishna. Bây giờ qui tắc mới đã tới và mảnh đất đó không thể lấy tên của một người. Nhưng quan toà đã đưa ra phán quyết của ông ta - và điều đó là hay; ông ta nói: "Bởi vì nó là theo tên của Radha Krishna nó không phải là theo tên của một người, và bởi vì Radha chưa bao giờ là vợ hợp pháp của Krishna, đây là hai người. Cho nên mảnh đất này có thể vẫn còn như nó vậy, bởi vì nó mang tên của hai người, và với hai người, mảnh đất đó có thể được phép."

Tên vợ của Krishna, mọi người đã hoàn toàn quên mất. Tên cô ấy là Rukmani. Đó là cái tên đã hoàn toàn

bị quên lãng. Radha không phải là vợ ông ấy. Radha là tình nhân của ông ấy.

Và Ấn Độ chưa bao giờ bận tâm giết con người này. Thay vì thế ngược lại chúng ta đã nói rằng ông ấy là hoá thân *tuyệt đối*, cái *toàn bộ* tới từ Thượng đế xuống thế gian này. Tại sao chúng ta đã gọi ông ấy là Thượng đế toàn bộ? Bởi vì ông ấy có thể phạm tội lỗi như tội nhân, tội nhân lớn nhất, và ông ấy vẫn còn như thánh - vĩ đại nhất đã từng được biết tới. Hai cực gặp gỡ trong ông ấy. Ông ấy là toàn bộ.

Nếu thánh nhân đơn giản là thánh nhân và chưa bao giờ phạm tội thì ông ấy là một cực. Cái gì đó bị thiếu. Khi một người là hai cực, và cả hai cực đều có đó, người đó là toàn bộ và sống động. Người đó là cả đêm và ngày, sống và chết, hỗn độn và hài hoà.

Cho nên bạn hỏi, "Tội nhân có xứng được chứng ngộ không?" Tôi bảo bạn, "Có. Chỉ tội nhân mới xứng thôi. Nhưng nhận biết phải được đem vào."

Cho nên tôi không kết án tội lỗi. Tôi chỉ chỉ dẫn cho bạn: Phạm tội, nhưng phạm tội với tâm trí ý thức, tỉnh táo, nhận biết.

Làm bất kì cái gì bạn thích. Nếu bạn muốn uống rươu, thì uống, nhưng vẫn còn tỉnh táo. Chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy rằng điều này là không thể được. Khi bạn uống rượu bạn mất nhận biết, và khi bạn mất nhận biết nó đơn giản là tội lỗi. Thế thì không có khả năng nào của tính thánh thiện xảy ra trong nó. Nếu bạn có thể uống và vẫn còn tỉnh táo, cứ uống nhiều như bạn muốn - nó là nước, không gì khác.

Người ta nói rằng Jesus biến nước thành rượu. Tôi dạy bạn thủ đoạn khác - cách biến rượu thành nước: nhận biết. Thế thì bạn sẽ làm phép màu còn lớn hơn Jesus đã từng làm.

Nhận biết, và rượu trở thành nước. Nhận biết - dục trở thành yêu. Nhận biết - yêu trở thành lời cầu nguyện. Nhận biết - lời cầu nguyện trở thành thiền. Đơn giản một điều phải được ghi nhớ: làm bất kì cái gì bạn thích, nhưng làm nó với ý thức đầy đủ, và thế thì bạn sẽ không đi lạc lối.

Câu hỏi 4

Người ta có thể bị quá nghiện với thanh tâm không?

Có chứ. Tâm trí có bệnh bị bắt rễ rất sâu tôi gọi là bệnh O.D: quá liều; quá làm. Vẫn còn tỉnh táo với bệnh này về O.D. Bạn có thể làm bất kì cái gì quá nhiều, và thế rồi, cái đáng trở thành có lợi sẽ trở thành có hại.

Thức ăn là tốt, nó là sức sống, nhưng bạn có thể ăn quá nhiều, thế thì nó trở thành độc. Bạn có thể chết bởi ăn quá nhiều - thực tế, các nhà nghiên cứu y học nói rằng mọi người chết do ăn quá nhiều còn hơn là do chết đói. Báo chí cứ đưa tin rằng vài người đã chết ở đâu đó do chết đói, họ chưa bao giờ đưa tin bao nhiêu người đang chết bởi ăn quá nhiều - điều đó đáng phải được đưa tin trước hết. Bao giờ cũng vậy nhiều người đang chết qua việc ăn quá nhiều.

Một người có thể sống trong ba tháng không ăn gì cả. Nhưng bạn ăn quá nhiều trong chỉ ba tuần, và bạn

không thể sống sót được. Bạn thử đi. Trong ba ngày ăn thật nhiều tuỳ bạn có thể ăn được....

Chuyện xảy ra, Mulla Nasrudin và một đệ tử tới thăm Mecca. Theo cách du hành của thầy tu đạo Hồi họ sẽ trình diện mình tại những cánh cửa của ngôi nhà lớn và thức ăn sẽ được trao cho họ, và cả nước nữa. Bất kì khi nào họ ăn Nasrudin sẽ ăn nhiều nhất như ông ta có thể ăn được, rồi nằm ra ngủ, nhưng đệ tử này có thói quen lạ lùng: anh ta ăn ít, lắc mình, rồi ăn thêm nữa. Một hôm Nasrudin nói, "Anh làm gì thế? Nói cho ta bí mật đi. Ta chẳng phải là Thầy anh sao?" Đệ tử này nói, "Dạ thưa Thầy, tôi thấy nếu tôi ăn ít, rồi uống chút nước, rồi làm lắng đọng tất cả bằng việc lắc, tôi có thể chứa thêm nữa. Điều đó cũng giống như cái hộp - thầy lắng đọng, mọi sự lắng đọng.... Nasrudin cởi dép ra và đánh mạnh vào đầu anh ta, và nói, "Anh ngu lắm! Làm sao anh dám giấu giếm một bí mật giá trị thế với ta! Nghĩ tới khối lượng thức ăn ta đã bỏ phí bởi không thể nào ăn được nó! Ta biết giới hạn của việc ăn còn xa ở phía trước bởi vì giới hạn của việc ăn sau rốt tất cả đều ở chỗ ních cho chặt. Và ta chưa bao giờ biết thủ đoạn này. Anh đã che giấu một bí mật lớn thế, và bây giờ ta cảm thấy khổ thế - ta đã bỏ lỡ bao nhiêu là thức ăn!"

Nhớ lấy bệnh O.D. Nó giết chết theo nhiều cách. Ăn quá nhiều, yêu quá nhiều có thể giết chết bạn. Nhiều người tới tôi - họ đang lạm dụng dục quá mức. Họ đang giết chết bản thân họ. Hay ăn quá nhiều, họ đang giết chết bản thân mình.

Vâng, và bạn có thể làm thiền quá nhiều nữa. Tâm trí bao giờ cũng thích làm cái gì đó tới cực đoan. Tâm trí là kẻ cực đoan, nó chưa bao giờ muốn ở giữa, bởi vì ở giữa là không có tâm trí. Ở đích xác chỗ giữa, và không

có tâm trí. Khi bạn đi tới cực đoan, tâm trí bước vào. Bạn càng đi xa hơn khỏi trung tâm, tâm trí càng bước vào và chiếm quyền sở hữu bạn. Hoặc ăn quá nhiều hoặc nhịn quá nhiều, và tâm trí sẽ có đó; đó là lí do tại sao tôi không thiên về ăn quá nhiều cũng không thiên về nhịn ăn. Cứ ở chỗ giữa. Ăn đúng, đích xác cân bằng - và bao giờ cũng nhớ trong mọi thứ đều được cân bằng.

Bạn có thể làm thiền quá nhiều, và thế thì bạn sẽ bị cạn kiệt hơn là được phục hồi qua nó và được hồi sinh và được làm khoẻ lại; bạn sẽ cảm thấy bị cạn kiệt. Và thế thì bạn sẽ đi sang cực đoan kia và bạn sẽ nói: Nó chẳng là gì cả, thiền này không là gì cả, mình phải dừng lại, mình đang chết vì nó. Bạn không chết bởi vì nó, bạn chết bởi vì làm quá nhiều.

Cho nên làm sao biết rằng *đây* là chỗ giữa? Khó đấy, rất khó, người ta cần rất ý thức, chỉ thế thì người ta mới biết.

Khi bạn ăn, chỗ giữa ở đâu? Chỗ giữa là, khi bạn vẫn còn cảm thấy chút ít đói, chỉ chút ít thôi, và bạn biết rằng bây giờ nếu bạn ăn bạn sẽ cảm thấy nặng. Ngay *chỗ đó* - dừng lại. Nếu bạn ăn bốn bánh tráng và thế rồi bạn cảm thấy nặng, thế thì ba bánh tráng thôi - điều đúng là dừng ở đó. Ba phần tư dạ dầy của bạn nên đầy, một phần tư nên trống. Đó là điều đúng bởi vì - để chút ít không gian cho thức ăn chuyển động, được biến đổi, được thay đổi thành máu; cho chút ít không gian đi! Thức ăn cần chút ít không gian trong dạ dầy.

Nếu bạn thiền, và bạn cảm thấy bạn đang làm quá nhiều thanh tâm, thanh tâm sẽ trở thành hiện tượng rất rất cạn kiệt.

Bạn khóc trong thiền; khóc tới khoảnh khắc khi bạn bắt đầu cảm thấy rằng bây giờ bạn đang mất năng lượng, bạn đang cảm thấy yếu hơn. Nếu bạn khóc nhiều bạn sẽ đơn giản bị cạn kiệt và không gì khác. Dừng lại. Bao giờ cũng dừng lại khi bạn cảm thấy rằng năng lượng đang bị mất, không được thu lại.

Nếu thanh tâm là thực, cần thiết, thế thì qua thanh tâm bạn sẽ cảm thấy được nhẹ gánh, bạn sẽ cảm thấy nhẹ nhàng, bạn sẽ cảm thấy cứ dường như bạn có thể bay; nhưng nếu bạn cứ làm nó ngày một nhiều, cứ tưởng rằng càng làm nhiều sẽ càng có ích hơn, thế thì chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy rằng bạn đơn giản cạn kiệt, chết, bạn không thể di chuyển được.

Người ta phải quan sát nó. Không thể có qui tắc cố định cho mọi người bởi vì thân thể mọi người có phẩm chất khác nhau, năng lượng khác nhau, phẩm chất của năng lượng khác nhau; người ta phải quan sát bản thân mình.

Nếu bạn ngủ ít hơn cần thiết thế thì cả ngày bạn sẽ cảm thấy buồn ngủ. Nếu bạn ngủ nhiều hơn cần thiết thế thì cũng vậy, cả ngày bạn sẽ thấy đờ đẫn, không buồn ngủ nhưng đờ đẫn. Có một khoảnh khắc đích xác; nếu bạn dậy vào khoảnh khắc đó bạn sẽ cảm thấy tươi tắn cả ngày - không buồn ngủ không đờ đẫn. Và bạn phải tìm ra khoảnh khắc đó cho bản thân mình bởi vì khoảnh khắc của người khác sẽ không có tác dụng.

Đó là cách mọi kinh sách trở thành vô dụng. Nếu ở đâu đó nó nói: Dậy sớm buổi sáng vào lúc năm giờ, điều đó có thể phù hợp với người đã viết ra điều này, nó có thể không phù hợp với bạn. Và thế thì bạn có thể dậy lúc năm giờ, và khổ. Và thế rồi bạn sẽ nghĩ, mình là tội nhân; bởi vì nghiệp quá khứ mà điều này đang xảy ra,

bằng không Thầy mình đã không nói vào năm giờ - đích xác lúc đó.

Trong đạo tràng của Vinoba họ dậy lúc ba giờ. Nhiều người khổ. Thế rồi họ ngủ cả ngày, hay nếu họ không được phép ngủ họ cảm thấy buồn ngủ, họ không thể có ý thức, họ đi cứ dường như ngủ say, người mộng du.

Nó phù hợp với Vinoba. Nó không có nghĩa là điều đó sẽ phù hợp với mọi người. Nó phù hợp với ông ấy bởi vì thức ăn của ông ấy là như vậy, nhiều ngủ hơn là không cần thiết. Ông ấy chỉ ăn sữa đông, ông ấy gần như sống bằng sữa đông. Ngay cả sữa cũng cần được tiêu hoá, sữa đông gần như được tiêu hoá. Sữa đầu tiên đi vào thân thể và trở thành sữa đông, và thế rồi - sữa đông gần như là thức ăn được tiêu hoá.

Và ông ấy ăn rất ít bởi vì ông ấy có ung nhọt, ung nhọt kinh niên, cho nên nó phù hợp với ông ấy. Nhưng tín đồ của ông ấy cũng ăn sữa đông; nếu họ không có ung nhọt - họ sẽ có. Ngu xuẩn. Họ sẽ đơn giản tạo ra nhiều a xít trong dạ dầy họ. Và thế rồi ông ấy dậy lúc ba giờ bởi vì ông ấy không thể ngủ được hơn chừng đó. Họ tất cả đều dậy lúc ba giờ. Thế rồi toàn thể đạo tràng cảm thấy buồn ngủ cả ngày.... Tôi đã ở đó, tôi đã thấy khuôn mặt của những người đó - những người mộng du, cứ dường như trong thôi miên.

Làm sao họ có thể trở nên tỉnh táo và nhận biết về cách họ có thể thiền được? Tìm ra nhịp điệu của riêng bạn đi - mọi người đều có nhịp điệu riêng của mình, và nhịp điệu của bạn là khác như dấu vân tay của bạn. Cũng như dấu ngón cái của bạn là khác với dấu ngón cái của mọi người khác trên thế giới, theo đích xác cùng

cách đó mọi thứ đều duy nhất với mọi cá nhân - bạn có nhịp điệu riêng của bạn về mọi thứ.

Tôi đã làm việc trên nhiều người, và điều này đã từng là hiểu biết của tôi: mọi người đều khác nhau tới mức không qui tắc cố định nào có thể được áp dụng. Chỉ hiểu biết linh hoạt, có vậy thôi.

Và bạn phải tìm ra nhịp điệu riêng của mình. Về thanh tâm nữa, cố tìm ra nhịp điệu riêng của bạn. Điều này nên là tiêu chí: nếu thanh tâm đang làm cạn kiệt, thế thì bạn đang làm nó quá nhiều rồi. Nếu nó không bị làm quá nhiều bạn sẽ cảm thấy rất rất hay, nhẹ nhàng, sau nó - cứ dường như sức hút trái đất không còn vận hành. Bạn sẽ bước dường như bạn đang nhảy múa, bước đi của bạn sẽ có điệu vũ của nó - và đó là cảm giác bạn phải tìm ra. Nếu bạn làm việc tốt, tỉnh táo, trong vòng ba tháng bạn có thể thấy mọi nhịp điệu về bản thân mình: khi nào bạn nên đi ngủ, khi nào bạn nên dậy... bạn phải tạo ra yoga riêng của mình.

Đừng theo nhịp điệu của bất kì ai khác, bằng không bạn sẽ gặp khó khăn. Và bạn sẽ không bao giờ mạnh khoẻ.

Câu hỏi 5

Mối quan hệ giữa yêu và trách nhiệm là gì? Liệu yêu người khác có nghĩa là cố giải quyết vấn đề của họ cũng như vấn đề của mình không?

Nếu bạn có thể giải quyết vấn đề của riêng bạn, điều đó đã là quá nhiều. Xin đừng bao giờ cố giải quyết vấn đề của bất kì ai khác; bạn sẽ tạo ra đống lộn xộn. Bạn đã không giải quyết được vấn đề của riêng mình. Đừng bao giờ làm điều đó. Tâm trí có xu hướng và cám dỗ làm điều đó.

Bạn hỏi: Mối quan hệ giữa yêu và trách nhiệm là gì? Không quan hệ nào cả, bởi vì *yêu* là trách nhiệm. Nhưng từ này phải được hiểu cho rõ - nó nghĩa là gì.

Tôi nhấn mạnh vào nghĩa gốc của từ này. Trách nhiệm - responsibility nghĩa là: khả năng đáp ứng. Nó không có nghĩa là nghĩa vụ.

Trách nhiệm - đi tới nghĩa gốc của từ này: nó nghĩa là tính đáp ứng - responsive. Yêu là đáp ứng! Khi người khác gọi, bạn sẵn sàng. Khi người khác mời, bạn đi vào người khác. Khi người khác không mời, bạn không can thiệp, bạn không xâm phạm. Khi người khác hát, bạn hát trong đáp ứng. Khi người khác đưa tay cho bạn, bạn nhận nó với sự đáp ứng sâu sắc.

Trách nhiệm - responsibility nghĩa là cởi mở, sẵn sàng, để đáp ứng - respond. Ai đó đang gọi và bạn không đáp ứng, bạn vẫn còn đóng. Ai đó muốn yêu bạn nhưng bạn không giúp, bạn không cộng tác; thay vì thế, bạn tạo ra rào chắn. Nếu đây là điều bạn đang làm - và đa số người yêu cứ làm điều này - khi người khác gọi, bạn không đáp ứng, thế thì khi bạn gọi, người khác không đáp ứng. Bởi vì khi người khác gọi, bạn thấy rằng điều này sẽ là điều tôn cao bản ngã - không đáp ứng. Thế thì bạn cảm thấy người chủ riêng của mình: không ai có thể đẩy bạn, và không ai có thể kéo bạn vào cái gì đó mà bạn không định đi vào; bạn không theo bất kì ai.

Người yêu của bạn tới - và cô ấy hạnh phúc, và cô ấy thích ở trong im lặng sâu sắc với bạn, nhưng bạn vẫn còn đóng. Thế thì khi *bạn* gọi, không có trả lời. Bạn có thấy chim gọi nhau không? - đó là đáp ứng. Com chim cu cu gọi; có im lặng; và thế rồi con chim cu cu khác đáp ứng. Bằng âm thanh của chúng, bằng tiếng hót của chúng, chúng trả lời. Chúng có thể ở xa xăm trong cây cối xa hơn, thế rồi chúng bắt đầu bay lại gần hơn; chúng đã đáp ứng. Dần dần chúng tới cùng cây, thế rồi chúng đậu cùng nhau, đáng yêu.

Khi bản thể của người khác gọi *sẵn sàng*! - sẵn sàng đi; đáp ứng bằng tính toàn bộ của bạn. Đừng là kẻ keo kiệt - đó là nghĩa của trách nhiệm.

Nhưng theo nghĩa của bạn yêu không có trách nhiệm. Từ này đã bị biến chất, bị phá huỷ, bị đầu độc. Mẹ nói với con, "Mẹ là mẹ của con, con phải có trách nhiệm với mẹ." Chồng nói, "Anh là chồng của em, và anh làm việc vất vả vì em. Em phải có trách nhiệm với anh." Bố nói với con trai, "Đừng vô trách nhiệm! Bất kì khi nào con làm cái gì đó bao giờ cũng nghĩ về bố." Đây không phải là trách nhiệm, bạn đã làm biến chất một từ đẹp. Nó đã trở thành xấu. Trách nhiệm đã gần như thành đồng nghĩa với nghĩa vụ. Và nghĩa vụ là từ xấu.

Yêu là đẹp; nếu bạn yêu mẹ bạn - bạn yêu, nhưng nó không thể là nghĩa vụ được. Nếu nó là nghĩa vụ thì tốt hơn cả là đừng yêu, bởi vì nghĩa vụ sẽ không thoả mãn mẹ bạn. Và nếu bạn đang làm nghĩa vụ của mình bởi vì bà ấy là mẹ bạn và bà ấy đã cho sinh thành ra bạn, bạn có thể làm gì? - bạn phải chăm nom. Khi bà ấy ốm bạn phải ngồi bên cạnh bà ấy - thế thì mọi lúc, nếu nó là nghĩa vụ, tâm trí bạn chống lại bà ấy, bạn cảm thấy ngột ngạt, bạn cảm thấy nặng gánh, trong tù túng, bạn muốn

nổi dậy và nổi loạn. Và nếu người mẹ này chết, bạn không thể nói như thế với bất kì ai, nhưng bạn sẽ cảm thấy nhẹ nhõm.

Đây là kiểu trách nhiệm gì - khi mẹ chết và con cảm thấy nhẹ đi sâu sắc? Tất nhiên anh ta kêu và khóc - tất nhiên thôi; và không phải là anh ta đang bầy tỏ cho người khác rằng anh ta đang kêu và khóc đâu - thực tế, nếu bạn đã yêu mẹ bạn có thể đã không có nước mắt, nhưng bạn đã không yêu mẹ bạn, bây giờ cơ hội này mất rồi. Bạn chưa bao giờ yêu mẹ bạn và bây giờ bà ấy mất rồi! Do đó có nước mắt, nhiều kêu và khóc thế - điều đó là bệnh hoạn, nó không mạnh khoẻ. Nếu bạn đã thực sự yêu mẹ bạn thế thì cái gì có đó để mà kêu và khóc? Bà ấy *mất* rồi!

Im lặng sâu sắc bao quanh bạn. Trong im lặng đó bạn bắt đầu hiểu cái chết, bạn trở nên nhận biết về cái chết riêng của mình. Khi mẹ bạn chết - hay bố bạn chết - đó là chỉ dẫn rằng bạn sẽ phải chết. Thế thì bạn trở nên được tham gia với cái chết. Bạn cố hiểu nó.

Trong khi bà ấy còn sống bà ấy đã giúp bạn hiểu cuộc sống. Bây giờ bà ấy mất rồi, bà ấy đã mở ra cánh cửa khác - cánh cửa của cái chết, để nhìn vào: bởi vì bà ấy đã mất rồi và bạn sẽ phải đi theo.

Nếu bạn đã yêu một người, khi người đó mất đi bạn không cảm thấy nhẹ bớt - và bạn không kêu, và bạn không khóc. Trong im lặng sâu sắc bạn chấp nhận sự kiện này, sự bất lực của nó - và tình yêu tiếp tục, bởi vì tình yêu không chấm dứt với thân thể, tình yêu không chấm dứt với tâm trí, tình yêu cứ tuôn chảy.

Không, đừng hỏi mối quan hệ giữa yêu và trách nhiệm là gì - không có đâu. Khi không có tình yêu, vấn

đề về trách nhiệm bước vào. Khi không có tình yêu, bạn bắt đầu nói về nghĩa vụ. Khi có tình yêu, bản thân tình yêu là trách nhiệm.

Và, liệu yêu người khác có nghĩa là cố giải quyết vấn đề của họ cũng như vấn đề của mình không? Không. Đừng bao giờ thử. Điều đó là xâm phạm. Chấp nhận người này như người đó đang vậy với mọi vấn đề của người đó - đó là tình yêu.

Nếu người đó hỏi bạn, chia sẻ hiểu biết của bạn, nhưng đừng cố thay đổi người đó.

Rất khó; bởi vì tâm trí là kẻ thao túng. Nhân danh điều tốt, nhân danh làm điều tốt, nó cố gắng thao túng; nó là chính khách. Vợ nói, "Bởi vì anh hút thuốc em sẽ phải tranh đấu với anh; anh phải thay đổi hút thuốc đi, điều này là không tốt, anh đang phá huỷ sức khoẻ của anh" - và tôi đã thấy người vợ cằn nhằn phá huỷ sức khoẻ còn nhiều hơn bất kì hút thuốc nào. Và người vợ cứ cằn nhằn, và cô ấy nói, "Đấy là vì sức khoẻ của anh - em yêu anh." Và trong ba mươi năm cô ấy thường cằn nhằn.

Bây giờ họ đã từng thực nghiệm về cằn nhằn; và một hiện tượng rất hiếm hoi đã được tiết lộ. Họ đã thử điều đó với thức ăn bạn ăn: bánh mì, bơ, rau, nước quả; họ đã để nước quả và thức ăn khác trên một cái khay và người vợ cằn nhằn và la hét: điều đó phá huỷ nước quả - trên khay! Nước quả trở nên độc, độc hại. Cho nên thử nghĩ điều gì sẽ xảy ra trong dạ dầy, bởi vì trên khay mọi thứ vẫn không hữu cơ, vẫn chết theo cách nào đó. Nước quả trong cốc bị phá huỷ, vậy điều gì sẽ xảy ra cho nước quả trong dạ dầy? Bởi vì thế thì nó đã trở thành một phần của dòng sống của bạn, nó không còn sống động nữa.

Cằn nhằn phá huỷ cuộc sống, sức khoẻ - và vợ bạn cằn nhằn ví sức khoẻ của bạn bởi vì bạn đang hút thuốc. Nếu cô ấy thực sự yêu bạn làm sao cô ấy có thể cằn nhằn được? Không thể được. Làm sao cô ấy có thể la hét được? Cô ấy sẽ đơn giản yêu bạn, và cô ấy sẽ yêu bạn nhiều và sâu tới mức nhu cầu hút thuốc sẽ biết mất.

Thực tế, mọi người hút thuốc bởi vì họ đã không thực sự hôn sâu sắc. Nếu họ được hôn sâu sắc, với dòng chảy tình yêu vô cùng, hút thuốc sẽ biến mất.

Mọi người đang hút thuốc bởi vì mẹ họ đã không cho họ bầu vú một cách toàn bộ như nó đáng phải được cho. Một cách miễn cưỡng vú được cho họ, rất miễn cưỡng. Một ham muốn không được hoàn thành vẫn còn trong tâm trí; bây giờ họ đang hoàn thành ham muốn đó bằng hút thuốc.

Hút thuốc là rất biểu tượng. Điếu thuốc vận hành như núm vú. Và luồng khói nóng bên trong vận hành như sữa nóng chảy từ đầu vú của người mẹ. Nếu trên toàn thế giới người mẹ yêu con họ thì sẽ không có nhu cầu hút thuốc - nó sẽ đơn giản biến mất. Nó là triệu chứng, nó không phải là bệnh tật. Người mẹ nên học - và không cái gì khác có thể dừng được nó!

Bây giờ ở Mĩ họ đã quyết định, Quốc hội đã quyết định, trên mọi bao thuốc lá đều phải viết: "Các bác sĩ đã quyết định rằng hút thuốc có hại cho sức khoẻ." Chẳng cái gì đã xảy ra. Bây giờ điều đó được viết lên trên bao thuốc cũng chẳng tạo ra khác biệt gì. Ngược lại, số bán thuốc lá tăng lên cao hơn. Bởi vì mọi người đang tự tử, họ muốn tự phá huỷ bản thân mình. Cho nên thuốc là có thể phá huỷ sao? Được đấy, cứ để chúng phá huỷ. Cuộc sống của họ chẳng đáng gìn giữ gì. Cho nên bạn đang nói điều gì, điều đó có hại sao? Mọi người đang tự tử.

Họ đang tìm cái gì đó có hại để làm cho bản thân họ. Bởi vì không ai chấp nhận họ, và bản thân họ không chấp nhận chính họ.

Nếu bạn yêu một người bạn chấp nhận toàn bộ người đó. Với mọi khiếm khuyết. Bởi vì những khiếm khuyết đó là một phần của người đó. Nhưng tình yêu của bạn thay đổi - nhớ điều này: Tình yêu chưa bao giờ cố gắng thay đổi, nhưng nó thay đổi vô cùng. Nếu bạn có thể yêu điều đó sẽ đem tới cách mạng, và nó đem tới cách mạng im lặng tới mức ngay cả tiếng bước chân cũng không được nghe thấy. Không ai đã bao giờ trở nên tỉnh táo về điều đang xảy ra - mọi thứ xảy ra im lặng thế, như chiếc nụ mở ra và hoa và không tiếng động nào được nghe thấy. Giống như điều đó.

Và đừng bao giờ cố thay đổi người bạn yêu, bởi vì chính nỗ lực thay đổi nói lên rằng bạn yêu một nửa, và nửa kia của người đó là không được chấp nhận - đó là nghĩa của việc cố thay đổi, rằng bạn nói: Anh yêu em nhưng anh không yêu cái mũi của em. Anh yêu em, nhưng anh không yêu khuôn mặt em. Một cô gái rất béo nói với tôi rằng chỉ một người con trai yêu cô ta, và anh ấy nói, "Anh yêu linh hồn em nhưng không yêu thân thể em."

Nhưng tất cả những người yêu đều nói những điều như thế, rằng "Em yêu anh nhưng em không - *em không thể* yêu việc hút thuốc của anh được. Em ghét nó!" Nhưng điều đó dường như là việc bác bỏ. Và với người yêu hút thuốc là một của con người anh ta. Anh ta không thể đừng được điều đó. Nó là cách thức anh ta đang là. Đột nhiên anh ta co lại, anh ta không được chấp nhận. Bạn đã đầu độc chính điều rất đẹp như tình yêu vì một thứ rất không bản chất như hút thuốc. Nếu bạn yêu, bạn

đơn giản yêu. Nếu tình yêu đem tới thay đổi, điều đó là được. Nếu nó không đem tới thay đổi - điều đó cũng được.

Câu hỏi 6

Tại sao yêu cảm thấy nhiều ảo tưởng hơn ghét?

Vâng nó cảm thấy vậy đấy. Yêu cảm thấy nhiều ảo tưởng hơn ghét bởi vì trong yêu bạn phải vứt bỏ bản ngã, và trong ghét bản ngã được làm mạnh thêm. Đó là lí do tại sao mọi người yêu ít và ghét nhiều. Ngay cả người họ yêu - họ đôi khi thấy ghét trong người đó.

Bạn ghét chín mươi chín phần trăm, và một phần trăm bạn yêu. Và ngay cả một phần trăm đó vẫn có vẻ như mơ bởi vì bản ngã biến mất trong khoảnh khắc nào đó, bạn không có đó. Khi bản ngã quay lại bản ngã không thể nhớ được đích xác cái gì đã xảy ra, bởi vì nó không có đó; nó có vẻ giống như mơ, cứ dường như nó chưa bao giờ xảy ra, bạn đơn giản mơ về nó.

Bản ngã không có kí ức về kinh nghiệm yêu. Nếu bạn thực sự trong yêu, với một khoảnh khắc đó cực lạc xảy ra; bản ngã không có đó. Các biên giới hội nhập, quyện xoắn, gặp gỡ, biến mất vào trong nhau.

Sau kinh nghiệm này khi bản ngã quay lại, các biên giới lại đi tới, bạn tách ra khỏi người yêu, kinh nghiệm này dường như là bạn đã xem nó trong phim, đọc nó

trong tiểu thuyết - hay, thực sự nó *đã xảy ra*? Bản ngã không phải là nhân chứng cho nó.

Cũng hệt như vào buổi sáng, bạn cảm thấy đêm là tốt, bạn ngủ ngon, nhưng nếu ai đó khăng khăng, "Làm sao anh biết được, bởi vì anh cũng đã ngủ say thế?" Bạn nhún vai, bản thân bạn trở nên chút ít ngần ngại. Bạn nói, "Vâng anh đúng, chỉ là cảm giác vẫn còn lại. Bởi vì trong giấc ngủ, ngủ say, bản ngã biến mất.

Đó là lí do tại sao Patanjali nói trong kinh yoga của ông ấy rằng samadhi và giấc ngủ có một điều chung, và đó là biến mất của bản ngã. Yêu và samadhi cũng có một điều chung - biến mất của bản ngã. Bản ngã bị đồng nhất với bạn tới mức không có nó bạn không thể vận hành được, cho nên bất kì khi nào bản ngã biến mất thế thì - mọi thứ dường như là ảo tưởng. Ghét dường như là thực hơn, đánh nhau dường như nhiều hơn thách thức. Đây là quan sát của tôi: rằng nhiều người yêu chỉ để đánh nhau. Và mọi người quan tâm tới chuyện tình nếu có thách thức, bằng không thì không.

Có những đàn bà sẽ rơi vào tình yêu chỉ với chồng của ai đó khác, chưa bao giờ với người chưa vợ, bởi vì thế thì không có đánh nhau. Không thách thức. Có những đàn ông bao giờ cũng nhìn vào vợ của người khác nhưng không quan tâm tới đàn bà chưa chồng, không quan tâm. Bởi vì chừng nào tay ba còn chưa có đó câu chuyện dường như vô nghĩa. Bạn không thể làm ra phim mà không có tay ba, bạn không thể nào viết ra tiểu thuyết mà không có tay ba. Chỉ hai người thôi - toàn thể sự việc dường như chút ít chán. Người thứ ba cho thách thức, năng lượng, và thế thì bạn tỉnh táo và đánh nhau.

Ngay cả trong tình yêu bạn cũng tìm kiếm ghét và đánh nhau và chiến tranh và xung đột, bởi vì bản ngã được nuôi dưỡng theo xung đột. Cho nên ghét dường như thực hơn.

Đó là lí do tại sao có chiến tranh trong thế giới: nhìn mặt họ - họ trông rạng ngời hơn, bước đi của họ có phẩm chất khác, họ di chuyển nhanh, họ trông rất hấp dẫn. Buổi sáng, ngay tại *brahmamuhurt*, họ dậy và yêu cầu tờ báo, và ở mọi nơi mọi người đang nói, và - cứ dường như cái gì đó đang xảy ra.

Khi không có chiến tranh họ trở thành đờ đẫn. Cuộc sống trở thành thường lệ.

Ghét dường như thực hơn. Và điều này không nên là như vậy. Nếu bạn tỉnh táo chính điều khác sẽ là trường hợp: ghét sẽ trở thành không thực, yêu sẽ trở thành thực, bởi vì thực tại có thể được biết chỉ khi bản ngã biến mất. Qua bản ngã thực tại không thể được biết: đó là rào chắn với thực tại.

Câu hỏi 7

Điều gì là cách tốt nhất để cùng tồn tại với quan toà nhỏ ở bên trong đầu tôi cứ gõ búa: xấu, xấu, tốt, tốt?

Không phán xét quan toà.

Câu hỏi 8

Cái gì là tốt nhất? Đi tắm hay hành thiền?

Điều này đã được Dominique, một khách thăm người Pháp hỏi. Như tôi biết về người phương Tây, thì tắm tốt hơn. Sau khi tắm bạn có thể hành thiền nữa. Nhưng trước hết tắm cái đã, thân thể tới trước. Lau sạch thân thể đã, bởi vì thiền cũng là lau sạch, lau sạch bản thể sâu hơn. Và nếu bạn không lau sạch thân thể, bạn sẽ không quan tâm tới lau sạch linh hồn. Lau sạch thân thể, đó là cái bắt đầu, lau sạch ngôi đền, chỉ thế thì bạn mới có thể tắm cho thượng đế - bên trong điện thờ.

Câu hỏi 9

Tôi có xứng được chứng ngộ không?

Không, không chút nào. Nhưng đừng sợ và đừng lo. Không ai cần xứng đáng cả, nó là món quà của điều thiêng liêng, nó là *prasad*, ân huệ. Thực tế, bạn càng nghĩ bạn xứng đáng, càng ít khả năng cho nó xảy ra. Bạn càng cảm thấy không xứng đáng, càng nhiều khả năng cho nó xảy ra.

Cho phép nó xảy ra, không có vấn đề xứng đáng với nó. Chỉ cho phép nó xảy ra.

Câu hỏi 10

Khi nghe bài giảng của thầy, chúng tôi có phải tuân theo nghĩa trí tuệ không?

Có nghĩa trí tuệ nào nữa sao? Không có đâu. Tôi đang nói từ tim cho tim, bản thể cho bản thể. Đừng lạc đường trong rừng rậm của trí tuệ, bằng không bạn sẽ nghe cái gì đó nhưng cái đó sẽ không phải là điều tôi đang nói. Nếu bạn muốn nghe tôi, nghe từ tim đi - thực tế nghe từ rốn, từ bụng. Quên cái đầu đi, để cho bản thể có thể giao cảm với bản thể. Chỉ thế thì nghĩa mới là của tôi. Nếu bạn nghe trí tuệ nghĩa sẽ do bạn trao cho. Bạn sẽ nghe nó, nhưng tôi sẽ không nói nó.

Câu hỏi cuối cùng là từ Bodhidarma:

Câu hỏi 11

Tôi cảm thấy tôi đã đi tới nhiều trống rỗng, hư không tới mức chứng ngộ có thể xảy ra bất kì khoảnh khắc nào. Chỉ một bước nữa cần được bước nhưng tôi cảm thấy rằng một bước nên tới từ phía của guru.

Điều đầu tiên: Điều tốt là cảm thấy rằng bước cuối cùng nên tới từ guru. Nhưng bước cuối cùng không bao

giờ tới từ guru cả. Bước cuối cùng phải đi một mình không có guru. Bởi vì nếu trong bước cuối cùng mà guru vẫn còn lại với bạn, thì Thượng đế không thể xảy ra được. Bạn phải bị bỏ lại một mình, toàn bộ một mình.

Cho nên trong bước cuối cùng guru dần biến mất. Bạn được bỏ lại một mình. Bạn phải lấy dũng cảm và nhảy. Hay, bạn phải dũng cảm để vẫn còn mở để cho Thượng đế có thể nhảy. Nhưng trong khoảnh khắc cuối cùng guru không có đó.

Mãi cho tới khoảnh khắc cuối cùng thầy có thể giúp bạn. Thầy chuẩn bị cho bạn bước cuối cùng, nhưng trong bước cuối cùng thầy không thể ở đó được bởi vì thế thì hiện diện riêng của thầy sẽ là phiền nhiễu.

Và khi bạn đạt tới điều cuối cùng, thế thì từ chính trái tim của mình bạn sẽ cảm ơn, thế thì bạn sẽ cúi mình trong lòng biết ơn guru, bởi vì thầy sẽ rút bản thân mình ra vào khoảnh khắc cuối.

Guru giúp bạn để cho mọi thứ khác được vứt bỏ - chỉ guru còn lại. Thế rồi, guru rút bản thân mình ra. Thế thì bạn một mình. Trong sự một mình đó Thượng đế xảy ra. Không có cách khác.

Guru muốn giúp bạn nhưng điều đó không thể được làm. Nó đơn giản không phải là cách mọi sự xảy ra.

Chương 9
Bắt đầu và kết thúc

Lão Tử nói:

Vật yên tịnh, dễ cầm,
Chưa bày điềm, dễ giải;
Vật mềm dễ tan;
Vật nhỏ, dễ tán.
Ngăn ngừa khi chưa hiện,
Sửa trị khi chưa loạn.

Cây to một ôm,
Khởi sinh tại gốc nhỏ.
Đài cao chính tầng,
Khởi đầu nhúm đất con.
Đi xa nghìn dặm,
Khởi đầu một bước chân.

Làm thì hư,
Giữ thì mất.
Bởi vậy thánh nhân,

Không làm nên không hư,
Không giữ, nên không mất.

Người dân mà làm,
Gần thành thì bại.

Dè sau như trước,
Ắt không hư hại.
Vậy nên thánh nhân.
Muốn mà không muốn.
Không quí của khó được.
Học mà không học,
Giúp chúng nhân hồi mà trở về.
Giúp vạn vật sống theo tự nhiên.
Mà không dám mó tay vào.

Chuyện biểu tượng Trung Quốc kể về một sư đi tìm Phật.

Ông ấy đã đi hết năm nọ tới năm kia và rồi cuối cùng ông ấy tới một miền quê nơi Phật đã sống. Còn mỗi dòng sông phải được vượt qua và ông ấy sẽ đối diện với Phật. Ông ấy thật cực lạc.

Ông ấy đã hỏi thăm liệu ông ấy có thể đi nhờ qua phà hay thuyền để sang bờ bên kia được không, vì dòng sông rất rộng. Nhưng mọi người trên bờ đều thông báo cho ông ấy: "Không ai có khả năng đưa ông sang đâu bởi vì có truyền thuyết rằng bất kì ai đi sang bờ bên kia đều không bao giờ trở lại. Cho nên không ai dám đưa ông sang đó đâu. Ông sẽ phải bơi sang thôi."

Tất nhiên sợ rồi, bởi vì dòng sông rất rộng, nhưng dầu vậy chẳng tìm ra cách khác, sư này bắt đầu bơi. Ngay giữa dòng sông ông ta thấy một cái xác nổi lập lờ,

càng ngày càng tới gần ông ấy hơn. Ông ấy trở nên sợ; ông ấy muốn tránh cái xác. Ông ấy cố theo nhiều cách để lẩn tránh nhưng ông ấy không thể tránh được, cái xác tỏ ra rất thủ đoạn; dù ông ấy cố thế nào, cái xác cứ tới ngày một gần hơn.

Thế rồi thấy chẳng còn cách nào thoát khỏi nó - và hơn nữa tò mò cũng ám ảnh người đó bởi vì cái xác dường như là xác của một sư Phật giáo: áo cà sa vàng, cái đầu cạo trọc lốc - thu lấy dũng cảm ông ấy cho phép cái xác tới gần hơn; thực tế ngược lại, bản thân ông ấy bơi tới cái xác.

Ông ấy nhìn vào khuôn mặt, và bắt đầu cười như điên, bởi vì đó là xác của ông ấy; ông ấy không thể tin được vào mắt mình, nhưng nó là vậy. Ông ấy nhìn đi nhìn lại, nhưng đó chính là xác của riêng ông ấy.

Và thế rồi cái xác nổi trôi xuôi theo dòng sông, và ông ấy quan sát mọi quá khứ của mình đi cùng với nó: mọi điều ông ấy đã học, mọi điều ông ấy đã sở hữu, mọi điều ông ấy đã từng là, bản ngã, trung tâm của tâm trí ông ấy, cái ngã - mọi thứ nổi ra khỏi cái xác. Ông ấy trống rỗng toàn bộ.

Bây giờ không có nhu cầu đi sang bờ bên kia, không cần đi sang bờ bên kia bởi vì một khi quá khứ của ông ấy đã bị dòng sông lấy đi rồi bản thân ông ấy đã là Phật. Ông ấy bắt đầu cười bởi vì ông ấy đã tìm Phật ở bên ngoài, còn Phật lại ở bên trong.

Ông ấy vừa cười vừa trở lại cùng bờ ông ấy vừa mới rời đi chỉ vài phút trước, nhưng không ai nhận ra ông ấy. Ông ấy thậm chí bảo mọi người: "Tôi vẫn là cùng người đó thôi!" nhưng họ cười. Ông ấy không còn là người cũ nữa.

Thực tế ông ấy không có. Và đó là lí do cho truyền thuyết rằng không ai quay lại - bất kì ai sang bờ bên kia. Mọi người đều quay lại, nhưng họ không phải là cùng người cũ, người cũ đã chết, và người tuyệt đối mới đã tới thế vào chỗ đó.

Tôi muốn chuyện biểu tượng này được in sâu vào trong bản thể bạn nhiều nhất có thể được. Đây sẽ là tương lai của bạn. Nếu bạn thực sự tiếp tục cuộc hành trình tới đất Phật để trở thành điều tối thượng, để biết điều tối thượng, ngày này hay ngày khác bạn sẽ đi tới dòng sông rộng nơi tất cả mọi điều bạn đã làm, mọi điều bạn có thể làm, mọi thứ bạn đã sở hữu, mọi thứ bạn có thể sở hữu, mọi thứ bạn đã là, mọi thứ bạn có thể là: tất cả đều bị dòng sông lấy đi - nó đi theo dòng chảy dần dần hướng ra đại dương; và bạn bị bỏ lại toàn bộ một mình, không tài sản nào, không thân thể, không tâm trí. Trong sự một mình đó, hoa của Phật nở ra. Bạn đã đi tới đất Phật. Bạn đã đi tới biết Đạo.

Những lời kinh này của Lão Tử là phương pháp: Cách đạt tới đất Phật bên trong. Bây giờ, cố hiểu lời kinh này.

Vật yên tịnh, dễ cầm,

Bạn đã từng cố, theo cả nghìn lẻ một cách, để cầm bản thân mình, để kiểm soát bản thân mình, nhưng bạn đã không có khả năng đó bởi vì tâm trí không tĩnh lặng. Khi tâm trí không tĩnh lặng bạn không thể giữ được nó. Khi nó tĩnh lặng nó không còn nữa, nó không có đó - và đó là cách duy nhất để cầm giữ nó.

Bạn không thể kiểm soát được tâm trí. Thực tế những người kiểm soát được tâm trí là những người

không có tâm trí. Chính việc dùng từ sai là nói rằng họ kiểm soát tâm trí. Những người có tâm trí chưa bao giờ kiểm soát được nó, không thể kiểm soát được nó. Nếu tâm trí có đó thì tâm trí sẽ kiểm soát bạn. Nếu tâm trí không có đó chỉ thế thì bạn mới có thể kiểm soát được nó, và tâm trí không có đó khi nó tĩnh lặng.

Cho nên khi mọi người nói: tôi muốn có tâm trí tĩnh lặng, tâm trí im lặng, tâm trí an bình, họ không biết họ đang nói gì, bởi vì tâm trí tồn tại chỉ khi nó không tĩnh lặng. Không có gì giống như tâm trí tĩnh lặng cả. Tâm trí tĩnh lặng là vô trí!

Bạn có thấy cái gì giống như cơn bão tĩnh lặng không? Bạn có thấy cái gì giống như điều đó không? Khi cơn bão tĩnh lặng nó không có đó! Tâm trí là cơn bão, rối loạn. Khi nó tĩnh lặng nó không có đó chút nào, tất cả các con sóng đã biến mất. Nếu sóng có đó rối loạn có đó. Cho nên, nếu bạn làm tĩnh lặng tâm trí, dù có chủ ý hay không chủ ý bạn sẽ đi hướng tới trạng thái vô trí.

Vật yên tịnh, dễ cầm,

Thực tế không có nỗ lực để cầm nắm nó, việc đó dễ thế. Nói việc đó dễ là không tốt lắm bởi vì dễ cũng chỉ ra chút ít khó khăn trong nó, đó là một loại khó. Khó và dễ có cùng phẩm chất; chúng khác nhau ở mức độ, ở lượng, nhưng không ở chất. Không, nói dễ là không hay, đó là lí do tại sao Lão Tử nói đi nói lại rằng chân lí không thể được nói ra. Khi nó được nói ra nó không còn là chân lí nữa.

Nhưng ông ấy phải dùng ngôn ngữ như tôi phải dùng ngôn ngữ, và mọi ngôn ngữ đều không liên quan tới hiện tượng cốt lõi nhất, tới kinh nghiệm bên trong

nhất. Mọi ngôn ngữ đều không liên quan, nhớ điều đó. Cứ dùng ngôn ngữ, ngôn ngữ được dùng như cái trỏ.

Tôi chỉ cho bạn mặt trăng và bầu trời qua ngón tay tôi. Ngón tay tôi không phải là trăng, nó là cái trỏ; đừng bám lấy nó, quên tất cả về nó đi. Khi tôi chỉ ngón tay cho bạn tôi không chỉ cho bạn ngón tay đâu, tôi chỉ mặt trăng cho bạn; ngón tay là không liên quan, cùng điều đó có thể được làm bằng chiếc gậy, hay cái gì đó khác, bất kì cái trỏ nào cũng có thể làm được điều đó, và cái trỏ không có quan hệ với trăng. Toàn thể ngôn ngữ vận hành như cái trỏ thôi. Lão Tử phải nói cái gì đó mà không đích xác như vậy: *Vật yên tịnh, dễ cầm*; nhưng ông ấy đang chỉ theo hướng đúng.

Nếu bạn muốn cầm giữ bản thân mình, nếu bạn muốn kiểm soát bản thân mình, nếu bạn muốn trở thành người chủ của bản thể riêng của mình, nếu bạn không muốn là nô lệ, và là nô lệ của nhiều chủ thể: mọi người đều thao túng bạn, thao tác bạn, kiểm soát bạn, áp bức bạn, khai thác bạn - kẻ thù, bạn bè, nhưng người quen biết và họ hàng và những người là kẻ địch - tất cả đều thao túng bạn, cố gắng kiểm soát bạn, nếu bạn muốn là người chủ của bản thân mình - cách duy nhất là làm tĩnh lặng tâm trí, làm chậm quá trình của nó, làm chậm lại cơn điên của nó.

Như tâm trí vậy, nó chạy điên cuồng. Làm chận dần quá trình này lại đi. Khuyên nhủ nó đi nhanh nhưng đừng chạy. Thế rồi khuyên nhủ nó bước chậm chứ đừng bước nhanh. Thế rồi thuyết phục nó không bước chút nào mà đứng tĩnh lặng... Dần dần và bằng thuyết phục nó hướng tới quá trình chậm hơn.

Khi tâm trí chậm lại bạn sẽ có khả năng nhìn thấy lỗ hổng giữa hai ý nghĩ - và trong những lỗ hổng đó bạn sẽ

thấy bản thân mình. Trong những khoảng hở đó ý nghĩ này đi qua, ý nghĩ khác còn chưa tới; đám mây này chuyển động, đám mây khác còn chưa tới, nhưng ở giữa, trong khoảng hở, không gian, bạn có thể thấy trời xanh. Trời xanh đó là *bạn*. Và một khi bạn có thoáng nhìn về mình là ai, bạn làm chậm tâm trí ngày một nhiều hơn bởi vì điều đó phúc lạc thế!

Hoạt động của tâm trí là địa ngục, bất hoạt của tâm trí là cõi trời - và hoàn toàn biến mất của tâm trí là *moksha*. Không có từ nào trong tiếng Anh cho moksha cho nên tôi dùng cùng từ này vậy. Nó nghĩa là: bên ngoài mọi nhị nguyên; bên ngoài cả cõi trời và địa ngục; nơi không có đau đớn không có hoan lạc, nhưng đơn giản bạn trong thuần khiết tuyệt đối, một mình.

Vật yên tịnh, dễ cầm,
Chưa bày điềm, dễ giải;

Và bao giờ cũng nhớ, khi bệnh đã bắt bạn việc đó là khó rồi. Nó có thể được chữa nhưng sẽ mất thời gian. Nó có thể đã được phòng ngừa nếu bạn đã trở nên nhận biết trước khi nó trở thành biểu lộ.

Ở nước Nga Xô viết một cách chụp ảnh mới được phát triển mọi ngày, cách chụp ảnh rất rất có tiềm năng lớn. Họ gọi nó là cách chụp ảnh Kirlian. Kirlian đã phát triển những phim rất nhạy cảm có thể chụp ảnh hào quang của bạn, của thể điện của bạn. Qua những bức ảnh đó người ta có thể nhìn thấy liệu bạn có bị ốm trong vòng sáu tháng không; bức ảnh sẽ chỉ ra, ngay từ bây giờ hôm nay, rằng sau sáu tháng bạn sẽ trở thành nạn nhân của bệnh lao hay cái gì đó khác. Bạn không nhận biết về điều đó chút nào, không bác sĩ nào có thể nói

rằng bạn sắp ốm, bạn có thể có vẻ hoàn toàn mạnh khoẻ. Bệnh này còn chưa biểu lộ. Nó còn chưa đi tới thân thể vật lí, nó thậm chí còn chưa đi tới tâm trí, nó vẫn trong thể điện - cái là điều tinh tế nhất trong bạn: điều các tôn giáo đã từng gọi là thể tinh tú.

Từ tinh tú - astral bắt nguồn từ từ ngôi sao; tinh tú nghĩa là thể sao, được làm ra từ ánh sáng của nó nghĩa là thể điện. Đó là lí do tại sao khoa học về sao được gọi là thiên văn.

Bây giờ Kirlian đã phát triển một thiết bị rất khoa học để dự báo bệnh tật, và ông ấy dự báo đúng một trăm phần trăm; và khi ông ấy nói: bệnh *này* đang tới, không ai có thể tin vào điều đó; không bác sĩ nào có thể kiểm tra thấy nó ở đâu cả, nó ở không đâu cả - bởi vì bác sĩ có thể kiểm tra nhiều nhất là thân thể thôi, và không nhà tâm thần nào có thể kiểm tra được nó ở bất kì đâu bởi vì ông ấy chỉ có thể kiểm tra tâm trí; nó còn ở sâu hơn, không biểu lộ, trong thể tinh tú. Và Kirlian nói nó có thể được dõi vết ở đó, và thế thì nó sẽ không bao giờ tới.

Điều này dường như có tiềm năng rất lớn cho tương lai. Một ngày nào đó này khác mọi bệnh viện sẽ tiến hành thực nghiệm với thể tinh tú. Chỉ thế thì bệnh tật mới có thể biến mất hoàn toàn, bởi vì chúng sẽ được xử lí trước khi chúng tới bạn, trước khi bạn trở nên nhận biết rằng chúng có đó.

Đây là điều Lão Tử nói về hiện tượng bên trong nhất của bản thể bạn. Cũng có cùng điều đang xảy ra. Nếu bạn làm chậm quá trình này bạn có thể thấy: giận dữ đang tới - bạn có thể thấy nó. Giận dữ có ba giai đoạn: giận dữ có đó đầu tiên trong hạt mầm, trong thể tinh tú; nếu bạn rất rất tỉnh táo bạn có thể cảm thấy việc tới của cơn bão; nó còn chưa tới, nó đang gõ cửa nhà; tiếng gõ

cửa rất tinh tế, nhưng nó có thể được nghe thấy. Bạn không nghe thấy nó bởi vì bạn là đám đông thế bên trong: ồn ào thế, huyên thuyên, tới mức tiếng động tinh tế không thể được nghe thấy. Nhưng nếu bạn trở nên im lặng chút ít bạn sẽ biết giận dữ trước khi nó đạt tới bạn. Thế thì nó có thể được điều trị rất dễ dàng.

Giai đoạn thứ hai là khi giận dữ đã chiếm lĩnh. Thế thì gần như không thể nào đẩy nó lùi lại được. Thực tế bạn bị xâm chiếm nhiều tới mức bạn không có đó để kiểm soát nó. Khi bạn giận bạn không có, chỉ có giận dữ; toàn thể con người bạn bị xâm chiếm. Điều đó có thể chỉ trong một khoảnh khắc nhưng bạn đánh mất bản thân mình trong nó, nó bao quanh bạn, bạn sẽ làm cái gì đó mà bạn sẽ ăn năn; nhưng bạn bất lực, người điên, người khùng.

Và thế rồi giai đoạn thứ ba - khi cơn giận đã qua: thế thì mọi người trở nên nhận biết. Khi giận dữ đã qua thế thì ngay cả người ngu nhất cũng trở nên nhận biết. Thế thì người đó ăn năn, cố gắng tìm lời bào chữa cho tại sao mình đã trở nên giận, hợp lí hoá nó, cố đi sang bên kia bên người mà người đó đã trút giận dữ và rác rưởi lên, để được xin lỗi, xin tha thứ - đây là giai đoạn thứ ba. Và mọi người trong trạng thái này bao giờ cũng lấy lời thề rằng không bao giờ họ sẽ giận nữa; lời thề của họ là tuyệt đối bất lực; chúng sẽ không có ích bởi vì chúng được lấy ở giai đoạn thứ ba khi giận dữ đã qua rồi. Thế thì mọi người đều khôn.

Bạn phải nhận biết khi nào giận dữ có đó. Khó đẩy nó ra nhưng nếu bạn trở nên nhận biết khi giận dữ có đó bạn sẽ không chứng tỏ có hại cho bất kì ai, bạn sẽ quan sát nó, nó sẽ bay hơi. Không thể nào đẩy được nó ra, nó đã chiếm quyền; nó sẽ gây hại cho bạn nhưng sẽ không

hại cho bất kì ai khác. Bạn sẽ không giận bất kì ai khác; bạn sẽ sôi lên với giận dữ và để cho nó thoát vào trong chân không, vào bầu trời.

Nếu bạn trở nên nhận biết ở giai đoạn thứ hai thì chỉ bạn bị hại, không ai khác. Nhưng nếu bạn trở nên nhận biết về tầng thứ nhất trước khi nó trở nên biểu lộ, ngay cả bạn cũng không bị hại.

...Chưa bày điềm, dễ giải;

Điều đó có thể được dừng lại ngay lập tức. Nhưng thế thì bạn sẽ cần nhạy cảm rất rất sâu sắc - và bạn đã trở nên gần như đờ đẫn, bạn không nhạy cảm. Như tôi thấy nó, mọi người đã làm mất nhạy cảm của họ hoàn toàn, họ gần như vô nhạy cảm toàn bộ. Họ kéo lê cứ dường như trong giấc ngủ. Họ làm mọi thứ mà không biết tại sao họ làm chúng. Khi họ đã làm một điều rồi thì họ đột nhiên trở nên nhận biết: Mình đã làm gì thế này? Thế rồi họ cố gắng và tìm cách bào chữa bởi vì điều đó có vẻ ngu xuẩn thế. Không lời bào chữa, không lí do nào, tại sao bạn đã làm điều đó? Và bạn đã làm cùng điều đó nhiều lần trong quá khứ, và bạn đang lặp đi lặp lại nó.

Bình thường con người là robot, máy tự động, người đó lặp đi lặp lại cùng sai lầm. Nhưng người đó vô ý thức.

Gurdjieff thường nói với đệ tử của ông ấy rằng nếu bạn có thể vẫn còn có ý thức trong một phút thôi, điều đó sẽ có tác dụng. Ông ấy sẽ cho họ đồng hồ, và bảo họ quan sát: Nhìn đồng hồ, quan sát kim giây, và vẫn còn tỉnh táo rằng bạn đang quan sát; và bất kì khi nào bạn

cảm thấy rằng bạn đã bỏ lỡ nhận biết, ngay lập tức báo cáo điều đó.

Gần như không thể nào tìm ra một người có thể tỉnh táo trong sáu mươi giây; tức là, một phút. Sau ba, bốn giây - lỗ hổng, bạn đã quên mất, tâm trí của bạn đã chuyển đi đâu đó khác; thế rồi đột nhiên bạn lại nhớ ra, thế rồi bạn bắt đầu quan sát; nhưng ba, bốn giây - và bạn lại quên.

Gurdjieff thường nói rằng như bạn vậy bạn không có linh hồn. Ông ấy đúng. Làm sao có thể nói được rằng bạn có linh hồn khi bạn không có tâm thức chút nào?

Như bạn vậy, không cái gì là có thể cho bạn, bởi vì mọi khả năng mở ra chỉ khi bạn trở nên có ý thức. Trở nên có ý thức, trở nên tỉnh táo hơn, tỉnh táo mạnh tới mức bất kì cái gì thoáng qua tâm trí bạn, bắt chéo nó với nhận biết hoàn hảo - bạn biết nó. Phật thường nói với các đệ tử của ông ấy rằng cho dù bạn thở vào và thở ra bạn cũng phải nhận biết rằng bây giờ hơi thở đang đi vào, bây giờ hơi thở đã đổi chiều, đang đi ra; đi vào, đi ra, đi vào, đi ra... Không phải là bạn phải lặp lại nó, nếu bạn lặp lại nó bạn sẽ quên hơi thở; bạn phải quan sát nó, không bằng lời - bằng nhận biết. Và Phật đã làm cho nó thành thiền *duy nhất*.

Ông ấy gọi nó là yoga *anapana sati*: yoga của quan sát việc đi vào và đi ra của hơi thở. Và ông ấy nói: Không cần cái gì khác, điều này sẽ là đủ. Và điều này đã được hàng triệu người theo Phật thực hiện. Họ đã trở nên ngày một tỉnh táo bằng quan sát hơi thở.

Nếu bạn có thể quan sát hơi thở bạn có thể quan sát *bất kì cái gì*, bởi vì hơi thở là hiện tượng rất tinh tế. Bạn trở nên sống động với hơi thở thứ nhất - đây là *cuộc sống*. Người Hindu gọi nó là *prana* bởi vì nó là cuộc sống nền tảng nhất; không có nó bạn không thể tồn tại được. Việc thở tới đầu tiên - đó là hành động đầu tiên xảy ra. Thế rồi nhiều thứ đi theo. Và thế rồi hành động cuối cùng cũng với hơi thở - khi hơi thở rời khỏi thân thể.

Sinh bắt đầu với thở, sống chấm dứt với thở - vòng tròn thành đầy đủ. Nếu bạn có thể quan sát hơi thở bạn sẽ trở nên siêu việt với cả sinh và tử. Người quan sát sẽ nhìn thấy điều đó: Mình không là hơi thở bắt đầu cuộc sống; mình không là cái chết, hơi thở chấm dứt cuộc sống; mình ở bên ngoài.

...Chưa bày điềm, dễ giải;

Cho nên bất kì điều gì bạn muốn thay đổi trong cuộc sống của mình và biến đổi, thay vì chờ đợi giai đoạn thứ ba, tỉnh táo ở giai đoạn thứ nhất. Khi bạn cảm thấy chấn động đầu tiên của tham lam, tỉnh táo luôn. Nếu bạn bỏ lỡ tại điểm này, thế thì sẽ ngày càng khó hơn để giải quyết nó.

Ở khoảnh khắc đầu tiên mọi thứ dễ dàng thế - nó giống như hạt mầm; bạn có thể ném nó đi; bạn không cần bận tâm về nó - nhưng khi nó trở thành cây lớn, thế thì khó rồi. Và cây bên ngoài là một điều - bạn có thể chặt chúng, nhưng giận dữ, tham lam, dục này - đây là những cây bên trong, chúng trở nên xoắn xuýt với bản thể bạn; khi bạn chặt chúng, bạn chảy máu; khi bạn chặt chúng, bạn đau.

Mọi người hỏi đi hỏi lại tôi: "Khi nào chúng tôi hiểu được khổ tới từ nguồn nào, tại sao chúng tôi cứ níu bám lấy khổ?" Đây là lí do: khổ đã trở thành một phần của

bản thể bạn; nếu bạn cắt nó, bạn chảy máu. Nó không giống như dây thừng mà bạn có thể đơn giản tuột ra khỏi nó, nó giống như da bạn; nếu bạn bóc da mình bạn sẽ đau. Có thể da bạn bị bệnh. Có thể bạn đã bị bệnh chàm bội nhiễm. Nhưng dầu vậy nó là da bạn. Bạn đau nhưng bạn không thể bóc nó được, bởi vì điều đó thậm chí sẽ còn đau nhiều hơn.

Mọi người níu bám lấy khổ bởi vì ít nhất có cái gì đó để níu bám lấy. Khi khổ mất đi sẽ không có gì để níu bám cả. Và ít nhất khổ được biết và quen thuộc, người bạn cũ, bạn đã trở nên hoà điệu với nó, bạn biết nó có đó; bệnh cũ. Thế rồi người này trở nên quen với nó. Bạn níu bám lấy khổ, bởi vì cắt nó là cắt con người riêng của bạn.

Bao giờ cũng nhớ bắt giữ các thứ trong khi chúng còn ở trạng thái chưa biểu lộ. Ngay bây giờ bạn bắt chúng khi chúng mất rồi. Cho nên bạn đơn giản tự lừa mình - làm sao bạn có thể bắt được một thứ khi nó mất rồi? Bạn trở nên rất khôn ngoan khi giận dữ qua rồi, nhưng phỏng có ích gì? Bạn trở nên rất khôn khi bạn đã làm điều vô nghĩa nào đó và hành động này đã được hoàn thành; thế thì bạn khôn. Khôn này là vô dụng, khôn này là ngu xuẩn. Bất kì ai và mọi người đều có thể khôn theo cách đó.

Nếu bạn bắt đầu quá trình biến đổi thực bạn nên trở nên nhận biết khi sự việc có đó. Thế thì cái gì đó có thể được làm. Và nếu bạn có thể trở nên nhận biết khi sự việc còn chưa tới, thế thì mọi sự có thể được làm.

Chưa bày điềm, dễ giải;
Vật mềm dễ tan;
Vật nhỏ, dễ tán.

Ngăn ngừa khi chưa hiện,

Có vẻ ngớ ngẩn. Bạn cũng giải quyết với sự việc khi nó không có đó; và Lão Tử cũng nói giải quyết sự việc khi nó không có đó; nhưng *trước khi*. Khác biệt là ở sau và trước. Bạn giải quyết với giận dữ khi nó không có đó mà qua rồi; còn Lão Tử nói giải quyết nó khi nó chưa có đó, còn chưa tới. Giải quyết sự việc trước khi nó có đó và bạn sẽ có phẩm chất khác toàn bộ cho bản thể mình. Bạn sẽ có bản thể trinh nguyên, hồn nhiên, và không bị biến chất.

Sửa trị khi chưa loạn.

Đừng chờ đợi và đừng trì hoãn; đừng nói: Chúng tôi sẽ làm nó ngày mai - ngày mai chưa bao giờ tới. Ngày mai chưa bao giờ có đó, sẽ không bao giờ có đó. Nó chỉ là tưởng tượng trong tâm trí. Bao giờ cũng là hôm nay. Cái tồn tại bao giờ cũng là bây giờ. Khoảnh khắc này duy nhất tồn tại.

Nếu bạn muốn làm cái gì đó, làm nó ở đây và bây giờ đi. Đừng trì hoãn, và đừng nói: Nó là điều nhỏ bé thế chúng ta có thể lo nó ngày mai. Không cái gì là nhỏ cả. Nếu bạn không tỉnh táo, đến lúc ngày mai tới điều này sẽ thành to và lớn; và thế thì bạn sẽ gặp khó khăn. Và có thể ngày mai lại không có khả năng cho bạn giải quyết nó.

Đừng bao giờ để vấn đề không đầy đủ, đó là cách bạn trở nên bị nặng gánh. Bao giờ cũng sống cuộc sống đầy đủ từ khoảnh khoắc sang khoảng khắc. Bất kì cái gì bạn phải làm, làm nó bây giờ. Bất kì cái gì bạn phải nói, nói nó bây giờ. Bất kì cái gì bạn phải là, là nó ngay bây

giờ. Đừng nói: Ngày mai, ngày mai là mảnh đất của kẻ ngu. Đó là cách thức ngu xuẩn tiếp diễn - trì hoãn. Nếu bạn có thể hoàn thành mọi thứ vào khoảnh khắc này bạn bao giờ cũng tươi tắn cho khoảnh khắc tiếp, không có tàn tích. Và nếu cái chết tới với người như thế thì người đó sẵn sàng và hạnh phúc bởi vì người đó chưa bao giờ bỏ lại bất kì cái gì không đầy đủ. Người đó bao giờ cũng sẵn sàng bởi vì người đó bao giờ cũng đầy đủ.

Nếu cái chết tới với bạn, bạn sẽ gặp rắc rối bởi vì cả nghìn lẻ một thứ không đầy đủ và bạn muốn có thêm chút thời gian nữa - bởi vì bạn bao giờ cũng muốn làm cái gì đó và bạn chưa bao giờ làm chúng.

Thực tế, những thứ vô dụng bạn đã hoàn thành còn những thứ hữu dụng bạn đã trì hoãn. Nếu bạn trì hoãn giận tới mai, điều đó có thể tốt, nhưng bạn không bao giờ trì hoãn giận tới mai cả. Giận bạn làm ngay bây giờ, yêu bạn trì hoãn tới mai; tham - bạn làm nó bây giờ, chia sẻ bạn trì hoãn tới mai; bạo hành - bạn làm nó bây giờ, từ bi - bạn nói: "Chúng ta sẽ xem ngày mai." Tất cả những cái vô nghĩa bạn làm ngay bây giờ, bạn không chờ tới mai; và mọi cái đẹp bạn cứ đẩy đi tới ngày nào đó khác.

Khổ bạn chưa bao giờ trì hoãn, phúc lạc bạn bao giờ cũng trì hoãn. Cho nên khi cái chết tới bạn đã trải qua cuộc sống khổ, còn phúc lạc, phúc lành, bạn đã trì hoãn. Và bây giờ cái chết tới, và bạn kêu và bạn khóc và bạn nói: "Thêm chút ít thời gian nữa, bởi vì tôi chưa bao giờ sống thực cả." Làm chính điều ngược lại đi: phúc lạc khoảnh khắc này; khổ có thể được trì hoãn - chẳng vội gì. Và nếu bạn phúc lạc khoảnh khắc này, khổ sẽ không bao giờ xảy ra bởi vì khoảnh khắc này là toàn bộ, tất cả mọi cái đều có đó. Khoảnh khắc tiếp tới, và khoảnh

khắc đó tới từ khoảnh khắc này; nếu bạn phúc lạc khoảnh khắc này thì khoảnh khắc tiếp sẽ tới từ nó còn phúc lạc hơn.

Và khi chết tới bạn sẽ nói: "Tôi hoàn toàn sẵn sàng, bởi vì tôi đã trì hoãn chỉ khổ, cho nên cũng tốt là bạn đã tới;" bây giờ không có nhu cầu, bây giờ ngày mai biến mất hoàn toàn.

Đây là điều người trí huệ thường làm. Người đó giải quyết mọi vấn đề vào khoảnh khắc này. Người đó giải quyết mọi tình huống vào khoảnh khắc này.

Nhiều năng lượng được thoát ra nếu bạn làm đầy đủ mọi thứ. Bạn có quan sát nó trong bản thân mình không? Nếu bạn không làm đầy đủ một việc nó còn lại trong đầu bạn, gõ cửa, để được hoàn thành. Chừng nào bạn còn chưa hoàn thành nó, nó cứ treo lơ lửng quanh bạn, ám ảnh bạn. Nó có thể là điều nhỏ bé nhưng nó cứ lơ lửng. Kết thúc nó đi!

Nếu bạn có thể làm đầy đủ mọi thứ từng khoảnh khắc - và tôi nói nó có thể được thực hiện bởi vì tôi làm nó, cho nên tôi không nói về lí thuyết, tôi đang nói về thực hành; nó có thể được làm, nó đã được làm, nhưng bởi rất ít người. Một khi bạn biết mẹo về nó bạn sẽ cười bản thân mình. Nó đơn giản thế - cũng giống như chìa khoá bạn xoay và ổ khoá mở ra. Nếu bạn quan sát, bạn sẽ thấy liệu bạn đã hoàn thành mọi thứ chưa: trong đêm, mơ sẽ biến mất bởi vì mơ là kinh nghiệm không đầy đủ của ngày, cái đang cố làm đầy đủ bản thân chúng.

Và nếu mơ biến mất thế thì ý nghĩ sẽ biến mất bởi vì mơ và ý nghĩ là cùng một điều. Mơ là ngôn ngữ nguyên thuỷ của hình tượng, ngôn ngữ hình ảnh, còn ý nghĩ

không là gì ngoài mơ phức tạp, mơ ngày. Mơ và nghĩ là hai mặt của cùng một quá trình.

Bạn sắp có cuộc phỏng vấn. Bạn diễn tập trong tâm trí điều bạn sẽ nói, điều những người kia sẽ hỏi bạn - bạn diễn tập nhiều điều. Thế rồi bạn đi tới đó và thế rồi bỗng nhiên diễn tập của bạn không khớp.

Nó không thể khớp được, bởi vì những người đó không biết về diễn tập của bạn. Họ hỏi bạn cái gì đó, và bạn không trong hiện tại bởi vì bạn bị trút đầy quá nhiều với diễn tập riêng của bạn, chuẩn bị riêng của bạn. Họ hỏi bạn cái gì đó, bạn hiểu cái gì đó khác. Câu trả lời của bạn là bằng câu trả lời làm sẵn còn họ đã không hỏi về nó. Bạn bỏ lỡ vấn đề. Khi bạn bỏ lỡ vấn đề, thế thì khi bạn ở ngoài phòng bạn lại bắt đầu nghĩ bạn đáng phải trả lời cái gì. Quá trình này lại bắt đầu. Diễn tập rồi suy nghĩ hồi tưởng. Và vào khoảnh khắc đó, đích xác khoảnh khắc đó khi bạn được cần tới, bạn đã không trong hiện tại. Đó là cách bạn bỏ lỡ toàn thể cuộc sống.

Có câu chuyện Thiền. Có hai ngôi chùa trong một thị trấn - kình địch, như các đền chùa đều thế. Từng chùa đều không cho phép những người sùng kính họ đi sang chùa kia. Họ đối kháng dữ dội. Và cả hai tu sĩ - các tu sĩ già, đều có chú tiểu, mỗi người đều có một chú tiêu, để làm những việc vặt, lặt vặt - đem các thứ từ chợ về, thế này thế nọ, và cả hai sư đều ra lệnh cho tiểu của mình không được nói chuyện với tiểu kia, ở chợ hay trên đường: Không! Những người đó của chùa kia hư hỏng thế, không nói chuyện với họ!

Nhưng trẻ con là trẻ con, và khi bạn cấm đứa trẻ và bảo nó không được làm điều gì đó thì nó nhất định làm điều đó, đó là tự nhiên. Chúng trở nên quan tâm - có vấn đề gì?

Cho nên một hôm chúng gặp nhau trên đường khi đi ra chợ kiếm cái gì đó. Tiểu từ chùa này hỏi tiểu kia: "Đằng ấy đi đâu đấy?" Tiểu kia nói: "Bất kì đâu chân đưa tớ tới" - nghe những điều siêu hình lớn lao nó cũng đã trở thành nhà siêu hình; nó chỉ đi ra chợ kiếm rau thôi nhưng nó nói: "Bất kì đâu chân đưa tớ tới - tớ sống trong tự phát!" Tiểu kia đâm phân vân, bởi vì nó bị thua, nó không thể chứng minh được siêu hình của nó.

Nó quay về và hỏi thầy nó phải làm gì: "Thầy đã cấm con, nhưng con ngu; họ thực sự là những người tệ - con hỏi tiểu kia một câu hỏi đơn giản: 'Đằng ấy đi đâu?' và nó bắt đầu nói điều vô nghĩa, nhưng nó đã đánh bại con. Con cảm thấy đau."

Thầy nói: "Con phải không như thế. Mai hỏi lại."

"Nó sẽ nói: 'Bất kì đâu chân đưa tớ tới,' và thế thì con hỏi nó một công án Thiền: Nếu đằng ấy không có chân thì đằng ấy sẽ đi đâu? Thế thì nó sẽ được đưa vào chỗ đúng."

Ngày hôm sau chú tiểu này chờ cho chú tiểu kia tới. Tiểu kia tới, tiểu thứ nhất đã sẵn sàng, nó hỏi: "Đằng ấy đi đâu đấy?" Tiểu kia nói: "Tớ sống tự phát. Bất kì chỗ nào gió đưa tớ tới." Nó chả nói gì về chân cả.

Tiểu thứ nhất lúng túng chả biết phải làm gì: Những người này thực sự rất tinh ranh, và chả đáng tin gì. Nó đã thay đổi!

Nó quay về rất giận và nói với thầy: "Thầy đúng, những người này rất mâu thuẫn, không nhất quán, không đáng tin chút nào. Con đã sẵn sàng nhưng tiểu kia đã đổi ý; nó nói: 'Bất kì chỗ nào gió đưa tớ tới. Tới như mây trắng.' Vậy nói gì? Bởi vì mây không có chân, cẳng chân, vậy làm sao mà..?" Thầy nói: "Ta biết họ rõ lắm;

những người này là rất không nhất quán. Ngày mai con lại hỏi nó: 'Đằng ấy đi đâu?' Nó sẽ nói: 'Bất kì chỗ nào gió đưa tớ tới. Tớ là mây trắng.' Con hỏi nó: 'Nếu gió không thổi đằng ấy sẽ đi đâu?'"

Ngày hôm sau chú tiểu này lại đã sẵn sàng.

Chú tiểu này là tâm trí của bạn. Bạn chuẩn bị nó lặp đi lặp lại để đối diện cuộc sống, và lặp đi lặp lại nó thất bại bởi vì không câu trả lời làm sẵn nào có thể hữu dụng gì. Cuộc sống là không nhất quán, cuộc sống là không tin cậy chút nào. Tiểu này hỏi: "Đằng ấy bây giờ đi đâu thế?" Tiểu kia nói: "Tớ ra chợ kiếm rau." Bây giờ làm gì?

Đừng bao giờ di chuyển trong cuộc sống với câu trả lời làm sẵn bằng không bạn sẽ không bao giờ gặp cuộc sống. Bạn phí thời gian trong chuẩn bị, được sẵn sàng, và thế rồi bạn phí thời gian sau khi bạn đã bỏ lỡ cuộc sống.

Chuyện xảy ra, Mark Twain đang trở về nhà cùng vợ sau khi đọc bài giảng ở đại học. Vợ ông ấy nói - bởi vì bà ấy không ở đó để nghe ông ấy, bà ấy đã tới chỉ để đưa ông ấy về nhà - bà ấy hỏi: "Bài giảng thế nào?" Mark Twain nhìn bà ấy và hỏi: "Bài giảng nào em nói tới? Bài anh chuẩn bị hay bài anh nói hay bài anh muốn nói - bài nào?"

Bạn chuẩn bị cái gì đó, cái gì đó khác bạn chuyển giao, cái gì đó khác bạn muốn chuyển giao, và thời gian bị phí hoài - và trong khi đó cuộc sống chảy đi. Và bạn cứ thu thập rác rưởi.

Thế rồi bạn sợ chết - bằng không chết sẽ là nghỉ ngơi đẹp. Người ta sẽ sẵn sàng thảnh thơi; bạn đã sống ngày của bạn, bạn đã yêu, bạn đã sống, bạn đã vui

mừng, bạn đã mở hội, bây giờ khoảnh khắc đó đã tới, buổi tối đã tới, và bạn sẽ muốn nghỉ ngơi. Và nếu cái toàn thể muốn bạn sẽ quay lại lần nữa vào buổi sáng: tươi tắn, trẻ trung, có khả năng sống nữa... nhưng điều đó không phải là lo nghĩ của bạn.

Cây to một ôm,
Khởi sinh tại gốc nhỏ.
Đài cao chín tầng,
Khởi đầu nhúm đất con.
Đi xa nghìn dặm,
Khởi đầu một bước chân.

Cho nên đừng bận tâm về mục đích. Bước đầu tiên cũng là mục đích. Cái đầu tiên là mục đích. Khoảnh khắc này là tất cả. Cuộc hành trình nghìn dặm bắt đầu ở chân người ta.

Đừng lo nghĩ về mục đích, cứ tận hưởng, vui mừng trong việc lấy bước đầu tiên; và bước thứ hai sẽ tới từ bước thứ nhất, và bước thứ ba sẽ theo sau. Bạn không cần lo nghĩ về nó. Để cho ngày mai chăm nom bản thân nó. Tận hưởng! Bước này là đẹp! Và tận hưởng nó nhiều tới mức bản thân phương tiện trở thành mục đích.

Điều này phải được hiểu, bằng không bạn bao giờ cũng sẽ bỏ lỡ, bởi vì bạn sẽ mệt mỏi trên cuộc hành trình và bạn sẽ mơ về đích; và làm sao cuộc hành trình mệt mỏi đạt tới được mục đích mở hội?

Bạn có thể thấy toán học đơn giản không? Làm sao cuộc hành trình mệt mỏi đạt tới đích mở hội được? Bởi vì mục đích sẽ tới từ cuộc hành trình. Nó sẽ thực sự là tính toàn bộ của toàn thể cuộc hành trình. Nếu tôi đã sống mục đích trong từng bước, nếu tôi đã mở hội mục

đích trong từng bước, chỉ thế thì tôi sẽ đạt tới mục đích nơi tôi có thể mở hội nó trong tính toàn bộ.

Nhưng nếu bằng cách nào đó bạn kéo lê bản thân mình - bạn không bận tâm cái gì đang xảy ra ngay bây giờ, bạn đang tìm ngày mai, mục đích, thế thì bạn có thể tới, nhưng đích sẽ là bụi bặm như cuộc hành trình.

Đích không phải là *ở đằng kia*, nó tuỳ thuộc vào bạn. Bạn phải thay đổi phẩm chất của việc trải nghiệm của mình. Cho nên nhớ lấy, Lão Tử nói:

Cây to một ôm,
Khởi sinh tại gốc nhỏ.

Nếu bạn muốn nó, đổ toàn thể bản thể của bạn vào nó đi. Nếu bạn không muốn nó, tốt hơn cả là cắt bỏ nó bây giờ hơn là chờ đợi tới mai.

Đài cao chín tầng,
Khởi đầu nhúm đất con.

Nếu bạn muốn nó, điều đó là được; nếu bạn không muốn nó thế thì đừng chờ đợi cho tới khi chín tầng đài sẵn sàng và thế rồi mới quyết định bạn muốn phá nó đi. Quyết định ngay bây giờ. Từng khoảnh khắc đều có tính quyết định của nó, và từng khoảnh khắc đều khẩn thiết. Bạn phải hành động trong khoảnh khắc này.

Đi xa nghìn dặm,
Khởi đầu một bước chân.

Nếu bạn muốn đi cuộc hành trình - thế thì vừa đi vừa *nhảy múa*. Nếu bạn không muốn đi cuộc hành trình, thế thì *đừng đi*. Nhưng không kéo lê bản thân mình.

Nhưng đây là cách mọi sự cứ xảy ra. Mọi người tới tôi và họ nói: "Chúng tôi không biết, chúng tôi thậm chí không chắc chắn liệu chúng tôi có muốn thiền hay không. Nhưng chúng tôi đã tới tất cả như nhau." Nếu bạn không chắc chắn liệu bạn muốn thiền hay không, thế thì điều đầu tiên là chắc chắn đi đã. Bằng không bạn sẽ làm cái gì đó mà sẽ không toàn tâm. Bằng không bạn sẽ làm cái gì đó bạn sẽ hối hận. Và về sau bạn có thể muốn phá huỷ nó và thế thì nó sẽ rất rất khó.

Học một thứ là khó rồi, nhưng không khó như dỡ bỏ một thứ. Chắc chắn đi. Nếu bạn không muốn làm thiền - vứt ý tưởng này đi. Chẳng gì sai trong nó: khoảnh khắc đúng chưa tới cho bạn. Chờ đợi. Làm việc khác mà bạn thực sự muốn làm ngay bây giờ. Để cái đó là thiền của bạn.

Nếu bạn muốn kiếm tiền - để điều đó là thiền của bạn. Kiếm tiền đi. Một ngày nào đó khi bạn thất vọng, thế thì khoảnh khắc đúng sẽ tới. Nếu bạn muốn đi vào chính trị quyền lực - đi vào đi! Vĩnh hằng không vội vàng gì cả. Thượng đế không vội. Ngài có thể đợi! Bạn làm bất kì cái gì *bạn* muốn làm, và có đủ thời gian. Đó là nghĩa của khái niệm phương Đông về tái sinh: có đủ thời gian; hàng triệu kiếp đã từng có đó và hàng triệu kiếp sẽ có đó. Lấy thời gian của bạn - và lấy nó dễ dàng. Bất kì cái gì bạn muốn làm, *làm nó đi*, bởi vì chỉ qua làm mà người ta trưởng thành và trở nên chín chắn.

Nếu đó không phải là khoảnh khắc dành cho thiền của bạn - cứ để nó là vậy đi.

Và đừng cảm thấy mặc cảm! Nếu đó là khoảnh khắc cho thiền của bạn, thế thì đi vào toàn bộ. Làm sao bạn có thể đi mãi cuộc hành trình dài với tâm trí nửa vời được? Làm sao bạn có thể đi mãi trên cuộc hành trình chỉ với một phần của con người bạn? Phần kia sẽ kéo bạn lại, kéo bạn sang hướng khác, bạn sẽ trở thành đống lộn xộn. Đó là điều đã xảy ra.

Tâm trí hiện đại bị tinh thần phân liệt, chia chẻ, bởi vì nhiều hướng thế đang vẫy gọi, lôi kéo, và bạn đang đi theo mọi hướng đồng thời: hướng này đi lên bắc, hướng khác đi xuống nam, chân đi sang đông và mắt dính vào phương tây - đây là tình huống. Nếu bạn rời ra, điều đó là tự nhiên, điều đó không phải là ngẫu nhiên. Nếu bạn cảm thấy rằng bạn không nhất trí - hiển nhiên nó phải như vậy. Làm sao bạn có thể nhất trí được?

Quyết định đi. Chắc chắn vào. Và quyết định về bước đầu tiên để cho không một khoảnh khắc nào bị phí hoà không cần thiết.

Đi xa nghìn dặm,
Khởi đầu một bước chân.
Làm thì hư,
Giữ thì mất.
Bởi vậy thánh nhân,
Không làm nên không hư,
Không giữ, nên không mất.

Lão Tử liên tục đi tới cùng một điều lặp đi lặp lại, đó là nốt nhạc cơ bản của ông ấy: làm mà không làm, *vô vi*. Hành động mà không hành động. Nỗ lực vô nỗ lực. Khó hiểu, không khó làm. Bởi vì về mặt trí tuệ, nếu bạn

cố hiểu, nó là vô nghĩa hiển nhiên. Bạn đang nói lảm nhảm.

Đó là điều Arthur Koestler báo cáo cho phương Tây. Ông ấy tới học Thiền ở phương Đông - và Thiền là Phật và Lão Tử cùng nhau. Đỉnh cao nhất của hiểu biết Ấn Độ - Phật, và đỉnh cao nhất của hiểu biết Trung Quốc - Lão Tử, và Thiền là vật lai giữa hai điều này. Đứa con của cả hai. Cho nên không có gì giống như Thiền - nó là việc nở hoa hiếm hoi nhất trên thế gian. Không cái gì tới được chiều sâu như Thiền tới. Không cái gì chạm tới cực đỉnh như Thiền chạm.

Arthur Koestler, một trong những trí thức rất tinh tường của phương Tây, đã tới phương Đông để hiểu Thiền tất cả là gì, và ông ấy đã cố gắng vất vả để hiểu - đó là lí do tại sao ông ấy đã lỡ. Ông ấy báo cáo: Đây toàn là điều vô nghĩa. Nó *là* vô nghĩa - về mặt trí tuệ, nếu bạn cố hiểu, nó là vô ngĩa, bởi vì trí tuệ chỉ biết một điều: nếu bạn *làm* cái gì đó, chỉ thế thì nó mới được làm. Nếu bạn không làm, nó không được làm.

Nhưng hiện hữu biết một bí mật lớn hơn, rằng có những điều: nếu bạn làm chúng thì bạn sẽ phải hoàn tác, nếu bạn không chúng, chúng xảy ra.

Chẳng hạn: yêu. Bạn có thể làm được nó không? Nếu bạn làm nó, nhiều nhất bạn có thể hành động, nó sẽ không đúng, nó sẽ không đích thực, nó sẽ không tới từ bản thể bạn, nó sẽ chỉ từ cái đầu của bạn; và tình yêu từ cái đầu là chết như bất kì cái gì có thể. Sẽ có cử chỉ, nhưng bất lực, trống rỗng; sẽ không có nội dung trong chúng. Bạn sẽ hôn người đàn bà bạn không yêu, nụ hôn sẽ có đó, nhưng chỉ về sinh lí của hôn. Nếu bạn đi tới bác sĩ ông ấy sẽ nói: Vâng, người đàn bà này đã được hôn - bởi vì nó có thể được phát hiện ra. Khi bạn hôn

một người bạn truyền cả nghìn vi khuẩn rất nhỏ cho nên người ta có thể phát hiện ai đã hôn người đàn bà này; vi khuẩn của bạn sẽ được tìm thấy trên môi cô ấy. Nhưng sẽ khó, không thể được, cho bác sĩ phát hiện người đàn ông này có thực yêu cô ấy hay không, bởi vì yêu không để lại vi khuẩn nào. Yêu là tuyệt đối không thể phát hiện được.

Ai đó có thể ôm bạn, ai đó có thể hôn bạn, ai đó thậm chí có thể làm tình với bạn, không có tình yêu - tất cả những cử chỉ đó có thể được làm. Chúng sẽ hổng hoác và trống rỗng. Chúng sẽ chết, và trái tim bạn sẽ biết rằng người đàn ông này đang làm những cử động, hay người đàn bà đang làm những cử động, nhưng cô ấy hay anh ấy không ở trong nó.

Bạn không thể làm được yêu. Hoặc nó xảy ra hoặc nó không xảy ra. Bạn phải chờ đợi nó. Bạn không thể xoay xở và thao tác được, bạn không thể thao túng được, bởi vì yêu còn lớn hơn bạn, làm sao bạn có thể thao túng nó được? Bạn nhiều nhất có thể cho phép nó. Hay bạn có thể che giấu nó, nhưng bạn không thể ép buộc nó được.

Cũng giống như khi mặt trời đã lên; bạn có thể đóng cửa lại - thế thì các tia sáng sẽ không vào nhà bạn, bạn có thể sống trong bóng tối, và mặt trời sẽ không gõ cửa nhà bạn, và nó sẽ không cố ép buộc cách thức nó vào, nó sẽ không can thiệp vào bạn theo bất kì cách nào. Nếu bạn hạnh phúc với cửa đóng và bóng tối, điều đó là được với mặt trời; nó không lo nghĩ. Bạn có thể mở cánh cửa - và mặt trời vào, nhưng bạn không thể đem mặt trời vào được, bạn không thể ép buộc mặt trời vào được; mặt trời có đó: bạn có thể cản trở hoặc bạn có thể cho phép, nhưng bạn không thể ép buộc. Bạn không thể

bắt giữ được tia sáng, đổ đầy thùng bằng tia sáng và mang nó vào trong nhà bạn. Điều đó sẽ không có tác dụng. Thùng sẽ vào, tia sáng sẽ bị bỏ lại đằng sau.

Yêu là lớn hơn bạn. Nếu bạn muốn yêu bạn phải là người vô làm; đây là *vô vi*, hành động trong vô hành động.

Nhưng quên yêu đi bởi vì yêu là hiện tượng hiếm hoi. Nhiều người thế cứ tưởng họ yêu nhưng điều đó là hiếm hoi như bất kì nghệ thuật lớn nào khác. Nhiều người - ca sĩ nhà tắm - tưởng mình là ca sĩ, nhưng họ chỉ là người yêu nhà tắm thôi. Có rất rất ít ca sĩ mà bài ca của họ mang theo im lặng bên trong của họ, người hát điều không thể được hát, người cố truyền đạt điều không thể nào diễn đạt nổi, không tả nổi - điều đó hiếm khi xảy ra.

Bạn có thể làm thơ, nhưng nhà thơ là hiếm trên thế gian. Thơ ca có thể được bất kì ai làm, thực tế mọi người đều thử làm thơ ngày này ngày khác. Có độ tuổi mà mọi người đều đủ ngu để thử thơ ca. Nhưng thế rồi người ta vứt bỏ điều đó. Bạn có thể có nhịp điệu, vần luật, văn phạm - mọi thứ đều đúng, và dầu vậy thơ ca vẫn không có đó. Bởi vì nó không phải là cái gì đó bạn có thể làm, nhà thơ được sinh ra chứ không được làm ra. Người yêu cũng được sinh ra chứ không được làm ra. Nó hiếm hoi như nhà thơ vĩ đại, hiếm hoi như nhạc sĩ vĩ đại, hiếm hoi như hoạ sĩ vĩ đại. Nhưng ít nhất về tình yêu mọi người cũng có thể tự an ủi mình rằng họ cũng là người yêu.

Mọi người đều nghĩ rằng mình yêu, nhưng kinh nghiệm này là rất rất hiếm hoi, bởi vì yêu là biết bí mật lớn nhất của *vô vi*. Bạn sẽ trở nên chứng ngộ nếu bạn

yêu. Nếu bạn yêu bạn đã đạt tới, bởi vì bạn biết bí mật này - cùng bí mật đó sẽ làm cho chứng ngộ của bạn nữa.

Cho nên, dẹp ví dụ đó sang bên đi, điều đó sẽ không có tác dụng; cái gì đó cơ bản hơn mà mọi người đều biết: chẳng hạn, ngủ. Nếu bạn cố ngủ bạn sẽ không thể ngủ được. Bạn càng cố nhiều, lại càng không thể nào ngủ được.

Đó là vấn đề cho những người chịu chứng mất ngủ. Có những cố vấn, người cho họ lời khuyên - làm cái này và cái nọ: đếm từ một tới một trăm, và rồi quay lại từ một trăm tới một... Nhưng bạn càng đếm, tâm trí càng tỉnh táo hơn; và để đếm lùi: một trăm, chín chín, chín tám... bạn phải tỉnh táo hơn bao giờ. Bạn có thể đếm cả triệu, và chung cuộc bạn sẽ thấy rằng giấc ngủ không tới.

Mulla Nasrudin bị chứng mất ngủ. Anh ta tới nhà tâm thần. Nhà tâm thần nói, "Không có gì với nó cả." Không phải là nhà tâm thần biết phải làm gì nhưng các chuyên gia phải giả vờ chứ. Ông ta nói, "Anh làm một điều này; anh buôn len, anh biết cừu, anh đếm cừu, cứ đếm, từ một rồi tiếp diễn tiếp diễn, chung cuộc anh sẽ rơi vào giấc ngủ."

Ngày hôm sau Nasrudin chạy tới, gần như điên; anh ta vào văn phòng của nhà tâm thần và anh ta giận dữ thế và bạo hành thế, nhà tâm thần đâm ra sợ. Ông ta nói, "Có chuyện gì vậy, Nasrudin?" Nasrudin nói, "Trước phương pháp của ông tôi thường ngủ ít nhất hai, ba tiếng nhưng đêm qua tôi thậm chí không thể ngủ được, bởi vì tôi cứ tiếp tục mãi, cả nghìn cừu... Và thế rồi tôi nghĩ: Điều này sẽ không có tác dụng, cho nên tôi bắt đầu cắt lông chúng: hàng chồng lông cừu... Thế rồi tôi nghĩ: Điều này sẽ không có tác dụng, thế là tôi bắt đầu làm chăn, chính là kinh doanh của tôi... Mười nghìn chăn - bây giờ ai sẽ mua! Ông làm cho tôi điên hoàn toàn. Bây giờ mười nghìn chăn này ở trong đầu tôi. Và thế rồi chợ lại đang ở mức giá thấp, và mọi sự sắp không tốt, và khó tìm được người mua...."

Điều này xảy ra. Không có cách nào giúp cho một người có khó khăn rơi vào giấc ngủ. Cách duy nhất là nói với người đó, "Đừng làm gì cả. Vẫn còn chờ đợi, đừng làm gì cả. Bất kì điều gì bạn làm, việc làm là chống lại giấc ngủ, bởi vì ngủ là hiện tượng vô làm. Giấc ngủ tới, bạn không đem nó tới! Bỗng nhiên bạn thấy nó có đó, bạn được bao bọc, mất đi. Hỏi người ngủ ngon mà xem; họ sẽ nói, "Chúng tôi chẳng làm gì cả, chúng tôi chỉ kê đầu lên gối, tắt đèn đi - và ở đó chúng tôi vào giấc ngủ. Không có gì phải làm cả!"

Và cùng điều đó là đúng cho chứng ngộ - không có gì phải làm cả. Bạn tắt đèn đi, nghỉ ngơi trên gối - và ở đó bạn vào giấc ngủ!

Chứng ngộ là nghỉ ngơi sâu sắc. Bản ngã là hoạt động, vô ngã là bất hoạt, nó là thụ động, nó không phải là thái độ nam tính, nó không hùng hổ, nó là hiện tượng nữ tính. Và Lão Tử cứ nhấn mạnh rằng tất cả những người đạt tới điều tối thượng đều chỉ đạt tới khi họ đạt tới thái độ nữ tính.

Thái độ nữ tính là gì? Nó là thụ động. Đàn bà chưa bao giờ năng nổ trong tình yêu, và nếu cô ấy là vậy thì cô ấy không là đàn bà, cô ấy phải có hooc môn nam trong thân thể cô ấy hơn là mức cần thiết cho cô ấy.

Đàn bà chờ đợi. Cho dù cô ấy rơi vào tình yêu với ai đó cô ấy cũng chưa bao giờ nói như vậy. Cô ấy chưa bao giờ lấy bước đầu, cô ấy chưa bao giờ đi và nói: "Em yêu

anh." Cô ấy chờ. Khi người này nói, "Anh yêu em," ngay cả thế cô ấy cũng sẽ không quá năng nổ nói có, bởi vì đó không phải là nữ tính. Đó là lí do tại sao nhà thơ nói: "Khi đàn bà nói không, đừng tin cô ấy, bởi vì gần như bao giờ khi cô ấy muốn nói có cô ấy đều nói không."

Đó là cách thức nữ tính của việc thụ động và cảm nhận, của lời mời nhưng không của năng nổ. Thế giới cần năng nổ, bản thể bên trong nhất của bạn cần không năng nổ. Bạn không thể tấn công Thượng đế được. Bạn không thể chinh phục Thượng đế. Bạn phải buông xuôi. Chính từ 'chinh phục' là ngu xuẩn trong tham chiếu đo, nhưng trong thế giới bạn phải chinh phục. Thế giới hướng nam tính.

Tất cả các tôn giáo đúng đều mang nữ tính, phải mang nữ tính; và mọi thứ trần tục đều hướng nam tính; bản ngã nam - chinh phục! Nữ tính muốn bị chinh phục - và đây là *vô vi*; nó cũng giống như ngủ, nó tới, bạn đơn giản đợi, bạn không làm gì cả. Nó giống như yêu: bạn mời và chỉ đợi. Nó tới khi thời gian chín muồi.

Làm thì hư,
Giữ thì mất.
Bởi vậy thánh nhân,
Không làm nên không hư,
Không giữ, nên không mất.

Người dân mà làm,
Gần thành thì bại.

Dè sau như trước,
Ắt không hư hại.

Và cẩn thận, cẩn thận ở chỗ bắt đầu và ở chỗ kết thúc, và cẩn thận ở chỗ kết thúc như bạn đã cẩn thận lúc bắt đầu. Đừng đối xử bắt đầu và kết thúc tách rời, chúng là một.

Có những người rất nhiệt tình lúc bắt đầu, kiểu của họ bao giờ cũng nhiệt tình lúc bắt đầu; khi họ rơi vào tình yêu với người đàn bà họ thực sự điên, hạnh phúc, nhưng chẳng chóng thì chầy họ lắng xuống, và thế rồi tất cả hạnh phúc, vui mừng, lễ hội qua đi. Lúc bắt đầu bất kì ai cũng có thể rất kích động bởi vì cái gì đó....

Mới hôm nọ Samarpan quay về từ Mĩ và nói rằng anh ấy đang lưng chừng nửa nọ nửa kia, và nghĩ liệu có đi hay không. Anh ấy đã ở đây mới vài tháng trước và anh ấy nói, "Bây giờ tuần trăng mật qua rồi" - tuần trăng mật với tôi. Nhưng tôi bảo anh ấy, "Với tôi tuần trăng mật không bao giờ hết, nó bao giờ cũng có đó; và tuần trăng mật lớn hơn đang chờ đợi...."

Tuần trăng mật tới một điểm khi nó qua đi không phải là tuần trăng mật chút nào. Những người yêu thực yêu tới tận cùng. Vào ngày cuối cùng họ ở sâu trong tình yêu như họ đã ở ngày đầu tiên. Tình yêu của họ không phải là kích động. Kích động là cơn sốt, bạn không thể còn lại trong cơn sốt mãi mãi được, bạn phải lắng đọng và trở thành bình thường. Nhưng tình yêu thực không giống như sốt. Nó giống như thở, nó tiếp diễn mãi. Tuần trăng mật chấm dứt thì không phải là tuần trăng mật chút nào. Nếu có tình yêu toàn thể cuộc sống trở thành tuần trăng mật, từng khoảnh khắc của nó là mới, từng khoảng khắc đều đem tới khải lộ mới. Cho nên tôi bảo Samarpan, "Bạn đợi đấy, tuần trăng mật lớn hơn đang ở phía trước. Và nó bao giờ cũng vậy! Nhưng nhớ đối xử với cái cuối dùng như bạn đối xử với cái bắt đầu."

Dè sau như trước,
Ắt không hư hại.
Vậy nên thánh nhân.
Muốn mà không muốn.
Không quí của khó được.
Học mà không học,
Giúp chúng nhân hối mà trở về.
Giúp vạn vật sống theo tự nhiên.
Mà không dám mó tay vào.

...thánh nhân.
Muốn mà không muốn.

Ham muốn duy nhất xứng đáng ham muốn là ở chỗ bạn phải không có ham muốn. Bởi vì mọi ham muốn đều tạo ra khổ. Ham muốn nghĩa là bạn đã đi. Cuộc sống là ở đây, ham muốn bao giờ cũng ở đâu đó khác. Việc sống là trong khoảnh khắc này, ham muốn bao giờ cũng ở đâu đó trong tương lai. Ham muốn là trì hoãn, ham muốn là mơ và hi vọng. Ham muốn là không thực.

Ở phương Đông chúng ta gọi thế giới là ảo vọng, *maya*. Không phải bởi vì những cây này là ảo vọng đâu, không; chúng là thật như bạn vậy. Không phải núi là không thực và Himalayas là không thực, chúng là thực như bạn là thực vậy - nhiều hơn thế. Thế thì tại sao chúng ta gọi thế giới là ảo vọng? Với thế giới chúng ta ngụ ý thế giới của ham muốn, không phải thế giới của sự vật. Thế giới của ham muốn của bạn đang bao quanh bạn - đó là ảo vọng, maya, giấc mơ. Và bởi vì thế giới đó, bạn không thể sống thế giới này, cái là thực.

Nếu bạn vứt bỏ mọi ham muốn bạn đối diện với thực tại. Bạn đương đầu với thực tại. Bạn bắt đầu sống nó. Và đó là phúc lành. Đó là khoảnh khắc đẹp. Nếu bạn bỏ lỡ điều đó, bạn bỏ lỡ tất cả. Nếu bạn đạt tới điều đó, bạn đã đạt tới tất cả.

...thánh nhân.
Muốn mà không muốn.

Người ta nói về Junaid, nhà huyền môn Sufi, rằng ông ấy trở nên rất cao xa trong thuần khiết của ông ấy, trong đạt tới của ông ấy, trong từ bỏ của ông ấy. Thế rồi một hôm một sứ giả từ Thượng đế tới ông ấy - nhớ lấy, đây là chuyện ngụ ngôn, đừng coi chúng đúng từng lời - sứ giả từ Thượng đế nói: "Thượng đế rất hài lòng với ông, ông đã thu được nhiều, bây giờ ông có thể yêu cầu bất kì cái gì ông ham muốn."

Junaid bắt đầu cười, ông ấy nói, "Điều này là ngu xuẩn, bởi vì Thầy ta đã bảo ta rời bỏ và vứt bỏ mọi ham muốn. Cho nên ta đã vứt bỏ mọi ham muốn - và ông tới khi ta đã vứt xong mọi ham muốn; ông nên tới sớm hơn một chút chứ! Điều này tuyệt đối ngu xuẩn, Bây giờ ta không có ham muốn nào còn ông có đó và ông nói, 'Hỏi đi, bất kì cái gì ông yêu cầu sẽ được hoàn thành.' Bây giờ việc tới của ông là vô dụng." Nhưng sứ giả cứ khẩn nài, ông ta nói: "Điều đó sẽ là sỉ nhục điều thiêng liêng; ông phải yêu cầu cái gì đó bởi vì khi Thượng đế muốn cho, ông không thể nói không được. Đó là món quà! Ông nhận nó - dù là bất kì cái gì! *Bất kì cái gì*, nhưng ông phải yêu cầu."

Thế là Junaid nhắm mắt lại - làm gì đây? Ông ấy đang trong tập trung bởi vì mọi ham muốn đã bị vứt bỏ

rồi, và bây giờ không có ham muốn. Thế rồi ông ấy mở mắt ra và ông ấy nói, "Thế thì bảo Thượng đế rằng ham muốn duy nhất của ta là ở chỗ ta phải không có ham muốn nào. Hoàn thành ham muốn của ta đi - ham muốn được là vô ham muốn."

Thực sự đó không phải là ham muốn, đó là vứt bỏ mọi ham muốn. Nếu nó là ham muốn, nếu nó thực sự là ham muốn, rằng phải có không ham muốn, thế thì ham muốn này là đủ trở thành rào chắn. Không, nó không phải là ham muốn, nó chỉ là cách nói.

Vậy nên thánh nhân.
Muốn mà không muốn.
Không quí của khó được.

Ông ấy định giá mọi thứ đều dễ thu được. Bạn định giá mọi thứ đều khó thu được; càng khó thu được, bạn càng định giá chúng cao hơn. Giá trị của viên kim cương kohinoor không phải là giá trị của kohinoor đâu, nó có giá trị này bởi vì nó khó thu được. Nếu như có kohinoor đầy khắp mọi phố thì chẳng ai bận tâm về chúng. Ai sẽ nghĩ về chúng? Nhưng nó khó thu được: sự hiếm hoi của nó là nguyên nhân duy nhất của giá trị của nó - bằng không bạn không thể ăn được nó, bạn không thể uống được nó. Nếu bạn một mình, cả nhân loại đã biến mất và bạn có viên kohinoor, bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ ném nó đi, bởi vì phỏng có ích gì mà mang nó?

Thánh nhân *Không quí của khó được*.

Những điều đơn giản, ông ấy định giá. Nếu ông ấy có thể có thức ăn cho cơn đói của mình, ông ấy hạnh phúc tới mức ngay cả Alexander cũng không hạnh phúc thế khi ông ta trở thành hoàng đế vĩ đại của hầu khắp

toàn thế giới. Khi ông ấy khát, nếu ông ấy có thể được chút nước để làm dịu cơn khát của mình, ông ấy hạnh phúc tới mức bạn không thể tin được vào điều đó. Những điều nhỏ bé không khó thu được, ông ấy định giá, đó là lí do tại sao ông ấy sống trong an bình.

Bạn định giá những thứ khó khăn, bạn bao giờ cũng sẽ sống trong rối loại, cuộc sống của bạn sẽ là cơn ác mộng, và khi bạn đã thu được nhưng điều khó khăn đó vẫn còn có những điều còn khó hơn cần đạt tới. Và nó cứ tiếp diễn tới vô hạn. Không có chỗ cuối cho nó.

Học mà không học,

Khi bạn được sinh ra bạn không biết gì, bạn không mang thông tin cùng mình, không tri thức, nhưng bạn mang tâm thức, nhận biết, tỉnh táo; bản thể bạn mang, không phải tri thức. Hiền nhân lại trở thành đứa trẻ. Ông ấy cố biết cái không thể được biết, cái đã có trong bạn: không cần đi tới bất kì trường nào để học về nó. Thực tế, bạn có thể học các thứ khác chỉ bởi vì việc dỡ bỏ đã có đó bên trong bạn. Đó là lí do tại sao bạn có thể học các thứ khác.

Học mà không học,
Giúp chúng nhân hối mà trở về.

Bạn đã mất cái gì? Cốt lõi bên trong nhất của đứa trẻ. Ông ấy đạt tới nó lần nữa, ông ấy khôi phục nó. Tính thánh thiện không phải là cái gì đó mới, nó chỉ là phục hồi lại hồn nhiên của đứa trẻ.

Giúp vạn vật sống theo tự nhiên.

Mà không dám mó tay vào.

Ông ấy chỉ muốn một điều - rằng ông ấy trở thành một phần của tự nhiên và không là bản ngã can thiệp; rằng ông ấy tuôn chảy cùng tự nhiên và không tranh đấu với nó; rằng ông ấy đi cùng dòng sông và không có tranh đấu và kháng cự trong ông ấy.

Nếu bạn có thể tuôn chảy cùng dòng sông cuộc sống, đột nhiên bạn sẽ thấy cái xác riêng của mình chảy xuôi dòng sông, mọi quá khứ mất đi, mọi điều bạn đã học mất đi, mọi điều bạn sở hữu mất đi; bản thể đơn giản thuần khiết có đó, và đó là điều Phật là gì.

Từ Phật nghĩa là: người thức tỉnh, không ngủ. Bạn trở thành Phật bằng việc thấy bản ngã của mình, sở hữu của mình, việc học của mình, tri thức, mọi thứ - cái xác của bạn, quá khứ chết, bị dòng sông đem đi.

Nếu bạn nổi cùng dòng sông chẳng chóng thì chầy bạn sẽ đi tới đương đầu với cái xác của mình. Nếu bạn tranh đấu với dòng sông thì bạn sẽ không bao giờ đi tới đương đầu với cái xác riêng của mình. Và được phúc lành là người đã thấy cái xác riêng của mình trôi xuôi theo dòng sông cuộc sống.

Chương 10
Cái gì nữa?

Câu hỏi 1

Thầy đã nói rằng không có mục đích trong cuộc sống, không có chủ định. Và vậy mà chúng tôi ở đây tất cả đều với chứng ngộ như mục đích của mình. Xin thầy nói về điều này.

Nếu bạn ở đây với chứng ngộ như mục đích của bạn thì bạn không thể ở đây được. Về mặt vật lí bạn có thể dường như ở đây nhưng bạn không thể ở đây cùng tôi được. Mục đích là trong tương lai, tôi ở đây! Và một tâm trí hướng đích nhất định sẽ ở trong tương lai - chúng ta sẽ không bao giờ gặp gỡ.

Tôi biết bạn ở đây để đạt tới cái gì đó - đó là lí do tại sao bạn bỏ lỡ nó. Tôi ở đây để thuyết phục bạn vứt bỏ chính ý tưởng đạt tới cái gì dù nó là bất kì cái gì: chứng ngộ, moksha, niết bàn, kể cả Thượng đế. Nếu bạn vứt bỏ tâm trí hướng đích này - và không có tâm trí nào ngoài

tâm trí hướng đích, không có tâm trí khác - nếu bạn vứt bỏ nó, bạn chứng ngộ.

Chứng ngộ không phải là tìm kiếm, nó là nhận ra. Nó không phải là mục đích! Nó là chính bản chất của bản thân cuộc sống.

Như cuộc sống hiện thế, nó là chứng ngộ. Nó không cần gì được thêm vào cho nó, cải tiến nó. Cuộc sống là hoàn hảo. Nó không đi từ bất toàn đến hoàn hảo, nó đi từ hoàn hảo tới hoàn hảo.

Bạn ở đây để đạt tới cái gì đó. Điều đó vận hành như rào chắn. Vứt rào chắn đó đi. Chỉ ở đây thôi! Quên về mọi mục đích đi, cuộc sống không thể có mục đích nào. Cuộc sống là mục đích, làm sao nó có mục đích nào khác được? Bằng không bạn sẽ trong hồi qui vô hạn: thế thì mục đích đó sẽ có mục đích khác, thế thì mục đích khác đó sẽ có mục đích khác nữa.... Cuộc sống không có mục đích, và đó là lí do tại sao nó đẹp thế.

Người Hindu đã gọi nó là *leela*, vở kịch. Nó thậm chí không phải là trò chơi. Bây giờ ở phương Tây trò chơi đã trở thành rất rất quan trọng; hàng trăm cuốn sách đã được xuất bản trong vòng hai, ba năm nay với *trò chơi* trong đầu đề: *Trò chơi chủ, Trò chơi tối thượng, Trò chơi mọi người chơi*, vân vân và vân vân. Nhưng có khác biệt giữa trò chơi và vở kịch. Người Hindu đã gọi cuộc sống là *vở kịch* chứ không là trò chơi, bởi vì ngay cả trò chơi cũng có cái gì đó như mục đích: kết quả cần được đạt tới, thắng lợi cần đạt tới, đối phương cần được chinh phục.... Thế thì vở kịch trở thành trò chơi; thế thì nó trở thành nghiêm chỉnh.

Người lớn chơi trò chơi, trẻ con chỉ chơi. Chính hoạt động là đủ lên bản thân nó. Nó có mục đích cố hữu,

không có mục đích được thêm vào cho nó. Cuộc sống là *leela*, nó là vở kịch, và khoảnh khắc bạn sẵn sàng chơi, bạn được chứng ngộ.

Cố hiểu từ chiều khác nào đó. Bạn đã là cái bạn đang cố là. Bạn càng cố, bạn càng sẽ bỏ lỡ. Bạn rời bỏ mọi nỗ lực, bạn đơn giản chấp nhận bản thân mình, bạn chỉ là điều đó - đột nhiên nó có đó! Nó bao giờ cũng ở đó rồi nhưng bạn tìm kiếm nghiêm chỉnh thế, và đó là nguyên nhân duy nhất cho việc bỏ lỡ nó.

Bạn ở đây để đạt tới cái gì đó: chứng ngộ, định - samadhi, tỏ ngộ - satori - hay cái gì đó. Với tôi tất cả những từ đó đều vô nghĩa, bởi vì chúng lại cho bạn tuyến ham muốn mới. Chúng lại mở ra cánh cửa của ham muốn.

Trong thế giới này bạn ham muốn tiền, quyền, danh; thế rồi bạn chán với nó, thế rồi bạn thấy toàn thể mọi thứ chỉ là rác rưởi - cho dù bạn có được nó bạn cũng bị thất bại, nếu bạn không có được nó bạn bị thất bại. Thế rồi bạn đi tới cảm thấy rằng toàn thể điều này là vô nghĩa. Bây giờ đột nhiên bạn bắt đầu chơi trò chơi mới: chứng ngộ, thiền, yoga, Thượng đế, thế giới khác, bờ bên kia! Lần nữa tâm trí thấy thoải mái; thế giới mới của ham muốn đã mở ra; bây giờ bạn sẽ theo đuổi các mục đích này.

Và tiền không lảng tránh thế như thiền. Thế giới này ít nhất cũng còn rắn chắc; bờ kia, thế giới kia, thế giới khác, là tuyệt đối tưởng tượng. Bây giờ bạn ở trong hố sâu hơn trước đây. Với thế giới đầu bạn có thể nhận ra rằng nó là vô dụng, với thế giới thứ hai bây giờ sẽ phải mất hàng triệu kiếp để nhận ra rằng thế giới này nữa cũng vô dụng.

Khi một người đi tới phát hiện ra rằng mọi mục đích đều vô dụng - không ngoại lệ nào mọi mục đích đều vô dụng, thế thì không có gì làm cả, người ta chỉ phải *hiện hữu*. Người ta thảnh thơi, người ta thảnh thơi toàn bộ thế bởi vì không có gì để làm nên không có căng thẳng. Đột nhiên biên giới của bạn tan ra như tuyết tan dưới mặt trời buổi sáng. Không gì để làm bạn biến mất, bản ngã biến mất. Không gì để làm, không gì để là, không gì để đạt tới, bạn sẽ là ai? Toàn thể sự đồng nhất bay hơi. Đây là chứng ngộ.

Thế thì bạn bắt đầu một cách sống hoàn toàn khác. Bạn bắt đầu vui đùa, bạn bắt đầu sống động từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc không đâu mà đi - bất kì cái gì cuộc sống cho, bạn chấp nhận nó với lòng biết ơn sâu sắc. Ân huệ xảy ra cho bạn. Đây là điều tôi gọi là: trở thành thượng đế. Khoảnh khắc bạn bắt đầu chơi, sống trong khoảnh khắc, bạn đã trở thành thượng đế.

Tôi ở đây để thuyết phục bạn rằng bạn đã là thượng đế rồi. Bạn có thể ở đây để trở thành thượng đế - đó là cuộc dạo chơi của bạn, tôi không quan tâm tới điều đó. Tôi biết tôi ở đây để làm gì: chỉ để thuyết phục bạn nhìn vào khuôn mặt riêng của bạn lần nữa; để tìm bên trong và không đi ra ngoài, tìm cái gì đó không tồn tại.

Cuộc sống là vở kịch vô mục đích, vở kịch của các lực vô hạn - đẹp nếu bạn không có tâm trí của kẻ thành đạt, xấu nếu bạn có tham vọng trở thành cái gì đó, là cái gì đó, làm cái gì đó.

Thảnh thơi đi. Vứt bỏ tương lai hoàn toàn. Chỉ khoảnh khắc này tồn tại, và khoảnh khắc này là vĩnh hằng. Và cuộc sống này duy nhất là tất cả những cái có đó, đừng nghĩ về bờ bên kia.

Mới hôm nọ tôi vừa kể cho bạn chuyện biểu tượng Trung Quốc về một người trở về từ giữa dòng sông. Sao người đó trở về từ *giữa* dòng sông? Bởi vì không có bờ bên kia, đây là bờ duy nhất. Và tại sao người đó bắt đầu cười? Bởi vì người đó đột nhiên nhận ra bản thân mình là Phật mà người đó đã từng tìm kiếm.

Thiền sư dạy các đệ tử của họ rằng: nếu trong khi thiền một ngày nào đó ông bắt gặp Phật - giết ông ta ngay lập tức. Đừng để ra một khoảnh khắc - giết ông ta ngay lập tức! Bằng không ông ta sẽ dẫn bạn lạc lối.

Họ đúng. Trong khi bạn thiền Krishna tới với chiếc sáo, điều đó hay thế.... Lần nữa bạn đang mơ, lần nữa bạn bị mắc vào trong mơ và ham muốn. Và Jesus tới, và bạn bị mắc vào trong mạng lưới của tâm trí; nó là mạng nhện. Và thế rồi Phật tới, và bạn quên bản thân mình.

Cho nên Thiền sư nói: Giết Phật ngay lập tức. Dọn sạch con đường. Không cho phép bất kì ai khác được ở đó; tức là, không cho phép bất kì mục đích nào được ở đó; chỉ hiện hữu toàn bộ, một mình - trong thuần khiết tuyệt đối. Đây là chứng ngộ.

Tôi phải nhắc lại điều đó, bởi vì tôi biết bạn sẽ quên và quên và quên: bạn đã là cái mà bạn đi tìm. Để điều này là mật chú cơ bản. Nếu bạn có thể hiểu mật chú này, bạn đã hiểu tất cả.

Cho nó việc thử đi. Mục đích - quá nhiều kiếp bạn đã trao cho chúng. Bây giờ cố sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, cứ dường như không có tương lai. Lúc ban đầu nó sẽ chỉ là *dường như*, nhưng dần dần bạn sẽ trở nên nhận biết rằng *dường như* đó là thực tại duy nhất. Lúc ban đầu nó có thể chỉ như đóng kịch. Chẳng mấy

chốc bạn sẽ nhận ra rằng việc đóng kịch này là thực tại duy nhất.

Bạn đã tới với mục đích nhưng tôi sẽ không cho phép bạn vẫn còn với mục đích. Nếu bạn không thoát khỏi tôi mục đích nhất định bị loại bỏ. Chỉ treo quanh thêm chút ít và mục đích nhất định bị loại bỏ. Hoặc tôi có thể ở đây với bạn hoặc mục đích có thể ở đây với bạn: bạn phải chọn.

Câu hỏi 2

Khác biệt giữa phản ứng và đáp ứng là gì?

Có *nhiều*, nhiều khác biệt, không chỉ về lượng mà về chất. Phản ứng là từ quá khứ, đáp ứng là từ hiện tại. Bạn *phản ứng* từ các hình mẫu quá khứ cũ.

Ai đó xúc phạm bạn: đột nhiên cơ chế cũ bắt đầu vận hành. Trong quá khứ mọi người đã xúc phạm bạn và bạn đã cư xử theo cách nào đó; bạn cư xử theo cùng cách lần nữa. Bạn không đáp ứng với xúc phạm này và con người này, bạn đơn giản lặp lại thói quen cũ. Bạn đã không nhìn vào người này và xúc phạm mới này - nó có hương vị khác - bạn chỉ vận hành như robot. Bạn có cơ chế nào đó bên trong bạn: bạn nhấn nút, bạn nói, "Người này đã xúc phạm mình" - và bạn phản ứng; phản ứng không phải là tình huống thực, nó là cái gì đó được phóng chiếu. Bạn đã nhìn quá khứ trong con người này.

Chuyện xảy ra, Phật đang ngồi dưới cây nói với các đệ tử của ông ấy. Một người tới và nhổ vào mặt ông ấy. Ông ấy chùi nó đi và ông ấy hỏi người này: "Cái gì nữa? Ông muốn nói điều gì nữa?" Người này đâm ra hơi phân vân bởi vì bản thân người này chưa bao giờ trông đợi rằng khi bạn nhổ vào mặt ai đó, người đó sẽ hỏi, "Bây giờ, cái gì nữa?" Người này đã không có kinh nghiệm như vậy trong quá khứ của mình. Người này đã xúc phạm mọi người, và họ đã trở nên giận, và họ đã phản ứng; hay nếu họ hèn nhát và yếu đuối họ đã mỉm cười, cố hối lộ người này. Nhưng Phật chả giống ai cả; ông ấy không giận, không theo bất kì cách nào bực mình, không hèn theo bất kì cách nào, mà chỉ là vấn đề sự kiện; ông ấy nói, "Cái gì nữa?" Không có phản ứng về phần ông ấy.

Các đệ tử trở nên giận, họ phản ứng. Đệ tử thân cận nhất của Phật, Anand, nói, "Thế này thì quá thể, và chúng tôi không thể dung thứ được điều đó; thầy giữ lấy giáo huấn của thầy đi còn chúng tôi sẽ chỉ ra cho người đó rằng người đó không thể làm điều người đó đã làm. Người đó phải bị trừng phạt về điều đó. Bằng không mọi người sẽ bắt đầu làm mọi thứ như thế này."

Phật nói, "Ông im đi. Người đó đã không xúc phạm ta, nhưng các ông đang xúc phạm ta. Người đó là người mới, người lạ, và người đó có thể đã nghe nói cái gì đó về ta từ ai đó, đã hình thành ý tưởng nào đó, khái niệm nào đó về ta. Người đó đã không nhổ vào ta, người đó đã nhổ vào khái niệm của mình, ý tưởng của mình về ta, bởi vì người đó không biết ta chút nào cho nên làm sao người đó có thể nhổ vào ta được? Người đó phải đã nghe nói từ mọi người cái gì đó về ta - rằng con người này là kẻ vô thần, người nguy hiểm đang ném mọi người ra khỏi đường của họ, nhà cách mạng, kẻ gây biến chất - người đó phải đã nghe cái gì đó về ta, người đó đã hình thành ra khái niệm, ý tưởng; người đó đã nhổ và ý tưởng riêng của mình."

Nếu bạn nghĩ về điều đó sâu sắc, Phật nói, người đó đã nhổ vào tâm trí riêng của người đó. "Ta không phải là cái đó, và ta có thể thấy rằng con người đáng thương này phải đã có cái gì đó khác để nói - bởi vì đây là cách nói điều gì đó; nhổ là cách nói điều gì đó."

Có những khoảnh khắc khi bạn cảm thấy rằng ngôn ngữ là bất lực: trong yêu sâu sắc, trong giận mãnh liệt, trong ghét, trong lời cầu nguyện; có những khoảnh khắc mãnh liệt khi ngôn ngữ *là* bất lực. Thế thì bạn phải làm cái gì đó - khi bạn trong yêu sâu sắc bạn hôn người kia hay ôm người kia. Bạn đang làm gì? Bạn đang nói điều gì đó. Khi bạn giận, giận mãnh liệt, bạn đánh người kia, bạn nhổ vào người đó - bạn đang *nói* cái gì đó.

"Ta có thể hiểu người đó. Người đó phải có cái gì đó hơn để nói, đó là lí do tại sao ta đang hỏi, 'Cái gì nữa?'"

Người đó thậm chí còn phân vân hơn.

Và Phật nói với các đệ tử của ông ấy, "Ta không bị xúc phạm bởi các ông bởi vì các ông biết ta và các ông đã sống cùng ta nhiều năm và dầu vậy các ông vẫn phản ứng." Phân vân, bị lẫn lộn, người đó trở về nhà. Người đó không thể ngủ được cả đêm. Thật khó, khi bạn gặp một Phật, khó mà ngủ theo cách bạn vẫn thường ngủ trước đây. Không thể được. Lặp đi lặp lại người đó bị ám ảnh bởi kinh nghiệm này, người đó không thể giải thích được nó cho bản thân mình, điều đã xảy ra. Người đó run khắp người và vã mồ hôi, người đó chưa bao giờ bắt gặp một người như vậy; người đó đã làm tan nát

toàn thể tâm trí mình và toàn thể hình mẫu của mình; toàn thể quá khứ của mình.

Sáng hôm sau người đó quay lại đó. Người đó sụp mình xuống dưới chân Phật. Phật lại hỏi người đó, "Cái gì nữa?"

Đây lại là một cách nói cái gì đó mà không thể nói được trong ngôn ngữ. Khi bạn tới và chạm chân tôi bạn đang nói cái gì đó mà không thể được nói một cách bình thường, về cái mà mọi lời đều thành hạn hẹp chút ít, nó không thể chứa được chúng.

Phật nói, "Trông đấy, Anand. Người đó lại ở đây, người đó đang nói cái gì đó. Người đó là con người của xúc động sâu."

Người đó nhìn Phật và nói, "Xin tha thứ cho tôi về điều tôi đã làm hôm qua."

Phật nói, "Tha thứ sao? Nhưng ta không là cùng người mà ông đã làm điều đó. Sông Hằng vẫn tuôn chảy. Nó chưa bao giờ vẫn là cùng sông Hằng đó. Mọi con người đều là một dòng sông. Người ông đã nhổ vào không còn ở đây nữa. Ta trông giống người đó nhưng ta không là cùng người đó; nhiều điều đã xảy ra trong hai mươi bốn giờ! Dòng sông đã chảy nhiều thế. Chỉ về hình tướng ta trông như cũ thôi. Cho nên ta không thể tha thứ cho ông được bởi vì ta đã không ác cảm gì với ông. Và ông cũng mới. Ta có thể thấy ông không là cùng người đã tới hôm qua, bởi vì người đó đã giận dữ. Người đó đã giận dữ, người đó đã nhổ - và ông đang cúi lạy dưới chân ta, chạm chân ta, làm sao ông có thể là cùng người đó? Ông không là cùng người đó! Cho nên chúng ta quên chuyện đó đi; hai người đó - người đã nhổ

và người ông nhổ vào - cả hai không còn nữa. Lại gần đây, chúng ta nói về cái gì đó khác."

Đây là đáp ứng.

Phản ứng là từ quá khứ. Nếu bạn phản ứng, từ thói quen cũ, từ tâm trí, thế thì bạn không phản ứng. Có tính đáp ứng là sống động toàn bộ trong khoảnh khắc *này*, ở đây-bây giờ.

Đáp ứng là hiện tượng đẹp, nó là cuộc sống; phản ứng là chết, xấu, mục rữa, nó là cái xác. Chín mươi chín phần trăm thời gian bạn phản ứng, và bạn gọi nó là đáp ứng. Hiếm khi xảy ra trong cuộc sống là bạn đáp ứng; nhưng bất kì khi nào nó xảy ra bạn đều có thoáng nhìn; bất kì khi nào nó xảy ra cánh cửa tới điều không biết mở ra.

Quay về nhà và nhìn vợ bạn với đáp ứng chứ không với phản ứng.

Tôi nhìn mọi người, họ có thể đã sống với người đàn bà trong ba mươi năm, bốn mươi năm - họ đã dừng nhìn vào cô ấy! Họ biết cô ấy là bà già, đàn bà già; họ nghĩ họ biết, nhưng dòng sông đã chảy mọi lúc rồi. Người đàn bà này không là cùng người mà họ đã lấy; đó là hiện tượng quá khứ, người đàn bà đó bây giờ không tồn tại ở đâu cả; đây là người đàn bà mới toàn bộ.

Mọi khoảnh khắc bạn được sinh ra mới tinh. Mọi khoảnh khắc bạn chết đi và mọi khoảnh khắc bạn được sinh ra. Nhưng bạn có nhìn về sau vào vợ bạn, mẹ bạn, bố bạn, bạn của bạn không? Bạn đã dừng nhìn bởi vì bạn nghĩ họ tất cả đều già, cho nên phỏng có ích gì mà nhìn vào họ? Quay lại và nhìn lại với con mắt tươi tắn, như bạn nhìn vào người lạ - và bạn sẽ ngạc nhiên bà già này đã thay đổi nhiều làm sao.

Thay đổi vô cùng xảy ra mọi ngày. Nó là một luồng, mọi thứ cứ tuôn chảy, không cái gì đông cứng. Nhưng tâm trí là thứ chết. Nó là hiện tượng đông cứng. Nếu bạn hành động từ tâm trí đông cứng bạn sống cuộc sống chết - bạn không thực sự sống, bạn đã trong nấm mồ.

Vứt mọi phản ứng đi. Và cho phép ngày một nhiều đáp ứng. Có tính đáp ứng là có trách nhiệm. Có tính đáp ứng, luôn đáp ứng, là có nhạy cảm. Nhưng nhạy cảm với ở đây và bây giờ.

Câu hỏi 3

Nếu người ta không có ham muốn về chứng ngộ riêng của mình, mà chỉ vì chứng ngộ của người khác - người ta có vấn đề không?

Không, bạn sẽ không có vấn đề nhưng bạn sẽ tạo ra vấn đề cho người khác, và nhiều vấn đề cho người khác. Có nhiều người làm điều thiện; họ chỉ làm điều hại. Đừng bao giờ là người làm điều thiện, bởi vì điều thiện không thể được làm. Bạn có thể tốt, nhưng thế rồi nó tuôn chảy; nó không phải là hành động về phần bạn, bạn không làm nó. Khi bạn làm điều thiện, hại là kết quả.

Cho nên tất cả những người cứ cố làm điều thiện cho người khác đều là những người gây hại nhất - họ có thể tự gọi mình là đầy tớ của nhân dân, đầy tớ của Thượng đế; đủ mọi loại từ khoa trương họ có thể dùng về bản thân mình, nhưng họ đang che giấu một sự kiện,

một sự kiện hoàn toàn khác, dưới những từ này: họ là những kẻ gây hại.

Nếu bạn không ham muốn chứng ngộ của riêng mình làm sao bạn có thể ham muốn nó cho người khác được? Nếu đó thực sự là cái gì đó xứng đáng trước hết bạn sẽ ham muốn nó cho bản thân mình; nếu nó không có giá trị, thế thì bạn có thể ham muốn nó cho người khác.

Có lần chuyện xảy ra, Mulla Nasrudin làm việc với ông chủ. Ông này đưa cho anh ta một chai rượu mạnh. Anh ta ngạc nhiên bởi vì ông này chưa bao giờ cho cái gì cả. Anh ta không thể nào tin được vào điều đó.

Ngày hôm sau ông chủ hỏi rượu thế nào. Mulla nói: "Nó tuyệt đúng." Ông chủ không thể nào hiểu nổi anh ta ngụ ý gì bởi 'tuyệt đúng' cho nên ông ấy hỏi: "Anh ngụ ý gì bởi việc nói nó là tuyệt đúng?" Mulla nói: "Giá mà nó ngon hơn thì ông đã không đưa nó cho tôi. Giá mà nó tồi hơn thì tôi đã đem nó cho ai đó khác."

Bạn cho những thứ chỉ khi chúng là không có giá trị.

Bạn ham muốn chứng ngộ cho người khác sao? Làm sao bạn có thể ham muốn được nó cho người khác nếu bạn đã không ham muốn nó cho bản thân mình? Nếu bạn đã không nếm trải nó cho bản thân mình làm sao bạn có thể giúp người khác được chứng ngộ? Xin đừng làm điều ngu xuẩn thế. Có nhiều người đang làm nó, và bởi vì họ con người sống trong nhiều lẫn lộn không cần thiết. Trước hết ham muốn cho bản thân bạn đi - và biết rõ rằng bằng ham muốn bạn sẽ không đạt tới nó, nhưng bằng ham muốn bạn sẽ đi tới hiểu rằng việc ham muốn phải bị vứt bỏ.

Nhưng nhớ lấy, bạn không thể vứt bỏ cái gì đó mà bạn không có. Chứng ngộ được đạt tới bằng việc vứt bỏ ham muốn về nó, nhưng bạn phải có ham muốn để vứt bỏ - bằng không mọi người đều đã trở nên chứng ngộ rồi, bất kì ai không ham muốn chứng ngộ sẽ trở nên chứng ngộ. Cho nên đừng hiểu lầm tôi, tôi không nói rằng những người không ham muốn chứng ngộ sẽ trở nên chứng ngộ, không, tôi đang nói những người *vứt bỏ* ham muốn chứng ngộ, *họ* sẽ trở nên chứng ngộ; nhưng để vứt một thứ đi bạn phải có nó trước hết.

Ham muốn - và ham muốn mãnh liệt, phát điên hoàn toàn về ham muốn nó, và thế thì bạn trở nên có khả năng vứt bỏ nó. Khi bạn cảm thấy thất vọng... thất vọng lớn xảy ra trước khi chứng ngộ, đích xác một phút - một *giây* trước khi ai đó trở nên chứng ngộ, thất vọng sâu sắc nhất xảy ra. Người ta rơi vào địa ngục lớn nhất. Và chứng ngộ chỉ thế mới xảy ra.

Huyền môn Ki tô giáo đã gọi khoảnh khắc đó là *đêm tối của linh hồn*. Nó *là* đêm tối của linh hồn, và trước buổi sáng đêm cứ ngày một tối hơn; đêm càng trở nên tối hơn và đen hơn, sáng càng tới gần hơn.

Nhưng nhớ lấy, tôi không nói đừng ham muốn. Tôi đang nói cứ ham muốn đi, và ham muốn mạnh vào, và ham muốn một cách toàn bộ, để cho khoảnh khắc đẹp tới trong cuộc sống của bạn nơi bạn có thể vứt bỏ ham muốn. Và trở nên chứng ngộ.

Khi bạn trở nên chứng ngộ sẽ không có nhu cầu ham muốn cho người khác, bạn sẽ đơn giản hiện hữu theo cách như vậy - chính tiếng nói của bạn sẽ tới mức mọi người sẽ được giúp đỡ, toàn thể bản thể của bạn sẽ trở thành cánh cửa cho những người đang tìm kiếm. Thế thì nó chẳng có gì về phần bạn cả, bạn không làm gì. Tôi không làm gì ở đây cả, tôi chỉ hiện hữu ở đây. 'Chỉ hiện hữu ở đây' là đủ; nó là từ lực; *chỉ hiện hữu ở đây* là đủ.

Tôi cho phép bạn ở cùng tôi, cái gì đó sẽ xảy ra từ nó.

Thầy không là gì hơn tác nhân xúc tác. Thầy không bao giờ làm cái gì cả; đó chỉ là sự hiện diện của thầy. Thầy không phải là người làm; thầy sống tuyệt đối thụ động, không làm gì, bởi vì thầy biết nghệ thuật của cách làm mà không làm. Mọi sự đơn giản xảy ra theo cách riêng của nó.

Đệ tử nghĩ Thầy đã giúp, Thầy biết rằng mình đã không làm gì. Đệ tử nghĩ nhiều điều đã được làm cho mình - và anh ta cũng đúng bởi vì nhiều điều đã xảy ra cho anh ta, nhưng hiểu biết của anh ta không rõ ràng bởi vì anh ta nghĩ, "Làm sao cái gì đó xảy ra được nếu nó đã không được làm?" Đó là vấn đề cho đệ tử. Anh ta nghĩ, "Thầy đang làm nhiều thế cho mình." Bởi vì đệ tử không thể hiểu được mọi sự có thể xảy ra thế nào, những điều lớn lao thế, mà không có ai làm chúng: mình không làm chúng cho nên Thầy phải đang làm chúng cho mình.

Thầy cũng không làm. Đệ tử mở bản thân mình cho Thầy và Thầy sẵn có, có vậy thôi. Thầy là tác nhân xúc tác - sự hiện diện của thầy *làm*. Và đệ tử cảm thấy cực kì biết ơn - và biết ơn của đệ tử có nghĩa bởi vì một mình đệ tử không thể đạt tới được - và con người này đã làm nhiều thế.... Nhưng khi đệ tử trở nên chứng ngộ, thế thì anh ta sẽ cười; thế thì anh ta sẽ tham gia cùng Thầy trong tiếng cười.

Trong Thiền có một truyền thống, điều đó đã xảy ra nhiều lần: khi đệ tử trở nên chứng ngộ anh ta đánh Thầy.

Thầy đã từng đánh anh ta trong nhiều nhiều năm rồi, nhưng khi anh ta trở nên chứng ngộ anh ta đánh Thầy - chỉ để chỉ ra rằng toàn thể sự việc đã từng là trò chơi thế: Thầy đã không làm gì, và tôi đã tưởng thầy đã làm nhiều thứ và nhiều thứ thế đã xảy ra, và thực tế thì chẳng cái gì được cần bởi vì tôi đã là cái tôi đã tìm kiếm.

Nhưng đó là cử chỉ rất hay, đánh Thầy. Nó chỉ ra bản thân đệ tử bây giờ đã trở thành một phần của Thầy. Bản thân anh ta đã trở thành Thầy theo quyền riêng của anh ta.

Và Thầy cười, bởi vì đệ tử đã đạt tới.

Câu hỏi 4

Tại sao thói quen về tôi phán xét xấu về tôi - hút thuốc, ăn quá nhiều v.v, là dai dẳng nhất?

Điều đó sẽ vậy. Nếu bạn phán xét chúng là xấu thì chúng sẽ dai dẳng bởi vì bạn đang tạo ra mối quan hệ với chúng. Gọi bất kì cái gì là xấu đều tạo ra mối quan hệ với nó.

Và bất kì khi nào bạn gọi một thứ là xấu, tại sao bạn gọi nó là xấu? Bạn gọi nó là xấu bởi vì nó làm bạn thất bại. Nó mạnh. Bạn gọi nó là xấu bởi vì bạn bất lực trước nó; và bằng việc gọi tên không ai được giúp đỡ cả.

Cho nên điều đầu tiên cần làm là: dừng phán xét! Nếu bạn muốn hút thuốc - hút đi! Hút thuốc một cách có

tính thiền, quên điều người khác nói về nó. Hút thuốc có thể là thiền hay thế. Đừng tranh đấu với nó, hút thuốc có tính thiền, tạo ra vòng khói thuốc hoàn hảo, và tận hưởng toàn thể sự việc. Và bỗng nhiên một ngày nào đó bạn sẽ thấy nhu cầu này đã biến mất. Toàn thể sự việc có vẻ ngu xuẩn thế.

Không phải là bạn phán xét, bởi vì khi bạn phán xét thế thì nó không tốt không xấu. Khi bạn không phán xét cái gì đó đơn giản vứt bỏ đi nếu nó vô dụng. Nếu bạn thiền trong khi hút thuốc bạn sẽ thấy rằng thiền có thể được thực hiện mà không hút thuốc, *và* tốt hơn. Cho nên tại sao đem việc hút thuốc không cần thiết này vào giữa? Một ngày nào đó bạn sẽ để điếu thuốc lại trên bàn, trên gạt tàn, và bạn sẽ không bao giờ lấy một điếu ra nữa - nhưng đó không phải là phán xét.

Bất kì khi nào bạn nói cái gì đó là xấu bạn đang cho nó rễ. Và điều đó bao giờ cũng là vậy rằng cái tốt không mạnh thế như cái xấu bởi vì cái tốt là cái mà người khác bảo bạn làm còn cái xấu là cái *bạn* muốn làm. Tất nhiên cái tốt không bao giờ có thể mạnh như cái xấu bởi vì cái xấu là cái bạn muốn làm, còn cái tốt là cái người khác đang cố ép buộc lên bạn phải làm. Bạn chống lại cái tốt đó. Nó có vẻ như nô lệ, tù túng, còn cái xấu giống như tự do.

Nếu bạn bị ép buộc vào cõi trời bạn sẽ chạy mất khỏi nó và rơi vào địa ngục bởi vì bạn sẽ nói, "Ít nhất ở đây là tự do." Còn thánh nhân, cái gọi là thánh, và người tôn giáo đã từng làm những điều hại khủng khiếp thế cho tâm thức con người bởi áp đặt những điều tốt lên mọi người mà điều đó là không thể nào tính nổi. Thay vì áp đặt điều xấu lên mọi người để cho xấu trở nên được liên kết với tù túng, với bản ngã của người khác, và tốt

trở nên được liên kết với bản ngã riêng của người ta. Thế thì mọi người sẽ tốt hơn.

Chuyện xảy ra, tôi thường sống cùng một người bạn. Một hôm anh ta trở nên lo nghĩ bởi vì anh ta đã thấy con mình hút thuốc. Con anh ta còn rất nhỏ, không hơn mười tuổi, và anh ta lo nghĩ nhiều lắm - anh ta là người rất tốt và tôn giáo - cho nên anh ta nói: "Làm gì đây?" Tôi bảo anh ta: "Mua cho tôi một bao thuốc, và đưa con anh lại."

Tôi bắt đứa trẻ hút hai mươi điếu thuốc lá, và tôi doạ, nếu nó không hút hết cả bao, tôi sẽ đánh nó. Kêu và khóc và hút thuốc và ho và với tôi đứng đó gậy lăm lăm đánh nó - được kết thúc! Nó bảo tôi: "Bây giờ không ai bao giờ có thể ép buộc cháu!"

Điều tốt hơn là xấu được liên kết với tù túng - nhưng nó không được liên kết như vậy. Bố bạn không muốn bạn hút thuốc, mẹ bạn không muốn bạn hút thuốc bác sĩ trưởng không muốn bạn hút thuốc - bỗng nhiên một thôi thúc nảy sinh để được tự do khỏi mọi điều này. Và bạn muốn hút thuốc: điều đó cho bạn cảm giác tự do, độc lập, điều đó cho bạn cảm giác rằng bạn bây giờ là theo ý riêng mình, bạn không đếm xỉa điều tất cả mọi người nói. Họ thực sự ép buộc bạn hút thuốc.

Cấm một điều, và bạn buộc mọi người làm điều đó. Cấm bất kì cái gì, và điều đó sẽ trở thành phổ biến hơn. Cho phép, và nó rơi ra ngoài việc dùng.

Cho nên phải làm gì? Hút thuốc có thiền, đừng lo nghĩ. Tận hưởng nó. Nếu bạn có thể tận hưởng nó, toàn thể quyền lực từ nó sẽ mất đi. Quyền lực là rất biểu tượng - bạn nổi dậy chống lại bố mẹ bạn, chống lại xã hội - đây là những cử chỉ đơn giản của nổi dậy: bạn

không thích mọi sự như chúng vậy. Nhưng trong nổi dậy chống lại chúng bạn đang làm hại bản thân mình - đó là ngu xuẩn của bạn.

Hút thuốc không xấu, đơn giản có hại. Nó không phải là tội lỗi, nó đơn giản dốt nát. Cho nên không có gì xấu về nó - nếu bạn muốn tận hưởng dốt nát, tận hưởng đi. Có thành vấn đề gì nếu bạn sống ít hơn một năm? Bạn đáng sống bẩy mươi năm, bây giờ bạn sẽ sống sáu mươi chín năm nếu bạn cứ hút hai bao thuốc lá mọi ngày. Một năm bạn sẽ mất, nhưng có thành vấn đề gì? Sáu mươi chín năm bạn đang làm phí hoài, bạn sẽ làm phí hoài bẩy mươi năm thôi. Ít hơn một năm nghĩa là ít hơn một năm của việc làm điều vô nghĩa của bạn trong thế giới. Theo một cách nào đó điều đó là tốt, bạn mất đi, thế giới ít nặng gánh hơn.

Đừng lo nghĩ về những điều này và đừng tạo ra phán xét. Đừng phán xét. Nếu bạn tận hưởng, thì bạn tận hưởng. Nếu bạn không tận hưởng, bạn dừng lại. Không cần phán xét, không đạo đức nào nên được đem vào để thay đổi những điều này, bằng không bạn sẽ không bao giờ có khả năng thay đổi được chúng. Bạn càng đẩy chúng, phủ định chúng, chúng sẽ càng trở nên mạnh hơn, bởi vì bất kì khi nào bạn cố đẩy cái gì đó xa khỏi bạn, bạn đang chứng tỏ sự quan tâm. Bất kì khi nào bạn nói, "Tôi sẽ không làm điều này," bạn biết vô thức của mình đang nói, "Làm nó đi, nó là hay." Cho nên đừng tạo ra vòng luẩn quẩn như vậy.

Hôm nọ tôi đã kể cho bạn về lời nói của một Thiền sư: Khi bước, bước; khi ngủ, ngủ; khi ăn, ăn; trên hết, không do dự. Tôi sẽ thêm: Khi hút thuốc, hút; trên hết, không do dự. Cứ coi nó đơn giản thôi. Nếu bạn coi nó

đơn giản bạn sẽ thấy gì? Bạn sẽ thấy toàn thể cái vô nghĩa đằng sau nó.

Hút thuốc không phải là sự việc chính, bạn đang phủ nhận cái gì đó qua việc đó, nổi dậy chống lại cái gì đó. Bố bạn đang đứng đó: bạn là đứa trẻ nhỏ thế và bố bạn mạnh mẽ thế và ông ấy nói, "Đừng bao giờ hút thuốc." Và bạn muốn phủ nhận thẩm quyền của ông ấy. Bạn bắt đầu hút thuốc. Mẹ có đó, tu sĩ trong nhà thờ, trường ngày chủ nhật trong nhà thờ nói, "Đừng hút thuốc bằng không ông sẽ bị tống vào địa ngục." Bạn chưa bao giờ thích tu sĩ đó, bạn chưa bao giờ thích buổi giảng lễ đó, bạn bị buộc phải đi tới trường chủ nhật - thực tế điều đó giống như địa ngục; từ đó bạn muốn nổi dậy, để đặt bản ngã của bạn đúng chỗ. Mọi người đều kìm nén bạn, mọi người đều xô đẩy và ép buộc và co kéo, và mọi người đều cố thao túng bạn, cho nên bạn đi vào buồng tắm và bạn hút thuốc - và mọi thứ được đặt đúng. Bạn đã nổi dậy. Bạn cảm thấy thoải mái!

Hút thuốc giúp bạn cảm thấy thoải mái, cảm thấy rằng bạn không bất lực thế - bạn có thể nổi dậy. Người bố này có thể rất quyền hành nhưng bạn có thể lừa được ngay cả ông ấy. Và người mẹ này có thể rất rất hiểu biết, trực giác, nhưng bà ấy không biết một chút rằng bạn đang hút thuốc.

Khi bạn hút thuốc một cách im lặng, có tính thiền, mọi sự sẽ được lộ ra cho bạn, cách nó đã xảy ra. Và một khi bạn đi tới biết nguyên nhân - không phải điếu thuốc lá là nguyên nhân, điếu thuốc chỉ là triệu chứng, nguyên nhân là rất sâu và ẩn kín - một khi bạn biết nguyên nhân, thế thì điều đó là tuỳ ở bạn.

Người bố có thể chết và qua đời, còn bạn vẫn báo thù. Và bây giờ bạn có thể hiểu rằng ông ấy không bao

giờ được ngụ ý ốm yếu với bạn. Ông ấy có thể đã không làm cái gì tốt cho bạn, ông ấy có thể đã cố làm điều tốt theo cách sai mà điểm cuối chung cuộc sẽ là xấu; nhưng ý định của ông ấy là tốt, ông ấy muốn giúp bạn. Ông ấy có thể đã không biết cách giúp bạn, thực tế ông ấy đã làm hại bạn, nhưng bạn không thể hoài nghi ý định tốt của ông ấy được. Bỗng nhiên bạn được hoà giải với bố bạn, hoà giải với mẹ bạn, và điếu thuốc rơi khỏi tay bạn - không hành động nào về phần bạn. Bạn được hoà giải. Nó đã là nổi dậy. Bây giờ không có vấn đề gì, bạn hiểu và sự việc được kết thúc.

Và làm cùng điều đó cho các thứ khác. Thế rồi dần dần bạn sẽ thấy mọi sự thay đổi. Bạn càng hiểu chúng, càng có khả năng cho thay đổi của chúng, và thay đổi đó có duyên dáng của nó bởi vì nó không bị ép buộc.

Tôi không chống lại cái gì. Tôi chỉ chống lại sự thiếu chú ý, vô nhận biết. Hút thuốc với tâm trí tỉnh táo đầy đủ và sẽ có khải lộ cho bạn, bạn sẽ khám phá ra, nhiều điều được liên kết với nó, nó sẽ trở thành trị liệu căn bản, bạn sẽ đi ngày càng sâu hơn vào trong thời thơ ấu của mình, và bạn sẽ đi tới sự kiện từ đó nó bắt đầu.

Làm sao nó có nắm giữ thế với bạn? Từ đâu mà nắm giữ này tới? Phải có xúc động nhiều được hàm chứa! Chỉ hút vào và phì ra không thể có nắm giữ được.... Cho nên nhiều triệu người hút thuốc, làm điều ngu xuẩn thế; phí tiền về nó, sống theo nó, chịu đựng cả nghìn kiểu bệnh tật, mà dầu vậy vẫn cứ tiếp tục hút. Phải có nhiều điều đằng sau nó hơn là nó xuất hiện cho mắt trần. Không đơn giản là điếu thuốc lá, nó rất biểu tượng, nó là triệu chứng, sâu bên dưới nhiều tầng của nhiều thứ được liên kết....

Nếu bạn đơn giản vứt bỏ thuốc lá và những nguyên nhân đó vẫn còn bên trong bạn thì chúng sẽ buộc bạn cầm điếu thuốc lần nữa. Hiểu đi. Và không có hiểu biết đừng bao giờ làm nỗ lực để thay đổi cái gì. Hiểu biết tạo ra thay đổi, chỉ hiểu biết mới thay đổi và biến đổi. Để hiểu biết là luật duy nhất.

Câu hỏi 5

Nếu tôi không làm gì tôi thấy rằng tôi bắt đầu cảm thấy vô hình thay vì cảm thấy được bắt rễ trong đất. Liệu có thể là cả hai không?

Có chứ, nó không chỉ là có thể, nó tuyệt đối là cần thiết; bất kì khi nào nó xảy ra nó sẽ xảy ra theo cả hai cách này, chúng sẽ xảy ra cùng nhau.

Khi bạn không làm gì bản ngã cảm thấy bị mất rễ bởi vì bản ngã là người làm. Bạn càng làm nhiều, bản ngã càng cảm thấy tốt hơn; nó cảm thấy được bắt rễ, cảm thấy đứng trên đất, có chỗ đứng chân. Khi bạn không làm gì bản ngã là vô hình, nó mất lực - và bạn bị đồng nhất với bản ngã cho nên bạn cảm thấy bạn đang trở thành vô hình, bạn đang trở thành hơi, bay hơi, bạn đang mất tính vững chắc. Đây là một phần.

Phần kia: bạn sẽ sớm trở nên nhận biết rằng nếu bạn cho phép tính vô hình xảy ra, việc bay hơi này xảy ra, và bạn không rơi lại vào bản ngã và bắt đầu làm cái gì đó, thế thì bạn sẽ thấy rằng bạn được bắt rễ. Việc bắt rễ đó là của bản thể. Và biến mất là của bản ngã. Trước khi

bản ngã biến mất hoàn toàn, và bạn đi tới nhận ra tính bắt rễ của bản thể mình, sẽ có lỗ hổng. Và lỗ hổng đó là đêm tối. Trong lỗ hổng đó bạn sẽ rất e sợ, sợ hãi - cái gì đang xảy ra? Bạn có điên không? Bạn có mất mọi thứ không? Bởi vì tất cả những điều bạn có bây giờ là đồng nhất bản ngã; nếu nó tuột khỏi tay bạn, bạn sẽ cảm thấy rằng mọi thứ mất đi, và sẽ có cám dỗ níu bám lấy những thứ cũ để cho bạn cảm thấy được bắt rễ. Đừng lo nghĩ. Để bản ngã đi và bay hơi trên trời.

Nếu bạn có thể vẫn còn trong trạng thái trống đó trong vài ngày - bạn càng chấp nhận nó nhiều, khoảng hở sẽ càng ít; nếu bạn có thể chấp nhận nó một cách toàn bộ, trong giây tiếp sau bạn sẽ cảm thấy được bắt rễ - nhưng khó chấp nhận nó một cách toàn bộ. Bạn hoài nghi. Tâm trí nói: Điều gì đang xảy ra? Nhà cũ đã đổ và nhà mới ở đâu? Con người cũ đã mất rồi và con người mới ở đâu?

Nhưng thời gian là cần thiết, lỗ hổng là cần thiết, trong đó nhà cũ đã biết mất, và mọi thứ rối loạn và hỗn độn được tạo ra bởi sự biến mất của nhà cũ đã dọn sạch, và mắt bạn trong trẻo và không có khói bụi trong chúng - thế thì bạn đột nhiên trở nên có khả năng thấy nhà mới, bản thể. Nó xảy ra cùng nhau, cho nên đừng sợ; cho phép nó xảy ra, *giúp* nó xảy ra.

Câu hỏi 6

Khi tôi trở nên nhận biết về ý nghĩ hay hơi thở của mình, chúng lập tức thay đổi. Điều này có là tự nhiên không, hay đó là thói quen ăn sâu của sự tinh tế về không chấp nhận cái đang đó?

Nó là tự nhiên. Bất kì khi nào bạn trở nên nhận biết về bất kì cái gì, bạn đem tới phẩm chất mới cho nó, nó thay đổi. Nếu bạn trở nên nhận biết về việc thở của mình, việc thở sẽ thay đổi nhịp điệu của nó. Bạn không cố thay đổi nó, không có nhu cầu làm nỗ lực nào; bạn đơn giản trở nên tỉnh táo rằng bạn đang thở vào và thở ra và sẽ có thay đổi được cảm thấy, nhịp điệu sẽ không là như cũ, bởi vì bây giờ bạn thở có ý thức. Đầu tiên bạn thở vô ý thức, bây giờ cái gì đó mới đã đi vào trong nó - ý thức.

Bạn bước; bình thường bạn bước một cách vô ý thức, không có nhu cầu, thân thể tựa như cái máy; nhưng thế rồi bạn bước một cách có ý thức, đem ý thức vào cho nó - đột nhiên bạn sẽ thấy rằng bước đi của bạn đã lấy phẩm chất khác: nó duyên dáng hơn, thẩm mĩ hơn, đẹp hơn, và bạn không kéo lê - thay vì thế, sâu bên dưới bạn đã bắt đầu nhảy múa.

Khi việc thở thay đổi với ý thức bạn sẽ cảm thấy im lặng tinh tế bao quan bạn bất thần.

Với thay đổi của hơi thở toàn thể thân thể sống của bạn thay đổi, bạn cảm thấy sống động hơn, sống động mãnh liệt hơn. Bất kì cái gì bạn làm đều sẽ có tính toàn bộ nhiều hơn trong việc làm nó. Nếu bạn ăn, bạn sẽ ăn

toàn bộ hơn, sẽ ít có ý nghĩ trong tâm trí xoay vòng. Nếu bạn bước với việc thở có ý thức bạn sẽ thấy rằng tâm trí được tập trung hơn, không có huyên thuyên bên trong. Và thế thì bạn sẽ có khả năng thấy rõ ràng hơn. Với việc thở có ý thức bạn sẽ thấy cái đẹp của hoa mãnh liệt hơn, chúng sẽ có nhiều mầu hơn chúng thường có - dường như cái gì đó giống như LSD đã được thoát ra bên trong con người bạn; bạn sẽ thấy cây xanh hơn, và bạn sẽ thấy từng cây với mầu xanh khác: có hàng nghìn hình bóng của mầu lục, bạn đơn giản thấy một mầu lục - bởi vì bạn không nhìn chút nào; bằng không từng cây đều có mầu lục riêng của nó, và từng lá đều có bản thể riêng của nó.

Bạn càng trở nên nhận biết, cuộc sống càng sẽ đẹp hơn. Nó là điệu vũ hài hoà, nó là bản giao hưởng hài hoà, nhưng khi bản thể bạn trong bản giao hưởng chỉ thế thì bạn mới đi tới hoà điệu với nó, điều đó là tự nhiên! Nhưng nhớ lấy, trở nên nhận biết rất rất chậm, đừng ép buộc tập trung vào việc thở - đây là hai điều khác nhau: bạn có thể ép buộc tập trung, thế thì bất kì cái gì tôi đã nói sẽ không xảy ra; thế thì ngược lại bạn sẽ cảm thấy bị kiệt quệ. Nếu bạn tập trung vào việc thở điều đó nghĩa là bạn buộc bản thân mình vào việc thở, bạn làm hẹp ý thức của mình và nhìn vào việc thở - bạn sẽ trong tâm trạng căng thẳng. Thế thì bạn sẽ không có khả năng nhìn hoa, mặt trời, bầu trời, cát và biển - không, bởi vì khi bạn nhìn chúng bạn sẽ quên sự tập trung của mình....

Tập trung không phải là nhận biết. Nhận biết là khác toàn bộ: bạn đơn giản nhận biết không có nỗ lực nào trong nó. Nếu bạn quên, điều đó nữa cũng được - quên đi. Đừng cảm thấy mặc cảm về nó. Khi bạn lại nhớ - lại nhìn. Nhận biết thảnh thơi là cần, bằng không có thể có căng thẳng thế lên việc thở, nó có thể là tai hại, nó có

thể nguy hiểm cho thân thể, và bạn có thể tạo ra nhiều ốm bệnh từ nó.

Cho nên - không tập trung, nhưng đơn giản tỉnh táo; nó thực sự cho phẩm chất khác biệt toàn bộ. Bạn sẽ cảm thấy rất duyên dáng, trong hoà điệu, ở nhà.

Câu hỏi 7

Thầy gần đây có nói rằng để đạt tới chứng ngộ trước hết bạn phải trải qua thất vọng toàn bộ nơi bạn hoàn toàn bị mất hi vọng. Nhưng dường như không thể nào mất hi vọng được khi biết rằng thầy đang giúp bạn bằng sự hiện diện của thầy.

Đừng lo về điều đó. Tôi sẽ xem điều đó rằng bạn trở thành hoàn toàn thất vọng.

Câu hỏi 8

Lão Tử dường như là người đúng nhất, nhưng George Gurdjieff thường sơn chim sẻ và bán chúng như chim hoàng yến. Lão Tử nói không làm gì và nhận ra, Gurdjieff nói chỉ nỗ lực siêu nhân mới có tác dụng. Liệu nhận ra của Gurdjieff có vĩ đại như nhận ra của Lão Tử không? Làm sao thầy giải thích được khác biệt?

Có chứ, không có mức độ của chứng ngộ; hoặc nó có hoặc nó không có. Lão Tử và Gurdjieff cả hai đều đã chứng ngộ, và không có mức độ, cho nên không ai chứng ngộ hơn và không ai chứng ngộ kém. Nhưng làm việc của họ là khác, thời đại của họ là khác, thời đại họ sống là khác, người họ phải giải quyết và đệ tử của họ là khác.

Lão Tử sống trong thế giới rất nguyên thuỷ. Mọi người đều đơn giản, khiêm tốn, không căng thẳng, không vội vàng - thực tế họ không có cảm giác thời gian, họ tự nhiên hơn. Gurdjieff sống trong một thời đối lập toàn bộ. Lão Tử sống ở phương Đông còn Gurdjieff sống ở phương Tây - và trong thế kỉ hai mươi - thế kỉ điên khùng nhất đã từng có; gần như mọi người đều loạn thần kinh.

Gurdjieff phải phát minh ra các thứ khác nhau cho kiểu người khác nhau. Kiểu người này đã không tồn tại trong thời của Lão Tử. Ông ấy thỉnh thoảng có bắt gặp người như vậy như ngoại lệ nhưng bây giờ đó là qui tắc; và người đã là qui tắc ở thời của Lão Tử thì nay là ngoại lệ. Cho nên mọi thứ đã thay đổi.

Lão Tử *dường như là người đúng nhất* - ông ấy là vậy đấy. Và Gurdjieff với bạn dường như không đúng được đến thế - ông ấy cũng đúng nhiều như Lão Tử vậy, nhưng ông ấy có từ bi với bạn, và nếu ông ấy cần nói dối để giúp bạn, ông ấy nói dối. Và bạn là kẻ dối trá tới mức Lão Tử sẽ chẳng giúp ích gì mấy cho bạn. Ngay cả một Gurdjieff cũng thấy khó giúp bạn. Ông ấy là đúng kiểu người dành cho phương Tây.

Lão Tử, ngay chỗ đầu tiên, sẽ không hấp dẫn bạn, bởi vì ông ấy đơn giản thế và hồn nhiên thế. Thực tế nếu ông ấy mà được sinh ra ở thế kỉ hai mươi ông ấy chắc đã

được gọi là: Đồ ngốc. Ngay cả trong những ngày xưa ấy đã có nhiều người nghĩ rằng ông ấy là đồ ngốc. Bản thân ông ấy nói, "Mọi người dường như rất rất tinh khôn, chỉ ta ngu đần" - và đó là hai mươi nhăm thế kỉ trước đấy. Bây giờ mọi người sẽ nghĩ ông ấy là đồ ngốc. Không chỉ có thế, nếu ông ấy đã được sinh ra ở phương Tây họ thậm chí có thể đã làm phân tâm và trị liệu để đem ông ấy về bình thường.

Họ đã làm cùng điều đó cho nhiều người khác. Trong các bệnh viện tinh thần phương Tây có nhiều người không điên, người đơn giản rất hồn nhiên. Nhưng họ không thể là kẻ nói dối, và họ không thể hoà điệu với thế kỉ dối trá này; đó là khó khăn của họ. Gurdjieff đích xác là người đúng. Ông ấy nói dối rất dễ dàng. Nhưng những dối trá đó đều được ngụ ý giúp bạn. Bạn cần dối trá.

Gurdjieff nói: nỗ lực siêu nhân là được cần tới còn Lão Tử nói: vô nỗ lực. Cả hai đều là siêu nhân. Khi bạn làm nỗ lực siêu nhân bạn đi tới điểm mà Lão Tử trở nên có nghĩa lập tức cho bạn. Chỉ sau khi đi qua Gurdjieff bạn sẽ có khả năng vứt bỏ mọi nỗ lực.

Bây giờ cách tiếp cận tức khắc của Lão Tử là không thể được. Thực tế, bạn tinh ranh và láu cá tới mức nếu bạn nghe Lão Tử và đọc Lão Tử thì không thể nào có chuyện bạn sẽ vứt bỏ mọi nỗ lực; điều có khả năng nhiều hơn là bạn sẽ níu bám lấy lười biếng. Tôi nhìn mọi người ở đây, khi tôi bắt đầu nói về Lão Tử họ bắt đầu hỏi các câu hỏi, câu hỏi 'đúng' - Thế thì ở đạo tràng chúng tôi phải làm việc về cái gì? Chúng tôi không phải dừng làm việc sao? Họ muốn dừng làm việc.

Không phải là họ đã hiểu đâu, bởi vì nếu họ đã hiểu thì họ sẽ không hỏi điều đó. Lão Tử không nói dừng làm

việc, ông ấy đang nói dừng làm nỗ lực. *Làm* mà không làm nỗ lực, làm một cách tự nhiên. Ông ấy không giúp bạn trở nên lười biếng, nói: Không làm gì và chỉ nằm ra - và điều đó nữa là tốt nếu bạn không mong đợi người khác tới và nuôi bạn, điều đó là hoàn toàn tốt; nhưng thế thì bạn nhìn khắp xung quanh - mọi người có tới hay không để kính trọng bạn như một *paramahansa* vĩ đại, như người đã nhận ra? Bạn sẽ trở nên lười.

Gurdjieff là hoàn toàn đúng: ông ấy nói làm nỗ lực siêu nhân; ông ấy buộc mọi người làm nỗ lực. Ông ấy đem tới - ông ấy lái họ tới điểm mà ngoài nó sẽ không có đâu mà đi. Thế thì nỗ lực tự nó vứt bỏ - *bạn không thể vứt bỏ* được nó, bạn đã níu bám lấy nó thế....

Tôi có lần đã đọc hồi kí của ai đó: Gurdjieff lập đạo tràng gần Paris, ở Fontainebleau. Cấu trúc được dựng lên, và ông ấy bảo một người làm việc liên tục - thợ mộc, đệ tử: "Không ngủ. Ông tiếp tục làm việc."

Tám giờ, mười giờ, mười hai giờ, hai mươi bốn giờ, và dầu vậy người đó vẫn làm việc - và sau ba mươi sáu giờ Gurdjieff đột nhiên xô lại chỗ người đó. Người đó đang ngồi trên nóc mái nhà ngủ hoàn toàn, với công cụ vẫn đang trong tay. Nếu một chút ít tiếng động được tạo ra người đó sẽ ngã từ đó - và điều đó là nguy hiểm, cho nên Gurdjieff bảo mọi người giữ yên tĩnh.

Giống như mèo ông ấy trèo lên mái, giữ lấy người này và lay anh ta. Người này mở mắt ra - anh ta không thể tin được mình đang ở đâu, điều gì đã xảy ra. Ba mươi sáu giờ làm việc liên tục.... Hôm đó Gurdjieff bảo anh ta: "Bây giờ anh không cần làm việc." *Bản thân nó tự vứt bỏ*.

Nếu người đó vứt bỏ nó, người đó sẽ bước xuống để ngủ, nếu bản thân người đó đã vứt bỏ nỗ lực thế thì người đó đã bước xuống bởi vì điều đó là nguy hiểm - ngồi trên mái, bạn có thể ngã. Nhưng vấn đề không phải là quyết định có ý thức của người đó; người đó đã làm bất kì cái gì người đó có thể làm một cách có ý thức, thế thì một khoảnh khắc tới và người đó đơn giản tuột vào trong giấc ngủ. Người đó đã không làm gì về phần mình. Mọi thứ đều dừng lại. Ngay cả công cụ vẫn trong tay người đó. Về phần mình người đó vẫn sẵn sàng làm việc. Người đó thậm chí đã từng làm việc trong mơ của mình. Nhưng ngày đó Gurdjieff thả người đó ra; ông ấy nói: "Bây giờ ông bắt đầu thiền."

Đôi khi ông ấy thường buộc mọi người làm những điều vô mục đích tới mức điều đó sẽ lái bạn tới phát rồ. Ông ấy sẽ bảo họ đào mương hôm nay và hôm sau lấp lại nó, và ngày thứ ba lại đào nó ra và ngày thứ tư lại lấp nó lại. Và điều đó sẽ liên tục hàng tháng. Những người quá hợp lí hoá sẽ nói: "Điều này là ngớ ngẩn." Họ sẽ bỏ đi. Chỉ người thực sự buông xuôi mới tiếp tục mà không nêu ra câu hỏi.

Và nếu bạn có thể theo Thầy tới mức độ như vậy, rằng bạn không hỏi, bạn không nêu ra câu hỏi, bạn đơn giản nghĩ rằng phải có cái gì đó trong nó....

Khi ông ấy nói: "Đào mương cả ngày - đó là công việc mười giờ - và thế rồi lấp nó lại, và thế rồi đào nó lần nữa, và lại lấp nó lại, ông ấy đang làm gì? Ông ấy đang cố kéo bạn ra khỏi lí trí của mình.

Nỗ lực siêu nhân. Trong ba tháng ai đó sẽ làm cùng một thứ mọi ngày - bạn có thể hiểu rằng sau ba tháng người đó sẽ hoàn toàn khác; bây giờ người đó sẵn sàng cho thiền.

Gurdjieff sẽ không cho bạn thiền ngay lúc bắt đầu. Đầu tiên ông ấy sẽ kiểm tra bạn từ mọi điểm, từ mọi góc của con người bạn, ông ấy sẽ nhìn xem liệu bạn có thể buông xuôi không; buông xuôi theo cái ngớ ngẩn nào đó nữa? Ông ấy đã giúp cho nhiều người. Ông ấy là người đúng cho thời đại này, đặc biệt ở phương Tây.

Đừng cố xem mâu thuẫn nào giữa hai người này - không có đâu. Mọi người thức tỉnh đều đã chỉ ra cùng một điều, nói cùng một điều; lời của họ khác, họ có vẻ dường như mâu thuẫn với bạn - họ không thể mâu thuẫn được. Nếu họ dường như mâu thuẫn với bạn thế thì cái gì đó sai với lí trí của bạn. Đi sâu hơn đi. Một ngày nào đó bạn sẽ đi tới tầng nơi bạn sẽ thấy rằng họ đang nói cùng một điều.

Gurdjieff nói *làm* thật nhiều như bạn có thể, và Lão Tử nói không *làm*, để mọi sự xảy ra - và cả hai đều nói cùng một điều; bởi vì chỉ sau khi làm quá nhiều bạn mới có khả năng hiểu Lão Tử. Lão Tử chắc đã hiểu Gurdjieff hoàn hảo rồi. Nế họ cả hai làm việc cùng cộng tác, điều đó sẽ là hoàn hảo.

Đó là điều tôi đang cố làm: Gurdjieff, Lão Tử, cả hai. Đó là lí do tại sao bạn sẽ thấy nhiều mâu thuẫn trong tôi. Trong Lão Tử không có mâu thuẫn - trong bản thân ông ấy. Trong Gurdjieff không có mâu thuẫn - trong bản thân ông ấy. Nếu bạn đem họ lại cùng nhau, thế thì bạn thấy mâu thuẫn. Nhưng trong tôi bạn sẽ thấy mâu thuẫn mọi khoảnh khắc. Không cần đem bất kì người chứng ngộ nào khác để tìm mâu thuẫn của tôi. Tôi là mâu thuẫn. Bởi vì tôi thấy rằng cuộc sống có cực.

Bạn phải bị ép buộc tới tận cùng của việc làm - chỉ thế thì buông xuôi mới xảy ra, buông bỏ trở thành có thể.

Câu hỏi 9

Làm sao con người tốt nhất có thể lên tới các vì sao?

Không cần đâu, bạn đã trên ngôi sao rồi, trái đất đấy. Không cần đi đâu cả. Và bất kì khi nào bạn đi, bạn sẽ là như cũ. Đi vào bên trong đi.

Bản thân trái đất là sao. Bởi vì nó quá gần bạn, bạn không thấy nó. Khi bạn đi tới ngôi sao khác bạn sẽ không thấy ngôi sao đó, nó sẽ quá gần thế thì trái đất sẽ trông như ngôi sao từ không gian xa xăm đó. Người không thể thấy cái ở gần. Người chỉ có thể thấy cái ở xa xa và ở khoảng cách.

Cố nhìn cái ở gần. Thực tế, cố nhìn cái là bạn. Bạn đã trên ngôi sao rồi, bạn đã thuộc về ngôi sao rồi, không cần đi đâu cả.

Và tất cả việc tìm kiếm đi tới mặt trăng và tới sao Hoả đều là trong cảm giác ngu xuẩn tinh vi. Điều thực là thay đổi bản thân bạn, không phải là đi tới đâu đó khác, bởi vì bạn sẽ vẫn còn như cũ; bất kì chỗ nào bạn đi tới bạn sẽ tạo ra cùng thế giới, cùng thế giới khổ ở đó. Sao sẽ không có ích, chỉ biến đổi bên trong mới là có thể.

Câu hỏi 10

Tôi cảm thấy tự do và yêu mến nhiều thế khi nghe thầy nói: Nếu bạn không thích thiền cho tới thời điểm bạn cảm thấy thích làm như vậy, cũng không hại gì trong việc làm cái gì đó khác mà làm cho bạn quan tâm. Nhưng đáng tiếc là làm sao và tại sao lại có chuyện một số trong các đệ tử của thầy, người không thiền lại vẫn mong đợi người khác làm như vậy, vào lúc qua phê bình gián tiếp, cứ dường như đó là điều phải làm!

Bởi vì họ có nhiều so sánh cho bạn. Điều tôi nói có thể tốt cho bạn nhưng điều họ nói - xin theo chúng; điều đó sẽ làm điều tốt cho bạn. Và điều tôi đang nói bạn sẽ có khả năng hiểu chỉ khi bạn đã làm điều các đệ tử của tôi đang nói phải làm.

Bao giờ cũng có vẻ là tốt nếu tôi nói: "Cứ tự do;" nếu tôi nói: "Không làm gì cả;" nếu tôi nói: "Bạn đã là cái định được đạt tới" - điều đó cảm thấy rất tốt, tôn cao bản ngã. Còn khi đệ tử của tôi nói: "Thiền đi;" làm điều gì đó; điều đó trở thành khó, bởi vì bạn không muốn làm cái gì; bạn muốn lười.

Và nếu đây là tình huống, bạn sẽ không có khả năng hiểu tôi - điều tôi đang nói. Khi tôi đang nói: "Không cái gì là được làm," tôi đang nói chân lí tuyệt đối. Nhưng bạn có thể hiểu lầm nó.

Khi đệ tử của tôi nói điều gì đó, họ đang nói cái gì đó có tính thực hành, điều bạn không thể hiểu sai được. Hoặc bạn làm nó hoặc bạn không làm nó. Và khi họ nói: "Làm nó đi," điều đó có nghĩa nào đó. Không phải là họ

đang nói điều đó cho bạn đâu, đấy lại là tôi nói điều đó qua họ cho bạn, để làm nó.

Và đừng bận tâm liệu họ đang làm thiền hay không; điều đó dành cho tôi nghĩ tới - bạn không cần bận tâm. Nếu bạn có thể làm cái gì đó cho bản thân mình, vậy là đủ. Và điều tôi đang nói sẽ là có thể cho bạn để hiểu chỉ khi bạn đã làm thiền sâu, bằng không thì không thể được.

Và đây là câu hỏi không phải từ sannyasin mà từ khách thăm. Thực tế tôi không quan tâm mấy tới khách thăm đâu; bởi vì có mọi khả năng là họ sẽ hiểu lầm tôi. Chừng nào bạn còn chưa làm việc chặt chẽ với tôi, sẵn sàng đi vào các chiều sâu hơn của bản thể bạn, bất kì điều gì tôi đang nói thậm chí có thể là có hại cho bạn, bởi vì tôi đang nói điều đó cho những người đang làm việc, người đang làm mọi nỗ lực để thay đổi bản thể họ. Họ sẽ có khả năng hiểu tôi đúng, điều tôi đang nói.

Nhưng khách thăm tới - việc nghe là tốt, bởi vì bạn không phải làm gì cả; tôi nói ở đây - bạn đơn giản ngồi đó và lắng nghe; bạn trở nên thông thái, bạn về nhà, bạn biết nhiều hơn. Bản ngã của bạn được tôn cao. Nhưng nếu ai đó nói với bạn: Thiền đi - thế thì có rắc rối, và đặc biệt với người Ấn Độ. Họ nghĩ rằng họ biết tất cả về thiền chỉ bởi vì họ được sinh ra ở Ấn Độ. Bạn không biết đâu!

Và vẫn còn tỉnh táo đi - chẳng mấy chốc phương Tây sẽ biết nhiều hơn bạn bởi vì bạn quá bản ngã về điều đó, cứ tin rằng bạn đã biết, cho nên cần gì làm điều đó? Phương tây còn khiêm tốn hơn để học và tìm kiếm và thực hành, và đi vào trong kỉ luật. Bạn nhiều nhất sẵn sàng nghe - và với điều đó nữa, bạn sẽ nghe chỉ khi nó

phù hợp. Nếu nó không phù hợp với bạn, thế thì người này là sai. *Bạn* bao giờ cũng đúng.

Nếu nó phù hợp với bạn, thế thì nó là đúng, nếu nó không phù hợp với bạn, thế thì người đó phải sai; bởi vì chân lí đã ở cùng bạn.

Tâm trí thiển cận này đã từng là suy sụp của thế giới phương Đông. Tâm thức phương Đông đã từng suy sụp mọi ngày, thấp dần và thấp dần, và chẳng mấy chốc khoảnh khắc không may sẽ tới khi bạn sẽ phải đi sang phương Tây để học thiền.

Nhưng trước khi điều đó xảy ra, vài khả năng vẫn còn đó. Đừng lãng phí chúng.

Lắng nghe là hay bởi vì không cái gì là được làm, bạn đơn giản ngồi đó; bạn thậm chí có thể ngủ và nghe, bạn có thể nghỉ ngơi. Nhưng làm thiền là đi vào rối loạn bên trong, hỗn độn: về điều đó bạn sợ - mọi người sẽ nói gì? Người khác sẽ cười: Bạn nhảy nhót và nhảy múa và thanh tâm sao? Không, điều đó dành cho người ngu, không cho bạn; bạn đã là quá thông thái rồi.

Vứt mọi tri thức này đi, bằng không việc lắng nghe tôi sẽ chẳng ích gì mấy đâu. Điều tôi đang nói là đúng, nhưng trước hết bạn phải làm nhiều, chỉ thế thì bạn mới có thể hiểu được điều Lão Tử gọi là: làm bằng vô làm.

Câu hỏi 11

Tiến bộ là thế nào, liệu trong văn minh, văn hoá hay tôn giáo, có thể được không nếu chúng ta chấp nhận cuộc sống như nó vậy và không tìm kiếm thay đổi nó theo bất kì cách nào?

Không cần bất kì tiến bộ nào. Tiến bộ là thượng đế giả dối nhất do con người tạo ra. Không cần.

Tiến bộ nghĩa là gì? Tiến bộ nghĩa là sâu bên dưới phải hi sinh hiện tại cho tương lai. Bạn hi sinh hôm nay để sống ngày mai; thế rồi ngày mai, nó lại không phải là ngày mai, nó là hôm nay; lần nữa bạn hi sinh nó cho ngày mai. Bố hi sinh cho con, con hi sinh cho con của chúng, và không ai sống cuộc sống bao giờ.

Thế hệ này hi sinh cho thế hệ khác bởi vì phải có tiến bộ; và thế thì không ai sống nó bao giờ. Không cần tiến bộ. Chính từ 'tiến bộ' đưa bạn vào trong tương lai. Và không bao giờ có thể có tận cùng cho nó. Bạn không thể đi tới một trạng thái khi bạn có thể nói: Bây giờ tiến bộ đã được đạt tới, bởi vì tiến bộ không phải là thứ được đạt tới, nó là quá trình. Cho nên phát biểu: Bây giờ mọi người có thể tận hưởng, bây giờ tiến bộ đã được đạt tới - nó sẽ không bao giờ tới đâu! Tiến bộ bao giờ cũng sẽ vẫn còn là quá trình.

Đây là cách mãi cho tới giờ nhân loại đã cố sống. Nhân danh tiến bộ mọi phúc lạc đã bị hi sinh. Không cần hi sinh thêm gì nữa. Quên về tương lai đi. Bạn sống cho bản thân mình! Trong khi thời gian có đó - sống một cách toàn bộ. Con bạn sẽ sống cuộc sống riêng của chúng - đừng hi sinh bản thân mình, bởi vì hi sinh bố là rất nguy hiểm - họ không bao giờ tha thứ cho con họ; và

thế rồi những đứa con đó bao giờ cũng chống lại những người bố đó bởi vì chúng không thể tha thứ được cho thái độ này: rằng bạn đã hi sinh. Mọi người đều được dạy trở thành liệt sĩ vì ai đó khác.

Đây là ngu xuẩn, đơn giản, cực kì xuẩn ngốc; nhưng nó diễn ra nhân danh tiến bộ. Đừng bận tâm về tiến bộ. Chim không bận tâm - cái gì sai với chúng? Chúng đã bị lỡ cái gì? Cây đã không bận tâm, Himalaya đã không bận tâm, chúng bỏ lỡ cái gì? Chúng tận hưởng cả nghìn năm trước, chúng bao giờ cũng tận hưởng, chúng tận hưởng bây giờ, chúng sẽ tận hưởng trong tương lai hay mãi mãi - chỉ con người đã mắc chứng bệnh này có tên là tiến bộ. Nó là một thứ ung thư.

Thế rồi bạn tiếp tục hi sinh; bạn nói: Làm sao tôi có thể tận hưởng được? Hôm nay tôi phải làm việc vất vả để cho ngày mai có tiền, và thế thì tôi sẽ tận hưởng - nhưng ngày mai đó chẳng bao giờ tới cả. Thế thì làm sao bạn có thể tận hưởng được? Bạn có con, bạn phải làm việc vất vả để cho con bạn có thể tận hưởng, và chúng sẽ có con riêng của chúng, và con riêng của chúng sẽ có con riêng của chúng - khi nào điều đó đi tới điểm bạn có thể tận hưởng được? Mẹ bạn đã hi sinh cho bạn, bà ấy là một người vì nghĩa quên thân, bà ấy chưa bao giờ có một khoảnh khắc vui mừng bởi vì bà ấy đã làm việc vì bạn và hi sinh cho bạn; *bây giờ, bạn có tận hưởng không*? Bởi vì mẹ bạn hi sinh bản thân mình cho bạn? Bạn không tận hưởng bởi vì bà ấy đã dạy cho bạn thủ đoạn hi sinh bản thân mình cho ai đó khác: cho đất nước, cho tôn giáo, cho nhân loại - nhưng *hi sinh*. Thượng đế là khác, nhưng hi sinh vẫn còn như cũ. Đôi khi nó là vì quốc gia, đôi khi nó là nhân loại, đôi khi nó là Ki tô giáo, đôi khi nó là Hồi giáo, nhưng *hi sinh*!

Một bí mật bao giờ cũng còn với con người và điều này đã từng giết chết con người, đầu độc con người. Không, không nói thêm về hi sinh nữa. Không nói thêm về tiến bộ nữa! Bạn sống cuộc sống của mình - nếu cái gì đó xảy ra từ nó, điều đó là được; nếu không cái gì xảy ra, bạn không chịu trách nhiệm. Bạn không cai quản thế giới.

Và tất cả những cái bạn gọi là tiến bộ: nhà lớn, công nghệ, xe lớn - chúng có thêm phúc lạc cho con người theo bất kì cách nào không? Thực tế ngược lại chúng đã giết chết tất cả các khả năng. Bạn có thể sống trong lâu đài, nhưng lâu đài không phải là hạnh phúc; bạn có thể đi trong xe Rolls Royce, nhưng đi trong xe Rolls Royce không phải là phúc lạc. Bạn có thể khổ ở đó như ở bất kì chỗ nào.

Toàn thể vấn đề là làm sao làm cho con người hạnh phúc hơn - và nếu tiến bộ này cứ đầu độc bạn, con người không bao giờ có thể hạnh phúc được. Nó là thủ đoạn, mưu đồ, để buộc bạn tự tử - vì người khác, và thế rồi buộc người khác tự tử vì người khác. Toàn thế giới đã trở thành địa ngục. Vứt cái điên khùng liên tục về tiến bộ này đi. Mọi thứ là tốt như nó vậy hôm nay, và bạn ở đây chỉ cho bây giờ - *sống* nó đi. Và nếu từ việc sống của bạn cái gì đó xảy ra, nó là đẹp - và tôi nói nó sẽ xảy ra từ việc sống. Nhưng tôi không gọi nó là tiến bộ, bởi vì chính từ này là xấu. Nó là hướng tương lai. Thay vì thế tôi gọi nó là trưởng thành, không tiến bộ.

Bạn sống khoảnh khắc này, từ đó cuộc sống phát triển sang khoảnh khắc khác - tất nhiên nó sẽ tốt hơn và giầu có hơn khoảnh khắc đầu. Thế rồi bạn sống nó sâu sắc hơn, bởi vì bạn đã học được cách sống sâu sắc, bạn đang học thường xuyên - và từng khoảnh khắc đều trở nên ngày càng mãnh liệt hơn. Từ từng khoảnh khắc này khoảnh khắc khác được sinh ra; từ hôm nay ngày mai được sinh ra - giầu có hơn, phúc lạc hơn, cực lạc hơn; và từ bạn con bạn được sinh ra, và bạn cho chúng việc sinh trong cực lạc. Bạn không trong sự kiện cố cho chúng việc sinh thành, bạn tận hưởng tình yêu của mình! Thực tế bạn đã không quan tâm trực tiếp tới chúng; từ cực lạc của bạn, từ kinh nghiệm cực thích của bạn, chúng được sinh ra.

Bạn chia sẻ cực lạc của bạn với chúng, chúng trưởng thành cùng bạn, chúng học cách cực lạc, cách phúc lạc. Con của chúng sẽ trưởng thành cùng chúng. Đây là trưởng thành, không là tiến bộ.

Trong tiến bộ, những điều không bản chất phát triển, còn điều bản chất chết đi. Trong trưởng thành cái không bản chất là không bản chất: nếu chúng có đó, tốt; nếu chúng không có đó, ngay cả thế cũng tốt hơn. Nhưng cái bản chất trưởng thành. Cái bản chất *là* gì? Cái bản chất là phúc lạc, cái bản chất là hạnh phúc bên trong của bạn, cái bản chất là kinh nghiệm cực thích, kinh nghiệm *đỉnh*.

Bạn không có lâu đài lớn, nhưng bạn có kinh nghiệm đỉnh. Điều đó là hoàn hảo. Bạn có thể sống trong lều - điều đó cũng có tác dụng! Bạn có thể không có quần áo rất đắt tiền, nhưng chúng không được cần tới - bạn có bản thể giầu có. Một chiều hướng khác, hoàn toàn khác mở ra với trưởng thành.

Mãi cho tới thế hệ cuối cùng tiến bộ đã từng chi phối tâm trí con người, nhưng với thế hệ mới, trưởng thành đã trở thành từ có nghĩa và lớn lao hơn. Mọi nhóm trưởng thành: đương đầu, đào tạo trưởng thành, trị liệu - họ không lo nghĩ về tiến bộ, họ lo nghĩ về trưởng thành. Và với tôi từ đó là có nghĩa.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thảnh thơi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho

việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - "Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới," ông nói. "Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ."

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, "Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

"Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đấy không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đấy không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh."

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Công xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trưởng thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, trị liệu, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Công xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Công xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là công xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Công xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. "Ngồi im lặng không làm gì, rồi xuân tới và cỏ tự nó mọc lên" - đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thế đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là tích cực hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong công xã này có ít nhất năm mươi nhóm trị liệu đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đấy chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đấy chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm trị liệu này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bừng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

"Đấy không phải là bài học; đấy chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn."

Để biết thêm thông tin

http://www.osho.com

Osho Commune International
17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS)
India
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-commune@osho.com

Osho International
37 Upper Brook Street,
London W1K 7PR
United Kingdom

Tel. +44. (0) 207 493 5001
Fax. +44. (0) 207 493 1203

Office email:
oshointernational@oshointernational.com
http://www.osho.com/oshointernational

Để xem một số bản dịch tiếng Việt của sách Osho, các bạn có thể vào trang web:
http://oshovietnam.wordpress.com/

Để xem các trích đoạn bài nói của Osho, các bạn có thể ghé thăm trang web
http://www.thiencungyoga.edu.vn/forum

"Lời thầy hàm chứa im lặng quanh đó, lời thầy không phải là tiếng động. Lời thầy có giai điệu, có nhịp điệu, có âm nhạc và tại chính cốt lõi của lời thầy là im lặng hoàn toàn. Nếu bạn có thể hiểu thấu lời thầy, bạn sẽ đi xuyên vào im lặng vô hạn này. Nhưng để hiểu thấu lời của Phật, cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là biện luận, cách thức không phải là tranh luận. Cách thức là chìm vào quan hệ với thầy, trở thành hoà hợp với thầy, đồng bộ với thầy. Trong hoà hợp đó, trong sự chân thành đó, người ta đi vào trong chính cốt lõi lời thầy. Và ở đó bạn sẽ không tìm thấy bất kì âm thanh nào, bất kì tiếng động nào; ở đó bạn sẽ thấy im lặng tuyệt đối. Và nếm trải nó là hiểu thầy."
Osho, *Dhammapada: Con đường của Phật, 5*

"Từ lời tôi bạn có thể bùng cháy, nhưng bạn sẽ không thể nào tìm ra bất kì lí thuyết, học thuyết nào. Bạn có thể tìm ra cách sống, nhưng không tìm ra được giáo lí để thuyết giáo. Bạn có thể tìm ra tính cách nổi dậy hay tiêm nhiễm nhưng bạn sẽ không tìm thấy chủ đề cách mạng nào được tổ chức.

"Lời tôi không chỉ là ngọn lửa. Tôi đang đặt thuốc nổ đây đó, chúng sẽ nổ tung trong nhiều thế kỉ. Tôi đang đặt nhiều hơn là sự cần thiết - tôi chưa bao giờ tính hết cơ hội. Gần như từng câu đều dự định để tạo ra rắc rối cho bất kì ai muốn tổ chức tôn giáo quanh tôi."
Osho, *Từ cá tính tới cá nhân*

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1. Con đường tôi con đường của mây trắng 1997
2. Biến chuyển Mật tông 1997
3. Ngón tay chỉ trăng 1997
4. Thiền là gì? 1997
5. Đi tìm điều huyền bí, tập 2 1998
6. Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng 1998
7. Kinh Kim Cương 1998
8. Tôi là lối cổng 1998
9. Nhịp đập của tuyệt đối 1998
10. Tâm Kinh 1998
11. Mưa rào không mây 1999
12. Nhạc cổ trong rặng thông 1999
13. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 1 1999
14. Con thuyền rỗng 1999
15. Tín Tâm Minh: Sách về cái không 1999
16. Từ dục tới Siêu tâm thức 1999
17. Từ Thuốc tới Thiền 1999
18. Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình 2000
19. Vô trí: Hoa của vĩnh hằng 2000
20. Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất 2000
21. Và hoa đã mưa xuống 2000
22. Đạo: Ba kho báu, tập 1 2001
23. Kinh nghiệm Mật tông 2001
24. Bản kinh cuối cùng, tập 6 2001
25. Chiều bên kia cái biết 2001
26. Kỉ luật của siêu viêt, tập 3 2002
27. Con đường bên ngoài mọi con đường 2002
28. Không nước không trăng 2002
29. Om Mani Padme Hum 2002
30. Nansen: Điểm khởi hành 2003

31. Joshu: Tiếng gầm của sư tử 2003
32. Mã Tổ: Tấm gương trống rỗng 2003
33. Rinzai: Bậc thầy của điều phi lí 2003
34. Hyakujo: Đỉnh Everst của Thiền 2003
35. Isan: Không dấu chân trên trời xanh 2003
36. Kyozan: Con người thực của Thiền 2004
37. Dogen Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành 2004
38. Yakusan: Thẳng tới điểm chứng ngộ 2004
39. Đi tìm điều huyền bí, tập 1 2004
40. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 2 2004
41. Từ Thuốc tới Thiền (chỉnh lí) 2004
42. Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình 2005
43. Sáng tạo: Khơi nguồn sức mạnh bên trong 2005
44. Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy 2005
45. Dược khoa cho linh hồn 2005
46. Cân bằng thân tâm 2005
47. Ta là cái đó 2006
48. Tình yêu, tự do, một mình 2006
49. Dhammapada: Con đường của Phật, t.3 2006
50. Kỉ luật của siêu việt - tập 1 2006
51. Kỉ luật của siêu việt - tập 2 2006
52. Kỉ luật của siêu việt - tập 4 2007
53. Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong 2007
54. Chuyến bay của một mình tới một mình 2007
55. Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng 2007
56. Tự do: Dũng cảm là bản thân mình 2007
57. Dhammapada: Con đường của Phật, t.4 2007
58. Trực giác: Việc biết bên ngoài logic 2007
59. Dhammapada: Con đường của Phật, t.5 2008
60. Dhammapada: Con đường của Phật, t.6 2008
61. Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác 2008
62. Dhammapada: Con đường của Phật, t.7 2008
63. Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu 2008

64. Đạo: lịch sử và giáo huấn 2008
65. Dhammapada: Con đường của Phật, t.8 2009
66. Dhammapada: Con đường của Phật, t.9 2009
67. Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười 2009
68. Dhammapada: Con đường của Phật, t.10 2009
69. Dhammapada: Con đường của Phật, t.11 2009
70. Dhammapada: Con đường của Phật, t.12 2009
71. Đạo - Ba kho báu - tập 2 2010
72. Đạo - Ba kho báu - tập 3 2010